

## TRƯỚC KHI TỤNG KINH

(Dùng ba nghiệp thân, khẩu ý thanh-tĩnh mà tụng kinh, thời phước đức vô-lượng, nên trước khi tụng kinh cần phải sám-hối, sám-hối tức là làm cho ba nghiệp thanh-tĩnh).

**Nam-mô thập-phương taten hư-không giới nhứt  
thiết Chư Phật (1 lay)**

**Nam-mô thập-phương taten hư-không giới nhứt  
thiết Tôn Pháp (1 lay)**

**Nam-mô thập-phương taten hư-không giới nhứt  
thiết Hiền Thánh Tăng (1 lay)**

(Quy), tay cầm hương cúng-đường phát nguyện)

Nguyện mây hương màu Khắp cùng mười phương  
này cỗi

Cúng-đường tất cả Phật Tôn Pháp, các Bồ-tát,  
Vô-biên chúng Thanh-văn Và cả thầy Thánh-hiền  
Duyên khởi dài sáng chói Trùm đến vô-biên cỗi,  
Khắp xông các chúng-sanh Đều phát lòng bồ-đề,  
Xa lìa những nghiệp vọng Trọn nên đạo vô-thượng.

(Cầm hương lay 1 lay)

(Đứng chấp tay xuống) :

Sắc thân Như-Lai đẹp Trong đời không ai bằng  
Không sánh, chẳng nghĩ Nên nay con đánh lễ.

Sắc thân Phật vô-tận Trí-huệ Phật cũng thể,  
Tất cả pháp thường-trú Cho nên con về nương.  
Sức trí lớn nguyện lớn Khắp độ chúng quần-sanh,  
Khiến bỏ thân nóng khổ Sanh kia nước mất vui.  
Con nay sạch ba nghiệp Quý-ý và lễ tán  
Nguyện cùng các chúng-sanh Đồng sanh nước An-Lạc.

**Ấn phạ nhứt ra vật (7 lần)**

## CHÍ TÂM ĐÀNH LỄ :

(Cầu này thông cả 9 cầu dưới, đều xướng ở đầu cầu)

Thường tịch-quang tịch- độ,	A-Di-Đà Như-Lai,
Thanh-tịnh diệu pháp thân,	Biến pháp-giới chư Phật. (nhứt bái)
Thật - báo trang - nghiêm độ,	A-Di-Đà Như-Lai,
Vi-trần tướng - hải thân,	Biến pháp-giới chư Phật. (nhứt bái)
Phương-tiện thánh cư độ,	A-Di-Đà Như-Lai,
Giải-thoát tướng nghiêm thân,	Biến pháp-giới chư Phật. (nhứt bái)
Tây-phương An - Lạc độ,	A-Di-Đà Như-Lai,
Đại - thừa căn giới thân,	Biến pháp-giới chư Phật. (nhứt bái)
Tây-phương An-Lạc độ,	A-Di-Đà Như-Lai,
Thập-phương hóa vãng thân,	Biến pháp-giới chư Phật. (nhứt bái)
Tây-phương An - Lạc độ,	Giáo hạnh lý tam kinh,
Cực ý, chánh, tuyên dương,	Biến pháp-giới tôn Pháp. (nhứt bái)
Tây-phương An - Lạc độ,	Quán-Thế-Âm Bồ-Tát,
Vạn ức, tử-kim-thân,	Biến pháp-giới Bồ-Tát. (nhứt bái)
Tây-phương An-Lạc độ,	Đại-Thế-Chí Bồ-Tát,
Vô biên quang trí thân,	Biến pháp-giới Bồ-Tát (nhứt bái)
Tây-phương An-Lạc độ,	Thanh-tịnh đại hải chúng,
Phước trí nhị nghiêm thân,	Biến pháp-giới thánh chúng (nhứt bái)

## CHÍ TÂM ĐÀNH LỄ:

(Câu này thông cả 9 câu dưới, đều xưng ở đầu câu)

Thường-tịch-quang tịnh- độ	A-Di-Đà Như-Lai
Pháp-thân mẫu thanh- tịnh	Khắp pháp-giới chư Phật (1 lạy)
Thật bảo trang-nghiêm độ	A-Di-Đà Như-Lai
Thân tướng hải vi-trần	Khắp pháp-giới chư Phật (1 lạy)
Phương-tiện thánh cư độ	A-Di-Đà Như-Lai
Thân trang-nghiêm giải- thoát	Khắp pháp-giới chư Phật (1 lạy)
Cõi An-Lạc phương tây	A-Di-Đà Như-Lai
Thân căn giới đại-thừa	Khắp pháp-giới chư Phật (1 lạy)
Cõi An-Lạc phương tây	A-Di-Đà Như-Lai
Thân hóa đến mười phương	Khắp pháp-giới chư Phật (1 lạy)
Cõi An-Lạc phương tây	Giáo hạnh lý ba kinh
Tột nói bày ự chánh	Khắp pháp-giới Tôn Pháp (1 lạy)
Cõi An-Lạc phương tây	Quan-Thế-Âm Bồ-tát
Thân tử-kim muôn ức	Khắp pháp-giới Bồ-tát (1 lạy)
Cõi An-Lạc phương tây	Đại-Thế-Chí Bồ-tát
Thân trí sáng vô-biên	Khắp pháp-giới Bồ-tát (1 lạy)
Cõi An-Lạc phương tây	Thanh-tịnh đại-hải-chúng
Thân hai nghiêm: Phước, trí	Khắp pháp-giới Thánh- chúng (1 lạy)

*(Khởi lập hiệp chúng phát-nguyện):*

Ngã kim phở vị tứ ân, tam-hữu, pháp-giới chúng-sanh, tất nguyện đoạn trừ tam-chướng, quý-mạng sám-hối.

*(Nhứt báii, hồ quỳ hiệp chúng sám-hối):*

**Chí tâm sám-hối:**

Ngã đệ-tử . . . . ., cập pháp-giới chúng-sanh, từng vô-thỉ thế lai, vô-minh sở phú, điên đảo mê-hoặc, nhi đo lục căn, tam nghiệp, tập bất thiện pháp, quảng tạo thập ác, cập ngũ vô-gián, nhứt thiết chúng tội, vô lượng vô-biên, thuyết bất khả tận, thập phương chư Phật, thường tại thế-gian, pháp âm bất tuyệt, diệu hương sung tặc, pháp vị dinh không, phóng tịnh quang-minh, chiếu xúc nhứt thiết, thường trụ diệu lý, biến mãn hư-không.

Ngã vô-thỉ lai, lục căn nội mạnh, tam nghiệp hôn ám, bất kiến bất văn, bất giác bất tri, dĩ thị nhơn-duyên, trường lưu sanh-tử, kinh lịch ác đạo, bá thiên vạn kiếp, vĩnh vô xuất kỳ. Kinh vân: Tỳ-Lô-Giá-Na, biến nhứt thiết xứ, kỳ Phật sở trụ, danh Thường-tịch-quang, thị cố đương tri, nhứt thiết chư pháp, vô phi Phật-pháp, nhi ngã bất liễu, tùy vô-minh lưu, thị tặc, ư bồ-đề trung, kiến bất thanh-tịnh, ư giải-thoát trung, nhi khởi triển phược. Kim thử giác-ngộ, kim thử cải hối, phụng đối chư Phật, Di-Đà Thế-Tôn, phát lồ sám-hối. Đương linh ngã, giữ pháp-giới chúng-sanh, tam nghiệp lục căn, vô-thỉ sở tác, hiện tác, đương tác, tự tác, giáo tha, kiến văn tùy hỉ, nhược ưc, bất ưc, nhược thữc, bất thữc, nhược nghi, bất nghi, nhược



(Đứng chấp tay nguyện):

« Con nay khắp vì bốn ơn ba cõi cùng chúng-sanh  
 « trong pháp-giới, đều nguyện dứt trừ ba chướng (1)  
 « nên qui mạng (2) sám-hối (3). (1 lay, quỳ chấp tay sám-hối):

Chí tâm sám-hối:

Đệ-tử..... và chúng-sanh trong pháp-giới, từ đời  
 vô-thỉ nhần đến ngày nay, bị vô-minh che đậy nên diên  
 đảo mê-lắm, lại do sáu căn ba nghiệp (4) quen theo  
 pháp chẳng lành, rộng phạm mười điều dữ cùng năm  
 tội vô-gián (5) và tất cả các tội khác, nhiều vô-lượng  
 vô-biên nói không thể hết. Mười phương các đức Phật  
 thường ở trong đời, tiếng pháp không dứt, hương  
 màu đầy lấp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch  
 trong chiếu soi tất cả. Lý màu thường trụ đầy đầy  
 hư-không.

Con từ vô-thỉ đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp  
 tối-tăm, chẳng thấy chẳng nghe chẳng hay chẳng biết,  
 vì nhơn-duyên đó trôi mãi trong vòng sanh-tử, trải  
 qua các đường dữ (6), trăm nghìn muôn kiếp trọn  
 không lúc nào ra khỏi.— Kinh rằng: « Đức Tỳ-Lô-Giá-  
 Na thân khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường-  
 lạc-quang, cho nên phải biết cả thấy các pháp đều  
 là Phật-pháp, mà con không rõ lại theo giòng vô-minh  
 vì thế trong trí mờ-đề mà thấy không thanh-tịnh,  
 trong cảnh giải-thoát mà sanh ràng-buộc. Nay mới tỏ  
 ngộ nay mới chừa bỏ ăn-năn, phụng đối trước các đức  
 Phật và A-Di-Đà Thế-Tôn mà phát lồ (7) sám-hối, làm  
 cho đệ-tử cùng pháp-giới chúng-sanh, tất cả tội nặng  
 do ba nghiệp sáu căn, gây tạo từ vô-thỉ, hoặc hiện-tại  
 cũng vị-lai, chính mình tự gây tạo hoặc biểu người,  
 hay là thấy nghe người gây tạo mà vui theo, hoặc nhớ  
 hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi

phú, nhược lộ, nhứt thiết trọng tội, tất cánh thanh-tịnh.

Ngã sám-hối dĩ, lục căn tam-nghiệp, tịnh vô hà lụy, sở tu thiện căn, tất diệt thanh-tịnh, giai tất hồi-hướng, trang-nghiêm Tịnh-độ, phổ dữ chúng-sanh, đồng sanh An-Durong.

Nguyện : A-Di-Đà Phật, thường lai hộ-trì, linh ngã thiện căn, hiện-tiền tăng-tấn, bất thất tịnh nhơn, lâm mạng chung thời, thân tâm chánh niệm, thị thính phân-minh, diện phụng Di-Đà, dữ chư Thánh-chúng, thủ chấp hoa-dài, tiếp-dẫn ư ngã, nhứt sát-na khoảnh, sanh tại Phật tiền, cụ Bồ-tát đạo, quảng-độ chúng-sanh, đồng thành chủng-trí.

Ngã sám-hối phát-nguyện dĩ, chí tâm quy-mạng đánh lễ : « Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới, đại từ đại bi, A-Di-Đà Như-Lai ; biến pháp-giới Tam-bảo ».

(nhứt bái)

(Lễ tất, trì phúng kinh Nghi-thức).

hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thấy đều được rốt-ráo thanh-tĩnh.

Đệ-tử sám-hối rồi, sáu căn cùng ba nghiệp trong sạch, không lỗi-lầm, căn lành tu-tập cũng trọn thanh-tĩnh, thấy đều hồi-hướng dùng trang-nghiêm Tịnh-độ, khắp với chúng-sanh, đồng sanh về nước An-Dương.

Nguyện đức A-Di-Đà Phật thường đến hộ-trì làm cho căn lành của đệ-tử hiện-tiền tăng-tấn, chẳng mất nhơn-duyên Tịnh-độ, đến giờ lâm-chung, thân an niệm chánh, xem nghe đều rõ-ràng, tận mắt thấy đức A-Di-Đà cùng các Thánh-chúng, tay cầm đài hoa tiếp-dẫn đệ-tử, trong khoảng sát-na sanh ra trước Phật, đủ đạo-hạnh Bồ-tát, rộng độ khắp chúng-sanh đồng thành Phật đạo.

Đệ-tử sám-hối phát-nguyện rồi quy-mạng đánh lạy Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới, đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Như-Lai, biến pháp-giới Tam-bảo.

(1 lạy)

(Lạy xong tiếp Nghi-thức tụng kinh...)

## THÍCH NGHĨA SÁM-PHÁP

---

- (1) Phiến-não, nghiệp nhơn, quả-báo, ba món đều hay làm chướng-ngại đường giải-thoát nên gọi : « Ba món chướng ».
- (2) Đem thân mạng về nương, giao phó cho Phật, Pháp, Tăng, chính là nghĩa của hai chữ « Nam-mô ».
- (3) Nói đủ là Sám-ma hồi quá. « Sám-ma » là tiếng Phạm, nghĩa là « hồi quá » tức là ăn-năn tội trước, ngừa giữ lỗi sau.
- (4) Nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý, sáu căn và ba nghiệp thân — khẩu — ý.
- (5) Giết cha, giết mẹ, giết Thánh-nhơn, ác tâm làm thân Phật ra máu, phá hòa-hiệp Tăng, gọi là năm tội nghịch, nếu phạm sẽ bị đọa vào ngục Vô-gián nên gọi là tội Vô-gián — Ngục Vô-gián là chỗ thọ khổ không có lúc nào ngừng ngớt.
- (6) A-tu-la, Súc-sanh, Ngạ-quỉ, Địa-ngục, các đường đố vui ít khổ nhiều, do nghiệp dữ cảm ra.
- (7) Bày lộ tội-lỗi ra trước Chúng Nhơn không chút giấu che thời gọi là phát-lộ, trái với phú-tàng (che giấu). Có phát-lộ thời tội mới tiêu, như bệnh cảm mà đặng phát hạn (ra mồ-hôi).

**TỤNG - TRÌ**

**— nghi - thức —**

# TỤNG-TRÌ NGHI-THỨC

---

## HƯƠNG TÁN :

Lư hương sạ nhiệt  
Pháp-giới mông huân  
Chư Phật hải hội tất diêu vân  
Tùy xứ kiết tường vân  
Thành ý phương ân  
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam-mô Hương-Vân-Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)

## TỊNH PHÁP-GIỚI CHƠN NGÔN :

Ấn lam. (7 lần)

## TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN :

Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha. (3 lần)

## TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN :

Ấn ta phạ, bà phạ thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ  
bà phạ thuật độ hám. (3 lần)

## PHỔ CÚNG-DƯỜNG CHƠN NGÔN :

Ấn nga nga năng, tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng.  
(3 lần)

## PHÁT NGUYỆN VĂN

Nam-mô Thập-phương Thường-trụ Tam-bảo. (3 lần)

Khê thủ tam-giới tôn

Quy mạng thập-phương Phật

# NGHI-THỨC TRÌ-TỤNG

---

## BÀI TÁN LƯU HƯƠNG

Lò hương vừa nhen nhúm  
Pháp-giới đã được xông  
Các Phật trong hải hội đều xa hay  
Theo chỗ kết mây lành  
Lòng thành mới ân-cần  
Các Phật hiện toàn thân.

**Nam-mô Hương-Vân-Cái Bồ-tát Ma-ha-tát (3 lần).**

## CHƠN NGÔN TỊNH PHÁP-GIỚI :

**Ấn lam (7 lần)**

*(Trì chú này thì thân tâm, cảnh vật đều thanh-tịnh).*

## CHƠN NGÔN TỊNH KHẨU NGHIỆP :

**Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha (3 lần).**

*(Trì chú này thì hơi miệng trong sạch).*

## CHƠN NGÔN TỊNH BA NGHIỆP :

**Ấn ta phạ, bà phạ thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ  
bà phạ thuật độ hám (3 lần).**

*(Trì chú này thì thân, miệng, lòng đều trong sạch).*

## CHƠN NGÔN PHỒ CÚNG-DƯỜNG :

**An nga nga nằng, tam bà phạ phiệt nhứt ra hồng (3 lần)**

*(Trì chú này thời hoa hương cùng tiếng tụng niệm  
sẽ khắp cúng-dường cả mười phương).*

## BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN :

**Nam-mô Thập-phương Thường - trụ Tam - bảo. (3 lần)**

**Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn,**

**Quy mạng cùng mười phương Phật.**

Ngã kim phát hoảng nguyện  
 Thọ-trì Pháp-Hoa kinh  
 Thượng báo tứ trọng ân  
 Hạ tế tam đồ khổ  
 Nhược hữu kiến văn giả  
 Tất phát Bồ-đề tâm  
 Tận thử nhứt báo thân  
 Vãng-sanh Cự-lạc quốc.

Nam-mô Bồn-sur Thích-Ca Mâu-Ni Phật (3 lần).

### KHAI KINH KỆ :

Vô-thượng thậm thâm vi-diệu pháp  
 Bá thiên vạn ức kiếp nan ngộ  
 Ngã kim kiến văn đắc thọ-trì  
 Nguyện giải Như-Lai chơn thiết nghĩa.

### KINH TÁN :

Lục vạn dư ngôn thất trược trang  
 Vô-biên diệu-nghĩa quảng hàm-tàng ;  
 Hầu trung cam-lộ quyền quyền nhuận,  
 Khẩu nội đề-hồ đích đích lương.  
 Bạch ngọc xỉ biên lưu xá-lợi,  
 Hồng-liên thiết thượng phóng hào-quang.  
 Giả nhiều tạo tội quá sơn nhạc  
 Bất tu diệu-pháp lưỡng tam hàng.

Nam-mô Pháp-Hoa Hội-Thượng Phật Bồ-tát (3 lần).





Tôi nay phát nguyện rộng  
Thọ-trì kinh Pháp-Hoa  
Trên đền bốn ơn nặng  
Dưới cứu khổ tam-đồ (*súc-sanh, ngã-quí, địa-ngục*)  
Nếu có kẻ thấy nghe  
Đều phát lòng Bồ-đề  
Hết một báo-thân này  
Sanh qua cõi Cực-lạc.

Nam-mô Bồn-sur Thích-Ca Mâu-Ni Phật (3 lần).

### BÀI KHAI KINH :

Pháp vi-diệu rất sâu vô-lượng  
Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp  
Tôi nay nghe thấy được thọ-trì  
Nguyện hiểu nghĩa chơn-thật của Như-Lai.

### BÀI KHEN NGỢI KINH :

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn  
Rộng chứa đựng vô-biên nghĩa mầu ;  
Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần,  
Trong miệng chắt đẽ-hồ nhỏ mát.  
Bên răng ngọc trắng tuông xá-lợi,  
Trên lưôi sen hồng phóng hào-quang.  
Dầu cho tạo tội hơn núi cả  
Chẳng nhọc Diệu-Pháp vài ba hàng.

Nam-mô Pháp-Hoa Hội-Thượng Phật Bồ-tát (3 lần).



# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH



QUYỂN NHỨT

I

# DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA KINH

QUYỂN ĐỆ NHỨT



Điều - tên TAM - TẠNG PHÁP - SƯ  
CƯU - MA - LA - THẬP phụng chiếu dịch

## DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA KINH

### TỰ PHẨM ĐỆ NHỨT

1.- Như thị ngã văn: Nhứt thời, Phật trụ Vương-Xá thành, Kỳ-xà-Quật sơn trung, dữ đại Tỷ - kheo chúng vạn nhị thiên hơn câu. Giai thị A - la - hán: chư lậu dĩ tận, vô phục phiến-não, đãi đắc kỷ lợi. tận chư hữu kiết, tâm đắc tự-tại. Kỳ danh viết: A-Nhã Kiều Trần Như, Ma-ha Ca-Diếp, Ưu-Lâu-Tần-Loa Ca-Diếp, Đà-Da Ca - Diếp, Na-Đề-Ca-Diếp, Xá-Lợi-Phất, Đại-Mục-Kiền-Liên, Ma - Ha Ca-Chiên-Diên, A-Nâu-Lâu-Đà, Kiếp-Tân-Na, Kiều - Phạm - Ba - Đề, Ly-Bà-Đa, Tất-Lăng-Dà-Bà-Ta, Bạc-Câu-La, Ma-Ha Câu-Si-La, Nan-Đà, Tôn-Đà-La Nan-Đà, Phú-Lâu-Na Di-Đa-La-Ni-Tử, Tu - Bồ - Đề, A-Nan, La-Hầu-La. Như thị chúng sở tri-thức đại A-la-hán đẳng.

Phục hữu học, vô học nhị thiên hơn,

# KINH ĐIỀU-PHÁP LIÊN-HOA (1)

QUYỂN THỨ NHẤT



Đời Diêu-Tần Ngồi Tam-Tạng Pháp-Sư

CUL-MA-LA-THẬP vưng chiếu dịch

## KINH ĐIỀU-PHÁP LIÊN-HOA

### PHẨM «TỰA» THỨ NHẤT

1.— Tôi nghe như thế này: Một thuở nọ đức Phật (2) ở trong núi Kỳ-Xà-Quật, nơi thành Vương-Xá cùng chúng đại Tỷ-kheo một muôn hai nghìn người câu-hội. Các vị đó đều là bậc A-La-Hán, các lậu (3) đã hết, không còn phiền-não, việc lợi mình đã xong (4) dứt sự ràng rịt trong các cõi (5) tâm được tự-tại. Tên của các vị đó là: A-Nhã Kiều-Trần-Như, Ma-Ha Ca-Diếp, Ưu-Lâu-Tần-Loa Ca-Diếp, Đà-Gia Ca-Diếp, Na-Dề Ca-Diếp, Xá-Lợi-Phất, Đại Mục-Kiền-Liên, Ma-Ha Ca-Chiên-Diên, A-Nâu-Lâu-Đà, Kiếp-Tân-Na, Kiều-Phạm-Ba-Đề, Lý-Bà-Da, Tất-Lăng-Già-Bà-Ta-Bạc-Câu-La, Ma-Ha-Câu-Si-La, Nan-Đà, Tôn-Đà-La, Nan-Đà, Phú-Lâu-Na Di-Đa-La-Ni-Tử, Tu-Bồ-Đề, A-Nan, La-Hầu-La v.v... đó là những vị đại A-La-Hán hàng trí thức của chúng.

Lại có bậc hữu-học và vô-học (6) hai nghìn người,

Ma-Ha Ba-Xà-Ba-Đề Tỳ-kheo-ni dữ quyền thuộc lục thiên nhơn câu. La-Hầu-La mẫu, Giá-Thâu Đà-La Tỳ-kheo-ni diệc dữ quyền-thuộc câu.

2.— Bồ-tát ma-ha-tát bát vạn nhơn, giai ư A-nậu-đa-la tam-miệu-tam-bồ-đề bất thối chuyển, giai đắc đà-la-ni, nhạo thuyết biện-tài, chuyển bất thối chuyển pháp-luân, cúng-dường vô-lượng bá thiên chư Phật, ư chư Phật sở thực chúng đức bôn.

Thường vi chư Phật chi sở xưng thán, dĩ từ tu thân thiện nhập Phật huệ, thông đạt đại-trí, đáo ư bỉ ngạn, danh xưng phổ-văn vô-lượng thế-giới, năng độ vô số bá thiên chúng-sanh.

Kỳ danh viết : Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-Tát, Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, Đắc-Đại-Thế Bồ-Tát, Thường-Tinh-Tần Bồ-Tát, Bất-Hư-Tức Bồ-Tát, Bửu-Chưong Bồ-Tát, Dược-Vương Bồ-Tát, Đông-Thí Bồ-Tát, Bửu-Nguyệt Bồ-Tát, Nguyệt-Quang Bồ-Tát, Mân-Nguyệt Bồ-Tát, Đại-Lực Bồ-Tát, Vô-Lượng-Lực Bồ-Tát, Việt-Tam-giới Bồ-Tát, Bạt-Đà-Ba-La Bồ-Tát, Di-Lặc Bồ-tát, Bửu-Tịch Bồ-tát, Đạo-sur Bồ-tát, như thị đẳng Bồ-tát ma-ha-tát bát vạn nhơn câu.

3.— Nhĩ thời Thích-đề Hoàn-nhân, dữ kỳ quyền-thuộc, nhị vạn thiên tử câu.

Phục hữu Minh-Nguyệt thiên tử, Phổ-Hương thiên tử, Bửu-Quang thiên tử, tứ đại Thiên vương, dữ kỳ quyền-thuộc vạn thiên-tử câu.

Tự-Tại-Thiên-Tử, Đại-Tự-Tại-Thiên-Tử dữ kỳ quyền thuộc tam vạn Thiên-Tử câu.

Ta-Bà thế-giới chủ : Phạm-Thiên-Vương, Thi-Khí Đại-Phạm, Quảng-minh Đại-Phạm đẳng, dữ kỳ quyền-thuộc vạn nhị thiên thiên-tử câu.

HÀ TỠ-kheo-ni Ma - ha Ba - Xà - Ba - Đề cùng với quyền-thuộc sáu nghìn người câu - hội. Mẹ của La-Hầu-La là bà TỠ-kheo-ni Gia-Thâu-Đà-La cũng cùng với quyền-thuộc câu-hội.

2. Bực đại Bồ-tát tám muôn người đều không thôi chuyển ở nơi đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-pháp (7), đều chứng đẳng pháp đà - la - ni (8) nhạo-thuyết biện tài (9), chuyển nói pháp - luân bất thôi-chuyển, từng cúng-dường vô-lượng trăm nghìn chư Phật, ở nơi các đức Phật trồng các cội công-đức.

Thường được các Phật ngợi khen, dùng đức từ đờ tu thân, khéo chứng trí-huệ của Phật, từng đạt đạt-trí đến nơi bờ kia (10), danh đồn khắp vô lượng thế-giới, có thể độ vô-số trăm nghìn chúng-sanh.

Tên của các vị đó là : Văn - Thủ Sư-Lợi Bồ-tát, Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đắc-Đại-Thế Bồ-tát, Thường-Tĩnh-Tấn Bồ-tát, Bất-Hưu-Tức Bồ-tát, Bửu-Chường Bồ-tát, Dược-Vương Bồ-tát, Đông-Thí Bồ-tát, Bửu-Nguyệt Bồ-tát, Nguyệt - Quang Bồ-tát, Mãn - Nguyệt Bồ-tát, Đại-Lực Bồ-tát, Vô-Lượng-Lực Bồ-tát, Việt-Tam-Giới Bồ-tát, Bạt-Đà-Bà-La Bồ-tát, Di-Lặc Bồ-tát, Bửu-Tích Bồ-tát, Đạo-Sư Bồ-tát v.v... các vị đại Bồ-tát như thế tám muôn người câu-hội.

3.— Lúc bấy giờ Thích-Đề Hoàn-Nhơn (11) cùng quyền-thuộc hai muôn vị thiên-tử câu-hội.

Lại có Minh-Nguyệt thiên-tử, Phồ-Hương thiên-tử, Bửu-Quang thiên-tử, bốn vị đại Thiên-Vương cùng với quyền-thuộc một muôn thiên-tử câu hội.

Chủ cõi Ta-Bà : Phạm-Thiên-Vương, Thi-Khí Đại-Phạm, Quang-Minh Đại-Phạm v.v... cùng với quyền-thuộc một muôn hai nghìn vị thiên-tử câu hội.

Hữu bát Long-Vương, Nan-Đà Long-vương, Bát-Nan-Đà Long-vương, Ta-Dà-La Long - vương, Hòa-Tu-Kiệt Long-vương, Đứơc-Xoa-Ca Long - vương, A-Na-Bà-Đạt-Đa Long-vương, Ma-Na-Tur Long-vương, Ưu-Bà-La Long-vương đẳng, các đử nhờc can bá thiên quyeen-thuộc câu.

Hữu tứ Khẩn-Na-La vương : Pháp Khẩn-Na-La vương, Diệu-Pháp Khẩn-Na-La vương, Đại - Pháp Khẩn-Na-La vương, Trì - Pháp Khẩn-Na-La vương, các đử nhờc can bá thiên quyeen-thuộc câu.

Hữu tứ Càn-Thất-Bà vương : Nhạc Càn-Thất-Bà vương, Nhạc-âm Càn-Thất-Bà vương, Mỹ Càn-Thất-Bà vương, Mỹ - âm Càn - Thất - Bà vương, các đử nhờc can bá thiên quyeen-thuộc câu.

Hữu tứ A-tu-la vương : Bà - Trĩ A-tu-la vương, Khur-La-Khiên-Đà A-tu-la vương, Tì-Ma-Chất-Đa-La A-tu-la vương, La-Hầu A-tu-la vương, các đử nhờc can bá thiên quyeen-thuộc câu.

Hữu tứ Ca-lầu-la vương : Đại-Oai-Đứơc Ca-lầu-la vương, Đại-Thân Ca-lầu-la vương, Đại-Mãn Ca-lầu-la vương, Như - Ý Ca-lầu-la vương, các đử nhờc can bá thiên quyeen-thuộc câu.

Vi-Đề-Hi tử A-Xà-Thế vương, đử nhờc can bá thiên quyeen-thuộc câu.

Các lễ Phật túc thối tọa nhứt diện.

4.— Nhĩ thời Thế-Tôn, tứ chúng vi nhiều cúng-đường cung kính tôn trọng tán-thán, vi chư Bồ-tát,

Có tám vị Long - Vương : Nan-Đà Long - Vương, Hạc-Nan-Đà Long - vương, Ta-Dà-La Long - vương, Hòn-Tu-Kiệt Long-vương, Đức-Xoa-Ca Long-vương, A-Na-Bà-Dạt-Da Long - vương, Ma - Na - Tư Long-vương, Ưu-Bát-La Long - vương v.v... đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc câu hội.

Có bốn vị Khẩn-Na-La vương, Pháp Khẩn-Na-La vương, Diệu - Pháp Khẩn-Na-La vương, Đại - Pháp Khẩn-Na-La vương, Trì - Pháp Khẩn-Na-La vương đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc câu hội.

Có bốn vị Càn-Thất-Bà vương : Nhạc Càn-Thất-Bà vương, Nhạc - âm Càn-Thất-Bà vương, Mỹ Càn-Thất-Bà vương, Mỹ-âm Càn-Thất-Bà vương, đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc câu hội.

Có bốn vị A-tu-la vương : Bà-Trĩ A-tu-la vương, Khư-La-Khiên-Đà A-tu-la vương, Tỷ-Ma-Chất-Đa-La A-tu-la vương, La-Hầu A-tu-la vương, đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc câu hội.

Có bốn vị Ca-lâu-la vương : Đại-Oai-Đức Ca-lâu-la vương, Đại - Thân Ca-lâu-la vương Đại - Mãn Ca-lâu-la vương Như-Ý Ca-lâu-la vương, đều cùng bao nhiêu quyến-thuộc câu hội.

Vua A-Xà-Thế, con bà Vi-Đề-Hi, cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc câu hội.

Cả chúng đều lễ chơn Phật, lui ngồi một phía.

4.— Lúc bấy giờ đức Thế - Tôn, hàng tứ chúng vây quanh cúng - dường cung kính ngợi khen tôn trọng, vì các vị Bồ-tát mà nói kinh đại-thừa tên là :



thuyết đại-thừa kinh, danh « Vô-Lượng Nghĩa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm ».

Phật thuyết thử kinh dĩ, kiết-già phu-tọa, nhập u « vô - lượng nghĩa xứ » tam muội thân tâm bất động.

Thị thời, thiên vũ Mạn-đà-la hoa, Ma-ha Mạn-đà-la hoa, Mạn-thù-sa hoa, Ma-ha Mạn-thù-sa hoa, nhi tán Phật thượng cập chư đại-chúng, phổ Phật thế-giới lục chủng chấn động.

Nhĩ thời hội trung Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca - lâu - la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-dà, nhơn, phi - nhơn, cập chư tiểu vương, chuyển luân thánh vương, thị chư đại-chúng đắc vị tăng hữu, hoan-hỉ hiệp chưởng nhứt tâm quan Phật.

5.— Nhĩ thời Phật phóng mỹ gian bạch hào tướng quang chiếu Đông-phương vạn bát thiên thế-giới mị bất châu biến, hạ chí A-Tỳ địa-ngục, thượng chí A-Ca-Ni-Tra thiên. Ư thử thế-giới tận kiến bỉ độ lục thú chúng-sanh.

Hựu kiến bỉ độ, hiện tại chư Phật, cập văn chư Phật sở thuyết kinh pháp. Tinh kiến bỉ chư Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, chư tu hành đắc đạo giả.

Phục kiến chư Bồ - tát ma ha tát, chủng chủng nhơn - duyên, chủng chủng tín giải, chủng chủng tướng mạo, hành Bồ-tát đạo. Phục kiến chư Phật bát Niết-bàn giả, phục kiến chư Phật bát Niết-bàn hậu, dĩ Phật xá-lợi khởi thất bửu tháp.

**Vô-Lượng-Nghĩa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm».**

Nói kinh này xong, đức Phật ngồi xếp bằng nhập vào chánh định «Vô-lượng nghĩa xứ», thân và tâm của Phật đều không lay động.

Khi đó trời mưa hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha Mạn-đà-la, hoa Mạn-thù-sa, hoa Ma-ha Mạn-thù-sa, rải trên đức Phật cùng hàng đại chúng; khắp cõi Phật sáu diệu vang động (12).

Lúc bấy giờ trong chúng hội, các hàng: Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Cận-sự nam, Cận-sự nữ, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà (13), A-tu-la (14), Ca-lâu-lu (15), Khẩn-na-la (16), Ma-hầu-la-dà (17), nhơn, phi-nhơn và các vị tiểu-vương cùng chuyển-luân thánh vương, các đại-chúng ấy đều đặng thấy việc chưa từng có, vui mừng chấp tay một lòng nhìn Phật.

5.— Bấy giờ đức Phật từ nơi tướng lông trắng giữa chận mày phóng ra luồng hào-quang chiếu khắp cả một muôn tám nghìn cõi ở phương Đông, dưới thời chiếu đến địa-ngục A-tỳ, trên suốt thấu trời Sắc-Cửu-Cánh. Chúng ở cõi này đều thấy cả sáu loài chúng-sanh (18), ở các cõi kia.

Lại thấy các đức Phật hiện-tại nơi các cõi kia và nghe kinh pháp của các đức Phật ấy nói. Cùng thấy nơi các cõi kia, các hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Cận-sự nam, Cận-sự nữ, những người tu hành đặc đạo.

Lại thấy các vị đại Bồ-tát dùng các món nhơn-duyên, các lòng tín giải, các loại tướng mạo mà tu hành đạo Bồ-tát. Lại thấy các đức Phật nhập Niết-bàn, lại thấy sau khi các đức Phật nhập Niết-bàn, đem xá-lợi của Phật mà dựng tháp bằng bảy báu.

6.— Nhĩ thời Di-Lặc Bồ-tát tác thị niệm « Kim giả Thế-Tôn hiện thần biến tướng, dĩ hà nhơn-duyên nhĩ hữu thử thoại? »

Kim Phật Thế-Tôn nhập vu tam - muội thị bất-khả tứ nghi hiện hi hữu sự, đương dĩ văn thùỳ, thùỳ năng đáp giả ».

Phục tác thử niệm: « Thị Văn-Thù Sư-Lợi pháp vương chi tử, dĩ tăng thân cận cúng-dường quá-khứ vô lượng chư Phật, tất ưng kiến thử hi hữu chi tướng, ngã kim đương văn ».

Nhĩ thời Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, cập chư thiên, long, quỷ, thần đẳng hàm tác thử niệm: « Thị Phật quang-minh thần thông chi tướng, kim đương văn thùỳ? »

7.— Nhĩ thời Di-Lặc Bồ-tát, dục tự quyết nghị, hựu quán tứ chúng. Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, cập chư thiên, long, quỷ, thần đẳng chúng hội chi tâm, nhĩ văn Văn-Thù Sư-Lợi ngôn: « Dĩ hà nhơn-duyên nhĩ hữu thử thoại, thần thông chi tướng, phóng đại quang minh chiếu vu Đông-phương vạn bát thiên độ, tất kiến bỉ Phật quốc giới trang nghiêm ».

Ư thị Di-Lặc Bồ-Tát, dục trùng tuyên thử nghĩa, dĩ kệ văn viết:

8.- Văn-Thù Sư-Lợi!  
 Mỹ-gian bạch hào  
 Vũ Mạn-đà-la  
 Chiên đàn hương phong  
 Di thị nhơn-duyên  
 Nhĩ thử thế-giới  
 Thời tứ bộ chúng  
 Thân ý khoái nhiên

Đạo sư hà cổ  
 Đại quang phổ chiếu?  
 Mạn-thù-sa hoa  
 Duyệt khả chúng tâm.  
 Địa giai nghiêm-tịnh  
 Lục-chủng chấn-động.  
 Hàm giai hoan-hỉ  
 Đắc vị tăng hữu.

6.— Khi ấy, ngài Di-Lặc Bồ-Tát nghĩ rằng: « Hôm nay đức Thế-Tôn hiện thân biến tướng, vì nhân-duyên gì mà có điềm lành này ».

« Nay đức Phật đương nhập chánh định, việc biến hiện hi hữu không thể nghĩ bàn này nên hỏi ai, ai đáp được? ».

Ngài lại nghĩ: « Ông Pháp-Vương tử (19) Văn-Thù Sư-Lợi này đã từng gần gũi cúng-dường vô-lượng các đức Phật đời quá-khứ, chắc đã thấy tướng hi hữu này ta nay nên hỏi ông ».

Lúc đó, hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Cận-sự nam, Cận-sự nữ (20) và các trời, rồng, quỷ, thần v.v... đều nghĩ rằng: « Tướng thần thông sáng chói của đức Phật hiện đây, nay nên hỏi ai? »

7.— Bây giờ, ngài Di-Lặc Bồ-tát muốn giải quyết chỗ nghi của mình, ngài lại xét tâm niệm của bốn chúng: Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Cận-sự nam, Cận-sự nữ và của cả chúng hội trời, rồng, quỷ thần v.v... mà hỏi Văn-Thù Sư-Lợi rằng: « Vì nhân-duyên gì mà có tướng lành thần thông này, Phật phóng ánh sáng lớn soi khắp một muôn tám nghìn cõi ở phương Đông, đều thấy cả nước của các đức Phật? ».

Khi đó ngài Di-Lặc muốn nói lại nghĩa trên, dùng kệ hỏi rằng:

8.— Ngài Văn-Thù Sư-Lợi!	Đức Đạo Sư cố chi
Lóng trắng giữa chận mây	Phóng ánh sáng khắp soi?
Trời mưa hoa Mạn-đà,	Cùng hoa Mạn-thù-sa,
Gió thơm mùi chiên-dàn,	Vui đẹp lòng đại-chúng.
Vì nhân-duyên như vậy,	Cõi đất đều nghiêm-tịnh,
Mà trong thế-giới này	Sáu diệu vang động lên.
Bây giờ bốn bộ chúng	Thấy đều rất vui mừng,
Thần cùng ý thơ thới,	Đặng việc chưa từng có.

9.- Mỹ-gian quang-minh  
 Vạn bát thiên độ  
 Tùng A-Tỳ ngục  
 Chư thể-giới trung,  
 Sanh-tử sở thú  
 Thọ báo hảo xử,

Chiến vu Đông phương  
 Giai như kim sắc,  
 Thượng chí Hữu-dảnh;  
 Lục đạo chúng-sanh  
 Thiện ác nghiệp-duyên  
 Ư thử tất kiến.

10.- Hựu đồ chư Phật,  
 Diễn thuyết kinh điển  
 Kỳ thịnh thanh-tịnh  
 Giáo chư Bồ-tát  
 Phạm-âm thâm-diệu  
 Các ư thể-giới,  
 Chúng chủng nhân-duyên,  
 Chiếu minh Phật-pháp,  
 Nhược nhưn tạo khổ,  
 Vị thuyết Niết-Bàn,  
 Nhược nhưn hữu phước,  
 Chí cầu thắng pháp,  
 Nhược hữu Phật-tử  
 Cầu vô-thượng huệ,

Thánh chúa sư-tử,  
 Vi-diệu đệ nhất.  
 Xuất nhu-nhuyễn âm,  
 Vô sở vạn ức.  
 Linh nhưn nhạo văn.  
 Giảng thuyết chánh pháp  
 Dĩ vô-lượng dụ,  
 Khai ngộ chúng-sanh.  
 Yếm lão, bệnh, tử,  
 Tận chư khổ tế.  
 Tăng cúng dường Phật,  
 Vị thuyết Duyên-Giác.  
 Tu chủng chủng hạnh,  
 Vị thuyết tịnh đạo.

11.- Văn-Thù Sư-Lợi!  
 Kiến văn nhược tư,  
 Như thị chúng đa,

Ngã trụ ư thử,  
 Cập thiên ức sự,  
 Kim đương lược thuyết.

12.- Ngã kiến bỉ độ  
 Chúng chủng nhân-duyên  
 Hoặc hữu hành thí  
 Chơn châu, ma-ni,  
 Kim cang, chư trân,  
 Bửu sức liên dư,

Hằng-sa Bồ-Tát,  
 Nhi cầu Phật đạo.  
 Kim ngân, san-hô,  
 Xa-cừ, mã-nã,  
 Nô-tỳ xa thặng,  
 Hoan-hỉ bố-thí.

9.- Ánh sáng giữa chặn  
mây

Một muôn tám nghìn côi

Từ địa-ngục A-tỳ

Trong các thế-giới đó

Sống chết của kia đến

Thọ báo có tốt xấu

10.- Lại thấy các đức  
Phật

Diễn nói các kinh điển

Tiếng của ngài thanh-tịnh

Dạy bảo các Bồ-tát

Tiếng phạm-âm thâm diệu

Các Phật ở côi mình

Dùng nhiều món nhơn-  
duyên

Để soi rõ Phật Pháp

Nếu có người bị khổ

Phật vì nói Niết-Bàn

Nếu là người có phước

Chỉ cầu pháp thù-thắng

Nếu lại có Phật-tử

Để cầu huệ vô thượng

11.- Ngài Văn-Thù-Sư-  
Lợi!

Thấy nghe dường ấy đó

Thấy rất nhiều như thế

12.- Tôi thấy ở côi kia

Dùng các món nhơn-duyên

Hoặc có vị bồ-thí

Chơn châu, ngọc như ý,

Kim-cương, các trân bửu

Kiện, cán chưng châu báu

Soi suốt thẳng phương  
Đông

Đều ánh như sắc vàng.

Trên đến trời hữu danh

Cả sáu đạo chúng-sanh

Nghiệp duyên lành cùng dữ

Tại đây đều thấy rõ.

Đấng Thánh - Chúa Sư-  
Tử

Nhiệm-mầu bực thứ nhất.

Giọng nói ra êm diệu

Vô số ức muôn người

Khiến người đều ưa nghe.

Mà giảng nói chánh pháp

Cùng vô-lượng tỉ dụ

Mà khai ngộ chúng-sanh.

Nhàm lia già, bệnh, chết,

Để dứt các ngăn khổ.

Đã từng cúng dường Phật

Vì nói hạnh Duyên-Giác.

Tu tập các công hạnh

Phật vì nói tịnh-đạo.

Tôi ở tại nơi đây

Và nghìn ức việc khác

Nay sẽ lược nói ra:

Có hằng sa Bồ-tát

Mà cầu chứng Phật-đạo.

Vàng, bạc, ngọc, san-hô,

Ngọc xa-cừ, mã-nã,

Cùng tôi tớ, xe cộ

Vui-vẻ đem bồ-thí

Hồi hướng Phật đạo  
 Tam-giới đệ nhất  
 Hoặc hữu Bồ-tát  
 Lan-thuần hoa cái  
 Phục kiến Bồ-tát  
 Cập thể-tử thí  
 Hựu kiến Bồ-tát  
 Hân nhạo thí dữ

Nguyện đắc thị thừa  
 Chư Phật sở thân.  
 Tứ mã bửu xa  
 Hiện sức bồ-thí.  
 Thân nhục thủ túc  
 Cầu vô-thượng đạo.  
 Đầu mục thân thể  
 Cầu Phật trí-huệ.

13.- Văn - Thù Sư - Lợi ! Ngã kiến chư vương

Vãng nghệ Phật sở  
 Tiệm xả lạc độ  
 Thế trừ tu phát  
 Hoặc kiến Bồ-tát  
 Độc xử nhàn tịnh  
 Hựu kiến Bồ-tát  
 Nhập ư thâm sơn  
 Hựu kiến lỵ dục  
 Thâm tu thiền-định  
 Hựu kiến Bồ-tát  
 Dĩ thiên vạn kế

Văn vô-thượng đạo  
 Cung diện thần thiếp  
 Nhi bị pháp-phục.  
 Nhi tác Tỷ-kheo  
 Nhạo tụng kinh điển.  
 Đồng mãn tinh-tấn  
 Tư duy Phật đạo.  
 Thường xử không nhàn  
 Đắc ngũ thần-thông.  
 An thiền hiệp chưởng  
 Tán chư Pháp-vương.

Phục kiến Bồ-tát  
 Năng văn chư Phật  
 Hựu kiến Phật-tử  
 Dĩ vô-lượng dụ  
 Hân nhạo thuyết pháp  
 Phá ma binh chúng  
 Hựu kiến Bồ-tát  
 Thiên long cung kính  
 Hựu kiến Bồ-tát  
 Tế địa-ngục khổ

Trí thâm chí cố  
 Văn tất thọ trì.  
 Định Huệ cụ túc  
 Vị chúng giảng pháp  
 Hóa chư Bồ-tát  
 Nhi kích pháp-cổ.  
 Tịch nhiên yển mặc  
 Bất dĩ vi hỉ.  
 Xử lâm phóng quang  
 Linh nhập Phật đạo.

Hồi hương về Phật đạo

Bực nhứt của ba cõi  
Hoặc có vị Bồ-tát  
Bao lơn che tàng đẹp  
Lại thấy có Bồ-tát  
Thần thit cùng tay chơn  
Lại thấy có Bồ-tát  
Đều ưa vui thí cho

13.— Ngài Văn-Thù-Sư-  
Lợi!

Qua đến chỗ của Phật  
Hòn bỏ nước vui-vẻ  
Cạo sạch râu lẫn tóc  
Hoặc lại thấy Bồ-tát  
Một mình ở vắng-vẻ  
Cùng thấy có Bồ-tát  
Vào ở nơi thâm sơn  
Và thấy bực lý dục  
Hầu tu các thiền-định  
Và thấy vị Bồ-tát  
Đang nghìn muôn bài kệ

Lại thấy có Bồ-tát  
Hay hỏi các đức Phật  
Lại thấy hàng Phật-tử  
Đồng vô-lượng tỉ-dụ  
Vui m nói các pháp  
Pha đẹp chúng binh ma  
Cùng thấy vị Bồ-tát  
Trần, rỗng đều cung-kính  
Và thấy có Bồ-tát  
Cứu khổ chốn Địa-ngục

Nguyện đặng chứng thừa  
ấy

Các Phật hằng khen-ngợi.  
Xe tứ-mã, xe báu  
Trau tria dùng bồ-thí.  
Bồ-thí cả vợ con  
Đề cầu vô-thượng đạo.  
Đầu, mắt và thân thể  
Đề cầu trí-huệ Phật.

Ta thấy các quốc-vương

Thưa hỏi đạo vô-thượng  
Cung-diện cả thần-thiếp  
Mà mặc ý pháp phục.  
Mà hiện làm Tỳ-kheo  
Ưa vui tụng kinh điển.  
Đồng-mãnh và tinh-tấn  
Suy xét mỗi Phật-đạo.  
Thường ở chỗ không-nhàn  
Đặng nắm món thần thông  
Chấp tay trụ thiền-định  
Khen ngợi các Pháp-  
Vương.

Trí sâu chí bền chắc  
Nghe rồi đều thọ trì.  
Định-Huệ trọn đầy đủ  
Vì chúng mà giảng pháp  
Dạy bảo các Bồ-tát  
Mà đánh rền trống pháp.  
Vắng bật yên lặng ngồi.  
Chẳng lấy đó làm mừng  
Ở rừng phóng hào-quang  
Khiến đều vào Phật đạo.



Hữu kiến Phật-tử  
 Kinh hành lâm trung  
 Hữu kiến cụ giới  
 Tịnh như bửu châu  
 Hữu kiến Phật-tử  
 Tăng-thượng-mạn nhơn  
 Giai tất năng nhẫn  
 Hữu kiến Bồ-tát  
 Cập si quyến-thuộc  
 Nhứt tâm trừ loạn  
 Ưc thiên vạn tuế

14.— Hoặc kiến Bồ-tát  
 Bá chủng thang được

Danh-ý thượng phục  
 Hoặc vô giá ỷ  
 Thiên vạn ức chủng  
 Chúng diệu ngoại cụ  
 Thanh tịnh viên lâm  
 Lưu tuyền dục trì  
 Như thị đẳng thí  
 Hoan-hỷ vô yếm

15.— Hoặc hữu Bồ-tát  
 Chúng chúng giáo chiếu  
 Hoặc kiến Bồ-tát  
 Vô hữu nhị tướng  
 Hữu kiến Phật tử  
 Dĩ thử diệu huệ.

16 — Văn-Thù Sư-Lợi !

Phật diệt độ hậu  
 Hữu kiến Phật-tử  
 Vô số hằng sa

Vị thường thùy mãnh  
 Căn cầu Phật đạo.  
 Oai nghi vô khuyết  
 Dĩ cầu Phật đạo.  
 Trụ nhẫn nhục lực  
 Ấc mạ chú ý đả  
 Dĩ cầu Phật đạo.  
 Lý chư hí tiểu  
 Thân cận trí giả  
 Nhiếp niệm sơn lâm  
 Dĩ cầu Phật đạo.  
 Hào thiện âm thực  
 Thí Phật cập tăng

Giá trị thiên vạn  
 Thí Phật cập tăng  
 Chiên đàn bửu xá  
 Thí Phật cập tăng  
 Hoa quả mậu-thanh  
 Thí Phật cập tăng  
 Chúng chúng vi diệu  
 Cầu vô-thượng đạo.  
 Thuyết tịch-diệt pháp  
 Vô số chúng sanh.  
 Quán chư pháp-tánh  
 Du như hư-không.  
 Tâm vô sở trước  
 Cầu vô-thượng đạo.  
 Hữu hữu Bồ-tát

Cúng-dường Xá-Lợi.  
 Tạo chư tháp miếu  
 Nghiêm sức quốc-giới,

Lại thấy hàng Phật-tử  
 Kinh hành ở trong rừng  
 Cũng thấy đủ giới-đức  
 Lòng sạch như bửu-châu  
 Và thấy hàng Phật-tử  
 Bị kẻ Tăng-thượng-mạn  
 Thấy đều hay nhẫn được  
 Lại thấy có Bồ-tát  
 Và quyến-thuộc ngu si  
 Chuyển tâm trừ loạn động  
 Trải ưc nghìn muôn năm

14 - Lại thấy vị Bồ-tát  
 Cũng trăm món thuốc  
 thang

Ao tốt đồi thượng - phục  
 Hoặc là vô giá y  
 Dùng nghìn muôn ưc thứ  
 Các giường nằm tốt đẹp  
 Hưng vườn rất thanh-tịnh  
 Suối chảy cùng ao tắm  
 Cũng thí như thể đó  
 Vui vẻ không hề nhàm

15 - Lại có vị Bồ-tát  
 Dùng các lời dạy dỗ  
 Hoặc thấy vị Bồ-tát  
 Đều không có hai tướng

Lại thấy hàng Phật-tử  
 Dùng món diệu-huệ này

16 - Ngài Văn-Thù Sư-  
 Lợi !

Sau khi Phật diệt độ  
 Lại thấy hàng Phật-tử  
 Nhiều vô số hằng-sa

Chưa từng có ngủ nghỉ  
 Siêng năng cầu Phật đạo.  
 Oai-nghi không thiếu sót  
 Đề cầu chứng Phật đạo.  
 Trụ vào sức nhẫn nhục  
 Mắng rủa cùng đánh đập  
 Đề cầu chứng Phật đạo.  
 Xa rời sự chơi cười  
 Ưa gần-gũi người trí  
 Nhiếp niệm ở núi rừng  
 Đề cầu được Phật đạo.  
 Đồ ăn uống ngọt ngon  
 Đem cúng Phật và Tăng,

Giá đáng đến nghìn muôn  
 Đem cúng Phật và Tăng,  
 Nhà báu bằng Cleen-dàn  
 Đề cúng Phật cùng Tăng,  
 Bông trái đều sum-tê  
 Cúng cho Phật và Tăng,  
 Các đồ cúng tốt đẹp  
 Đề cầu đạo vô-thượng.  
 Giảng nói pháp tịch-diệt  
 Dạy vô số chúng - sanh  
 Quán sát các pháp tánh,  
 Cũng như khoảng hư  
 không.

Tâm không chỗ mê đắm  
 Mà cầu đạo vô-thượng.

Lại có vị Bồ-tát

Cúng dường Xá-lợi Phật.  
 Xây dựng các tháp miếu  
 Nghiêm sức khắp cõi nước.

Bửu tháp cao diệu  
Tung quảng chánh đẳng  
Nhứt nhứt tháp miếu  
Châu giao lộ mạn,  
Chư thiên, long, thần,  
Hương hoa kỹ nhạc,

Văn-Thù Sư-Lợi !

Vị cúng Xá-Lợi

Quốc giới tự nhiên

Như thiên thọ vương

17 — Phật phóng nhứt  
quang,

Kiến thử quốc-giới

Chư Phật thần-lực

Phóng nhứt tịnh-quang

Ngã đẳng kiến thử,

18 — Phật-tử Văn-Thù

Tử chúng hân ngưỡng,

Thế-Tôn hà cổ

Phật-tử thời đáp

Hà sở nhiều ích

Phật tọa đạo tràng

Vị dục thuyết thử

Thị chư Phật độ

Cập kiến chư Phật,

Văn-Thù đương tri :

Chiêm sát nhưn giá

Ngũ thiên do-tuần,

Nhị thiên do-tuần.

Các thiên tràng phan,

Bửu linh hòa minh.

Nhơn cập phi-nhơn

Thường đi cùng-dường

Chư Phật-tử đẳng

Nghiêm sức tháp miếu,

Thù đặc diệu hảo

Kỹ hoa khai phụ.

Ngã cập chúng hội

Chúng chúng thù diệu,

Trí-huệ hi-hữu,

Chiếu vô lượng-quốc,

Đắc vị tăng hữu.

Nguyện quyết chúng nghi,

Chiêm nhưn cập ngã,

Phóng tư quang-minh ?

Quyết nghi linh hi,

Diễn tư quang-minh ?

Sở đắc diệu-pháp,

Vị dương thọ ký ?

Chúng bửu nghiêm-tĩnh

Thử phi tiêu duyên.

Tử chúng long, thần

Vị thuyết hà đẳng ?

Bửu tháp rất cao đẹp  
 Bề ngang rộng xứng nhau  
 Trong mỗi mỗi tháp miếu  
 Mạn châu xen thả xuống  
 Các vị Trời, rồng, thần,  
 Hương, hoa, cùng kỹ-  
 nhạc

Ngài Văn-Thù Sư-Lợi!  
 Vì cũng đường xá-lợi  
 Cõi quốc-giới tự nhiên  
 Như cây thiên-thọ-vương

17— Phật phóng một  
 luồng sáng

Thấy nơi cõi nước này  
 Thần lực của chư Phật  
 Phóng một luồng tịnh-  
 quang

Chúng ta thấy việc này  
 18— Xin Phật-tử Văn-  
 Thù

Bốn chúng đều mong ngóng  
 Đức Thế-Tôn có chi

Phật-tử phải thời đáp

Có những lợi ích gì

Khi Phật ngồi đạo tràng

Vì muốn nói pháp đó  
 Hiện bày các cõi Phật  
 Cũng thấy các đức Phật  
 Ngài Văn-Thù nên biết  
 Nhìn xem xét ngài đó

Đều năm nghìn do-tuần.  
 Đều hai nghìn do-tuần.  
 Đều có nghìn tràng phan  
 Tiếng linh bi hòa reo  
 Người cùng với phi-nhơn  
 Thường đem đến cúng  
 đường.

Các hàng Phật-tử kia  
 Nền trang-sức tháp miếu,  
 Thù đặc rất tốt đẹp  
 Bông kia dương sẽ nở.  
 Ta cùng cả chúng hội

Các thứ rất tốt đẹp  
 Trí huệ đều hi hữu  
 Soi khắp vô-lượng cõi,

Đặng điều chưa từng có.  
 Giải quyết lòng chúng nghi

Nhìn ngài và nhìn ta  
 Phóng ánh quang - minh  
 này?

Quyết nghị cho chúng  
 mừng

Đức Phật phóng quang  
 này?

Chúng đặng pháp thâm  
 diệu

Hay là sẽ thọ ký?  
 Các báu sạch trang nghiêm  
 Đây không phải có nhỏ  
 Bốn chúng và long, thần  
 Mong sẽ nói những gì?

19 — Nhĩ thời Văn-Thù Sư-Lợi, ngữ Di-Lặc Bồ-tát ma-ha-tát cập chư đại-sĩ: «Thiện-nam tử đẳng ! Như ngã duy thốn, kim Phật Thế-Tôn dục thuyết đại Pháp, vũ đại pháp-vô, xuy đại pháp-loa, kích đại pháp-cổ diễn đại pháp-ngĩa.

Chư Thiện-nam tử ! Ngã ư quá khứ chư Phật tăng kiến thử thoại, phóng tư quang dĩ, tứ thuyết đại pháp. Thị cổ dương tri, kim Phật hiện quang diệc phục như thị. Dục linh chúng-sanh hàm đắc văn tri, nhứt thiết thế-gian, nan tín chi pháp cổ hiện tư thoại.

20 — Chư Thiện-nam tử ! Như quá khứ vô-lượng vô-biên, bất khả tư nghĩ a-tăng-kỳ kiếp. Nhĩ thời hữu Phật hiệu Nhựt-Nguyệt-Đăng-Minh Như-Lai, Ưng-Cung, Chánh-Biến-Tri, Minh-Hạnh-Túc, Thiện-Thệ, Thế-Gian-Giải, Vô-Thượng Sĩ, Điều-Ngự Trượng-Phu, Thiên-Nhơn Sư, Phật Thế-Tôn, diễn thuyết chánh-pháp. Sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, kỳ ngĩa thâm viễn, kỳ ngữ xảo diệu, thuần nhứt vô tạp, cụ túc thanh bạch, phạm-hạnh chi tướng.

Vị cầu Thịnh-Văn giả, thuyết ưng tứ-đế pháp, độ sanh lão bệnh tử cứu cánh Niết-bàn. Vị cầu Bích-Chi Phật giả, thuyết ưng thập nhị nhân duyên pháp. Vị chư Bồ-tát thuyết ưng lục Ba-la-mật, linh đắc A-Nậu da-la-tam miệu-tam-bồ-đề, thành nhứt-thiết chủng-tri.

Thứ phục hữu Phật diệc danh Nhựt-Nguyệt-Đăng-Minh. Thứ phục hữu Phật diệc danh Nhựt-Nguyệt-Đăng-Minh. Như thị nhị vạn Phật giai đồng nhứt tự, hiệu Nhựt-Nguyệt-Đăng-Minh, hựu đồng nhứt tánh, tánh Phổ-Là-Đạo.

Di-Lặc dương tri ! Sơ Phật hậu Phật giai đồng nhứt tự, danh Nhựt-Nguyệt-Đăng-Minh

19 — Lúc bảy giờ, ngài Văn-Thù Sư-Lợi nói với ngài Di-Lặc Đại Bồ-tát cùng các vị Đại-Sĩ: « Các Thiện-nam tử! Như chỗ ta xét nghĩ thời nay đức Phật Thế-Tôn muốn nói pháp lớn, mưa pháp-vũ lớn, thời pháp-loa lớn, đánh pháp-cổ lớn và diễn pháp-nghĩa lớn.

Các Thiện-nam tử! Ta từng ở nơi các đức Phật đời quá khứ thấy diễm lành này, Phật kia phóng hào-quang đó rồi liền nói pháp lớn. Cho nên chắc biết rằng hôm nay đức Phật hiện hào-quang cũng lại như vậy. Phật vì muốn cho chúng-sanh đều lắng nghe biết pháp mầu mà tất cả trong đời khó tin theo, cho nên hiện diễm lành này.

20 — Các Thiện-nam tử! Như vô-lượng vô-biên a-tăng-kỳ (21) kiếp về trước. Bảy giờ có đức Phật hiệu Nhứt-Nguyệt Đăng-Minh Như-Lai, Ưng-Cúng, Chánh-Biến-Tri, Minh-Hạnh-Túc, Thiện-Thệ, Thế-Gian Giải, Vô-Thượng-Sĩ, Điều Ngự Trượng-Phu, Thiên-Nhơn-Sư, Phật Thế-Tôn, diễn nói chánh pháp. Ban đầu, giữa, rốt sau ba chặn đều lành, nghĩa lý rất sâu xa, lời lẽ khéo mầu, thuần một không tạp, đầy đủ cả tướng phạm-hạnh thanh bạch.

Phật, vì người cầu đạo Thanh-Văn, nói pháp tứ-đế (22) thoát khỏi sanh, già, bệnh, chết cứu cánh Niết-bàn. Vì hàng cầu quả Duyên-Giác, nói pháp mười hai nhơn duyên, (23) Vì hàng Bồ-tát nói sáu pháp Ba-la-mật (24) làm cho chứng đẳng quả Vô-thượng chánh-dương chánh-giác thành bậc nhứt-thiết chủng-trí. (25)

Kể lại có đức Phật cũng hiệu Nhứt-Nguyệt Đăng-Minh, lại có đức Phật cũng hiệu Nhứt-Nguyệt Đăng-Minh. Như thế đến hai muôn đức Phật đều đồng một tên, hiệu Nhứt-Nguyệt-Đăng-Minh, lại cùng đồng một họ, họ Phả-La-Đọa.

Di-Lặc nên biết! Đức Phật trước, đức Phật sau đều đồng một tên, hiệu Nhứt-Nguyệt-Đăng-Minh, đầy đủ

thập hiệu cụ túc, sở khả thuyết pháp, sơ trung hậu thiện.

Kỳ tối hậu Phật vị xuất-gia thời, hữu bát vương-tử, nhứt danh Hữu-Ý, nhị danh Thiện-Ý, tam danh Vô-Lượng-Ý, tứ danh Bửu-Ý, ngũ danh Tăng-Ý, lục danh Trừ-Nghi-Ý, thất danh Hưởng-Ý, bát danh Pháp-Ý.

Thị bát vương-tử oai đức tự-tại các lãnh tứ thiên-hạ. Thị chư vương-tử văn phụ xuất gia, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, tất xả vương vị, diệt tùy xuất-gia, phát đại thừa ý, thường tu phạm hạnh, giai vi pháp-sư, dĩ ư thiên vạn Phật sở thực chư thiện bốn.

21 — Thị thời « Nhứt-Nguyệt Đẳng-Minh Phật thuyết đại-thừa kinh danh « Vô-Lượng-Nghĩa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ-niệm ». Thuyết thị kinh dĩ tức ư đại chúng trung, kiết già phu tọa nhập ư « Vô-Lượng nghĩa xứ » tam-muội, thân tâm bất động.

22 — Thị thời thiên vũ Mạn-dà-la hoa, Ma-ha Mạn-dà-la hoa, Mạn-thù-sa-hoa, Ma-ha Mạn-thù-sa hoa, nhi tán Phật thượng, cập chư đại-chúng, phổ Phật thế-giới lục chủng chấn động.

Nhĩ thời hội trung, Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, thiên, long, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn, phi-nhơn, cập chư tiểu vương, chuyển luân thánh-vương, đẳng, thị chư đại chúng đắc vị tăng-hữu, hoan-hỉ hiệp chưởng nhứt tâm quan Phật.

23 — Nhĩ thời Như-Lai phóng mỷ-gian bạch hào tướng quang chiếu đông phương vạn bát thiên Phật

mười hiệu, những pháp được nói ra, đầu, giữa, sau đều lành.

Đức Phật rốt sau cả, lúc chưa xuất-gia có tám vị vương-tử: Người thứ nhất tên Hữu-Ý, thứ hai tên Thiện-Ý, thứ ba tên Vô-Lượng-Ý, thứ tư tên Bửu-Ý, thứ năm tên Tăng-Ý, thứ sáu tên Trừ-Nghi-Ý, thứ bảy tên Hương-Ý, thứ tám tên Pháp-Ý.

Tám vị vương-tử đó có oai-đức tự-tại đều lãnh trị bốn châu thiên-hạ (26). Nghe vua cha xuất-gia chứng đạo Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác đều bỏ ngôi vua cũng xuất-gia theo, phát tâm đại-thừa, thường tu hạnh thanh-tịnh, đều làm bậc pháp-sư, thuở trước đã từng ở chỗ nghìn muôn đức Phật vun trồng các cội lành.

21 — Đức Phật Nhựt-Nguyệt Đẳng-Minh lúc đó nói kinh đại-thừa tên «Vô-Lượng-Nghĩa-... Giáo Bồ-Tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm». Nói kinh đó rồi, Phật liền ở trong đại chúng ngồi xếp bằng nhập vào cảnh chánh định «Vô-Lượng nghĩa-xứ», thân và tâm chẳng động.

22 — Khi ấy trời mưa hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha Mạn-đà-la, hoa Mạn-thù-sa cùng hoa Ma-ha Mạn-thù-sa rải trên đức Phật và hàng đại chúng. Khắp cõi nước Phật sáu diệu vang động.

Lúc đó trong hội, hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Cận-sự nam, Cận-sự nữ, trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, câu-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn, phi-nhơn cùng các vị tiểu-vương, các vị chuyển-luân thành-vương v.v., các đại chúng đó đặng điều chưa từng có, mừng rỡ chấp tay một lòng nhìn Phật.

23 — Bấy giờ đức Như-Lai từ tướng lông trắng giữa chơn mày phóng ra luồng ánh sáng soi



độ, mị bất châu biến, như kim sở kiến thị chư Phật độ.

Di-Lặc đương tri! Nhĩ thời hội trung, hữu nhị thập ức Bồ-tát nhạo dục thính pháp, thị chư-Bồ-tát kiến thử quang-minh phổ chiếu Phật-độ, đắc vị tăng-hữu dục tri thử quang sở vị nhơn duyên.

Thời hữu Bồ-tát danh viết Diệu-Quang hữu bát bá đệ tử.

24 — Thị thời, Nhứt-Nguyệt Đẳng-Minh Phật tùng tam muội khởi, nhơn Diệu-Quang Bồ-tát thuyết đại thừa kinh danh «Diệu-pháp Liên-Hoa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm» lục thập tiểu kiếp bắt khởi vu tòa.

25 — Thời hội thính giả, diệc tọa nhứt xứ, lục thập tiểu kiếp thân tâm bất động, thính Phật sở thuyết, vị như thực khoảnh. Thị thời chúng trung, vô hữu nhứt nhơn, nhược thân nhược tâm nhị sanh giải quỵen.

26 — Nhứt-Nguyệt Đẳng-Minh Phật ư lục thập tiểu kiếp thuyết thị kinh dĩ, tức ư phạm, ma, sa-môn, bà-la-môn, cệ thiên, nhơn, a-tu-la chúng trung nhị tuyên thử ngôn: «Như-Lai ư kim nhứt trung dạ, đương nhập Vô-dư Niết-bàn».

Thời hữu Bồ-tát danh viết Đức-Tạng, Nhứt-Nguyệt Đẳng-Minh Phật, tức thọ kỳ kỷ, cáo chư Tỷ-kheo: «Thị Đức-Tạng Bồ-tát, thứ đương tác Phật, hiệu viết Tịnh-Thân, đa dà-a-dà-độ a-la-ha tam-miệu tam Phật-dà».

Phật thọ kỳ dĩ, tiện ư trung dạ, nhập Vô-dư Niết-bàn.

27 — Phật diệt độ hậu, Diệu-Quang Bồ-tát tri Diệu-Pháp Liên-Hoa Kinh mãn bát thập tiểu kiếp, vị nhơn diễn thuyết,

khắp cùng cả một muôn tám nghìn cõi nước ở phương đông, như nay đương thấy ở cõi Phật đây.

Di-Lặc nên biết ! Khi đó trong hội, có hai mươi ức Bồ-tát ưa muốn nghe pháp, các vị Bồ-tát ấy thấy ánh sáng chiếu khắp các cõi Phật đặng điều chưa từng có, đều muốn biết vì duyên có gì mà phóng ánh sáng này.

Khi ấy có vị Bồ-tát hiệu Diệu-Quang có tám trăm người đệ-tử.

24 — Bấy giờ, đức Phật Nhựt-Nguyệt-Đăng-Minh từ trong chánh-dịnh mà dậy, vì Diệu-Quang Bồ-tát nói kinh đại-thừa tên Diệu-Pháp Liên-Hoa Giáo-Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ-Niệm », trải qua sáu mươi tiểu kiếp chẳng rời chỗ ngồi.

25.— Lúc ấy trong hội, người nghe pháp cũng ngồi một chỗ đến sáu mươi tiểu kiếp thân tâm đều không lay động, nghe đức Phật nói pháp cho là như trong khoảng bữa ăn. Bấy giờ trong chúng không có một người nào hoặc là thân hoặc là tâm mà sanh lười mỏi.

26.— Đức Phật Nhựt-Nguyệt Đăng-Minh trong sáu mươi tiểu kiếp nói kinh đó rồi, liền ở trong chúng ma, phàm, sa-môn, bà-la-môn, và trời, người a-tu-la mà tuyên rằng : « Hôm nay vào nửa đêm, Như - Lai sẽ nhập Vô-dư Niết-bàn ».

Khi đó có vị Bồ-tát, tên Đức-Tạng, đức Phật Nhựt-Nguyệt Đăng-Minh liền thọ ký (27) cho, bảo các Tỷ-kheo rằng : Ông Đức-tạng Bồ-tát này kể đây sẽ thành Phật hiệu là Tịnh - Thân Như - Lai, ứng cúng, chánh-đẳng chánh-giác ».

Đức Phật thọ ký xong, vào nửa đêm bèn nhập Vô-dư Niết-bàn.

27. — Sau khi đức Phật diệt độ. Diệu - Quang Bồ-tát trì kinh «Diệu-Pháp Liên-Hoa» trải tám mươi tiểu kiếp vì người mà diễn nói,

28 — Nhứt-Nguyệt Đăng-Minh Phật bát tử giai sư Diệu - Quang, Diệu - Quang giáo hóa, linh kỳ kiên cố A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề. Thị chư vương tử, cúng dường vô lượng bá thiên vạn ức Phật dĩ, giai thành Phật đạo. Kỳ tối hậu hành Phật giả, danh viết Nhiên Đăng.

29 — Bát bá đệ - tử trung, hữu nhứt nhưn hiệu viết: Cầu-Danh tham trước lợi dưỡng, tuy phục độc tụng chúng kinh nhi bất thông lợi, đa sở vong thất, cố hiệu Cầu - Danh. Thị nhưn diệt dĩ chúng chư thiện căn nhưn duyên cố, đắc tri vô-lượng bá thiên vạn ức chư Phật, cúng-dường cung kính tôn trọng tán thán.

30 — Di-Lặc đương tri: Nhĩ thời Diệu-Quang Bồ-tát khởi dĩ nhưn hồ, ngã thân thị dã. Cầu-Danh Bồ-tát như thân thị dã.

Kim kiến thử thoại, dữ bốn vô dĩ, thị cố duy thốn kim nhứt Như-Lai đương thuyết đại-thừa kinh danh «Diệu-Pháp Liên-Hoa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ-Niệm».

Nhĩ thời Văn-Thù Sư-Lợi, ư đại chúng trung, dục trùng tuyên thử nghĩa, nhi thuyết kệ ngôn:

31 — Ngã niệm quá-khứ Vô-lượng vô số kiếp  
thế

Hữu Phật Nhưn-trung tôn Hiệu Nhứt-Nguyệt Đăng-Minh

Thế-Tôn diễn thuyết pháp Độ vô-lượng chúng-sanh  
Vô số ức Bồ-tát Linh nhập Phật trí-huệ.

32 — Phật vị xuất gia thời, Sở sanh bát vương-ng-tử  
Kiến đại-thánh xuất gia Diệc tùy tu phạm hạnh

28 — Tám người con của Phật Nhựt-Nguyệt Đăng-Minh đều học với ngài Diệu-Quang, ngài Diệu-Quang dạy bảo cho kia đều vững bền ở nơi đạo Vô-thượng Chánh-dẳng Chánh-giác. Các vị Vương-tử đó cũng-đường vô-lượng trăm nghìn muôn ức đức Phật đều thành Phật-đạo. Vị thành Phật rốt sau hết, hiệu là Nhiên-Đăng.

29 — Trong hàng tám trăm người đệ-tử có một người tên : Cầu-Danh, người này tham ưa danh lợi, dầu cũng đọc tụng các kinh mà chẳng thuộc rành, phần nhiều quên mất, nên gọi là Cầu-Danh. Người này cũng do có trồng các nhơn-duyên căn lành nên dặng gặp vô-lượng trăm nghìn muôn ức đức Phật mà cũng đường cung-kính, tôn trọng khen ngợi.

30 — Di-Lặc nên biết ! Lúc đó Diệu-Quang Bồ-tát đầu phải người nào lạ, chính là ta đây. Còn Cầu-Danh Bồ-tát là ngài đây.

Nay thấy diễm lành này, cùng với xưa không khác, cho nên ta xét nghĩ, hôm nay đức Phật Như-Lai sẽ nói kinh đại-thừa tên : «Diệu-Pháp Liên-Hoa Gláo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ-Niệm».

Bấy giờ ngài Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát ở trong đại-chúng, muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

81— Ta nhớ thuở quá-	Vô-lượng vô-số kiếp
khứ	
Có Phật Nhơn-Trung-tôn	Hiệu Nhựt-Nguyệt Đăng-Minh.
Đức Thế-Tôn nói pháp	Độ vô-lượng chúng-sanh
Vô-số ức Bồ-tát	Khiến vào trí-huệ Phật.
82— Khi Phật chưa	Có sanh tám vương-tử
xuất gia	
Thấy Đại-Thánh xuất-gia	Cũng theo tu phạm-hạnh

33 — Thời Phật thuyết  
đại-thừa

Ư chư đại chúng trung  
Phật thuyết thủ kinh dĩ  
Già phu tọa tam - muội  
Thiên vũ Mạn - đà - la  
Chư thiên long quỷ thần

Nhứt thiết chư Phật-độ

34 — Phật phóng mỹ-  
gian quang

Thủ quang chiếu đông-  
phương

Thị nhứt thiết chúng-sanh  
Hựu kiến chư Phật độ

Lưu-ly pha-lê sắc

35 — Cặp kiến chư thiên  
nhơn

Càn-thát, khẩn-na-la

36 — Hựu kiến chư Như-  
Lai

Thân sắc như kim - sơn  
Như tịnh lưu-ly trung

37 — Thế - Tôn tại đại  
chúng

Nhứt nhứt chư Phật-độ  
Nhơn Phật quang sở chiếu

Hoặc hữu chư Tỷ-kheo  
Tịnh - tấn trì tịnh giới

38 — Hựu kiến chư Bồ-tát  
Kỳ-số như Hằng-sa

Hựu kiến chư Bồ-tát

Kinh danh Vô-Lượng-  
Nghĩa

Nhi vị quảng phân biệt  
Tức ư pháp-tòa thượng  
Danh Vô-Lượng-Nghĩa Xứ  
Thiên cổ tự nhiên minh.  
Cúng dường nhơn trung  
tôn

Tức thời đại chấn-động.

Hiện chư-hi-hữu sự

Vạn bát thiên Phật-độ

Sanh-tử nghiệp-báo xứ.  
Di chúng bửu trang-  
nghiêm

Tư do Phật-quang chiếu.  
Long, thần, Dạ-xoa chúng

Các cúng-dường kỳ Phật.

Tự nhiên thành Phật đạo

Đoan-nghiêm thậm vi-diệu  
Nội hiện chơn kim tượng.  
Phu diễn thâm pháp nghĩa

Thịnh-Văn chúng vô số.  
Tất kiến bỉ đại-chúng

Tại ư sơn lâm trung  
Du như hộ minh-châu.

Hành thí nhẩn-nhục đẳng  
Tự-do Phật-quang chiếu.  
Thâm nhập chư thiên định

33.- Phật nói kinh đại-  
thừa

Ở trong hàng đại-chúng  
Phật nói kinh ấy rồi  
Xếp bằng nhập chánh-dịnh  
Trời rưới hoa Mạn-đà  
Các Trời, rồng, quỷ, thần

Tất cả các cõi Phật

34.- Phật phóng sáng  
giữa mây  
Ánh sáng chiếu phương  
đông

Bày sanh-tử nghiệp báo  
Lại thấy các cõi Phật

Màu lưu-ly, pha-lê

35.- Lại thấy những  
Trời, người  
Càn-thát, Khẩn-na-la

36.- Lại thấy các Như-  
Lai

Màu thân như núi vàng  
Như trong lưu-ly sạch  
Thế-Tôn trong đại-chúng

37.- Mỗi mỗi các cõi Phật  
Nhơn Phật quang soi sáng  
Hoặc có các Tỳ-kheo  
Tĩnh-tấn giữ tịnh-giới

38.- Lại thấy các Bồ-tát  
Số đông như hằng-sa (28)  
Lại thấy hàng Bồ-tát

Tên là « Vô-Lượng Nghĩa »

Mà vì rộng tỏ bày.  
Liên ở trong pháp tòa  
Tên « Vô-lượng Nghĩa-xứ »  
Trống trời tự-nhiên vang  
Cúng-dường dâng Nhơn-  
Tôn,  
Tức thời vang động lớn.  
Hiện các việc hi-hữu

Muôn tám nghìn cõi Phật  
Của tất cả chúng-sanh  
Dùng các báu trang-  
nghiêm

Đầy bởi Phật-quang soi.

Rồng, thần, chúng Dạ-xoa,

Đều cúng-dường Phật  
mình.

Tự-nhiên thành Phật-dạo,

Đoan-nghiêm rất đẹp màu  
Hiện ra tượng chơn kim  
Dạy nói nghĩa thâm-diệu.  
Chúng Thanh-văn vô-số,  
Đều thấy đại-chúng kia.  
Ở tại trong núi rừng  
Dường như gìn châu sáng.

Bồ-thí nhãn-nhục thấy  
Đầy bởi sáng Phật soi.  
Sâu vào các thiên-dịnh

Thân tâm tịch bất động  
Hựu kiến chư Bồ-tát  
Các ư kỳ quốc-độ

39.- Nhi thời tứ bộ chúng  
Hiện đại thần-thông lực  
Các các tự tương văn

40.- Thiên nhơn sở  
phụng tôn

Tán Diệu-Quang Bồ-tát  
Nhứt thiết sở qui tín  
Như ngã sở thuyết-pháp  
Thế-Tôn ký tán-thán  
Thuyết thị Pháp-Hoa kinh  
Bất khởi ư thủ tòa

Thị Diệu-Quang Pháp-sur

41.- Phật thuyết thị  
Pháp-Hoa  
Tâm tức ư thị nhứt  
Chư pháp thiết tướng  
nghĩa

Ngã kim ư trung dạ  
Như nhứt tâm tinh-tấn  
Chư Phật thậm nan trị

42.- Thế-Tôn chư tử  
Các các hoài bi não [đẳng  
Thánh chúa pháp chi  
vương

Ngã nhược diệt độ thời  
Thị Đức-Tạng Bồ-tát  
Tâm dĩ đắc thông-đạt  
Hiệu viết vi: Tịnh-Thân

43.- Phật thủ dạ diệt-độ  
Phân bố chư Xá-Lợi

Đĩ cầu vô-thượng đạo.  
Tri pháp tịch-diệt tướng  
Thuyết-pháp cầu Phật đạo.

Kiến Nhứt-Nguyệt-Đẳng  
Kỳ tâm giai hoan-hỉ [Phật  
Thị sự hà nhơn-duyên?  
Thích tùng tam-muội khởi

Nhữ vi thế-gian nhân  
Năng phụng-trì pháp tạng  
Duy như năng chứng tri.  
Linh Diệu-Quang hoan-hỉ  
Mãn lục thập tiểu kiếp  
Sở thuyết thượng diệu  
pháp

Tất giai năng thọ-trì.  
Linh chúng hoan-hỉ dĩ

Cáo ư thiên nhơn chúng  
Đĩ vị như đẳng thuyết

Đương nhập ư Niết-bàn.  
Đương lỵ ư phóng-dật  
Ưc kiếp thời nhứt ngộ.  
Văn Phật nhập Niết-bàn  
Phật diệt nhứt hà tõe!  
An ủy vô-lượng chúng:

Nhữ đẳng vật ưu bố,  
Ư vô-lậu thiết tướng  
Kỳ thứ đương tác Phật  
Diệt độ vô-lượng chúng  
Như tân tận hỏa diệt  
Nhi khởi vô-lượng tháp





Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni,  
Bội phục gia tinh-tấn,

44.- Thị Diệu-Quang  
Pháp-sư

Bát thập tiểu kiếp trung,

Thị chư bát vương-tử  
Kiên cố vô-thượng đạo,  
Cúng dường chư Phật dĩ,  
Tương kế đắc thành Phật,  
Tối hậu thiên trung thiên,

Chư tiên chi đạo-sư,

45.- Thị Diệu-Quang  
Pháp-sư

Tâm thường hoài giải-dãi,  
Cầu danh-lợi vô yểm,  
Khí xả sở tập-tụng,  
Di thị nhân-duyên cố,  
Diệc hành chúng thiện  
nghiep

Cúng dường ư chư Phật,  
Cụ lục Ba-la-mật,  
Kỷ hậu đương tác Phật  
Quảng độ chư chúng-sanh,

46.- Bỉ Phật diệt-độ hậu,  
Diệu-Quang Pháp-sư giả,  
Ngã kiến Đẳng-Minh Phật  
Dĩ thị tri kim Phật  
Kim tướng như bốn thoại  
Kim Phật phóng quang

minh  
Chư nhưn kim đương tri  
Phật đương vũ pháp-vô  
Chư cầu tam-thừa nhưn  
Phật đương vị trừ đoạn,

Kỷ sở như hằng-sa  
Dĩ cầu vô-thượng đạo.  
Phụng trì Phật pháp tạng,

Quảng tuyên Pháp-Hoà  
kinh

Diệu-Quang sở khai hóa  
Đương kiến vô-số Phật.  
Tùy thuận hành đại-dạo,  
Chuyển thứ nhi thọ kỷ.  
Hiệu viết : Nhiên-Đẳng  
Phật,

Độ thoát vô-lượng chúng.  
Thời hữu nhứt đệ-tử,

Tham trước ư danh lợi,  
Đa du tộc tánh gia,  
Phế vong bất thông lợi,  
Hiệu chi vi Cầu-Danh ;  
Đắc kiến vô số Phật,

Tùy thuận hành đại đạo,  
Kim kiến Thích-Sư-Tử.  
Hiệu danh viết : Di-Lặc,  
Kỷ sở vô hữu lượng.

Giải-dãi giả như thị,  
Kim tác ngã thân thị,  
Bốn quang thoại như thử,  
Dục thuyết Pháp-Hoà kinh  
Thị chư Phật phương tiện,  
Trợ phát thiết tướng  
nghĩa.

Hiệp chương nhứt tâm dãi,  
Sung túc cầu đạo giả.  
Nhược hữu nghi hối giả,  
Linh tận vô hữu-dư.

Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni,  
Lại càng thêm tinh-tấn,

44.- Diệm-Quang pháp-sư ầy

Trong tám mươi tiêu kiếp,  
Tám vị vương-tử đó  
Vững bền đạo Vô-thượng,  
Cúng-dường các Phật

xong,

Nổi nhau dựng thành Phật,  
Đặng Phật rớt sau cả  
Đạo-sư (29) của thiên tiên,

45.- Diệm-Quang Pháp-sư đó

Tâm thường cru biếng trễ,  
Cầu danh lợi không nhàm,  
Rời bỏ việc tụng học,  
Vì bởi nhân-duyên ầy,  
Cũng tu các nghiệp lành  
Cúng-dường các đức Phật,  
Dủ sáu Ba-la-mật,  
Sau đây sẽ thành Phật  
Rộng độ hàng chúng-sanh,

46.- Sau Phật kia diệt-độ,

Còn Diệm-Quang Pháp-sư  
Ta thấy Phật Đấng-Minh,  
Cho nên biết rằng nay

Tướng nay như diễm xưa  
Nay Phật phóng ánh sáng  
Các người nay nên biết  
Phật sẽ rưới nước pháp  
Các người cầu ba thừa, (30)  
Phật sẽ dứt trừ cho,

Số đông như hằng-sa,  
Đề cầu đạo vô-thượng.

Vưng giữ Phật pháp-tạng

Rộng nói kinh Pháp-Hoa.  
Được Diệm-Quang dạy bảo  
Sẽ thấy vô số Phật.  
Thuận theo tu đại đạo,

Chuyển thứ thọ ký nhau,  
Hiệu là : Phật Nhiên-Đặng,  
Độ thoát vô-lượng chúng.

Có một người đệ-tử,

Tham ưa nơi danh lợi,  
Thường đến nhà sang giàu,  
Bỏ quên không thông thuộc,  
Nên gọi đó Cầu-Danh ;  
Đặng thấy vô số Phật.  
Thuận theo tu đại đạo,  
Nay gặp đấng Thích-Ca,  
Hiệu rằng : Phật Di-Lặc,  
Số đông đến vô-lượng.

Lười-biếng đó là ngài,

Nay thời chính là ta.  
Diễm sáng trước như thế  
Phật muốn nói « Pháp-  
Hoa ».

Là phương-tiện của Phật,  
Giúp bày nghĩa thiết tướng.  
Chấp tay một lòng chờ,  
Đầy đủ người cầu đạo.  
Nếu có chỗ nghi hời,  
Khiến hết không còn thừa.



# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

## PHƯƠNG-TIÊN PHẨM ĐỆ NHỊ

1.- Nhĩ thời Thê-Tôn, từng tam-muội an tường, nhi khởi, cáo Xá-Lợi-Phất : « Chư Phật trí-huệ thậm thâm vô-lượng, kỳ trí-huệ môn nan giải nan nhập. Nhứt thiết Thịnh-Văn Bích-Chi Phật sở bất năng tri, Sở dĩ giả hà ?

Phật tăng thân cận bá thiên vạn ức vô số chư Phật, tận hành chư Phật vô-lượng đạo pháp, đồng-mãnh tinh-tấn danh xưng phổ văn, thành-tựu thậm thâm vị tăng hữu pháp, tùy nghi sở thuyết ý thú nan giải.

Xá-Lợi-Phất ! Ngộ từng thành Phật dĩ lai, chủng chủng nhưn-duyên, chủng chủng thí-dụ, quảng diễn ngôn giáo, vô-số phương-tiên dẫn đạo chúng-sanh linh lý chư trước. Sở dĩ giả hà ? Như-Lai phương-tiên tri-kiến ba-la-mật, giai dĩ cụ-túc.

Xá-Lợi-Phất ! Như-Lai tri-kiến quảng-đại thâm viễn, vô-lượng vô-ngại lực, vô sở-úy, thiên-định giải-thoát tam-muội, thâm nhập vô tế, thành-tựu nhứt thiết vị tăng hữu pháp.

Xá-Lợi-Phất ! Như-Lai năng chủng chủng phân-biệt xảo thuyết chư pháp, ngôn từ nhu-nhuễn duyệt khả chúng tâm.

Xá-Lợi-Phất ! Thủ yếu ngôn chi, vô-lượng vô-biên vị tăng hữu pháp, Phật tất thành-tựu.

2.- Chỉ Xá-Lợi-Phất ! Bất tu phục thuyết. Sở dĩ giả hà ? Phật sở thành-tựu đệ nhứt hi-

# KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

PHẨM « PHƯƠNG-TIỆN » (31) THỨ HAI

1.- Lúc bảy giờ, đức Thế-Tôn từ chánh-dịnh an-lành mà dậy, bảo ngài Xá-Lợi-Phất : » Trí-huệ của các đức Phật rất sâu vô-lượng, môn trí-huệ đó khó hiểu khó vào, tất cả hàng Thanh-văn cùng Bích-Chi Phật đều không biết được. Vì sao ?

Phật đã từng gần-gũi trăm nghìn muôn ức vô-số các đức Phật, trọn tu vô-lượng đạo pháp của các đức Phật, đồng-mãnh tinh-tấn, danh tốt đồn khắp, trọn nên pháp rất sâu chưa từng có, theo thời nghi mà nói pháp ý thú khó hiểu.

Xá-Lợi-Phất ! Từ ta thành Phật đến nay, các món nhưn-duyên, các món thí-dụ, rộng nói ngôn giáo, dùng vô-số phương-tiện diu-dắt chúng-sanh, làm cho xa-lìa lòng chấp. Vì sao ? Đức Như-Lai đã đầy-đủ phương-tiện, tri-kiến và ba-la-mật.

Xá-Lợi-Phất ! Tri-kiến của Như-Lai rộng lớn sâu xa, đức vô-lượng vô-ngại lực, vô sở-úy, thiên-dịnh, giải-thoát tam-muội, đều sâu vào không ngăn mé, trọn nên tất cả pháp chưa từng có.

Xá-Lợi-Phất ! Như-Lai hay các món phân-biệt, khéo nói các pháp lời-lẽ êm-dịu vui đẹp lòng chúng.

Xá-Lợi-Phất ! Tóm yếu mà nói đó, vô-lượng vô-hiên pháp vị tăng hữu, đức Phật thấy đều trọn nên.

2.- Thôi Xá-Lợi-Phất ! Chẳng cần nói nữa. Vì sao ? Vì pháp khó hiểu ít có thứ nhứt mà Phật trọn



nên đó, chỉ có Phật cùng Phật mới có thể thấu tốt tướng chơn thật của các pháp, nghĩa là các pháp : tướng như vậy, tánh như vậy, thể như vậy, lực như vậy, tác như vậy, nhơn như vậy, duyên như vậy, quả như vậy, báo như vậy, trước sau rốt-ráo như vậy.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

### 3.- Đẳng Thế Hùng khố lường

Tất cả loài chúng-sanh  
Trí lực, vô sở-úy  
Các pháp khác của Phật  
Vốn từ vô số Phật  
Pháp nhiệm mầu rất sâu  
Trong vô - lượng ức kiếp  
Đạo tràng đặng chứng quả  
Quả báo lớn như vậy  
Ta cùng mười phương Phật

4.- Pháp đó không chỉ  
được  
Các loài chúng-sanh khác  
Trừ các chúng Bồ-tát  
Các hàng đệ-tử Phật

Tất cả lậu đã hết  
Các hạng người vậy thấy  
Giả-sử đầy thế-gian  
Cùng suy chung so lường  
Chánh sử khắp mười  
phương

Và các đệ-tử khác  
Cùng suy chung so lường  
Bực Duyên-giác trí lanh  
Cùng đầy mười phương cõi

Các trời cùng người đời

Không ai hiểu được Phật  
Giải-thoát các tam-muội  
Không ai so lường được.  
Đầy đủ từ các đạo  
Khó thấy khó rõ được.  
Tu các đạo đó rồi  
Ta đều đã thấy biết.  
Các môn tánh tướng nghĩa  
Mới biết được việc đó.

Vắng bặt tướng nói năng

Không có ai hiểu đặng  
Người sức tin bền chắc.  
Từng cúng-dường các  
Phật

Từ thân rốt sau này  
Sức họ không kham được.  
Đều như Xá-Lợi-Phất  
Chẳng lường được Phật trí.  
Đều như Xá-Lợi-Phất

Cũng đầy mười phương cõi  
Cũng lại chẳng biết được.  
Vô lậu thân rốt sau  
Số đông như rừng tre,

Tư đẳng cộng nhứt tâm  
 Dục tư Phật thiết-trí  
 Tân phát ý Bồ-tát  
 Liễu đạt chư nghĩa thú

Như đạo ma trức vì  
 Nhứt tâm dĩ diệu trí  
 Hàm giai cộng tư lượng  
 Bất thời chư Bồ-tát  
 Nhứt tâm cộng tư cầu

5.- Hựu cáo Xá-Lợi-Phất!  
 Thâm thâm vi diệu pháp  
 Dục ngã tri thị tướng

Xá-Lợi-Phất đương tri  
 Ư Phật sở thuyết pháp  
 Thế-Tôn pháp cửu hựu

Cáo chư Thinh-văn chúng  
 Ngã linh thoát khổ phược  
 Phật dĩ phương-tiện lực  
 Chúng-sanh xứ xứ trước

Ư ức vô-lượng kiếp  
 Mạc năng tri thiểu phần.  
 Cúng dường vô số Phật  
 Hựu năng thiện thuyết  
 pháp

Sung mãn thập phương sát  
 Ư hằng hà sa kiếp  
 Bất năng tri Phật trí.  
 Kỳ số như hằng sa  
 Diệc phục bất năng tri.

Vô lậu bất tư nghi  
 Ngã kim dĩ cụ đắc  
 Thập phương Phật diệc  
 nhiên.

Chư Phật ngữ vô dị  
 Đương sanh đại tín lực  
 Yếu đương thuyết chơn  
 thiết,

Cập cầu Duyên-Giác thừa  
 Đãi đắc Niết-bàn giả  
 Thị dĩ tam-thừa giáo  
 Dẫn chỉ linh đặc xuất.

6.— Nhị thời đại chúng trung, hữu chư Thinh-văn  
 lậu-tận A-la-hán A-Nhã Kiều-Trần-Như đẳng thiên  
 nhị bá nhơn, cập phát Thinh-văn, Bích-Chi Phật tâm,  
 Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, các tác  
 thị niệm: « Kim giả Thế-Tôn, hà cổ ân cần xưng thán  
 phương-tiện, nhi tác thị ngôn: Phật sở đắc Pháp thâm  
 thâm nan giải, hữu sở ngôn thuyết ý thú nan tri,  
 nhứt thiết Thinh-Văn, Bích-Chi Phật sở bất năng cập ».

Hạng này chung một lòng  
Muốn xét Phật thật trí  
Bồ-tát mới phát tâm  
Rõ thấu các nghĩa thú  
Đồng đầy mười phương cõi  
Một lòng dùng trí mầu  
Thấy đều chung suy lường  
Hàng Bất-thối Bồ-tát  
Một lòng chung suy cầu

5.- Lại bảo Xá-Lợi-Phất  
Vô-lậu khó nghĩ bàn  
Chỉ ta biết tướng đó

Xá-Lợi-Phất phải biết  
Với pháp của Phật nói  
Pháp của Phật lâu sau  
Bảo các chúng Thanh-văn

Ta khiến cho thoát khổ  
Phật dùng sức phương-  
tiện

Chúng-sanh nơi nơi chấp

Trong vô lượng ức kiếp  
Chẳng biết được chút phần  
Cúng-dường vô số Phật  
Lại hay khéo nói pháp  
Naur lúa, mè, tre, lau  
Trải số kiếp hằng sa  
Chẳng biết được trí Phật.  
Số đông như hằng sa  
Cũng lại chẳng hiểu được.

Pháp nhiệm mầu rất sâu  
Nay ta đã dặng đủ  
Mười phương Phật cũng  
vậy.

Lời Phật nói không khac  
Nên sanh sức tin chắc  
Cần phải nói chơn thật.  
Cùng người cầu Duyên-  
giác

Đến chứng đặng Niết-bàn  
Dạy cho ba thừa giáo

Dắt đó khiến ra khỏi.

Khi đó trong đại - chúng có hàng Thanh - văn  
lậu-tận A-la-hán, ngài A-Nhà Kiều-Trần-Như v.v...  
một nghìn hai trăm người và các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-  
ni, Cận-sự nam cùng Cận-sự nữ, hạng người phát-  
tâm Thanh-văn, Duyên-giác, đều nghĩ rằng: «Hôm nay  
dức Phật có chi lại ân cần ngợi khen phương-tiện mà  
nói thế này: «Pháp của Phật chứng rất sâu khó hiểu,  
tất cả hàng Thanh-văn cùng Duyên-giác không thể  
đến được».



Phật thuyết nhứt giải-thoát nghĩa, ngã đẳng diệc đắc thủ pháp, đáo ư Niết-bàn, nhi kim bất tri thị nghĩa sở thú ».

7.— Nhĩ thời Xá-Lợi-Phất tri tứ chúng tâm nghi, tự diệc vị liễu, nhi bạch Phật ngôn : « Thế - Tôn ! Hà nhơn hà duyên ân cần xưng thán chư Phật đệ nhứt phương - tiện thậm thâm vi diệu nan giải chi pháp ?

Ngã tự tích lai vị tăng tòng Phật văn như thị thuyết, kim giả tứ chúng hàm giai hữu nghi. Dục nguyện Thế-Tôn phu diễn tư sự. Thế-Tôn hà cổ ân cần xưng thán thậm thâm vi diệu nan giải chi pháp ? ».

Nhĩ thời Xá-Lợi-Phất, dục trùng tuyên thử nghĩa, nhi thuyết kệ ngôn :

8.- Huệ-Nhứt Đại-Thánh Tôn Cưu nãi thuyết thị pháp

Tự thuyết đắc như thị  
Thiền-định, giải-thoát đẳng  
Đạo tràng sở đắc pháp  
Ngã ý nan khả trắc  
Vô văn nhi tự thuyết  
Trí-huệ thậm vi diệu  
Vô lậu chư La-Hán  
Kim giai đọa nghi vãng  
Kỳ cầu Duyên-giác giả  
Chư thiên, long, quỷ, thần  
Tương thị hoài dự dự

Lực, vô-úy, tam-muội  
Bất khả tư nghi pháp  
Vô năng phát văn giả  
Diệc vô năng văn giả  
Xưng thán sở hành đạo  
Chư Phật chi sở đắc.  
Cập cầu Niết-bàn giả  
Phật hà cổ thuyết thị ?  
Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni  
Cập Càn-thát-bà đẳng  
Chiêm ngưỡng Lương Túc  
Tôn

Thị sự vi văn hà

Nguyện Phật vị giải  
thuyết ?

Ư chư Thánh-văn chúng  
Ngã kim tự ư tri

Phật thuyết ngã đệ nhứt  
Nghi hoặc bất năng liễu

Đức Phật nói một nghĩa giải-thoát, chúng ta cũng chứng được pháp đó đến nơi Niết-bàn, mà nay chẳng rõ nghĩa đó về đâu ? ».

7.— Lúc ấy ngài Xá-Lợi-Phất biết lòng nghi của bốn chúng, chính mình cũng chưa rõ, liền bạch Phật rằng : « Thưa Thế-Tôn ! Nhơn gì duyên gì mà Phật ân cần khen ngợi pháp phương - tiện thứ nhứt nhiệm mầu rất sâu khó hiểu của các đức Phật ?

Con từ trước đến nay chưa từng nghe Phật nói điều đó, hôm nay bốn chúng thấy đều có lòng nghi. Cúi xin đức Thế-Tôn bày nói việc đó. Có gì mà đức Thế-Tôn ân cần khen ngợi pháp nhiệm mầu rất sâu khó hiểu ?

Khi đó ngài Xá-Lợi-Phất muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

8.- Đấng Huệ-Nhứt Đại	Lâu mới nói pháp này,
Thánh	
Tự nói pháp mình chứng	Lực, vô-úy, tam-muội,
Thiền-định, giải-thoát thấy	Đều chẳng nghĩ bàn được.
Pháp chứng nơi đạo tràng	Không ai hỏi đến dặng,
Ý con khó lường được	Cũng không ai hay hỏi.
Không hỏi mà tự nói	Khen ngợi đạo mình làm
Các đức Phật chứng dặng	Trí-huệ rất nhiệm mầu.
Hàng vô-lậu La-Hán	Cùng người cầu Niết-bàn
Nay đều sa lưới nghi	Phật cớ chi nói thế ?
Hạng người cầu Duyên-	Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni,
Giác.	
Các trời, rồng, quỷ, thần	Và Càn-thát-bà thấy
Ngó nhau cuu lòng nghi	Nhìn trông đấng Túc-Tôn,
Việc đó là thế nào	Xin Phật vì dạy cho ?
Trong các chúng Thanh-	Phật nói con hạng nhứt
Văn	
Nay con nơi trí mình	Nghi lăm không rõ được

**Vi thị cứu cánh pháp  
Phật khẩu sở sanh-tử**

**Vi thị sở hành đạo  
Hiệp chương chiêm  
ngưỡng đài**

**Nguyện xuất vi diệu âm  
Chư thiên, long thần, đẳng  
Cầu Phật chư Bồ-tát  
Hựu chư vạn ức quốc  
Hiệp chương dĩ kính tâm**

**Thời vị như thiết thuyết  
Kỳ sở như hằng sa  
Đại sở hữu bát vạn  
Chuyển-luân thánh-vương  
Dục văn cụ túc đạo. [ chí**

**9.— Nhĩ thời Phật cáo Xá-Lợi-Phất : « Chỉ chỉ !  
Bất tu phục thuyết, nhược thuyết thị sự, nhứt thiết  
thế-gian chư thiên cấp nhơn, giai đương kinh nghi ».**

**10.— Xá-Lợi-Phất, trùng bạch Phật ngôn : « Thế-  
Tôn ! Dục nguyện thuyết chi, dục nguyện thuyết chi.  
Sở dĩ giả hà ? Thị hội vô số bá thiên vạn ức A-tăng-kỳ  
chúng-sanh tăng kiến chư Phật, chư căn mãnh lợi, trí  
huệ minh liễu, văn Phật sở thuyết tắc năng kính tín ».**

**Nhĩ thời Xá-Lợi-Phất dục trùng tuyên thử nghĩa,  
nhĩ thuyết kệ ngôn :**

**Pháp vương vô thượng tôn    Dục thuyết nguyện vật lự  
Thị hội vô lượng chúng    Hữu năng kính tín giả.**

**11.— Phật phục chỉ Xá-Lợi-Phất : « Nhược thuyết  
thị sự, nhứt thiết thế-gian, thiên, nhơn A-tu-la, giai  
đương kinh nghi, tăng thượng mạn Tỷ-kheo tương  
trụ ư đại khanh ».**

**Nhĩ thời Thế-Tôn trùng thuyết kệ ngôn :  
Chỉ chỉ bất tu thuyết    Ngã pháp diệu nan tư  
Chư tăng thượng mạn giả    Văn tất bất kính tín.**

**12.— Nhĩ thời Xá-Lợi-Phất trùng bạch Phật ngôn :  
Thế-Tôn ! Dục nguyện thuyết chi, dục nguyện thuyết**

Vì là pháp rớt rảo,	Vì là đạo Phật làm,
Con từ miệng Phật sanh	Chấp tay nhìn trông chờ,
Xin ban tiếng nhiệm mầu	Liên vì nói như thiệt.
Các trời, rồng, thần thấy,	Số đông như hằng-sa,
Bồ-tát cầu thành Phật,	Số nhiều có tám muôn,
Lại những muôn ức nước	Vua Chuyển-Luân-Vương
	đến,
Đều lòng kính chấp tay	Muốn nghe đạo đầy đủ.

9.— Khi đó đức Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất : « Thôi thôi ! Chẳng nên nói nữa, nếu nói việc đó tất cả trong đời các trời và người đều sẽ kinh sợ nghi ngờ ».

10.— Ngài Xá-Lợi-Phất lại bạch Phật rằng : « Thưa Thế-Tôn ! Cúi xin nói đó, cúi xin nói đó. Vì sao ? Trong hội đây có vô số trăm nghìn muôn ức A-tăng-kỳ chúng-sanh đã từng gặp các đức Phật, các căn mạnh mẽ, trí-huệ sáng-suốt, được nghe Phật dạy chắc có thể kính tin ».

Lúc ấy ngài Xá-Lợi-Phất muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng :

Đấng Pháp-Vương vô-	Xin nói nguyện đừng lo,
thượng.	
Vô lượng chúng hội đây	Có người hay kính tin.

11.— Đức Phật lại ngăn Xá-Lợi-Phất : « Nếu nói việc đó thì tất cả trong đời, trời, người, a-tu-la đều sẽ kinh nghi, Tỳ-kheo Tăng-thượng-mạn sẽ phải sa vào hầm lớn ».

Khi đó đức Thế-Tôn lại nói kệ rằng :

Thôi thôi ! Chẳng nên nói,	Pháp ta diệu khó nghĩ,
Những kẻ tăng-thượng-	Nghe ắt không kính tin.
mạn	

12.— Lúc ấy ngài Xá-Lợi-Phất bạch Phật rằng : « Thưa Thế-Tôn ! Cúi xin nói đó, cúi xin nói đó. Nay

chi. Kim thử hội trung, như ngã đẳng tỷ bá thiên vạn  
 ức, thể thể dĩ tăng tưng Phật thọ hóa, như thử hơn  
 đẳng tất năng kính tín, trường dạ an ổn, đa sở nhiều  
 ích.

Nhĩ thời Xá-Lợi-Phất, dục trùng tuyên thử nghĩa,  
 nhi thuyết kệ ngôn :

Vô thượng Lương Túc-Tôn	Nguyễn thuyết đệ nhất pháp
Ngã vi Phật trưởng tử	Duy thù phân biệt thuyết.
Thị hội vô lượng chúng	Năng kính tín thử pháp
Phật dĩ tăng thể thể	Giáo hóa như thị đẳng
Giai nhứt tâm hiệp chưởng	Dục thính thọ Phật ngữ.
Ngã đẳng thiên nhị bá	Cập dư câu Phật giả
Nguyễn vị thử chúng cố	Duy thù phân biệt thuyết
Thị đẳng văn thử pháp	Tắc sanh đại hoan-hỉ.

13.— Nhĩ thời Thế-Tôn cáo Xá-Lợi-Phất : « Như  
 dĩ ân cần tam thỉnh, khởi đắc bất thuyết, như kim  
 để thỉnh, thiện tư niệm chi, ngô đương vị như phân  
 biệt giải thuyết ».

14.— Thuyết thử ngữ thời, hội trung hữu Tỷ-  
 kheo, Tỷ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di ngũ thiên  
 hơn đẳng, tức tưng tòa khởi lễ Phật nhi thời. Sở dĩ  
 giả hà ? Thử bối tội căn thâm trọng, cập tăng-thượng-  
 mạn, vị đắc vị đắc, vị chứng vị chứng, hữu như thử  
 thất, thị dĩ bất trụ. Thế-Tôn mặc nhiên nhi bất chế  
 chỉ.

15.— Nhĩ thời Phật cáo Xá-Lợi-Phất : « Ngã kim  
 thử chúng vô phục chi diệt, thuần hữu trình thiết.  
 Xá-Lợi-Phất ! Như thị tăng-thượng-mạn hơn thời  
 diệt giai hỉ. Như kim thiện thỉnh, đương vị như  
 thuyết ».

trong hội này hạng người sánh bằng con có trăm nghìn muôn ức. Đời đời đã từng theo Phật học hỏi, những người như thế chắc hay kính tin lâu dài an ổn nhiều điều lợi ích.

Khi đó ngài Xá-Lợi-Phất, muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng : —

Đấng Vô-thượng lương túc	Xin nói pháp đệ nhất
Con là trưởng-tử Phật	Xin thương phân biệt nói.
Vô-lượng chúng hội đây	Hay kính tin pháp này
Đời đời Phật đã từng	Giáo hóa chúng như thế
Đều một lòng chấp tay	Muốn nghe lành lời Phật.
Chúng con nghìn hai trăm	Cùng hạng cầu Phật nọ
Nguyện Phật vì chúng này	Cúi xin phân biệt nói
Chúng đây nghe pháp ấy	Thời sanh lòng vui mừng.

13.— Bấy giờ đức Thế-Tôn bảo ngài Xá-Lợi-Phất : « Ông đã ân cần ba phen thưa thỉnh đâu dặng chẳng nói, ông nay lóng nghe khéo suy nghĩ nhớ đó, ta sẽ vì ông phân biệt giải nói ».

14.— Khi đức Phật nói lời đó, trong hội có các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Cận-sự nam, Cận-sự nữ, cả thấy năm nghìn người, liền từ chỗ ngồi đứng dậy lễ Phật mà lui về. Vì sao ? Vì bọn người này gốc tội sâu nặng cùng tăng-thượng-mạn, chưa dặng mà nói đã dặng, chưa chứng mà cho đã chứng, có lỗi duơng ấy, cho nên không ở lại. Đức Thế-Tôn yên lặng không ngăn cản.

15.— Bấy giờ Đức Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất : « Trong chúng ta đây không còn cảnh lá, rạc có hột chắc. Xá-Lợi-Phất ! Những gã tăng-thượng-mạn như vậy lui về cũng là tốt. Ông nay nên khéo nghe ta sẽ vì ông mà nói ».

**Xá-Lợi-Phất** ngôn : « Dục nhiên Thế-Tôn ! Nguyên nhạo dục văn ».

16.— **Phật** cáo **Xá-Lợi-Phất** : « Như thị diệu pháp, chư **Phật** Như-Lai thời nãi thuyết chi, như Ưu-đàm-bát hoa thời nhứt hiện nhĩ. **Xá-Lợi-Phất** ! Nhữ đẳng đương tín **Phật** chi sở thuyết ngôn bất hư-vọng.

17.— **Xá-Lợi-Phất** ! Chư **Phật** tùy nghi thuyết pháp, ý thú nan giải. Sở dĩ giả hà ? Ngã dĩ vô sở phương-tiện chủng chủng nhân-duyên, thí dụ ngôn từ diễn thuyết chư pháp.

Thị pháp phi tư lượng phân biệt chi sở năng giải, dục hữu chư **Phật** nãi năng tri chi. Sở dĩ giả hà ? Chư **Phật** Thế-Tôn, dục dĩ nhứt đại sự nhân-duyên cố, xuất hiện ư thế.

**Xá-Lợi-Phất** ! Văn hà danh chư **Phật** Thế-Tôn dục dĩ nhứt đại sự nhân-duyên cố, xuất hiện ư thế ? Chư **Phật** Thế-Tôn, dục linh chúng-sanh khai **Phật** tri-kiến sử đắc thanh-tịnh cố, xuất hiện ư thế ; dục thị chúng-sanh **Phật** chi tri-kiến đạo cố, xuất hiện ư thế ; dục linh chúng-sanh ngộ **Phật** tri-kiến cố, xuất hiện ư thế ; dục linh chúng-sanh nhập **Phật** tri-kiến đạo cố, xuất hiện ư thế.

**Xá-Lợi-Phất** ! Thị vi chư **Phật** dĩ nhứt đại sự nhân-duyên cố xuất hiện ư thế ».

18.— **Phật** cáo **Xá-Lợi-Phất** : « Chư **Phật** Như-Lai dẫn giáo hóa Bồ-tát, chư hữu sở tác thường vị nhứt sự : dục dĩ **Phật** chi tri-kiến thị ngộ chúng-sanh ».

**Xá-Lợi-Phất** ! Như-Lai dẫn dĩ nhứt **Phật** thừa cố, vị chúng-sanh thuyết pháp, vô hữu dư thừa, nhược nhị nhược tam.

Ngài Xá-Lợi-Phất bạch rằng : « Vâng thưa Thế-Tôn con nguyện ưa muốn nghe ».

16.— Đức Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất : « Pháp mẫu như thế, các đức Phật Như - Lai đến khi đúng thời mới nói đó, như bông linh - thoai đến thời tiết mới hiện một lần. Xá-Lợi-Phất ! Các ông nên tin lời của Phật nói không hề hư-vọng.

17.— Xá-Lợi-Phất ! Các đức Phật theo thời nghi nói pháp ý-thú khó hiểu. Vì sao ? Ta dùng vô - số phương-tiện các môn nhơn-duyên, lời lẽ thí-dụ diễn nói các pháp.

Pháp đó không phải là suy lường phân biệt mà có thể hiểu, chỉ có các đức Phật mới biết được đó. Vì sao ? Các đức Phật Thế-Tôn, chỉ do một sự nhơn-duyên lớn mà hiện ra nơi đời.

Xá-Lợi-Phất ! Sao nói rằng các đức Phật Thế-Tôn chỉ do một sự nhơn-duyên lớn mà hiện ra nơi đời ? Các đức Phật Thế-Tôn vì muốn cho chúng-sanh khai tri-kiến Phật để dặng thanh-tịnh mà hiện ra nơi đời ; vì muốn chỉ tri-kiến Phật cho chúng-sanh mà hiện ra nơi đời ; vì muốn cho chúng - sanh tỏ ngộ tri-kiến Phật mà hiện ra nơi đời ; vì muốn cho chúng-sanh chứng vào đạo tri-kiến Phật mà hiện ra nơi đời.

Xá-Lợi-Phất ! Đó là các đức Phật do vì một sự nhơn-duyên lớn mà hiện ra nơi đời.»

18.— Đức Phật bảo Xá-Lợi-Phất : « Các đức Phật Như - Lai chỉ giáo hóa Bồ - tát, những điều làm ra thường vì một việc : chỉ đem tri-kiến Phật chỉ cho chúng-sanh tỏ ngộ thôi.»

Xá-Lợi-Phất ! Đức Như-Lai chỉ dùng một Phật-thừa mà vì chúng-sanh nói pháp, không có các thừa hoặc hai hoặc ba khác.



19.— Xá-Lợi-Phất ! Nhứt thiết thập phương chư Phật pháp diệc như thị.

Xá-Lợi-Phất ! Quá-khứ chư Phật dĩ vô-lượng vô-số phương-tiện chủng chủng nhơn-duyên, thí dụ ngôn từ, nhi vị chúng-sanh, diễn thuyết chư pháp. Thị pháp giai vi nhứt Phật thừa cố, thị chư chúng-sanh, từng chư Phật văn pháp, cứu cánh giai đắc nhứt thiết chủng trí.

Xá-Lợi-Phất ! Vị-lai chư Phật đương xuất ư thế, diệc dĩ vô lượng vô số phương - tiện, chủng chủng nhơn-duyên thí dụ ngôn từ, nhi vị chúng-sanh diễn thuyết chư pháp, thị pháp giai vi nhứt Phật thừa cố, thị chư chúng-sanh từng Phật văn pháp, cứu cánh giai đắc nhứt thiết chủng trí.

Xá-Lợi-Phất ! Hiện tại thập phương vô lượng bá thiên vạn ức Phật độ trung, chư Phật Thế-Tôn đa sở nhiều-ích an lạc chúng-sanh. Thị chư Phật diệc dĩ vô lượng vô số phương-tiện, chủng chủng nhơn-duyên thí dụ ngôn từ, nhi vị chúng-sanh, diễn thuyết chư pháp, thị pháp giai vi nhứt Phật thừa cố, thị chư chúng-sanh từng Phật văn pháp, cứu cánh giai đắc « nhứt thiết chủng trí ».

Xá-Lợi-Phất ! Thị chư Phật dẫn giáo-hóa Bồ-tát, dục dĩ Phật chi tri-kiến thị chúng - sanh cố, dục dĩ Phật chi tri-kiến ngộ chúng-sanh cố, dục linh chúng-sanh nhập Phật chi tri-kiến cố.

Xá-Lợi-Phất ! Ngã kim diệc phục như thị, tri chư chúng-sanh hữu chủng chủng dục thâm tâm sở trước, tùy kỳ bốn tánh dĩ chủng chủng nhơn-duyên thí dụ ngôn từ phương-tiện lực, nhi vị thuyết pháp.

Xá - Lợi - Phất ! Như thử giai vị đắc nhứt Phật thừa « nhứt thiết chủng trí » cố.

19.— Xá-Lợi-Phất ! Pháp của tất cả các đức Phật ở mười phương cũng như thế.

Xá-Lợi-Phất ! Thuở quá-khứ các đức Phật dùng vô-lượng vô số phương-tiện các món nhơn-duyên lời lẽ thí-dụ mà vì chúng-sanh diễn nói các pháp. Vì pháp đó đều là một Phật thừa, nên các chúng-sanh đó theo Phật nghe pháp rớt rảo đều đặn chứng « nhưt thể chủng trí ».

Xá-Lợi-Phất ! Thuở vị-lai, các đức Phật sẽ ra đời cũng dùng vô-lượng vô-số phương-tiện các món nhơn-duyên lời lẽ thí-dụ mà vì chúng-sanh diễn nói các pháp, vì pháp ấy đều là một Phật thừa, nên các chúng-sanh đó theo Phật nghe pháp rớt rảo đều đặn chứng « nhưt thể chủng trí ».

Xá-Lợi-Phất ! Hiện tại nay, trong vô lượng trăm nghìn muôn ức cõi Phật ở mười phương, các đức Phật Thế-Tôn nhiều điều lợi ích an vui cho chúng-sanh. Các đức Phật đó cũng dùng vô-lượng vô-số phương-tiện các món nhơn-duyên lời lẽ thí-dụ mà vì chúng-sanh diễn nói các pháp, vì pháp đó đều là một Phật-thừa, các chúng-sanh ấy theo Phật nghe pháp rớt rảo đều đặn chứng nhưt thể chủng-trí.

Xá-Lợi-Phất ! Các đức Phật đó chỉ giáo-hóa Bồ-tát, vì muốn đem tri-kiến Phật mà chỉ cho chúng-sanh, vì muốn đem tri-kiến Phật cho chúng-sanh tỏ ngộ, vì muốn làm cho chúng-sanh chứng vào tri-kiến Phật vậy.

Xá-Lợi-Phất ! Nay ta cũng lại như thế, rõ biết các chúng-sanh có những điều ưa muốn, thân tâm mê chấp, ta tùy theo bốn tánh kia dùng các món nhơn-duyên lời lẽ thí-dụ cùng sức phương-tiện mà vì đó nói pháp.

Xá-Lợi-Phất ! Như thế đều vì để chúng dặng một Phật thừa « nhưt thể chủng trí ».

20.— Xá-Lợi-Phất ! Thập phương thế-giới trung thượng vô nhị thừa, hà hưởng hữu tam !

Xá-Lợi-Phất ! Chư Phật xuất ư ngũ trước ác thế, sở vị : kiếp trước, phiền - não trước, chúng - sanh trước, kiến-trước, mạng-trước. Như thị Xá-Lợi-Phất, kiếp trước loạn thời, chúng-sanh cấu trọng, san tham tật đố, thành-tựu chư bất thiện-căn, cố chư Phật dĩ phương-tiện lực, ư nhứt Phật thừa phân-biệt thuyết tam.

21.— Xá-Lợi-Phất ! Nhược ngã đệ-tử, tự vị A-la-hán Bích-Chi-Phật giả, bất văn bất tri chư Phật Như-Lai dẫn giáo-hóa Bồ-tát sự, thử phi Phật đệ-tử, phi A-la-hán, phi Bích-Chi-Phật.

Hựu Xá-Lợi-Phất ! Thị chư Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, tự vị dĩ đắc A-la-hán, thị tối hậu thân, cứu - cánh Niết-bàn, tiện bất phục chí cầu A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Đương tri thử bối, giai thị tăng-thượng-mạn nhơn. Sở-dĩ giả hà ? Nhược hữu Tỳ-kheo thiết đắc A-la-hán, nhược bất tín thử pháp vô hữu thị xứ, trừ Phật diệt độ hậu, hiện-tiền vô Phật. Sở-dĩ giả hà ? Phật diệt độ hậu, như thị đẳng kinh, thọ trì độ tụng giải nghĩa giả, thị nhơn nan đắc, nhược ngộ dư Phật, ư thử pháp trung, tiện đắc quyết liễu.

Xá-Lợi-Phất ! Nhữ đẳng đương nhứt tâm tín giải thọ trì Phật ngữ, chư Phật Như - Lai ngôn vô hư-vọng, vô hữu dư thừa duy nhứt Phật thừa.»

Nhĩ thời Thế-Tôn, đọc trùng-tuyên thử nghĩa, nhĩ thuyết kệ ngôn :

20.— Xá - Lợi - Phất ! Trong cõi nước ở mười phương còn không có hai thừa hà hưởng có ba !

Xá-Lợi-Phất ! Các đức Phật hiện ra trong đời ác năm trước, nghĩa là : kiếp trước, phiên - não trước, chúng-sanh trước, kiến trước, mạng trước. Như thế, Xá-Lợi-Phất, lúc kiếp loạn trước chúng-sanh nhơ nặng, bòn-sén, tham-lam, ghét-ganh, trợn nên các căn chẳng lành, cho nên các đức Phật dùng sức phương-lện, nơi một Phật thừa, phân-biệt nói thành ba.

21.— Xá-Lợi-Phất ! Nếu đệ-tử ta tự cho mình là A-la-hán cùng Duyên - giác, mà không nghe không biết việc của các đức Phật Như-Lai chỉ giáo-hóa Bồ-tát, người này chẳng phải đệ-tử Phật, chẳng phải A-la-hán, chẳng phải Duyên-giác.

Lại nữa Xá-Lợi-Phất ! Các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni do tự cho mình đã dặng A-la-hán, là thân rốt sau rốt-ráo Niết-bàn, bèn chẳng lại chí quyết cầu đạo Vô-thượng chánh-dẳng chánh-giác. Nên biết bọn đó là kẻ tăng-thượng-mạn. Vì sao ? Nếu có Tỷ-kheo thiết chứng quả A-la-hán mà không tin pháp này, quyết không có lẽ ấy, trừ sau khi Phật diệt độ hiện-tiền không Phật. Vì sao ? Sau khi Phật diệt-độ, những kinh như thế, người hay thọ-trì đọc tụng hiểu nghĩa rất khó có dặng, nếu gặp đức Phật khác, ở trong pháp này bèn dặng hiểu rõ.

Xá-Lợi-Phất ! Các ông nên một lòng tin hiểu thọ trì lời Phật dạy. Lời các đức Phật Như-Lai nói không hư-vọng, không có thừa nào khác, chỉ có một Phật-thừa thôi.

Khi ấy đức Thế - Tôn muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng :

## 22.- Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni

Ưu-bà-tắc ngã-mạn  
Như thị tứ chúng đẳng  
Bất tự kiến kỳ quá  
Hộ tích kỳ hà tỳ.  
Chúng trung chi tào

khương

Tư nhơn tiền phước đức  
Thử chúng vô chi diệp

## 23.- Xá-Lợi-Phất thiện thính!

Vô-lượng phương-tiện lực

Chúng-sanh tâm sở niệm  
Nhược can chư dục tánh  
Phật tất tri thị dĩ  
Ngôn từ phương-tiện lực  
Hoặc thuyết Tu-đa-la  
Bốn-sanh, vị-tăng-hữu

Thí-dụ tinh kỹ-dạ  
Độn căn nhạo tiều pháp  
Ư chư vô-lượng Phật  
Chúng khổ-sở não loạn  
Ngã thiết thị phương-tiện  
Vị tăng thuyết như đẳng  
Sở-dĩ vị tăng thuyết  
Kim chánh thị kỳ thời

## 24.- Ngã thử cửu bộ pháp

Nhập đại-thừa vi bốn

## Hữu hoài tăng - thượng - mạn

Ưu-bà-di bất tín  
Kỳ sở hữu ngũ thiên  
Ư giới hữu khuyết lậu  
Thị tiêu tri dĩ xuất  
Phật oai đức cổ khư

Bất kham thọ thị pháp  
Duy hữu chư trình thiết.  
Chư Phật sở đắc pháp

Nhi vị chúng-sanh thuyết.

Chúng chúng sở hành đạo  
Tiên thể thiện ác nghiệp.  
Dĩ chư duyên thí-dụ  
Linh nhứt thiết hoan-hỉ.  
Dà-dà cập bốn-sự,  
Diệp thuyết ư nhơn-duyên

Ưu-ba-đề-xá kinh.  
Tham trước ư sanh-tử  
Bất hành thâm diệu đạo  
Vị thị thuyết Niết - bàn,  
Linh đắc nhập Phật huệ  
Đương đắc thành Phật đạo  
Thuyết thời vị chi cổ,  
Quyết định thuyết đại-  
thừa,

Tùy thuận chúng-sanh  
thuyết  
Dĩ cổ thuyết thị kinh.

22.- Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-  
ni

Cận-sự nam ngã-mạn  
Hàng bốn chúng như thế  
Chẳng tự thấy lỗi mình  
Tiếc giữ tội quấy mình  
Bọn cảm tấm trong chúng

Gã đó kém phước đức  
Chúng nay không cảnh lá

23.- Xá-Lợi-Phất khéo  
nghe !

Vô-lượng sức phương-  
tiện

Tâm của chúng-sanh nghĩ  
Bao nhiêu những tánh đức  
Phật biết hết thể rồi  
Lời-lẽ sức phương-tiện  
Hoặc là nói khê-kinh  
Bốn-sanh, vị-tăng-hữu

Thí-dụ và cô-khi  
Căn độn ưa pháp nhỏ  
Nơi vô-lượng đức Phật  
Bị các khổ não loạn  
Ta bày phương-tiện đó  
Chưa từng nói các ông  
Sở-dĩ chưa từng nói  
Nay chính là đến giờ

24.- Chín bộ pháp của ta

Vào đại-thừa làm gốc

Cưu lòng tăng-thượng-  
mạn

Cận-sự nữ chẳng tin,  
Số kia có năm nghìn  
Nơi giới có thiếu sót  
Trí nhỏ đó đã ra,  
Oai đức Phật phải đi,

Chẳng kham lãnh pháp này,  
Chỉ có những hột chắc  
Pláp của các Phật dặng

Mà vì chúng-sanh nói.

Các món đạo ra làm  
Nghệp lành dừ đời trước,  
Dùng các duyên thí-dụ  
Khiến tất cả vui-mừng.  
Trùng-tụng cùng bốn-sự.  
Cũng nói những nhơn-  
duyên.

Luận-nghị cộng chín kinh.  
Tham chấp nơi sanh-tử  
Chẳng tu đạo sâu mầu  
Vì đó nói Niết-bàn,  
Khiến đều vào huệ Phật.  
Sẽ dặng thành Phật đạo  
Vì giờ nói chưa đến,  
Quyết-định nói đại-thừa.

Thuận theo chúng-sanh nói

Nên mới nói kinh này.

Hữu Phật-tử tâm tịnh  
 Vô-lượng chư Phật sở  
 Vị thử chư Phật-tử  
 Ngã ký như thị hơn  
 Dĩ thâm tâm niệm Phật  
 Thử đẳng văn đặc Phật  
 Phật tri bỉ tâm hạnh  
 Thịnh-văn nhược Bồ-tát  
 Nãi chỉ ư nhứt kế

25.- Thập phương Phật  
 độ trung

Vô nhị diệc vô tam

Đản dĩ giả danh-tự  
 Thuyết Phật trí-huệ cố.  
 Duy thử nhất sự thiết  
 Chung bất dĩ tiêu-thừa  
 Phật tự trụ đại-thừa  
 Định, Huệ lực trang-  
 nghiêm

Tự chứng vô-thượng đạo  
 Nhược dĩ tiêu-thừa hóa  
 Ngã tác đạo xan tham  
 Nhược hơn tin qui Phật  
 Diệc vô tham tậ ý

Cố Phật ư thập-phương  
 Ngã dĩ tướng nghiêm thân  
 Vô lượng chúng sở tôn

26.- Xá-Lợi-Phất đương  
 tri!

Nhu-nhuẩn diệc lợi căn  
 Nhi hành thâm-diệu đạo  
 Thuyết thị đại-thừa kinh,  
 Lai thể thành Phật đạo  
 Tu trì tịnh-giới cố,  
 Đại hỉ sung biến thân  
 Cố vị thuyết đại-thừa.  
 Văn ngã sở thuyết pháp  
 Giai thành Phật vô nghi.

Duy hữu nhất-thừa pháp

Trừ Phật phương-tiện  
 thuyết

Dẫn đạo ư chúng-sanh  
 Chư Phật xuất ư thế  
 Dư nhị tắc phi chơn  
 Tế độ ư chúng-sanh,  
 Như ký sở đặc pháp  
 Dĩ thử độ chúng-sanh.

Đại-thừa bình-đẳng pháp  
 Nãi chỉ ư nhất hơn  
 Thử sự vi bất khả.  
 Như-Lai bất khi cưỡng  
 Đoạn chư pháp trung ác,

Nhi độc vô sở úy,  
 Quang minh chiếu thế-gian  
 Vị thuyết thiết-tướng ấn.

Ngã bốn lập thế nguyên

Có Phật-tử tâm tịnh  
 Nơi vô-lượng các Phật  
 Vì hàng Phật-tử này  
 Ta ghi cho người đó  
 Bởi thâm tâm niệm Phật  
 Hàng này nghe thành Phật  
 Phật biết tâm của kia  
 Thanh-Văn hoặc Bồ-tát,  
 Nhân đến một bài kệ

25.- Trong cõi Phật  
 mười-phương  
 Không hai cũng không ba  
 Chỉ dùng danh tự giả  
 Vì nói trí-huệ Phật.  
 Chỉ một việc này thiệt  
 Trọn chẳng đem tiêu-thừa  
 Phật tự trụ đại-thừa  
 Định, Huệ, lực trang-  
 nghiêm  
 Tự chứng đạo vô-thượng  
 Nếu dùng tiêu-thừa độ  
 Thời ta đọa san tham  
 Nếu người tin về Phật  
 Cũng không lòng tham  
 ganh  
 Nên Phật ở mười phương  
 Ta dùng tướng trang-  
 nghiêm  
 Định vô-lượng chúng  
 trọng

26.- Xá-Lợi-Phất nên  
 biết!

Êm dịu cũng cần lợi,  
 Mà tu đạo sâu mầu,  
 Nói kinh đại-thừa đây.  
 Đời sau thành Phật đạo  
 Tu trì tịnh-giới vậy  
 Rất mừng đầy khắp mình,  
 Nên vì nói đại-thừa.  
 Nghe ta nói pháp ra  
 Đều thành Phật không nghi.  
 Chỉ có một thừa pháp

Trừ Phật phương-tiện nói  
 Dắt dẫn các chúng-sanh  
 Các Phật ra nơi đời  
 Hai thứ chẳng phải chơn.  
 Mà tế độ chúng-sanh,  
 Như pháp của mình dạy  
 Dùng đầy độ chúng-sanh.

Pháp bình đẳng đại-thừa  
 Nhân đến nơi một người  
 Việc ấy tất không được,  
 Như-Lai chẳng dối gạt  
 Dứt ác trong các pháp,

Mà riêng không chỗ sợ.  
 Ánh sáng soi trong đời  
 Vì nói thiệt tướng ẩn.

Ta vốn lập thế nguyện



Dục linh nhất-thiết chúng  
 Như ngã tích sở nguyện  
 Hóa nhứt thiết chúng-sanh  
 Nhược ngã ngộ chúng-sanh  
 Vô trí giả thổ loạn  
 Ngã tri thử chúng-sanh  
 Kiên trước ư ngũ dục  
 Dĩ chư dục nhơn-duyên  
 Luân-hồi lục thú trung  
 Thọ thai chi vi hình

Bạc đức thiếu phước nhơn  
 Nhập tà-kiến trưu lâm  
 Y chỉ thử chư kiến  
 Thâm trước hư vọng pháp  
 Ngã mạn tự căn cao  
 Ư thiên vạn ức kiếp  
 Diệt bất văn chánh pháp

### 27.- Thị cố Xá-Lợi-Phất!

Thuyết chư tận khổ đạo  
 Ngã tuy thuyết Niết-bàn  
 Chư pháp từng bốn lai

Phật tử hành đạo dĩ  
 Ngã hữu phương-tiện lực  
 Nhứt thiết chư Thế-Tôn  
 Kim thử chư đại-chúng  
 Chư Phật ngữ vô dĩ

28.- Quá khứ vô số kiếp  
 Bả thiên vạn ức chúng

Như ngã đẳng vô dĩ.  
 Kim giả dĩ mãn túc  
 Giai linh nhập Phật đạo.  
 Tận giáo dĩ Phật-dạo  
 Mê hoặc bất thọ giáo.  
 Vị tăng tu thiện bốn  
 Si ái cố sanh nào  
 Truy đạo tam ác-dạo  
 Bị thọ chư khổ độ  
 Thế thế thường tăng-  
 trưởng,

Chúng khổ sở bức bách  
 Nhược hữu nhược vô đẳng.  
 Cụ túc lục thập nhị  
 Kiên thọ bất khả xả  
 Siềm khúc tâm bất thiết  
 Bất văn Phật danh tự  
 Như thị nhơn nan độ.

### Ngã vị thiết phương-tiện

Thị chi dĩ Niết-bàn,  
 Thị diệt phi chơn diệt.  
 Thường tự tịch-diệt tướng

Lai thế đắc tác Phật.  
 Khai thị tam thừa pháp,  
 Giai thuyết nhất thừa đạo.  
 Giai ưng trừ nghi hoặc  
 Duy nhất vô nhị thừa.

Vô lượng diệt độ Phật.  
 Kỳ số bất khả lượng.

Muốn cho tất cả chúng  
 Như ta xưa đã nguyện  
 Độ tất cả chúng-sanh  
 Nếu ta gặp chúng-sanh  
 Kẻ vô-trí rồi sai  
 Ta rõ chúng-sanh đó  
 Chấp chặc nơi ngũ dục  
 Bởi nhờn-duyên các dục  
 Xoay lẫn trong sáu nẻo  
 Thân mọn thọ bào thai

Người dể mỏng ít phước  
 Vào rừng rậm tà kiến  
 Nương gá các chấp này  
 Chấp chặc pháp hư vọng  
 Ngã mạn tự khoe cao  
 Trong nghìn muôn ức kiếp  
 Cũng chẳng nghe chánh  
 pháp

27.- Cho nên Xá-Lợi-  
 Phất!

Nói các đạo dứt khổ  
 Ta đầu nói Niết-bàn  
 Các pháp từ bốn lai

Phật-tử hành đạo rồi  
 Ta có sức phương-tiện  
 Tất cả các Thế-Tôn  
 Nay trong đại-chúng này  
 Lời Phật nói không khác

28.- Vô số kiếp đã qua  
 Trăm nghìn muôn ức Phật

Bằng như ta không khác,  
 Nay đã đầy đủ rồi  
 Đều khiến vào Phật-đạo.  
 Dùng Phật đạo dạy cả  
 Mê lầm không nhận lời.  
 Chưa từng tu cội lành  
 Vì si-ái sanh khổ,  
 Sa vào ba đường dữ  
 Chịu đủ những khổ độc,  
 Đời đời tăng trưởng luôn

Các sự khổ bức ngặt  
 Hết chấp có chấp không  
 Đầy đủ sáu mươi hai  
 Bền nhận không bỏ đặt  
 Dua nịnh lòng không thiệt  
 Chẳng nghe danh-tự Phật  
 Người như thế khó độ.

Ta vì bày phương-tiện

Chỉ cho đó Niết-bàn,  
 Cũng chẳng phải thiệt diệt,  
 Tướng thường tự vắng  
 lặng

Đời sau đặt thành Phật.  
 Mỗi bày khắp ba thừa.  
 Đều nói đạo nhưt thừa  
 Đều nên trừ nghi lầm  
 Chỉ một, không hai thừa.  
 Vô-lượng Phật diệt-độ  
 Số nhiều không lường  
 được.

Như thị chư Thế-Tôn  
Vô số phương-tiện lực

Thị chư Thế-Tôn đẳng  
Hóa vô-lượng chúng-sanh  
Hựu chư đại thánh chúa  
Thiên nhơn quần sanh loại  
Cánh dĩ dị phương-tiện

29.- Nhược hữu chúng-sanh loại

Nhược văn pháp bố-thí  
Tinh-tấn thiên trí đẳng  
Như thị chư nhơn đẳng  
Chư Phật diệt độ hậu

Như thị chư chúng-sanh

30.- Chư Phật diệt độ dĩ  
Khởi vạn ức chúng tháp  
Xa-cừ dữ mã-nã  
Thanh tịnh quảng nghiêm  
sức

Hoặc hữu khởi thạch miếu  
Mộc-mật tinh dư tài  
Nhược ư khoáng dã trung  
Nãi chí đồng-tử hí  
Như thị chư nhơn đẳng

31.- Nhược nhơn vị Phật  
cổ

Khắc điêu thành chúng  
tượng

Hoặc dĩ thất bảo thành

Chủng chủng duyên thí-dụ  
Diễn thuyết chư pháp  
tượng,

Giai thuyết nhất thừa pháp  
Linh nhập ư Phật đạo.  
Tri nhứt thiết thế-gian  
Thâm tâm chi sở dục  
Trợ hiển đệ nhứt nghĩa.

Trị chư quá khứ Phật

Hoặc trì-giới nhần-nhục  
Chủng chủng tu phước-huệ  
Giai dĩ thành Phật đạo.  
Nhược nhơn thiện nguyện  
tâm

Giai dĩ thành Phật-đạo.  
Cúng-đường xá-lợi giả  
Kim ngân cập pha-lê  
Mai khôi lưu-ly châu  
Trang giáo ư chư tháp

Chiên-đàn cập trăm-thủy  
Chuyên ngọa nê thổ đẳng,  
Tích thổ thành Phật miếu  
Tụ sa vi Phật tháp  
Giai dĩ thành Phật-đạo,

Kiến lập chư hình tượng

Giai dĩ thành Phật-đạo.

Thâu thạch xích bạch đồng

Các Thê-Tôn như thể  
Vô-số ưê phương-tiện

Các đức Thê-Tôn đó  
Độ vô-lượng chúng-sanh  
Lại các đại thánh chúa  
Trời người loài quần sanh  
Bền dùng phương - tiện  
khác

29.- Nếu có loài chúng-sanh

Hoặc nghe pháp bố-thí  
Tinh-tấn, thiền, trí thấy  
Những người như thế đó  
Sau các Phật diệt độ

Các chúng-sanh như thể  
30.- Các Phật diệt độ rồi  
Dựng muôn ưê thứ tháp  
Xa-cừ cùng mã-nỗ  
Thanh-tịnh rộng nghiêm  
sức

Hoặc có dựng miếu đá  
Gỗ mật cùng gỗ khác  
Hoặc ở trong đồng trống  
Nhấn đến đồng-tử giởn  
Những hạng người như  
thể

81.- Nếu như người vì  
Phật  
Chạm trở thành các tướng

Hoặc dùng bảy báu làm

Các món duyên thí-dụ  
Diễn nói các pháp tướng,

Đều nói pháp nhưt thừa  
Khiến vào nơi Phật đạo  
Biết tất cả thế-gian  
Thâm tâm chỗ ưa muốn  
Giúp bày nghĩa đệ nhưt.

Gặp các Phật quá khứ

Hoặc trì-giới nhẫn-nhục  
Các món tu phước huệ,  
Đều đã thành Phật đạo  
Nếu người lòng lạnh dịu

Đều đã thành Phật-đạo.  
Người cúng - dường Xá-  
Vàng, bạc và pha-lê [Lợi  
Ngọc mai-khô, lưu-ly  
Trau giới nơi các tháp,

Chiên-dàn và trăm-thủy  
Gạch ngói bùn đất thấy,  
Chứa đất thành miếu Phật  
Nhóm cát thành tháp Phật,  
Đều đã thành Phật-đạo.

Xây dựng các hình tượng

Đều đã thành Phật-đạo.

Thau, đồng bạch, đồng đỏ

Bạch lập cập duyên tích  
Hoặc dĩ giao tất bổ

Như thị chư nhơn đẳng  
Thê họa tác Phật-tượng

Tự tác nhược sử nhơn  
Nãi chí đồng - tử hỷ  
Hoặc dĩ chỉ trảo giáp  
Như thị chư nhơn đẳng

Cụ túc đại-bi tâm  
Đản hóa chư Bồ-tát

32.- Nhược nhơn ư thấp  
miếu

Dĩ hoa-hương phan cái

Nhược sử nhơn tác nhạc  
Tiêu địch cầm không hầu  
Như thị chúng diệu âm  
Hoặc dĩ hoan-hỷ tâm  
Nãi chí nhứt tiêu âm

33.- Nhược nhơn tán  
loạn tâm

Cúng-dường ư họa tượng  
Hoặc hữu nhơn lễ bái

Nãi chí cử nhứt thủ  
Dĩ thủ cúng-dường tượng

Tự thành vô-thượng đạo  
Nhập vô dư Niết-bàn  
Nhược nhơn tán loạn tâm  
Nhứt xưng Nam-mô Phật

Thiết mộ cập dữ nê  
Nghiêm sức tác Phật  
tượng

Giai dĩ thành Phật-đạo.  
Bá phước trang nghiêm  
tượng

Giai dĩ thành Phật-đạo  
Nhược thảo mộ cập bút  
Nhi họa tác Phật tượng  
Tiệm tiệm tích công-đức

Giai dĩ thành Phật-đạo  
Độ thoát vô lượng chúng.  
Bửu tượng cập họa tượng

Kính tâm nhi cúng dường,

Kích cổ xuy giác bởi  
Tỷ-bà náo đồng bát  
Tận trì dĩ cúng-dường  
Ca bại tụng Phật đức  
Giai dĩ thành Phật-đạo  
Nãi chí dĩ nhứt hoa

Tiệm kiến vô-số Phật.  
Hoặc phục đản hiệp  
chường

Hoặc phục tiêu đề đầu  
Tiệm kiến vô-lượng Phật

Quảng độ vô số chúng  
Như tán tận hỏa diệt.  
Nhập ư thấp miếu trung  
Giai dĩ thành Phật-đạo.

Chất nhôm cùng chì kẽm  
Hoặc dùng keo, sơn, vôi

Những người như thế đó  
Vẽ vôi làm tượng Phật

Tự làm hoặc bảo người  
Nhấn đến đồng-tử giơn  
Hoặc lấy móng tay mình  
Những hạng người như thế

Đầy-dủ tâm đại-bi  
Chỉ dạy các Bồ-tát

32.- Nếu người nơi tháp  
miếu

Dùng hoa, hương, phan,  
lọng

Hoặc khiến người thổi nhạc  
Tiêu địch, cầm, không hầu  
Các tiếng hay như thế  
Hoặc người lòng vui mừng  
Nhấn đến một tiếng nhỏ

33.- Nếu người lòng  
tán-loạn

Cúng-dường nơi tượng vẽ  
Hoặc có người lễ lạy

Nhấn đến giờ một tay  
Dùng dây cúng-dường  
tượng

Tự thành đạo vô-thượng  
Vào vô-dư Niết-bàn

Nếu người lòng tán-loạn  
Một xưng Nam-mô Phật

Sắt, gỗ cùng với bùn  
Nghiêm sức làm tượng  
Phật

Đều đã thành Phật-đạo  
Trăm tướng phước  
trang-nghiêm

Đều đã thành Phật-đạo.  
Hoặc cỏ cây và viết  
Mà vẽ làm tượng Phật  
Lần lần chứa công-đức

Đều đã thành Phật-đạo  
Độ thoát vô-lượng chúng.  
Tượng báu và tượng vẽ

Lòng kính mà cúng-dường

Đánh trống, thổi sừng ốc  
Tỳ-bà, chụp chả đồng  
Dem dùng cúng-dường hết  
Ca ngâm khen đức Phật  
Đều đã thành Phật-đạo.  
Nhấn đến dùng một bóng

Lần thấy các đức Phật  
Hoặc lại chỉ chấp tay

Hoặc lại hơi cúi đầu  
Lần thấy vô-lượng Phật

Rộng độ chúng vô-số  
Như củi hết lửa tắt.  
Vào nơi trong tháp miếu  
Đều đã thành Phật đạo.

Ư chư quá-khử Phật  
Nhược hữu văn thị pháp

34.- Vị-lai chư Thế-Tôn  
Thị chư Như-Lai đẳng

Nhứt thiết chư Như-Lai  
Độ thoát chư chúng-sanh  
Nhược hữu văn pháp giả  
Chư Phật bốn thệ-nguyện  
Phổ dục linh chúng-sanh

Vị-lai thế chư Phật  
Vô số chư pháp-môn  
Chư Phật lưỡng túc tôn

Phật chúng tùy duyên-  
Thị pháp trụ pháp vị

Ư đạo tràng tri dĩ  
Thiên nhơn sở cúng-  
dường

Kỳ số như hằng-sa  
An-ôn chúng-sanh cố  
Tri đệ nhứt tịch-diệt  
Tuy thị chúng chúng đạo  
Tri chúng-sanh chư hạnh  
Quá-khử sở tập nghiệp  
Cập chư căn lợi độn

Thí-dụ diệt ngôn từ

Tại thế hoặc diệt hậu  
Giai dĩ thành Phật-dạo.

Kỳ số vô hữu lượng  
Diệc phương-tiện thuyết-  
pháp

Dĩ vô-lượng phương-tiện  
Nhập Phật vô-lậu tri  
Vô nhất bất thành Phật,  
Ngã sở hành Phật đạo  
Diệc đồng đắc thừa đạo.

Tuy thuyết bá thiên ức  
Kỳ thiết vị nhứt thừa.  
Tri pháp thường vô tánh

Thị cố thuyết nhứt thừa  
Thế-gian tướng thường-  
trụ

Đạo sư phương tiện thuyết.  
Hiện-tại thập phương Phật

Xuất-hiện ư thế-gian  
Diệc thuyết như thị pháp.  
Dĩ phương-tiện lực cố  
Kỳ thiết vị Phật-thừa.  
Thâm thâm chi sở niệm  
Dục tánh tinh-tấn lực  
Dĩ chúng chúng nhơn-  
duyên

Tùy ưng phương-tiện  
thuyết.

Nơi các Phật quá-khứ  
Có người nghe pháp này

34.- Các Thế-Tôn vị-lai  
Các đức Như-Lai đó

Tất cả các Như-Lai  
Độ thoát các chúng-sanh  
Nếu có người nghe pháp  
Các Phật vốn thế-nguyên  
Khắp muốn cho chúng-

sanh  
Các Phật đời vị-lai  
Vô số các pháp-môn  
Các Phật lương-túc-tôn

Giống Phật theo duyên  
sanh

Pháp đó trụ ngôi pháp

Nơi đạo-tràng biết rồi  
Hiện tại mười phương  
Phật

Số nhiều như hằng-sa  
Vì an-ôn chúng-sanh  
Biết vắng-bặt thứ nhứt  
Dầu bày các món đạo  
Biết các hạnh chúng-sanh  
Nghĩ quen từ quá-khứ  
Và các căn lợi độn

Thí dụ cùng lời-lẽ

Tại thế, hoặc diệt rồi  
Đều đã thành Phật đạo.

Số nhiều không thể lường  
Cùng phương-tiện nói  
pháp.

Dùng vô-lượng phương-  
Vào trí vô-lậu Phật. [tiện  
Không ai chẳng thành Phật.  
Ta tu-hành Phật đạo  
Cũng đồng đẳng đạo này.

Dầu nói trăm nghìn ử  
Kỳ thiệt vì nhứt thừa.  
Biết pháp thường không  
tánh  
Cho nên nói nhứt thừa.

Tướng thế-gian thường  
còn  
Đức Phật phương-tiện nói.  
Của trời người cúng-  
đường

Hiện ra nơi thế-gian  
Cũng nói pháp như thế.  
Bồi dùng sức-phương-tiện  
Kỳ thiệt vì Phật thừa.  
Thâm tâm nó nghĩ nhớ  
Tánh đức, sức tinh-tấn  
Dùng các món nhơn duyên  
Tùy cơ phương-tiện nói.



35.- Ngã kim diệc như  
thị

Dĩ chủng chủng pháp-môn

Ngã dĩ trí-huệ lực

Phương-tiện thuyết chư  
pháp

Xá-Lợi-Phất đương tri !

Kiến lục đạo chúng-sanh

Nhập sanh-tử hiểm đạo

Thâm trước ư ngũ dục

Dĩ tham ái tự tế

Bất cầu đại thể Phật

Thâm nhập chư tà-kiến

Vị thị chúng-sanh cổ

36.- Ngã thử tọa đạo-  
tràng

Ư tam thất nhật trung

Ngã sở đắc trí-huệ

Chúng-sanh chư căn độn

Như tư chi đẳng loại

Nhĩ thời chư Phạm-Vương

Hộ thể tứ Thiên-vương

Tỉnh đư chư thiên chúng

Cung kính hiệp chưởng lễ

Ngã tức tự tư duy

Chúng-sanh một tại khổ

Phá pháp bất tín cổ

Ngã ninh bất thuyết-pháp

Tâm niệm quá-khứ Phật

Ngã kim sở đắc-đạo

An-ôn chúng-sanh cổ

Tuyên thị ư Phật đạo

Tri chúng-sanh tánh dục

Giai linh đắc hoan-hỷ.

Ngã dĩ Phật nhân quan

Bản cùng vô phước huệ

Tương tục khổ bất đoạn

Như mao-ngưu ái vĩ

Manh minh vô sở kiến

Cập đứ đoạn khổ pháp

Di khổ dục xả khổ

Nhi khởi đại-bi-tâm.

Quán thọ diệc kinh hành

Tư duy như thị sự :

Vi diệu tối đệ nhất

Trước lạc si sở manh

Vân hà nhi khả độ ?

Cập chư thiên Đế-Thích

Cập Đại tự-tại thiên

Quyến thuộc bá thiên vạn

Thỉnh ngã chuyển pháp-  
luân.

Nhược dẫn tán Phật thừa

Bất năng tín thị pháp

Trụ ư tam ác đạo.

Tật nhập ư Niết-bàn.

Sở hành phương-tiện lực

Diệc ưng thuyết tam thừa.

35.- Ta nay cũng như Vì an ổn chúng-sanh  
vậy

Dùng các món pháp-môn	Rao bày nơi Phật-dạo
Ta dùng sức trí-huệ	Rõ tánh đục chúng-sanh
Phương-tiện nói các pháp	Đều khiến đặng vui mừng.
Xá-Lợi-Phất nên biết !	Ta dùng mắt Phật xem
Thấy sáu đường chúng-	Nghèo cùng không phước-
sanh	huệ

Vào đường hiểm sanh-tử	Khổ nối luôn không dứt
Sâu tham nơi ngũ-đục	Như trâu « mao » mền đuôi
Do tham-ái tự che	Đui mù không thấy biết
Chẳng cầu Phật thể lớn	Cùng pháp dứt sự khổ
Sâu vào các tà-kiến	Lấy khổ muốn bỏ khổ
Phật vì chúng-sanh này	Mà sanh lòng đại-bi.

36.- Xưa, ta ngồi đạo Xem cây cũng kinh-hành  
tràng

Trong hai mươi một ngày	Suy nghĩ việc như vậy :
Trí-huệ của ta đặng	Vi-diệu rất thứ nhứt
Chúng-sanh các căn chậm	Tham vui si làm mù
Các hạng người như thế	Làm sao mà độ đặng ?
Bấy giờ các Phạm-Vương	Cùng các trời Đê-Thích
Bốn Thiên-Vương hộ đời	Và trời Đại-tự-tại
Cùng các thiên chúng khác	Trăm nghìn ức quuyến-
	thuộc

Chấp tay cung-kính lễ	Thỉnh ta chuyển pháp-luân.
Ta liền tự suy nghĩ	Nếu chỉ khen Phật thừa
Chúng-sanh chìm nơi khổ	Không thể tin pháp đó
Do phá pháp không tin	Rớt trong ba đường dữ
Ta thà không nói pháp	Mau vào cõi Niết-Bàn.
Liền nhớ Phật quá-khứ	Thật hành sức phương tiện
Ta nay chứng đặng đạo	Cũng nên nói bá thừa.

37.- Tác thị tư duy thời Thập phương Phật giai  
hiện,

Phạm âm ủy dụ ngã:  
Đệ nhứt chi đạo-sư  
Tùy chư nhất thiết Phật  
Ngã đẳng diệc giai đắc  
Vị chư chúng-sanh loại,  
Thiếu trí nhạo tiếu pháp  
Thị cố dĩ phương-tiện,  
Tùy phục thuyết tam thừa

Thiện-tai! Thích-Ca Văn,  
Đắc thị vô-thượng pháp,  
Nhi dụng phương-tiện lực.  
Tối diệc đệ nhứt pháp,  
Phân biệt thuyết tam thừa  
Bất tự tín tác Phật  
Phân biệt thuyết chư quả,  
Đản vị giáo Bồ-tát.

38.- Xá-Lợi-Phất  
đương tri!

Thâm tịnh vi-diệu âm  
Phục tác như thị niệm:  
Như chư Phật sở thuyết  
Tư duy thị sự dĩ  
Chư pháp tịch diệt tướng  
Dĩ phương-tiện lực cố  
Thị danh chuyển pháp luân,  
Cập dĩ A-la-hán  
Tùng cứu viễn kiếp lai,  
Sanh-tử khổ vĩnh tận

Ngã văn Thánh sư-tử

Xưng: «nam-mô chư Phật!»  
Ngã xuất trước ác thế  
Ngã diệc tùy thuận hành.  
Tức thú Ba-La-Nại,  
Bất khả dĩ ngôn tuyên;  
Vị ngũ Tỳ-kheo thuyết  
Tiện hữu Niết-bàn âm  
Pháp tăng sai biệt danh.  
Tán thị Niết-bàn pháp,  
Ngã thường như thị  
thuyết.

39.- Xá-Lợi-Phất  
đương tri!

Chí cầu Phật đạo giả,  
Hàm dĩ cung kính tâm  
Tằng tùng chư Phật văn

Ngã kiến Phật-tử đẳng

Vô-lượng thiên vạn ức,  
Giai lai chí Phật sở,  
Phương-tiện sở thuyết  
pháp.

Ngã tức tác thị niệm:  
Vị thuyết Phật-huệ cố,

Như-Lai sở dĩ xuất  
Kim chánh thị kỳ thời.

40.- Xá-Lợi-Phất  
đương tri!

Trước tướng kiêu-mạn giả

Độn căn tiểu-trí nhơn,

Bất năng tín thị pháp.

37.- Lúc ta nghĩ thế đó

Tiếng phạm an ủi ta  
Bực Đạo-sur thứ nhứt  
Tùy theo tất cả Phật  
Chúng ta cũng đều đặn  
Vì các loại chúng-sanh  
Trí kém ưa pháp nhỏ  
Cho nên dùng phương-tiện  
Dầu lại nói ba thừa

38.- Xá - Lợi - Phất nên biết !

Tiếng nhiệm mầu rất sạch  
Ta lại nghĩ thế này  
Như các Phật đã nói  
Suy nghĩ việc đó rồi  
Các pháp tướng tịch diệt  
Bèn dùng sức phương-tiện  
Đó gọi chuyển-pháp-luân  
Cùng với A-La-Hán  
Từ kiếp xa vẫn lại  
Dứt hẳn khổ sống chết

39.- Xá-Lợi-Phất phải biết !

Chí quyết cầu Phật-đạo  
Đều dùng lòng cung kính  
Từng đã theo các Phật

Ta liền nghĩ thế này :  
Dễ vì nói Phật-huệ

40.- Xá-Lợi-Phất phải biết !

Kẻ chấp tướng kiêu-mạn

Mười phương Phật đều hiện

Hay thay ! Đức Thích-Ca  
Đặng pháp vô-thượng ấy  
Mà dùng sức phương-tiện  
Pháp tối diệu thứ nhứt  
Phân biệt nói ba thừa.  
Chẳng tự tin thành Phật  
Phân biệt nói các quả  
Chỉ vì dạy Bồ-tát.

Ta nghe các đức Phật

Xưng: « Nam-mô chư Phật ! »

Ta ra đời trước ác  
Ta cũng thuận làm theo  
Liên đến thành Ba-Nại.  
Không thể dùng lời bày  
Vì năm Tỷ-kheo nói.  
Bèn có tiếng Niết-bàn  
Tên pháp, tăng sai khác.  
Khen bày pháp Niết-bàn  
Ta thường nói như thế.

Ta thấy các Phật-tử

Vô-lượng nghìn muôn ức  
Đồng đi đến chỗ Phật  
Nghe nói pháp phương-tiện

Sở dĩ Phật ra đời  
Nay chính đã đúng giờ.

Người căn chậm trí nhỏ

Chẳng thể tin pháp này.

Kim ngâ hỉ vô-úy  
Chánh trực xả phương-  
tiện

Bồ-tát văn thị pháp  
Thiên nhị bá La-hán  
Như tam thể chư Phật

Ngâ kim điệt như thị  
Chư Phật hưng xuất-thể  
Chánh sử xuất vu thể  
Vô-lượng vô số kiếp  
Năng thính thị pháp giả  
Thị như Ưu-dâm hoa  
Thiên nhơn sở hỉ hữu

#### 41.- Văn pháp hoan-hỉ tán

Tắc vi dĩ cúng dường  
Thị nhơn thậm hỉ hữu  
Nhữ đẳng vật hữu nghi  
Phồ cáo chư đại chúng  
Giáo hóa chư Bồ-tát

#### 42.- Nhữ đẳng Xả-Lợi Phất!

Đương tri thị diệu pháp  
Dĩ ngũ trước ác thể  
Như thị đẳng chúng-sanh

Đương lai thể ác nhơn  
Mê hoặc bất tín thọ  
Hữu tám quý thanh-tĩnh

Ư chư Bồ-tát trung  
Đản thuyết vô-thượng đạo

Nghi vòng giai dĩ trừ  
Tất điệt đương tác Phật.  
Thuyết pháp chỉ nghi-  
thức

Thuyết vô phân biệt pháp.  
Huyền viễn trị ngộ nan,  
Thuyết thị pháp phục nan,  
Văn thị pháp điệt nan,  
Tư nhơn điệt phục nan.  
Nhứt thiết giai ái nhạo  
Thời thời nãi nhứt xuất.

Nãi chỉ phát nhứt ngôn

Nhứt thiết tam thể Phật  
Quả ư Ưu-dâm hoa.  
Ngã vi chư pháp vương  
Đản dĩ nhứt thừa đạo  
Vô Thịnh-Văn đệ-tử.

Thịnh-Văn cập Bồ-Tát

Chư Phật chỉ bí yếu.  
Đản nhạo trước chư dục  
Chung bắt cầu Phật-đạo.

Văn Phật thuyết nhứt thừa  
Phá pháp dọ ác đạo,  
Chỉ cầu Phật đạo giả.

Nay ta vui vô-úy  
Chính bỏ ngay phương-  
tiền

Bồ-tát nghe pháp đó  
Nghìn hai trăm La-Hán  
Như nghi-thức nói pháp

Ta nay cũng như vậy  
Các đức Phật ra đời  
Chính sử hiện ra đời  
Vô-lượng vô số kiếp  
Hay nghe được pháp này  
Thí như hoa Linh-thoại,  
Ít có trong trời, người,

41.- Người nghe pháp  
mừng khen,

Thời là đã cúng dường  
Người đó rất ít có  
Các ông chớ có nghi,  
Khấp bảo các đại chúng  
Dạy bảo các Bồ-tát,

42.- Xả-Lợi-Phất các  
ông,

Phải biết pháp mẫu này,  
Bởi đời ác năm trước,  
Những chúng-sanh như  
thế

Người ác đời sẽ tới  
Mê lầm không tin nhận,  
Người tâm quý trong sạch

Ở trong hàng Bồ-tát,  
Chỉ nói đạo vô-thượng.

Đều đã trừ lưới nghi,  
Cũng đều sẽ thành Phật.  
Của các Phật ba đời,

Nói pháp không phân biệt.  
Lâu xa khó gặp gỡ,  
Nói pháp này khó hơn,  
Nghe pháp này cũng khó,  
Người đó cũng lại khó,  
Tất cả đều ưa mến,  
Lâu lâu một lần trở.

Nhân đến nói một lời,

Tất cả Phật ba đời,  
Hơn cả hoa Ưu-dâm.  
Ta là vua các pháp,  
Chỉ dùng đạo nhất thừa  
Không Thanh-Văn đệ-tử.

Thanh-Văn và Bồ-tát !

Bí yếu của các Phật.  
Chỉ tham ưa các đức,  
Trọn không cầu Phật-dạo.


Nghe Phật nói nhất thừa,  
Phá pháp dọa dường dữ.  
Quyết chỉ cầu Phật-dạo,

Đương vị như thị đẳng  
Xá-Lợi-Phất đương tri!  
Dĩ vạn ức phương-tiện

Quảng tán nhứt thừa đạo.  
Chư Phật pháp như thị  
Tùy nghi nhi thuyết-pháp

Kỳ bất tập học giả  
Nhữ đẳng ký dĩ tri  
Tùy nghi phương-tiện sự  
Tâm sanh đại hoan-hỷ

Bất năng hiểu liễu thử.  
Chư Phật thế chi sư  
Vô phục chư nghi hoặc  
Tự tri đương tác Phật.



Nên vì bọn người ấy	Rộng khen đạo nhứt thừa.
Xá-Lợi-Phất nên biết!	Pháp các Phật như thế
Dùng muôn ức phương- tiện	Tùy thời nghi nói pháp
Người chẳng học tập tu	Không hiểu đặng pháp này.
Các ông đã biết rõ	Phật là thầy trong đời
Việc phương-tiện tùy nghi	Không còn lại nghi lăm
Lòng sanh rất vui mừng	Tự biết sẽ thành Phật.

---



# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

---

## QUYÊN ĐỆ NHỨT

Nhứt quang đông chiếu, diệu thể toàn chương,  
phi tư lương xứ khả tư lương, mặc thức tại tâm  
vương, phương-tiện phu dương, nhứt đạo phúng  
thiên hương.

Nam-mô Pháp-Hoa Hội-Thượng Phật Bồ-tát.

(tam biên)

Thế-Tôn hiện thoại, Di-Lặc nghi tương, Văn-Thù  
vị chúng quảng tuyên dương, cổ Phật phóng hào-  
quang, tam thỉnh Pháp-vương, vị diễn Diệu-liên  
hương.

Nam-mô Quả-khứ Nhứt-Nguyệt-Đăng-Minh Phật.

(tam biên)

# KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

---

## QUYỂN THỨ NHỨT

Một sáng chiếu phương đông, thể diệu toàn bày, chẳng phải chỗ suy lường mà suy lường được, thăm hiểu ở trong lòng, phương-tiện truyền bày một đạo nhã hương trời.

Nam-mô Pháp-hoa Hội-Thượng Phật Bồ-tát.  
(3 lần)

Thế-Tôn hiện diễm tốt, Di-lặc nghi tướng lành, Văn-Thù vì chúng rộng phô bày: Phật xưa phóng hào quang. Ba phen mời đấng Pháp-Vương vì nói hương Diệu-Liên.

Nam-mô Quá-khứ Nhứt-Nguyệt-Đăng-Minh Phật.  
(3 lần)

# THÍCH NGHĨA

- (1) KINH: Pháp thường, mười phương ba đời các đức Phật đều nói như vậy. Nói đủ là « Khế-Kinh » nghĩa là « pháp thường khế hiệp chơn-lý cùng khế hiệp căn-cơ chúng-sanh. »

DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA: Pháp mầu khó nghĩ lường, thắng hơn tất cả pháp. Kinh pháp này là bức nhứt trong kinh pháp khác của Phật nói, dụ như hoa sen, vì hoa sen sánh với các hoa khác có 5 điều đặc biệt :

- 1.- Có hoa là có gương : nhưn quả đồng thời.
- 2.- Mọc trong bùn lầy mà vẫn trong sạch thơm-tho.
- 3.- Cọng bông từ gốc tách riêng không chung cành với lá.
- 4.- Ong và bướm không bu đậu.
- 5.- Không bị người dùng làm trang-diềm (xưa, đàn bà Ấn-độ quen dùng hoa kết thành tràng để đeo đội v.v...)

- (2) Đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni.
- (3) Các điều vọng lăm hay làm lọt mắt công-đức lành.
- (4) Tự mình đã được thoát khỏi khổ sanh-tử luân-hồi.
- (5) Ba cõi : Cõi dục, cõi sắc, cõi vô-sắc.
- (6) Từ quả A-na-hàm trở xuống chưa được giải-thoát còn phải học tập nên gọi « Hữu-học ». Quả A-la-hán đã được giải-thoát, về trong tiểu-thừa pháp, thời không còn phải học nữa nên gọi Vô-học,

- (7) Quả chứng của Phật.
- (8) Tổng trì : Gồm nhiếp các pháp.
- (9) Tài biện luận ưa giảng nói pháp.
- (10) Chỗ tốt ráo, trọn vẹn, nên xong hoàn-toàn.
- (11) Tên của vị vua 33 nước trời Đao-ly ở trên đỉnh núi Tu-Di.
- (12) 3 thứ tiếng vang dội và 3 thứ rung động của hình sắc.
- (13) (16) — Các loại thần hầu hạ cõi Đao-ly.
- (14) Thần phi-thiên : có phước như trời mà đức kém hơn trời.
- (15) Chim cánh vàng (*kim sí-điểu*).
- (17) Thần rắn.
- (18) 1) Trời, 2) Người, 3) A-Tu-La, 4) Thú, 5) Quỷ, 6) Địa-ngục.
- (19) Phật là vua pháp (*Pháp-vương*), Bồ tát cũng như con của Phật nên gọi là : Pháp-vương tử.
- (20) Người thọ tam-quy ngũ giới tu tại gia gần gũi hộ thờ Tam-Bảo nên gọi cận-sự, đàn ông là Nam, đàn bà là Nữ, ta quen gọi là « Cư-sĩ ».
- (21) Vô số (*một số lớn*). Kiếp có : tiểu-kiếp, trung-kiếp, đại-kiếp. Một tiểu-kiếp có 16.798 000 năm. Một trung-kiếp có 20 tiểu-kiếp. Một đại-kiếp có 4 trung-kiếp : Thành, Trụ, Hoại, Không.
- (22) 1) Khô-đế, 2) Tập đế, 3) Diệt đế, 4) Đạo-đế.
- (23) 1) Vô-minh, 2) Hành, 3) Thức, 4) Danh, Sắc, 5) Lục nhập, 6) Xúc, 7) Thọ, 8) Ái, 9) Thủ, 10) Hữu, 11) Sanh, 12) Lão-tử, 12 món này làm nhọn duyên lẫn nhau.

- (24) Cũng gọi là 6 độ: 1- Bồ-thí-độ, 2- Trì-giới-độ, 3- Nhẫn-nhục-độ, 4- Tinh-tấn độ, 5- Thiên-định độ, 6- Trì-huệ độ.
- (25) Trí của Phật.
- (26) 1- Đông-thắng-thần châu. 2- Nam thiệm-bộ châu (*quả địa cầu*), 3- Tây-ngư-hóa châu, 4- Bắc-cu-lô châu.
- (27) (THỌ KÝ): Trao cho lời ghi chắc về sau, bao nhiêu năm, cõi nào, sẽ thành Phật hiệu là v.v...
- (28) Sông Hằng một con sông lớn xứ Ấn-độ, trong sông và hai bờ có nhiều cát rất mịn, trong kinh thường dùng số cát ấy để chỉ một số đông nhiều.
- 29) Ông thầy dắt dẫn.
- (30) Thanh-Văn thừa, Duyên-Giác thừa, Phật thừa.
- (31) Phương chước hay phương-pháp tiện-lợi dễ dàng.

## SỰ TÍCH

# Tà kinh Pháp-Hoa

ÔNG NGHIÊM - CUNG

Nước Tàu, triều nhà Trần niên hiệu Đại-Kiến năm đầu, ở xứ Dương-Châu có ông Nghiêm-Cung tả kinh Pháp-Hoa để phân phát cho người trì tụng.

Lúc đó có thần ở miếu Cung-Đình-Hồ mách mộng cho khách buôn đem hết của trong miếu đưa sang trao cho ông Cung để chi phí về việc tả kinh.

Lại một hôm ông Cung mang tiền ra phố mua giấy viết lờ thiếu 3.000 đồng điều, bỗng thấy từ trong chợ đi ra một người cầm 3.000 đồng điều trao cho ông Cung mà nói: « Giúp ông mua giấy ». Nói xong biến mất.

Rốt đời Tùy, giặc cướp đến Giang-Đô đều dấn nhau không nên phạm đến xóm của ông Nghiêm-Pháp-Hoa (Nghiêm-Cung). Nhờ đó mà cả xóm an lành.

Đến cuối đời Đường, nhà họ Nghiêm vẫn nối nhau tả kinh không thôi.

« Vậy thời tả kinh, hay in kinh công-dức lớn biết đường nào, không nói đến phước báo tốt đẹp ở nhiều đời sau, mà ngay trong hiện tại cũng không thể lường được, chẳng những là mình khỏi khổ nguy mà mọi người ở gần cũng được nhờ, cả thần thánh cũng thường theo hộ trợ như truyện ông Nghiêm-Cung đây vậy ».

DIỆU PHÁP LIÊN-HOA  
KINH



QUYỂN NHỊ

2

# Diệu-Pháp Liên-Hoa Kinh

QUYỂN ĐỆ NHỊ



Diệu - Tôn TAM - TẠNG PHÁP - SƯ  
CƯU MA-LA-THẬP phụng chiếu dịch

## Diệu - Pháp Liên - Hoa Kinh

### THÍ-DỤ PHẨM ĐỆ TAM

1.- Nhĩ thời Xá-Lợi-Phất đứng - đước hoan - hỉ, tức khỉ hiệp chưởng, chiêm ngưỡng tôn nhan nhi bạch Phật ngôn : « Kim tùng Thế-Tôn, văn thủ pháp âm, tâm hoài đứng-đước, đặc vị tăng hữu. Sở dĩ giả hà ? Ngã tích tùng Phật văn như thị pháp, kiến chư Bồ-tát thọ ký tác Phật, nhi ngã đẳng bất dự tư sự, thậm tự cảm thương, thất ư Như-Lai vô lượng tri-kiến.

Thế - Tôn ! Ngã thường độc xử sơn lâm thọ hạ, nhược tọa nhược hành, mỗi tác thị niệm : Ngã đẳng đồng nhập pháp tánh, vân hà Như-Lai dĩ tiểu-thừa pháp, nhi kiến tế độ ?

Thị ngã đẳng cửu, phi Thế-Tôn giả. Sở dĩ giả hà ? Nhược ngã đẳng dĩ thuyết sở nhơn thành tựu A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề giả, tất dĩ đại - thừa nhi đặc độ thoát. Nhiên ngã đẳng bất giải phương-tiện tùy nghi sở thuyết, sơ văn Phật-pháp ngộ tiện tín thọ, tư duy thủ chứng.



# Kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa

## QUYỂN THỨ HAI



Đời Diêu-Tôn Ngài TAM-TẠNG PHÁP-SƯ  
CƯU - MA - LA - THẬP vụng chiếu dịch

## Kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa

### PHẨM « THÍ-DỤ » THỨ BA

1.- Lúc bấy giờ ngài Xá-Lợi-Phất hớn hờ vui mừng, liền đứng dậy chấp tay chiêm-ngưỡng dung nhan của đức Phật mà bạch Phật rằng : « Nay con theo đức Thế-Tôn nghe đặng tiếng pháp này, trong lòng hớn hờ đặng điều chưa từng có. Vì sao ? Con xưa theo Phật nghe pháp như thế này, thấy các vị Bồ-tát được thọ ký thành Phật, mà chúng con chẳng được dự việc đó, tự rất cảm thương mất vô-lượng tri-kiến của Như-Lai.

Thế-Tôn ! Con thường khi một mình ở dưới cây trong núi rừng, hoặc ngồi hoặc đi kinh hành, hằng nghĩ như vậy : Chúng ta đồng vào pháp-tánh, tại sao đức Như-Lai lại dùng pháp tiểu-thừa mà tế độ cho ?

Đó là lỗi của chúng con chớ chẳng phải là Thế-Tôn vậy. Vì sao ? Nếu chúng con chờ Phật nói pháp sở-nhơn thành đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh - giác thì chắc do pháp đại-thừa mà đặng độ thoát. Song chúng con chẳng hiểu Phật phương-tiện theo cơ-nghi mà nói pháp, vừa mới nghe Phật nói pháp vội tin nhận suy gẫm để chứng lấy.

Thê-Tôn ! Ngã từng tích lai chung nhứt cánh dạ,  
mỗi tự khắc trách, nhi kim từng Phật văn sở vị văn,  
vị-tăng-hữu pháp, đoạn chư nghi hối, thân ý thái-  
nhiên, khoái đắc an - ổn. Kim nhứt nãi tri chơn thị  
Phật-tử, từng Phật khẩu sanh, từng pháp hóa sanh  
đắc Phật-pháp phần.

Nhĩ thời Xá-Lợi-Phất dục trùng tuyên thử nghĩa  
nhi thuyết kệ ngôn :

2.- Ngã văn thị pháp âm Đắc sở vị tăng hữu

Tâm hoài đại hoan-hỉ  
Tích lai mộng Phật-giáo  
Phật âm thậm hi hữu  
Ngã dĩ đắc lậu tận  
Ngã xử ư sơn cốc  
Nhược tọa nhược kinh  
hành

Nghi vọng giai dĩ trừ,  
Bất thất ư đại-thừa.  
Năng trừ chúng-sanh nảo  
Văn diệt trừ ưu não.  
Hoặc tại lâm thọ hạ  
Thường tư duy thị sự :

Ô hô ! Thâm tự trách  
Ngã đẳng diệt Phật-tử  
Bất năng ư vị-lai  
Kim sắc tam thập nhị

Vân hà nhi tự khi,  
Đồng nhập vô lậu pháp  
Diễn thuyết vô-thượng đạo  
Thập lực chư giải-thoát,

Đồng cộng nhứt pháp  
trung  
Bát thập chủng diệu hảo  
Nhu thị đẳng công-đức

Nhi bất đắc thử sự,  
Thập bát bát cộng pháp,  
Nhi ngã giai dĩ thất.

3.- Ngã độc kinh hành  
thời

Danh văn mãn thập-  
phương  
Tự duy thất thử lợi

Kiến Phật tại đại-chúng  
Quảng nhiều ích chúng-  
sanh,  
Ngã vi tự khi cưỡng.

Thế - Tôn! Con từ xưa đến nay trọn ngày luôn đem hằng tự trách mình, mà nay được từ Phật nghe pháp chưa từng có, trước chưa hề nghe, dứt các lòng nghi hời, thân ý thơ thới rất được an ổn. Ngày nay mới biết mình thiệt là Phật-tử, từ miệng Phật sanh ra, từ pháp hóa sanh, dạng pháp phần của Phật.

Khi ấy ngài Xá-Lợi-Phất muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

- |                          |                              |
|--------------------------|------------------------------|
| 2.- Con nghe tiếng pháp  | Được điều chưa từng có       |
| này                      |                              |
| Lòng rất dồi vui mừng    | Lưới nghi đều đã trừ,        |
| Xưa nay nhờ Phật dạy     | Chẳng mất nơi đại-thừa.      |
| Tiếng Phật rất ít có     | Hay trừ khổ chúng-sanh       |
| Con đã được lậu tận (1)  | Nghe cũng trừ lo khổ.        |
| Con ở nơi hang núi       | Hoặc dưới cùm cây rừng       |
| Hoặc ngồi hoặc kinh hành | Thường suy nghĩ việc này.    |
| Than ôi! Rất tự trách    | Sao lại tự khi mình          |
| Chúng ta cũng Phật-tử    | Đồng vào pháp vô-lậu         |
| Chẳng được ở vị lai      | Nói pháp vô-thượng đạo,      |
| Sắc vàng, bâm hai tướng  | Mười lực (3) các giải-thoát. |
| (2)                      |                              |
| Đồng chung trong một     | Mà chẳng được việc đây       |
| pháp                     |                              |
| Tám mươi tướng tốt đẹp   | Mười tám pháp bất-cộng       |
| Các công-đức như thế     | Mà ta đều đã mất,            |
|                          | (4)                          |
| 3.- Lúc con kinh hành    | Thấy Phật ở trong chúng      |
| riêng                    |                              |
| Danh đồn khắp mười       | Rộng lợi ích chúng-sanh.     |
| phương                   |                              |
| Tự nghĩ mất lợi này      | Chinh con tự khi dỗi         |

Ngã thường ư nhứt dạ

Mỗi tư duy thị sự

Dục dĩ văn Thế-Tôn

Vi thất vi bất thất ?

Ngã thường kiến Thế-Tôn

Xưng tán chư Bồ-tát

Dĩ thị ư nhứt dạ

Trữ lượng ngã thị sự.

4.- Kim văn Phật âm

Tùy nghi nhi thuyết pháp

thinh

Linh chúng chí đạo tràng.

Vô lậu nan tư nghi

Vi chư Phạm-Chí sư

Ngã bồn trước tà kiến

Bạt tà thuyết Niết-bàn.

Thế-Tôn tri ngã tâm

Ư không pháp đặc chứng

Ngã tất trừ tà-kiến

Nhĩ thời tâm tự vị

Đặc chí ư diệt độ,

Nhĩ kim nãi tự giác

Phi thị thiết diệt độ.

Nhược đặc tác Phật thời

Cụ tam thập nhị tướng

Thiên, nhơn, dạ-xoa chúng

Long thần đẳng cung kính

Thị thời nãi khả vị

Vĩnh tận diệt vô dư.

Phật ư đại chúng trung

Thuyết ngã dương tác **Rhật**

Văn như thị pháp âm

Nghi hời tất dĩ trừ.

5.- Sơ văn Phật sở

Tâm trung đại kinh nghi

thuyết

Tương phi ma tác Phật

Não loạn ngã tâm gia ?

Phật dĩ chúng chúng duyên

Thí dụ xảo ngôn thuyết

Kỳ tâm an như hải

Ngã văn nghi vòng đoạn.

Phật thuyết quá-khứ thế

Vô lượng diệt độ Phật

An trụ phương-tiện trung

Diệc giới thuyết thị pháp.

Hiện tại, vị lai Phật

Kỳ sở vô hữu lượng

Diệc dĩ chư phương-tiện

Diễn thuyết như thị pháp

Như kim giả Thế-Tôn

Tùng sanh cấp xuất-gia

Đặc đạo chuyên pháp-luân

Diệc dĩ phương-tiện thuyết.

Con thường trong ngày  
đêm

Muốn đem hỏi Thế-Tôn  
Con thường thầy Thế-Tôn  
Vì thế nên ngày đêm

4.- Nay nghe tiếng Phật  
nói

Vô-lậu khó nghĩ bàn  
Con xưa chấp tà kiến  
Thế-Tôn rõ tâm con  
Con trừ hết tà-kiến

Bấy giờ lòng tự bảo  
Mà nay mới tự biết  
Nếu lúc đặng thành Phật  
Trời, người, chúng dạ-xoa  
Bấy giờ mới được nói  
Phật ở trong đại chúng  
Nghe tiếng pháp như vậy

5.- Khi mới nghe Phật  
nói

Tồn không ma giả Phật  
Phật dù 5 các món duyên  
Lòng kia an như biển  
Phật nói thuở quá-khứ  
An trụ trong phương-tiện  
Phật hiện-tại, vị-lai,  
Cũng dùng các phương-tiện

Như Thế-Tôn ngày nay  
Dùng đạo chuyển pháp luân

Hằng suy nghĩ việc đó

Là mất hay không mất?  
Khen ngợi các Bồ-tát (5)  
Suy lường việc như vậy.

Theo cơ nghi dạy pháp

Khiến chúng đến đạo tràng.  
Làm thầy các Phạm-Chí (6)  
Trừ tà nói Niết-bàn.  
Đặng chứng nơi pháp  
không,

Đặng đến nơi diệt độ  
Chẳng phải thiệt diệt độ.  
Đủ ba mươi hai tướng  
Rồng, thần đều cung kính  
Dứt hẳn hết không thừa.  
Nói con sẽ thành Phật  
Lòng nghi hối đã trừ.

Trong lòng rất sợ nghi

Não loạn lòng ta ư?  
Thí-dụ khéo nói phô,  
Con nghe, lưới nghi dứt.  
Vô-lượng Phật diệt độ  
Cũng đều nói pháp đó.  
Số nhiều cũng vô lượng  
Diễn nói pháp như thế.

Từ sanh đến xuất-gia  
Cũng dùng phương-tiện  
nói



Thế-Tôn thuyết thiết đạo	Ba-Tuần vô thử sự
Dĩ thị ngã định tri	Phi thị ma tác Phật,
Ngã đạo nghi vông cổ	Vị thị ma sở vi.
Văn Phật nhu nhuyễn âm	Thâm viễn thậm vi diệu
Diễn xướng thanh tịnh	Ngã tâm đại hoan-hỉ
pháp	
Nghi hồi vĩnh dĩ tận	An trụ thiết trí trung,
Ngã định đương tác Phật	Vì thiên nhơn sở kính
Chuyển vô thượng pháp-	Giáo hóa chư Bồ-tát.
luân	

6.- Nhĩ thời Phật cáo Xá-Lợi-Phất, ngô kim ư thiên, nhơn, sa-môn, bà-la-môn, đẳng đại chúng trung thuyết, ngã tích tăng ư nhị vạn ức Phật sở, vị vô thượng đạo cố, thường giáo hóa nhữ. Nhữ diệt trường dạ, tùy ngã thọ học, ngã dĩ phương tiện dẫn đạo nhữ cố sanh ngã pháp trung.

Xá-Lợi-Phất! Ngã tích giáo nhữ chí nguyện Phật đạo, nhữ kim tất vông, nhĩ tiện tự vị dĩ đắc diệt độ. Ngã kim hoàn dục linh nhữ ưc niệm bồn nguyện sở hành đạo cố, vị chư Thinh-Văn thuyết thị đại-thừa kinh danh: «Diệu-Pháp Liên-Hoa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm».

7.- Xá-Lợi-Phất! Nhữ ư vị-lai thế, quá vô-lượng vô-biên bất tư nghi kiếp, cúng dường nhược can thiên vạn ức Phật phụng trì chánh pháp, cụ túc Bồ-tát sở hành chi đạo, đương đắc tác Phật, hiệu viết: Hoa-Quang Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn.

Quốc danh: Ly-Cầu, kỳ độ bình chánh, thanh-tịnh nghiêm sức, an-ôn phong lạc, thiên nhơn xĩ thạnh.

Thế-Tôn nói đạo thật	Ba tuần (7) không việc đó
Vì thế con định biết	Không phải ma giả Phật,
Con sa vào lưới nghi	Cho là ma làm ra.
Nghe tiếng Phật êm dịu	Sâu xa rất nhiệm màu
Nói suốt pháp thanh-tịnh	Tâm con rất vui mừng.
Nghi hối đã hết hẳn	An trụ trong thiết trí
Con quyết sẽ thành Phật	Được Trời, người cung kính
Chuyên pháp-luận vô-thượng	Giáo-hóa các Bồ-tát.

6.- Lúc bấy giờ đức Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất :  
 « Ta nay ở trong hàng Trời, người, sa-môn, bà-la-môn mà nói. Ta xưa từng ở nơi hai muôn ức Phật vì đạo vô-thượng nên thường giáo-hóa ông, ông cũng lâu dài theo ta thọ học, ta dùng phương-tiện dẫn dắt ông sanh vào trong pháp ta ».

Xá-Lợi-Phất ! Ta thuở xưa dạy ông chí nguyện Phật đạo, ông nay đều quên mà bèn tự nói đã được diệt-độ. Ta nay lại muốn khiến ông nghĩ nhớ bốn nguyện cùng đạo đã làm, mà vì các Thanh - văn nói kinh đại-thừa tên là : « Diệu-Pháp Liên-Hoa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ-Niệm ».

7.- Xá-Lợi-Phất ! Ông đến đời vị - lai, quá vô-lượng vô-biên bất-khả-tư-nghị kiếp, cúng-dường bao nhiêu nghìn muôn ức Phật, phụng trì chánh-pháp đầy đủ đạo tu-hành của Bồ-tát, sẽ thành Phật hiệu là Hoa-Quang Như-Lai, Ưng - cúng, Chánh-biến-tri, Minh-bhính-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô - thượng - sĩ, Diệu-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn.

Nước tên : Ly-Cầu, cõi đó bằng phẳng, thanh-tịnh đẹp đẽ an ổn giàu vui, trời, người đông đảo. Lưu-ly

Lưu - lý vi địa, hữu bát giao đạo, huỳnh kim vi thăng, dĩ giới kỳ trắc, kỳ bàng các hữu thất bửu hàng thọ, thường hữu hoa quả. Hoa-Quang Như-Lai diệt dĩ tam thừa giáo hóa chúng-sanh.

Xá-Lợi-Phất ! Bỉ Phật xuất thời tuy phi ác thế, dĩ bốn nguyện cổ, thuyết tam thừa pháp. Kỳ kiếp danh : «Đại-Bửu Trang-nghiêm». Hà cổ danh viết : «Đại-Bửu Trang-nghiêm»? Kỳ quốc trung dĩ Bồ-tát vi đại-bửu cổ. Bỉ chư Bồ-tát, vô-lượng vô-biên bất khả tư nghì toán số thí-dụ sở bất năng cập, phi Phật trí lực vô năng tri giả. Nhược dục hành thời, bửu hoa thừa túc.

Thử chư Bồ-tát, phi sơ phát ý, giai cửu thực dức bốn, ư vô - lượng bá thiên vạn ức Phật sở, tịnh tu phạm hạnh, hằng vi chư Phật chi sở xưng tán, thường tu Phật - huệ, cụ đại thần - thông, thiện trí nhứt thiết chư pháp chi môn, chắt trược vô ngại, chi niệm kiên cố, như thị Bồ-tát sung mãn kỳ quốc.

Xá-Lợi-Phất ! Hoa-Quang Phật thọ thập nhị tiểu kiếp trừ vi Vương-tử vi tác Phật thời. Kỳ quốc nơn dân thọ bát tiểu kiếp Hoa-Quang Như-Lai quá thập nhị tiểu kiếp thọ Kiên-Mãn Bồ-tát A-nậu đa-la tam-miệu tam-bồ-đề ký, cáo chư Tỷ-kheo : Thị Kiên-Mãn Bồ-tát, thứ đương tác Phật, hiệu viết : Hoa Túc-an-hành, da-dà-a-dà-dộ a-la-ha, tam-miệu tam Phật-dà, kỳ Phật quốc-dộ, diệt phục như thị.

Xá-Lợi-Phất ! Thị Hoa-Quang Phật diệt độ chi hậu, chánh pháp trụ thế tam thập nhị tiểu kiếp, tượng pháp trụ thế, diệt tam thập nhị tiểu kiếp.



lâm đất, có tám đường giao-thông, dây bằng vàng ròng để giăng bên đường, mé đường đều có hàng cây bằng bảy báu, thường có bông trái. Đức Hoa-Quang Như-Lai cũng dùng ba thừa giáo-hóa chúng-sanh.

Xá-Lợi-Phất! Lúc đức Phật ra đời dầu không phải đời ác mà bởi bốn nguyên nên nói pháp ba thừa. Kiếp đó tên là « Đại-Bửu Trang-Nghiêm ». Vì sao lại gọi là « Đại-Bửu Trang-Nghiêm »? Vì trong cõi đó dùng Bồ-tát làm « Đại-Bửu » vậy. Các Bồ-tát đó số đông vô-lượng vô-biên bất khả tư nghị, tính kể hay thí-dụ đều không kịp đếm được, chẳng phải sức trí-huệ của Phật không ai có thể biết được. Khi muốn đi thì có bông đỡ chân.

Các vị Bồ-tát đó không phải hàng mới phát tâm, đều đã trồng cội đức từ lâu, ở nơi vô-lượng trăm nghìn muôn ức đức Phật, tịnh tu phạm hạnh, hằng được các Phật, ngợi khen. Thường tu trí-huệ của Phật, đủ sức thần-thông lớn, khéo biết tất cả các pháp-môn, ngay thật không dối, chí niệm bền vững, bực Bồ-tát như thế, khắp đầy nước đó.

Xá-Lợi-Phất! Đức Phật Hoa-Quang thọ mười hai tiểu kiếp, trừ lúc còn làm Vương-tử chưa thành Phật. Như dân nước đó thọ tám tiểu kiếp. Đức Hoa-Quang Như-Lai quá mười hai tiểu kiếp thọ kỳ đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác cho Kiên-Mãn Bồ-tát mà bảo các Tỷ-kheo : Ông Kiên-Mãn Bồ-tát này khi đầy sẽ thành Phật hiệu là Hoa-Túc An-Hành Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, cõi nước của đức Phật đó cũng lại như đây.

Xá-Lợi-Phất! Sau khi Phật Hoa-Quang đó diệt-độ chánh-pháp trụ lại trong đời ba mươi hai tiểu kiếp, tượng pháp trụ đời cũng ba mươi hai tiểu kiếp ».

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhi thuyết kệ ngôn :

8.- Xá-Lợi-Phất lai thế Thành Phật phổ trí tôn,  
Hiệu danh viết : Hoa-Quang Đương độ vô-lượng chúng.

Cúng dường vô số Phật Cự túc Bồ-tát hạnh,  
Thập lực đẳng công-đức Chứng ư vô-thượng đạo,  
Quá vô-lượng kiếp dĩ, Kiếp danh Đại-Bửu-Nghiêm;

Thế-giới danh Lý-Cầu Thanh-tịnh vô hà uế,  
Dĩ lưu-ly vi địa, Kim thắng giới kỳ đạo,  
Thất bửu tạp sắc thọ Thường hữu hoa quả thiết,  
Bỉ quốc chư Bồ-tát, Chí niệm thường kiên cố,  
Thần-thông ba-la-mật Giai dĩ tất cù túc.

Ư vô số Phật sở Thiện học Bồ-tát đạo,  
Như thị đẳng Đại-sĩ Hoa-Quang Phật sở hóa,  
Phật vi Vương-tử thời, Khí quốc xả thế vinh,  
Ư tối mật hậu thân Xuất-gia thành Phật-đạo,  
Hoa-Quang Phật trụ thế Thọ thập nhị tiểu kiếp,  
Kỳ quốc nhơn dân chúng Thọ mạng bát tiểu kiếp,  
Phật diệt độ chi hậu Chánh pháp trụ ư thế,  
Tam thập nhị tiểu kiếp, Quảng độ chư chúng-sanh,  
Chánh pháp diệt tận dĩ, Tượng pháp tam thập nhị,  
Xá-Lợi quảng lưu bố, Thiên nhơn phổ cúng-dường,

Hoa-Quang Phật sở vi, Kỳ sự giai như thị ;  
Kỳ lưỡng túc Thánh-Tôn Tồi thắng vô luân thất,  
Bỉ tức thị nhữ thân, Nghi ưng tự hân khánh.

9.- Nhĩ thời tứ bộ chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, thiên, long, dạ-xoa, cần-thất-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la già đẳng, đại chúng kiến Xá-Lợi-Phất, ư Phật tiền thọ A-nậu-đa-la tam-miệu

Lúc ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

8.- Xá-Lợi-Phất đời sau  
Hiệu rằng : Phật Hoa-  
Quang

Cúng dường vô-số Phật  
Các công-đức thập lực

Quá vô-lượng kiếp rồi,

Cõi nước tên Ly-Cầu  
Dùng lưu-ly làm đất,  
Cây bầy báu sắc đẹp  
Bồ-tát trong cõi đó,  
Thần-thông, ba-la-mật,  
Nơi vô-số đức Phật  
Những Đại-Sĩ như thế,  
Lúc Phật làm vương-tử,  
Nơi thân cuối rốt sau  
Phật Hoa-Quang trụ thế  
Chúng nhơn dân nước đó  
Sau khi Phật diệt-dộ  
Ba mươi hai tiểu-kiếp,  
Chánh pháp diệt hết rồi,  
Xá-lợi rộng truyền khắp,

Phật Hoa-Quang chỗ làm,  
Đấng Lương-Túc Tôn kia  
Phật tức là thân ông,

Thành đấng Phật trí khắp  
Sê độ vô-lượng chúng.

Đầy đủ hạnh Bồ-tát,  
Chứng đẳng đạo vô-  
thượng.

Kiếp tên Đại-Bửu-Nghiêm,

Trong sạch không vết nhơ,  
Giấy vàng giăng đường-sá,  
Thường có hoa cùng trái,  
Chí niệm thường bền vững,  
Đều đã trọn đầy đủ.

Khéo học đạo Bồ-tát,  
Phật Hoa-Quang hóa độ.  
Rời nước bỏ vinh hoa,  
Xuất-gia thành Phật-dạo.  
Thọ mười hai tiểu kiếp,  
Sống lâu tám tiểu-kiếp,  
Chánh pháp trụ ở đời,  
Rộng độ các chúng-sanh.  
Tượng pháp cũng bâm hai,  
Trời, người, khắp cùng-  
dường.

Việc đó đều như thế;  
Rất hơn không ai bằng,  
Nên phải tự vui mừng.

9.- Bây giờ bốn bộ chúng : Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni,  
Cận-sự nam, Cận-sự nữ và cả đại-chúng : Trời, rồng  
da-xoa, càn-thát-bà, A-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la,  
ma-hầu-la-già v.v.. thấy Xá-Lợi-Phất ở trước Phật

tam-bồ-đề kỷ, tâm đại hoan-hỉ đũng đước vô-lượng. Các các thoát thân sở trước thượng ỹ dĩ cũng đường Phật.

Thích Đề-Hoàn-nhơn, Phạm-Thiên vương đẳng dữ vô số thiên-tử, diệc dĩ thiên diệu ỹ, thiên Mạn-đa-la hoa, Ma-ha Mạn-đa-la hoa đẳng cúng dường ư Phật. Sở tán thiên ỹ, trụ hư không trung nhi tự hồi chuyển. Chư thiên kỹ nhạc, bá thiên vạn chủng, ư hư không-trung nhứt thời câu tác. Vũ chúng thiên hoa, nhi tác thị ngôn: « Phật tích ư Ba-La-Nại, sơ chuyển pháp luân, kim nãi phục chuyển vô-thượng tối đại pháp-luân ».

Nhĩ thời chư Thiên-tử dục trùng tuyên thử nghĩa n hì thuyết kệ ngôn: ॐ

10.- Tích ư Ba-La-Nại  
Phân biệt thuyết chư pháp  
Kim phục chuyển tối diệu  
Thị pháp thậm thâm áo  
Ngã đẳng tùng tích lai  
Vị tăng văn như thị

Chuyển tứ-đế pháp luân  
Ngũ chúng chi sanh diệt  
Vô thượng đại pháp luân  
Thiếu hữu năng tín giả.  
Sát văn Thê-Tôn thuyết  
Thâm diệu chi thượng  
pháp.

Thê-Tôn thuyết thị pháp  
Đại-trí Xá-Lợi-Phất!  
Ngã đẳng diệc như thị  
Ư nhứt thiết thê-gian  
Phật đạo phả tư-nghi

Ngã đẳng giai tùy-hỉ  
Kim đắc thọ tôn ký  
Tất đương đắc tác Phật  
Tối tôn vô hữu thượng.  
Phùng - tiện tùy nghi  
thuyết

Ngã sở hữu phước nghiệp  
Cập kiến Phật công đức

Kim thể nhược quá thể  
Tận hồi hướng Phật đạo.

11.- Nhĩ thời Xá-Lợi-Phất, bạch Phật ngôn « Thê-Tôn! Ngã kim vô phục nghi hối, thân ư Phật tiền đắc thọ A-nậu đa-la tam-miệu tam-bồ-đề kỷ. Thị chư thiên



lãnh lấy lời dự ghi sẽ thành vô-thượng chánh-đẳng chánh - giác, lòng rất vui mừng hớn hở vô-lượng. Mỗi người đều cỡi y trên của mình đang đắp đẽ cúng dường Phật.

Thích-Dề Hoàn - Nhơn cùng Phạm-Thiên-Vương v.v... và vô số thiên-tử cũng đem y đẹp của trời, hoa trời Mạn-đà-la, Ma-ha Mạn-đà-la v.v... cúng dường nơi Phật. Y trời tung lên liền trụ giữa hư-không mà tự xoay chuyển. Các kỹ nhạc trời trăm nghìn muôn thứ ở giữa hư-không đồng thời đều trời. Rưới các thứ hoa trời mà nói lời rằng : « Đức Phật xưa ở thành Ba-La-Nại, ban đầu chuyển pháp-luân, đến nay mới lại chuyển pháp-luân rất lớn vô-thượng ».

Lúc đó các thiên-tử muốn tuyên lại nghĩa trên mà, nói kệ rằng :

<p>10.- Xưa ở thành Ba-Nại Phân biệt nói các pháp Nay lại chuyển pháp-luân Pháp đó rất sâu mầu Chúng ta từ xưa lại Chưa từng nghe thượng-pháp</p>	<p>Chuyển pháp-luân bốn đẽ Sanh diệt của năm nhóm (8) Rất lớn diệu vô-thượng, Ít có người tin được. Thường nghe Thế-Tôn nói Thâm diệu như thế này.</p>
<p>Thế-Tôn nói pháp đó Đại-trí Xá-Lợi-Phất Chúng ta cũng như vậy Trong tất cả thế-gian Phật đạo chẳng thể bàn Ta bao nhiêu nghiệp phước Và công-đức thấy Phật</p>	<p>Chúng ta đều tùy hỷ, Nay được lãnh Phật ký. Quyết sẽ dựng thành Phật, Rất tôn không còn trên, Phương tiện tùy nghi nói, Đời nay hoặc quá-khứ Trọn hồi hướng Phật-đạo.</p>

11.- Bấy giờ Xá-Lợi-Phất bạch rằng : « Thế-Tôn ! Con nay không còn nghi hối, tự mình ở trước Phật dựng thọ ký thành vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác.

nhị bá tâm tự-tại giả, tích trụ học địa, Phật thường giáo-hóa ngôn : « Ngã pháp năng lý, sanh lão bệnh tử cứu cánh Niết-bàn ». Thị học vô học nhưn diệt các tự dĩ lý ngã kiến cập hữu vô kiến đẳng, vị đắc Niết-bàn, nhi kim ư Thế-Tôn tiền văn sở vị văn, giai đoạ nghi hoặc. Thiện tại Thế-Tôn ! Nguyên vị tứ chúng thuyết kỳ nhưn duyên linh lý nghi hồi ».

12.- Nhĩ thời Phật cáo Xá-Lợi-Phất ! Ngã tiên, bắt ngôn : « Chư Phật Thế-Tôn, dĩ chúng chúng nhưn duyên thí dụ ngôn từ phương-tiện thuyết pháp, giai vị A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề đa ? Thị chu sở thuyết giai vị hóa Bồ-tát cố. Nhiên Xá-Lợi-Phất ! Kim đương phục dĩ thí-dụ cánh minh thử nghĩa chư hữu trí giả, dĩ thí-dụ đắc giải ».

13.- Xá-Lợi-Phất ! Nhược quốc, ấp, tự-lạc hữu Đại trưởng-giả, kỳ niên suy mại, tài phú vô-lượng đa hữu điền trạch cập chư đồng bệ. Kỳ gia quảng đại duy hữu nhứt môn, đa chư nhưn chúng : nhứt bá, nhị bá, nãi chí ngũ bá nhưn chỉ trụ kỳ trung, đường các hủ cố, tường bích đồi lạc, trụ căn hủ bại lương đồng khuynh nguy, châu tấp cụ thời hốt nhiên hỏa khởi phần thiêu xá trạch.

Trưởng-giả chư tử, nhược thập, nhị thập, hoặc chí tam thập tại thử trạch trung.

14.- Trưởng - giả kiến thị đại hỏa, tùng tứ diện khởi, tức đại kinh bố, nhi tác thị niệm : Ngã tuy năng ư thử sở thiêu chi môn an-ôn đắc xuất, nhi chư tử đẳng ư hỏa trạch nội lạc trước hi hí, bất giác bất tri,

Các vị tâm tự-tại một nghìn hai trăm đây, lúc xưa ở hực hữu-học, Phật thường dạy rằng : « Pháp của ta hay là sanh, già, bệnh, chết, rớt rảo Niết-bàn ». Các vị hữu-học vô - học đây cũng đều đã tự rời chấp ngã cùng chấp có chấp không v.v... nói là đặng Niết-bàn, mà nay ở trước đức Thế - Tôn nghe chỗ chưa từng nghe, đều sa vào nghi lầm. Hay thay Thế-Tôn ! Xin Phật vì bốn chúng nói nhưn duyên đó, khiến là lòng nghi hồi ».

12.- Khi ấy Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất ! Ta trước đâu không nói rằng : « Các Phật Thế-Tôn dùng các món nhưn-duyen lời lẽ thí dụ phương-tiện mà nói pháp đều là đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác ư ? Các điều nói đó đều vì dạy Bồ-tát vậy. Nhưng Xá-Lợi-Phất ! Nay ta sẽ dùng một thí-dụ để chỉ rõ lại nghĩa đó, những người có trí do thí-dụ mà đặng hiểu ».

13.- Xá-Lợi-Phất ! Như trong quốc, ấp, tự-lạc có vị Đại Trưởng-giả tuổi đã già suy, của giàu vô-lượng, có nhiều nhà ruộng và các tôi tớ. Nhà ông rộng lớn mà chỉ có một cửa để ra vào, người ở trong đó rất đông : hoặc một trăm, hai trăm cho đến năm trăm người, lâu gác đã mục, vách phen sụp đổ, chùn cột hư nát, trính xiềng xiêu ngã, bốn phía đồng một lúc, lửa bỗng nổi lên đốt cháy nhà cửa.

Các người con của Trưởng-giả hoặc mười người, hoặc hai mươi người, hoặc đến ba mươi người ở trong nhà đó.

14.- Trưởng-giả thấy lửa từ bốn phía nhà cháy lên, liền rất sợ sệt mà nghĩ rằng : Ta đâu có thể ở nơi cửa của nhà cháy này, ra ngoài rất an ổn, song các con ở trong nhà lửa ưa vui chơi giỡn không hay biết.

bất kinh bất bố, hỏa lai bức thân, khổ thống thiết dĩ, tâm bất yếm hoạn vô cầu xuất ý.

Xá-Lợi-Phất ! Thị trưởng-giả tác thị tư duy, ngã thân thủ hữu lực, đương dĩ y cắt nhược dĩ kỹ án tùng xá xuất chi. Phục cánh tư duy : Thị xá duy hữu nhứt môn, nhi phục hiệp tiêu, chư tử ấu trĩ, vị hữu sở thức, luyện trước hí xứ, hoặc đương dọa lạc vi hỏa sở thiêu, ngã đương vị thuyết bố-úy chi sự.

Thử xá dĩ thiêu, nghi thời tặc xuất, vô linh vi hỏa chi sở thiêu hại. Tác thị niệm dĩ, như sở tư duy cụ cáo chư tử : Nhữ đẳng tốc xuất ! Phụ tụy lân mẫn thiện ngôn dụ dụ, nhi chư tử đẳng lạc trước hi hí, bất khảng tín thọ, bất kinh bất úy liễu vô xuất tâm, diệc phục bất tri, hà giả thị hỏa, hà giả vi xá vân hà vi thất, dẫn đông tây tẩu hĩ, thị phụ nhi dĩ.

15.- Nhĩ thời Trưởng-giả tức tác thị niệm, thử xá dĩ vi đại hỏa sở thiêu, ngã cập chư tử nhược bất thời xuất, tất vi sở phần. Ngã kim đương thiết phương-tiện linh chư tử đẳng, dắc miễn tư hại.

Phụ tri chư tử tiên tâm các hữu sở hảo chủng chủng trần ngoạn kỳ dị chi vật, tình tất nhạo trước, nhi cáo chi ngôn : « Nhữ đẳng sở khả ngoạn hảo hi hữu nan đắc, nhữ nhược bất thủ hậu tất ưu hối, như thử chủng chủng đương xa, lộ xa, ngư xa, kim tại môn ngoạn khả dĩ du hĩ, nhữ đẳng ư thử hỏa trạch nghị tốc xuất lai, tùy nhữ sở dục, giai đương giữ nhữ ».

Nhĩ thời chư tử, văn phụ sở thuyết trần ngoạn chi vật thích kỳ nguyện cố, tâm các đồng nhuệ hồ



không sợ sệt, lửa đến đốt thân đau khổ rất lắm, mà lòng chẳng nhàm lo, không có ý cầu ra khỏi.

Xá-Lợi-Phất! Ông Trưởng-giả đó lại nghĩ: thân và tay của ta có sức mạnh, nên dùng vật áo hoặc dùng ghế đẩu từ trong nhà mà ra ngoài. Ông lại nghĩ: Nhà này chỉ có một cái cửa mà lại hẹp nhỏ, các con thơ bé chưa hiểu, mê đắm chơi giỡn hoặc vấp ngã bị lửa đốt cháy, ta nên vì chúng nó mà nói những việc đáng sợ.

Nhà này đã bị cháy phải liền mau ra, chớ để bị lửa đốt hại. Nghĩ như thế rồi theo chỗ đã nghĩ đó mà bảo các con: « Các con mau ra! ». Cha dầu thương xót khéo nói dễ dụ dỗ, mà các người con ưa vui chơi chẳng khứng tin chịu, chẳng sợ sệt, trọn không có lòng muốn ra, lại cũng chẳng hiểu gì là lửa? gì là nhà? thế nào là hại? chỉ cứ đông tây chạy giỡn nhìn cha mà thôi.

15.- Bấy giờ trưởng-giả liền nghĩ, nhà này đã bị lửa lớn đốt cháy, ta cùng các con nếu không liền ra chắc sẽ bị cháy, ta nay nên bày chước phương-tiện khiến cho các con động khỏi nạn này.

Cha biết các con đều vẫn có lòng thích các đồ chơi trần báu lạ lùng, nếu có, chắc chúng nó ưa đắm, mà bảo các con rằng: « Đây này là những món ít có khóặng mà các con có thể vui chơi, nếu các con không ra lấy mau chắc buồn ăn-năn. Các thứ xe dê, xe hưu, xe trâu như thế, nay ở ngoài cửa có thể dùng đạo chơi, các con ở nơi nhà lửa nên mau ra đây, tùy ý các con muốn, cha đều sẽ cho các con ».

Lúc bấy giờ các người con nghe cha nói đồ chơi báu đẹp vừa ý mình, nên lòng mỗi người đều mạnh

tương suy bài, cạnh cọng trì tẩu tranh xuất hỏa trạch. Thị thời Trưởng-giả kiến chư tử đẳng, an ổn đắc xuất, giai ư tứ cù đạo trung, lộ địa nhi tọa, vô phục chướng ngại, kỳ tâm thối nhiên, hoan-hỉ đứng được.

Thời chư tử đẳng các bạch phụ ngôn: «Phụ tiên sở hứa ngoạn hảo chi cụ dương xa, lộc xa, ngưu xa, nguyện thời tử dĩ».

16.- Xá-Lợi-Phất! Nhị thời Trưởng - giả các tử chư tử đẳng nhứt đại xa, kỳ xa cao quảng, chúng bửu trang giáo, châu táp lan thuần tứ diện huyền linh, hựu ư kỳ thượng trưng thiết hiên cái, diệp dĩ trân kỳ tạp bửu nhi nghiêm sức chi, bửu thăng giao lạc thùy chư hoa anh, trùng phu uyển diên an trí đơn chẩm, giá dĩ bạch ngưu, phu sắc sung khiết, hình thể thù hảo, hựu đại cân lực, hành bộ bình chánh, kỳ tật như phong, hựu đa bộc tòng, nhị thị vệ chi.

Sở dĩ giả hà? Thị đại Trưởng-giả, tài phú vô-lượng, chúng chúng chư tăng tất giai sung dật, nhi tác thị niệm: «Ngã tài vật vô-cực bất ưng dĩ hạ liệt tiểu xa dữ chư tử đẳng, kim thử ấu đồng, giai thị ngô tử, ái vô thiên dân, ngã hựu như thị thất bửu đại xa, kỳ sở vô-lượng ưng đương đẳng tâm, các các dĩ chi, bất nghi sai biệt».

Sở dĩ giả hà? Dĩ ngã thử vật châu cấp nhứt quốc, du thượng bất quý hà hưởng chư tử. Thị thời chư tử các thừa đại xa, đắc vị tăng hựu phi bồn sở vọng.

mẽ xô đẩy lẫn nhau, cùng đua nhau ruổi chạy, tranh ra khỏi nhà lửa. Khi đó Trưởng-giả thấy các con đang an ổn ra khỏi nhà lửa đều ở trong đường ngả tư ngồi nơi đất trống không còn bị chướng ngại, tâm ông thư thái vui mừng hơn hở.

Bấy giờ các người con đều thưa với cha rằng: «Cha lúc nãy hứa cho những đồ chơi tốt đẹp, nào xe dê, xe hươu, xe trâu xin liền ban cho».

16.- Xá-Lợi-Phất ! Khi đó Trưởng-giả đều cho các con đồng một thứ xe lớn, xe đó cao rộng chừng dọn bằng các món báu, lan can bao quanh, bốn phía treo lỉnh, lại dùng màn lọng giăng che ở trên, cũng dùng đồ báu đẹp tốt lạ mà trau giồi đó, giầy bằng báu kết thắt các dải hoa rủ xuống, nệm chiếu mềm mại trải chồng, gối đồ dể trên, dùng trâu trắng kéo, sắc da mập sạch, thân hình mập đẹp có sức rất mạnh, bước đi ngay bằng mau lẹ như gió, lại có đồng tời tở dể hầu hạ đó.

Vì có sao ? Vì ông Trưởng-giả đó của giàu vô-lượng, các thứ kho tàng thấy đều đầy ngập, ông nghĩ rằng: «Của cải của ta nhiều vô-cực, không nên dùng xe nhỏ xấu kém mà cho các con, nay những trẻ thơ này đều là con của ta, đồng yêu không thiên lệch, ta có xe bằng bảy báu như thế số nhiều vô-lượng nên lấy lòng bình đẳng mà đều cho chúng nó, chẳng nên sai khác».

Vì sao ? Dầu đem xe của ta đó khắp cho cả người một nước hãy còn không thiếu hưởng gì các con. Lúc ấy các người con đều ngồi xe lớn đang điều chưa từng có, không phải chỗ trước kia mình trông.

17.- Xá-Lợi-Phất ! Ư như ý vân hà ? Thị Trưởng-giả đẳng dữ chư tử, trần bửu đại xa, ninh hữu hư-vọng phủ ? Xá-Lợi-Phất ngôn : « Phất dã Thế-Tôn ! Thị Trưởng-giả dẫn linh chư tử đắc miễn hỏa nạn toàn kỳ xu mạng phi vi hư vọng. Hà dĩ cố ? Nhược toàn thân mạng, tiện vi dĩ đắc ngoạn hảo chi cụ, hưởng phước phương-tiện ư bỉ hỏa trạch nhi bạt tể chi.

Thế-Tôn ! Nhược thị Trưởng-giả, nãi chi bất dữ tối tiểu nhứt xa du bất hư vọng. Hà dĩ cố ? Thị Trưởng-giả tiên tác thị ý : Ngã dĩ phương-tiện, linh tử đắc xuất, dĩ thị nhân duyên, vô hư vọng dã, hà hưởng Trưởng-giả tự tri tài phú vô-lượng, dục nhiều ích chư tử đẳng dữ đại xa ».

18.- Phạt cáo Xá-Lợi-Phất : « Thiện tai ! Thiện tai ! Như nhữ sở ngôn. Xá-Lợi-Phất ! Như-Lai diệc phước như thị, tắc vi nhứt thiết thể gian chi phụ, ư chư bồ úy, suy não, ưu hoạn, vô minh ám tế, vĩnh tận vô dư, nhi tất thành tựu vô lượng tri kiến, lực, vô sở úy, hữu đại thần lực cập trí-huệ lực, cụ túc phương-tiện, trí-huệ ba-la-mật, đại từ đại bi, thường vô giải quỵện. Hằng cầu thiện sự lợi ích nhứt thiết nhi sanh tam giới hủ cố hỏa trạch, vị độ chúng-sanh, sanh, lão, bệnh, tử, ưu bi khổ não, ngu-si ám-tế, tam độc chi hỏa, giáo hóa linh đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

19.- Kiến chư chúng-sanh vị sanh lão bệnh tử ưu bi khổ não chi sở thiêu chử, diệc dĩ ngũ dục tài lợi cố, thọ chúng-chúng khổ. Hựu dĩ tham trước truy cầu cố hiện thọ chúng-khổ, hậu thọ địa-ngục,



17.- Xá - Lợi - Phất! Ý của ông nghĩ sao? Ông Trưởng-giả đó đồng đem xe trâu bầu lớn cho các người con, có lỗi hư-vọng chăng? Xá-Lợi-Phất thưa: «Thưa Thê-Tôn! Không, ông Trưởng-giả đó chỉ làm cho các người con đăng khỏi lửa, toàn thân mạng chúng nó chẳng phải là hư-vọng. Vì sao? Nếu được toàn thân mạng bèn đã được đồ chơi tốt đẹp, hưởng nữa là dùng phương-tiện cứu vớt ra khỏi nhà lửa.

Thê-Tôn! Dầu ông Trưởng-giả đó nhận đến chẳng cho một thứ xe rất nhỏ còn chẳng phải hư-vọng. Vì sao? Vì ông Trưởng-giả đó trước có nghĩ như vậy: Ta dùng chước phương-tiện cho các con đăng ra khỏi, vì nhơn duyên đó nên không hư-vọng vậy. Huống gì ông Trưởng-giả tự biết mình của giàu vô-lượng muốn lợi ích các con mà đồng cho xe lớn!»

18.- Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất: «Hay thay! Hay thay! Như lời ông nói. Xá-Lợi-Phất! Như-Lai cũng lại như thế. Phật là cha của tất cả thế-gian, ở nơi các sự khổ hải suy não lo buồn vô-minh che tối hết hẳn không còn thừa, mà trọn thành tựu vô-lượng tri-kiến, trí-lực, vô sở úy: có sức đại thần thông cùng sức trí-huệ đầy đủ các món phương-tiện, tri-huệ ba-la-mật, đại từ đại-bi thường không hề lười mỏi. Chỉ vì cầu việc lành lợi cho tất cả muôn loại mà sanh vào nhà lửa tam giới củ mục này, để độ chúng-sanh ra khỏi nạn lửa: sanh, già, bệnh, chết, lo buồn khổ não, ngu si tối tăm, ba độc, dạy bảo cho chúng-sanh đăng vô-thượng chánh đẳng chánh-giác.

19.- Ta thấy các chúng-sanh bị những sự sanh, già, bệnh, chết, lo buồn khổ não nó đốt cháy, cũng vì tham môn dục (9) tài lợi mà bị các điều thống khổ. Lại vì tham mê đeo đuổi tìm cầu nên hiện đời thọ các

súc-sanh ngã-quỉ chi khổ. Nhược sanh thiên thượng cập tại nhơn gian, bần cùng khổn khổ, ái biệt ly khổ, oán tăng hội khổ. Như thị đẳng chúng-chúng chư khổ, chúng-sanh một tại kỳ trung, hoan-hỉ du-hí, bất giác bất tri, bất kinh bất bố, diệc bất sanh yểm, bất cầu giải-thoát, ư thử tam-giới hỏa trạch, đồng tây trì tầu, tuy tao đại khổ bất dĩ vi hoạn.

20.- Xá-Lợi-Phất ! Phật kiến thử-dĩ, tiện tác thị niệm : « Ngã vi chúng-sanh chi phụ ưng bát kỳ khổ nạn, dữ vô-lượng vô-biên Phật trí-huệ lạc, linh kỳ du hí ».

Xá-Lợi-Phất ! Như-Lai phục tác thị niệm : « Nhược ngã dẫn dĩ thần-lực cập trí-huệ lực, xả ư phương-tiện, vị chư chúng-sanh, tán Như-Lai tri-kiến, lực vô sở úy giả, chúng-sanh bất năng dĩ thị đắc độ ».

Sở dĩ giả hà ? Thị chư chúng-sanh, vị miễn sanh lão bệnh tử ưu bi khổ não, nhi vi tam-giới hỏa trạch sở thiêu, hà do năng giải Phật chi trí-huệ.

21.- Xá-Lợi-Phất ! Như bĩ Trưởng-giả, tuy phục thân thủ hữu lực nhi bất dụng chi, dẫn dĩ ân-cần phương-tiện miễn tế chư tử hỏa trạch chi nạn, nhiên hạp các «ữ trần bảo đại xa.

Như-Lai diệc phục như thị. Tuy hữu lực vô sở-úy nhi bất dụng chi, dẫn dĩ trí-huệ phương-tiện, ư tam-giới hỏa trạch bát tế chúng-sanh, vị thuyết tam-thừa, Thịnh-Văn, Bích-Chi-Phật, Phật thừa, nhi tác thị ngôn : « Nhữ đẳng mặc đắc lạc trụ tam-giới hỏa

điều khổ, đời sau thọ khổ địa-ngục, súc-sanh, ngã-quỉ. Nếu sanh lên trời và ở trong loài người thì nghèo cùng khốn khổ, bị khổ về người yêu thương xa lìa, kẻ oán ghét lại gặp gỡ. Các món khổ như thế mà chúng-sanh chìm trong đó vui-vẻ dạo chơi, chẳng hay chẳng biết, chẳng kinh chẳng sợ, cũng chẳng sanh lòng nhằm không cầu giải-thoát; ở trong nhà lửa tam giới này đông tây ráo chạy dầu bị khổ nhiều vẫn chẳng lấy làm lo.

20.- Xá-Lợi-Phất! Đức Phật thấy việc này rồi bèn nghĩ rằng: Ta là cha của chúng-sanh nên cứu chúng nó ra khỏi nạn khổ đó, ban cho vô-lượng vô-biên món trí-huệ vui của Phật để chúng nó dạo chơi.

Xá-Lợi-Phất! Đức Như-Lai lại nghĩ: Nếu ta chỉ dùng sức thần-thông cùng sức trí-huệ bỏ chước phương-tiện, mà vì chúng-sanh khen ngợi các món trí kiến, trí-lực, vô sở-úy của Như-Lai, ắt chúng-sanh chẳng có thể do đó màặng độ thoát.

Vì sao? Vì các chúng-sanh đó chưa khỏi sự sanh, già, bệnh, chết, lo buồn đau khổ, đương bị thiêu đốt trong nhà lửa tam-giới, làm sao có thể hiểu được trí-huệ của Phật.

21.- Xá-Lợi-Phất! Như ông Trưởng-già kia dầu thân và tay có sức mạnh mà chẳng dùng đó, chỉ ăn-con phương-tiện gắng cứu các con thoát nạn nhà lửa, vậy sau đều cho xe trên bầu lớn.

Đức Như-Lai cũng lại như thế, dầu có trí-lực cùng sức vô-úy (10) mà chẳng dùng đến, chỉ dùng trí-huệ phương-tiện nơi nhà lửa tam-giới cứu vớt chúng-sanh, vì chúng-sanh nói ba thừa Thanh-văn Duyên-quốc cùng Phật-thừa, mà bảo rằng: « Các người không

trạch, vật tham thô tẻ sắc, thanh, hương, vị, xúc  
dã, nhược tham trước sanh ái, tắc vì sở thiêu, như  
tốc xuất tam-giới, đương đắc tam-thừa: Thanh-Văn,  
Bích-Chi-Phật, Phật-thừa.

Ngã kim vị như bảo nhậm thử sự chung bất hư  
dã. Như đẳng đẳng đương cần tu tinh-tấn. Như-Lai  
dĩ thị phương-tiện, dụ tấn chúng-sanh, phục tác thị  
ngôn: Như đẳng đương tri thử tam thừa pháp, giai  
thị Thánh sở xưng thán, tự tại vô-hệ, vô sở ỷ cầu,  
thừa thị tam thừa dĩ vô lậu căn, lực, giác đạo, thiên-  
định, giải-thoát tam-muội đẳng, nhi tự ngu lạc, tiện  
đắc vô-lượng an-ôn khoái-lạc.

22.- Xá-Lợi-Phất! Nhược hữu chúng-sanh nội  
hữu trí tánh, tùng Phật Thế-Tôn, văn pháp tín thọ,  
ân cần tinh-tấn, dục tốc xuất tam-giới tự cầu Niết-  
bàn, thị danh Thanh-Văn thừa, như bỉ chư tử, vị cầu  
đương xa xuất ư hỏa trạch.

Nhược hữu chúng-sanh, tùng Phật Thế-Tôn văn  
pháp tín thọ, ân cần tinh-tấn, cầu tự nhiên huệ, nhạo  
độc thiện tịch, thâm tri chư pháp nhơn - duyên, thị  
danh Bích-Chi-Phật thừa, như bỉ chư tử, vị cầu lộ  
xa xuất ư hỏa trạch.

Nhược hữu chúng-sanh, tùng Phật Thế-Tôn văn  
pháp tín thọ cần tu tinh-tấn, cầu nhưt thiết trí, Phật  
trí, tự nhiên trí, vô sư trí, Như-Lai tri-kiến lực vô sở  
úy, mãn niệm an lạc vô-lượng chúng-sanh, lợi ích  
thiên nhơn, độ thoát nhưt thiết, thị danh Đại-thừa,



nên ưa ở trong nhà lửa tam-giới, chớ có ham mê các món sắc, thanh, hương, vị, xúc thô hèn, nếu tham mê ấy sanh ái-nhiễm thời sẽ bị nó đốt; các người mau ra khỏi ba cõi sẽặng chứng ba thừa: Thanh-Văn, Duyên-giác và Phật-thừa.

Nay ta vì các người mà bảo nhiệm việc đó quyết không dối vậy. Các người chỉ nên siêng năng tinh-tấn tu hành. Đức Như-Lai dùng phương-tiện ấy để dụ dẫn chúng-sanh thẳng đến, lại bảo: « Các người nên biết rằng pháp ba thừa đó đều là pháp của các đẳng Thánh khen ngợi, là pháp tự-tại không bị ràng buộc không còn phải nương gá tìm cầu, ngồi trong ba thừa này dùng các món cần, lực, giác-chi, thánh-đạo (11), thiền định vô-lậu, cùng giải-thoát tam-muội v.v... để tự vui sướng, dặng vô-lượng sự an ổn khoái-lạc ».

22.- Xá-Lợi-Phất ! Nếu có chúng-sanh nào bề trong có trí-tánh, theo đức Phật Thế-Tôn nghe pháp tin nhận ân cần tinh-tấn, muốn chóng ra khỏi ba cõi tự cầu chứng Niết-bàn, gọi đó là Thanh-Văn thừa, như các người con kia vì cầu xe dê mà ra khỏi nhà lửa.

Nếu có chúng-sanh nào theo đức Phật Thế-Tôn nghe pháp, tin nhận, rồi ân cần tinh-tấn, cầu trí-huệ tự nhiên, ưa thích riêng lẽ vắng lặng, sâu rõ nhân-luận của các pháp, gọi đó là Duyên-giác-thừa, như các người con kia vì cầu xe hươu mà ra khỏi nhà lửa.

Nếu có chúng-sanh nào theo đức Phật Thế-Tôn nghe pháp tin nhận siêng tu tinh-tấn cầu nhứt thiết-trí, Phật trí, tự-nhiên trí, vô-sus trí, các món tri-kiến lực, vô-úy của Như-Lai, có lòng thương xót làm an vui cho vô-lượng chúng-sanh, lợi ích trời, người, độ

Bồ-Tát cầu thủ thừa cố, danh vi Ma-ha-tát, như  
bỉ chư tử, vị cầu ngư xa xuất ư hỏa trạch.

23.- Xá-Lợi-Phất ! Như bỉ Trưởng-giả kiến chư  
tử đẳng, an-ôn đăc xuất hỏa trạch đăc vô-úy xứ,  
tự duy tài phú vô-lượng, đăng dĩ đại xa nhi tứ  
chư tử. Như-Lai diệc phục như thị, vi nhứt thiết  
chúng-sanh, chi phụ, nhược kiến vô-lượng ức thiên  
chúng-sanh, dĩ Phật-giáo môn, xuất tam giới khổ  
bồ úy hiềm đạo đăc Niết-bàn lạc. »

Như-Lai nhĩ thời, tiện tác thị niệm : « Ngã hữu vô  
lượng vô biên, trí-huệ, lực, vô-úy đẳng, chư Phật pháp  
tạng thị chư chúng-sanh giai thị ngã tử, đăng dĩ  
đại-thừa bất linh hữu nhơn độ đăc diệt độ, giai dĩ  
Như-Lai diệt độ, nhi diệt độ chi.

Thị chư chúng-sanh thoát tam giới giả, tất dĩ  
chư Phật thiên-định giải-thoát đẳng ngư lạc chi cụ,  
giai thị nhứt tướng nhứt chủng, Thánh sở xưng  
thán, năng sanh tịnh diệu độ nhứt chi lạc.

24.- Xá-Lợi-Phất ! Như bỉ Trưởng-giả sơ dĩ tam  
xa dụ dẫn chư tử, nhiên hậu dẫn dĩ đại xa, bửu  
vật trang-nghiêm an-ôn đệ nhứt, nhiên bỉ Trưởng-  
giả vô hư vọng chi cữu. Như-Lai diệc phục như thị,  
vô hữu hư vọng sơ thuyết tam thừa dẫn đạo chúng-  
sanh, nhiên hậu dẫn dĩ đại-thừa, nhi độ thoát chi.

Hà dĩ cố ? Như-Lai hữu vô-lượng trí-huệ, lực, vô  
sở-úy, chư pháp chi tạng, năng dĩ nhứt thiết chúng-

thoát tất cả, hạng đó gọi là Đại-thừa, Bồ-tát vì cầuặng thừa này thời gọi là Ma-ha-tát, như các người con kia cầu xe trâu mà ra khỏi nhà lửa.

23.- Xá-Lợi-Phất ! Như ông Trưởng-giả kia thấy các con được an ổn ra khỏi nhà lửa đến chỗ vô-úy, ông tự nghĩ, ta của giàu vô-lượng, nên bình-đẳng đem xe lớn đồng cho các con. Đức Như-Lai cũng lại như thế, là cha của tất cả chúng-sanh, nếu thấy có vô-lượng nghìn ức chúng-sanh do cửa Phật-giáo mà thoát khỏi khổ đường hiểm đáng sợ của ba cõi dặng sự vui Niết-bàn.»

Bấy giờ đức Như-Lai bèn nghĩ : « Ta có vô-lượng vô-biên trí-huệ, lực, vô-úy v.v... tặng pháp của các đức Phật, các chúng-sanh này đều là con của ta đồng ban cho pháp đại-thừa, chẳng để có người được diệt-độ riêng, đều đem pháp diệt-độ của Như-Lai mà cho chúng-sanh nó diệt-độ.

Những chúng-sanh đã thoát khỏi ba cõi đó, Phật đều cho món vui thiền-định, giải-thoát v.v... của các đức Phật, các món đó đều là một tướng, một thứ mà các đấng Thánh khen ngợi, hay sanh ra sự vui sạch mẫu mực nhất.

24.- Xá-Lợi-Phất ! Như ông Trưởng-giả ban đầu dùng ba thứ xe dụ dẫn các con, sau rồi chỉ ban cho xe lớn vật báu trang nghiêm an ổn thứ nhất, song ông Trưởng-giả kia không có lỗi hư-dối. Đức Như-Lai cũng như thế, không có hư dối, ban đầu nói ba thừa dẫn dắt chúng-sanh sau rồi chỉ dùng đại-thừa mà độ giải-thoát đó.

Vì sao ? Như-Lai có vô-lượng tặng pháp trí-huệ, lực, vô-sử-úy, có thể ban pháp đại-thừa cho tất cả

sanh đại-thừa chỉ pháp, dẫn bắt tận năng thọ.

Xá-Lợi-Phất ! Dĩ thị nhân-duyên, đương tri chư Phật phương-tiện lực cố, ư nhưt Phật thừa, phân biệt thuyết tam.

Phật dục trùng tuyên thử nghĩa nhi thuyết kệ ngôn :

25.- Thí như Trưởng-giả Hữu nhưt đại trạch,

Kỳ trạch cửu cổ  
Đường xá cao nguy,  
Lương đồng khuy nh tà,  
Tường bích bử sách,  
Phủ thiêm loạn trụ,  
Châu chướng khuất khúc,  
Hữu ngũ bá nhơn  
Si, hiêu, điêu, thứu,  
Ngươn xà, phúc yết,  
Thủ cung, bá túc,  
Chư ác trùng bối  
Thỉ niệu xú xú,  
Khương lang chư trùng

Nhi phục đồn tộ,  
Trụ căn tồ hủ,  
Cơ bộ đôi hủ,  
Nê đồ đà lạc,  
Truyền, lữ sai thoát,  
Tập uế sung biến.  
Chỉ trụ kỳ trung.  
Ô-thước, cưu cấp,  
Ngô-công, du-diên,  
Dứ, lý, hề thử,  
Giao hoành trì tàu.  
Bất tịnh lưu dật,  
Nhi tập kỳ thượng.

Hồ, lang dã can,  
Tê nghiệt tử thi,  
Do thị quần cầu  
Cơ luy chướng hoàng  
Đấu tranh tra xiết,  
Kỳ xá khủng bố

Thư tước, tiền dạp,  
Cốt nhục lang tịch ;  
Cạnh lai bất toát,  
Xú xú cầu thực.  
Nhai sài hào phệ,  
Biển trạng như thị.

Xú xú giai hữu  
Dạ xoa ác quỉ  
Độc trùng chỉ thuộc,

Lý, mị, vọng, lượng,  
Thực đạm nhơn nhục,  
Chư ác cầm thú,



chúng-sanh, chỉ vì chúng-sanh không thọ được hết.

Xá-Lợi-Phất ! Vì nhân duyên đó nên phải biết các đức Như-Lai dùng sức phương-tiện ở nơi một Phật-thừa phân biệt nói thành ba. »

Đức Phật muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

25.- Thí như ông  
Trưởng-giả

Nhà đó đã lâu cũ  
Phòng nhà vừa cao nguy,  
Trính xiềng đều xiêu vẹo,  
Vách phen đều sụp đổ,  
Tranh lợp sa tán loạn,  
Bồn bễ đều cong vạy,  
Có đến năm trăm người  
Chim si, hiêu, điêu, thúu,  
Loài nguơn xà, phúc yết,  
Loài thủ-cung, bát-túc,  
Các giống độc trùng dữ  
Chỗ phẩn giải hôi thúi,  
Các loài trùng khương-  
lương

Cáo, sói cùng dã-can  
Cắn xé những thầy chết,  
Do đây mà bầy chó  
Om dối và sợ-sệt  
Giành giựt cầu xé nhau,  
Nhà đó sự đáng sợ

Khắp chỗ đều có những  
Quỉ Dạ-xoa quỉ dữ  
Các loài trùng độc dữ

Có một nhà rất lớn,

Mà lại rất xấu xa,  
Gốc cột lại gãy mục,  
Nền móng đã nát rã,  
Đất bùn rơi rớt xuống,  
Kèo, đòn tay rời khớp,  
Khắp đầy những tạp nhơ,  
Ở đó nơi trong đó.  
Quạ, chim, thước, cừu, cáp,  
Giống ngò-công, đo-diên,  
Dừu, lý cùng hề-thử,  
Ngang dọc xen ruồi chày,  
Đồ bất tịnh chảy tràn,  
Bu nhóm ở trên đó,

Liếm nhai và đầy đập,  
Xương thịt bừa bãi ra ;  
Đua nhau đến ngoạm lấy,  
Nơi nơi tìm món ăn.  
Gặm-gừ gào sủa rân,  
Những biến trạng đường  
ấy.

Quỉ, lý, mị, vọng, lượng,  
Nuốt ăn cả thịt người,  
Những cầm thú hung ác,

Phu nữ sản sanh  
 Dạ-xoa cạnh lai  
 Thực chi kỷ bảo,  
 Đấu tranh chi thỉnh,  
 Cru-bàn-trà quý  
 Hoặc thời lý địa  
 Vãng phản du hành,  
 Tróc cầu lưỡng túc,  
 Dĩ cước gia cảnh,  
 Phục hữu chư quý,  
 Lỏa hình hắc sấu,  
 Phát đại ác thỉnh,  
 Phục hữu chư quý  
 Phục hữu chư quý  
 Hoặc thực nhơn nhục,  
 Đầu phát bông loạn,  
 Cơ khát sở bức  
 Dạ-xoa nga-quỉ,  
 Cơ cấp tứ hướng,  
 Như thị chư nạn,

26.- Thị hủ cố trạch  
 Kỳ nhơn cận xuất  
 Ư hậu trạch xá  
 Tứ diện nhứt thời  
 Đồng lương truyền trụ,  
 Tồi chiết đạo lạc,  
 Chư quý thần đẳng  
 Điều, thứu chư điều,  
 Châu chướng hoàng bố,  
 Ấc thú độc trùng  
 Tỷ-xá-xà quỉ  
 Bạc phước đức cố  
 Cộng tương tàn hại,

Các tự tàng hộ.  
 Tranh thủ thực chi,  
 Ấc tâm chuyển xí,  
 Thậm khả bố úy.  
 Tôn cứ thổ hỏa,  
 Nhứt xích, nhị xích,  
 Túng dật hi hí,  
 Phát linh thất thỉnh,  
 Bồ cầu tự lạc.  
 Kỳ thân trường đại,  
 Thường trụ kỳ trung,  
 Kiểu hồ cầu thực.  
 Kỳ yết như châm,  
 Thủ như ngư đầu,  
 Hoặc phục đàm cầu.  
 Tàn hại hung hiểm,  
 Kiểu oán trì tấu.  
 Chư ác điều thú  
 Khuy khấn song dữ,  
 Khủng úy vô lượng.  
 Thuộc vu nhứt nhơn;  
 Vị cứu chi gian,  
 Hốt nhiên hỏa khởi,  
 Kỳ diệm cầu xí,  
 Bộc thỉnh chấn liệt,  
 Tường bích băng đảo !  
 Dương thính đại kiêu,  
 Cru-bàn-trà đẳng  
 Bất năng tự xuất.  
 Tàng thoảng không huyết.  
 Diệt trụ kỳ trung,  
 Vi hỏa sở bức,  
 Âm huyết đàm nhục.

Ấp, cho bú sản sanh  
 Quí dạ-xoa đua đến  
 Ăn đồ no nê rồi,  
 Tiếng chúng đánh cãi nhau,  
 Những quỉ Cru-bàn-trà  
 Hoặc có lúc hồng đất  
 Qua rồi lại, đạo đi.  
 Năm hai chân của chó,  
 Lấy chân đạp trên cổ,  
 Lại có các giống quỉ,  
 Trần truồng thân đen xấu,  
 Rồn tiếng hung ác lớn,  
 Lại có các giống quỉ  
 Lại có các giống quỉ  
 Hoặc là ăn thịt người,  
 Đầu tóc rối tung lên.  
 Họ đói khát bứt ngật,  
 Dạ-xoa cùng quỉ đói,  
 Đói gáp rảo bốn bề,  
 Các nạn đường thể đấy,

10.- Nhà cũ mục trên đó  
 Người ấy vừa mới ra  
 Rồi sau nhà cửa đổ  
 Đồng một lúc bốn bề  
 Rường cột và trính xiêng,  
 Nát gãy rơi rớt xuống,  
 Các loại quỉ thần thấy  
 Các giống chim diều, thú,  
 Kinh sợ chạy sản-sốt,  
 Thủ dữ loài trùng độc  
 Các quỉ Tỳ-xá-xà  
 Vì phước đức kém vậy  
 Lại tàn hại lẫn nhau,

Đều tự giấu gìn giữ,  
 Giành bắt mà ăn đồ.  
 Lòng hung dữ thêm hăng,  
 Thật rất đáng lo sợ.  
 Ngồi xồm trên đồng đất,  
 Một thước hay hai thước,  
 Buông lung chơi cùng giỡn,  
 Đánh chó la thất thỉnh,  
 Bỏ chó để tự vui.  
 Thân nó rất cao lớn,  
 Thường ở luôn trong đó  
 Kêu la tìm món ăn.  
 Cỗ nó nhỏ bằng kim,  
 Đầu nó như đầu trâu,  
 Hoặc lại ăn thịt chó,  
 Rất ác lại hung hiêm,  
 Kêu la vừa rong chạy.  
 Các chim muông ác độc  
 Rình xem nơi cửa sổ,  
 Vô-lượng việc ghê sợ (12)  
 Thuộc ở nơi một người ;  
 Thời-gian chưa bao lâu,  
 Bỗng nhiên lửa cháy đỏ,  
 Ngọn lửa đều hừng-hực,  
 Tiếng tách nổ vang-động,  
 Vách phen đều lở ngã.  
 Đồng cắt tiếng kêu to,  
 Quỉ Cru-bàn-trà thấy  
 Vẫn không tự ra dặng.  
 Chui núp trong lỗ hang,  
 Cũng ở trong hang đó,  
 Bị lửa đến đốt bức,  
 Uống máu ăn thịt nhau.

Giã-can chi thuộc  
 Chư đại ác thú  
 Xú yên bông-bột  
 Ngô-công, du-diên  
 Vi hỏa sở thiêu

Cru-bàn-trà quỉ  
 Hựu chư nga-quỉ  
 Cơ khát nhiệt não  
 Kỳ trạch như thị  
 Độc hại hỏa tai

27.- Thị thời trạch chủ  
 Văn hữu nhơn ngôn:  
 Tiên nhơn du hí  
 Trĩ tiểu vô tri  
 Trưởng-giả văn dĩ

Phương nghi cứu tế  
 Cáo dụ chư tử  
 Ác quỉ độc trùng  
 Chúng khổ thứ đệ  
 Độc xà nguơn phúc  
 Cru-bàn-trà quỉ  
 Điều, thứu si, hiêu  
 Cơ khát não cấp  
 Thử khổ nạn xứ  
 Chư tử vô tri  
 Du cố lạc trước

28.- Thị thời trưởng-  
 giả

Chư tử như thử  
 Kim thử xá trạch

Tịnh dĩ tiền tử  
 Cạnh lai thực đạm.  
 Tứ diện sung tặc,  
 Độc xà chi loại  
 Tranh tầu xuất huyết,

Tùy thủ nhi thực.  
 Đầu thượng hỏa nhiên  
 Châu chướng muơn tầu.  
 Thậm khả bổ úy  
 Chúng nạn phi nhứt.

Tại môn ngoại lập  
 Nhữ chư tử đẳng  
 Lai nhập thử trạch  
 Hoan ngu lạc trước.  
 Kinh nhập hỏa trạch

Linh vô thiêu hại,  
 Thuyết chúng hoạn nạn  
 Tai hỏa mạn diên  
 Tương-tục bất tuyệt.  
 Cập chư Dạ-xoa  
 Giã-can, hồ, cầu  
 Bá-túc chi thuộc  
 Thậm khả bổ úy  
 Huống phục đại hỏa.  
 Tuy văn phụ hồi  
 Hi hi bất dĩ.

Nhi tác thị niệm:

Ích ngã sâu não,  
 Vô nhứt khả lạc



Những loại thú giã-can  
 Các giống thú dữ lớn  
 Khỏi tanh bay phùn-phụt  
 Loài ngô-công, đe-diên  
 Bị lửa lòn đốt cháy

Quí Bàn-trà rình chờ  
 Tại có các nga-quỉ  
 Đói khát rất nóng khô  
 Nhà lửa đỏ dường ấy  
 Độc hại cùng tai lửa  
 27.- Lúc bấy giờ chủ nhà

Nghe có người mách rằng :  
 Trước đây vì dạo chơi  
 Thờ bẻ không hiểu biết  
 Trương-giả vừa nghe  
 xong

Tìm phương nghi cứu tế  
 Mà dụ bảo các con  
 Nào úc quỉ độc trùng  
 Các sự khổ thứ lớp  
 Loài độc xà, nguơn phúc  
 Công quỉ Cừu-bàn-trà  
 Chấm diêu, thứu xi, hiểu  
 Đói khát khổ gấp  
 Chỗ khổ nạn như thế  
 Các con nhỏ không hiểu  
 Cứ vẫn còn ham ưa

28.- Bấy giờ Trương-giả kia  
 Các con như thế đó  
 Bay trong nhà lửa này

Thời đều đã chết trước  
 Giành đua đến ăn nuốt.  
 Phủ khắp bít bốn bề,  
 Cùng với rắn hung độc  
 Tranh nhau chạy khỏi  
 hang,

Liền bắt lấy mà ăn.  
 Trên đầu lửa bùng cháy  
 Sản-sốt chạy quàng lên,  
 Rất đáng nên ghê sợ  
 Các nạn chẳng phải một.  
 Đứng ở nơi ngoài cửa

Các người con của ông  
 Mà đến vào nhà này  
 Chỉ vui ham ưa đắm.  
 Kinh-sợ vào nhà lửa

Cho con khỏi thiếu hại  
 Nói rõ các hoạn-nạn :  
 Hỏa tai lan-tràn cháy  
 Nỗi luôn không hề dứt  
 Và các quỉ Dạ-xoa  
 Những giã-can, chồn, chó  
 Lại giống bá-túc thấy  
 Rất đáng phải ghê sợ  
 Huống lại là lửa lớn.  
 Dầu có nghe cha dạy  
 Vui chơi mãi không thôi.  
 Mới bèn nghĩ thế này :

Làm ta thêm sầu não,  
 Không một việc đáng vui

Nhi chư tử đẳng  
 Bất thọ ngã giáo  
 Tức tiện tư duy  
 Cáo chư tử đẳng :  
 Trần ngoạn chỉ cụ,  
 Dương xa, lộ xa,  
 Kim tại môn ngoại.  
 Ngô vị nhữ đẳng  
 Tùy ý sở nhạo  
 Chư tử văn thuyết  
 Tức thời bốn cạnh  
 Đáo ư không địa  
 Trưởng-giả kiến tử  
 Trụ ư tứ cù  
 Nhi tự khánh ngôn :  
 Thử chư tử đẳng,  
 Ngu tiểu vô tri  
 Đa chư độc trùng,  
 Đại hỏa mãnh diệm  
 Nhi thử chư tử  
 Nga dĩ cứu chi  
 Thị cố chư nhơn !  
 Nhi thời chư tử  
 Giai nghệ phụ sở  
 « Nguyên tứ ngã đẳng  
 Như tiền sở hứa,  
 Đương dĩ tam xa  
 Kim chánh thị thời

29.- Trưởng-giả đại phú

Kim ngân, lưu-lý,  
 Dĩ chúng bửu vật  
 Trang giáo nghiêm sức,

Đam miễn hi hí  
 Tương vi hỏa hại.  
 Thiết chư phương-tiện  
 « Ngã hữu chủng chủng  
 Diệu bửu hảo xa,  
 Đại ngư chi xa,  
 Nhữ đẳng xuất lai,  
 Tạo-tác thử xa  
 Khả dĩ du hí. »  
 Như thử chư xa,  
 Trì tầu nhi xuất  
 Lý chư khổ nạn.  
 Đắc xuất hỏa trạch,  
 Tọa sư-tử tòa,  
 « Ngã kim khoái-lạc !  
 Sanh dục thậm nan,  
 Nhi nhập hiểm trạch.  
 Lý, mị khả úy,  
 Tứ diện cu khởi,  
 Tham lạc hi hí,  
 Linh đắc thoát nạn.  
 Ngã kim khoái-lạc. »  
 Trì phụ an tọa  
 Nhi bạch phụ ngôn :  
 Tam chủng bửu xa  
 Chư tử xuất lai  
 Tùy nhữ sở dục,  
 Dục tùy cấp dữ. »  
 Khổ tạng chúng đa,  
 Xa-cừ, mã-não,  
 Tạo chư đại xa ;  
 Châu tấp lan thuận,

Mà các con ngây dại  
 Chẳng chịu nghe lời ta  
 Ông bèn lại suy-nghĩ  
 Bảo với các con rằng:  
 Các đồ chơi trân kỳ  
 Nào xe dê, xe hươu  
 Hiện ở ngoài cửa  
 Chín chính vì các con  
 Tùy ý các con thích  
 Các con nghe cha nói  
 Tức thời cùng giành đua  
 Đến nơi khoảng đất trống  
 Trưởng-giả thấy các con  
 Ở nơi ngã tư đường  
 Ông bèn tự mừng rằng  
 Những đứa con ta đây  
 Chẳng nhỏ dại không hiểu  
 Có nhiều loài trùng độc  
 Lớn lớn chấy hừng-hực  
 Mà các trẻ con này  
 Nay ta đã cứu chúng  
 Vì thế các người ơi!  
 Khi ấy các người con  
 Đều đến bên chỗ cha  
 Xin cha cho chúng con  
 Như vừa rồi cha hứa  
 Cho ba thứ xe  
 Đây giờ chính phải lúc

20.- Trưởng-giả giàu có  
 lớn

Vàng, bạc cùng lưu-ly  
 Đang những món vật báu  
 Chúng dọn trang-nghiêm  
 đẹp

Vẫn ham mê vui chơi  
 Toan sẽ bị lửa hại.  
 Nên bày các phương-tiện  
 Cha có rất nhiều thứ  
 Những xe báu tốt đẹp  
 Cùng với xe trâu lớn  
 Các con mau ra đây  
 Mà sắm những xe này  
 Có thể để dạo chơi.  
 Các thứ xe như vậy  
 Rảo chạy ra khỏi nhà  
 Rồi những sự khổ nạn.  
 Được ra khỏi nhà lửa  
 Đều ngồi tòa sư-tử.  
 Ta nay rất mừng vui  
 Để nuôi rất khó lắm  
 Mới làm vào nhà hiểm  
 Quỷ Lỵ-mị đáng sợ  
 Bốn phía đều phục lên  
 Lại ham ưa vui chơi  
 Khiến đều dặng thoát nạn  
 Ta nay rất vui mừng.  
 Biết cha đã ngồi an  
 Mà thưa cùng cha rằng:  
 Ba thứ xe báu lạ  
 Các con mau ra đây  
 Tùy ý các con muốn  
 Xin cha thương cấp cho.  
 Kho đụn rất nhiều đây

Xa-cừ, ngọc mã-nã,  
 Tạo thành các xe lớn  
 Khắp vòng có bao lơn

Tứ diện huyền linh  
 Chơn châu la vông  
 Kim hoa chư anh  
 Chúng thể tạp sức  
 Nhu nhuyễn tăng khoáng  
 Thượng diệu tế điệp  
 Tiền bạch tịnh khiết  
 Hữu đại bạch ngưu  
 Hình thể thù hảo  
 Đa chư tần tùng  
 Dĩ thị diệu xa  
 Chư tử thị thời  
 Thừa thị bửu xa  
 Hi hí khoái lạc

30.- Cáo Xá-Lợi-Phất  
 Chúng thánh trung tôn  
 Nhứt thiết chúng-sanh  
 Thâm trước thế lạc  
 Tam giới vô an  
 Chúng khổ sung mãn  
 Thường hữu sanh lão  
 Như thị đẳng hỏa  
 Như-Lai dĩ ly  
 Tịch nhiên nhàn cư  
 Kim thử tam giới  
 Kỳ trung chúng-sanh

Nhi kim thử xứ  
 Duy ngã nhứt nhơn  
 Tuy phục giáo chiến  
 Ư chư dục nhĩ  
 Dĩ thị phương-tiện  
 Linh chư chúng-sanh

Kim thẳng giao lạc  
 Trương thí kỹ thượng  
 Xứ xứ thù hạ,  
 Châu tấp vi nhiều  
 Dĩ vi nhơn nhục  
 Giá trị thiên ưc  
 Dĩ phú kỹ thượng.  
 Phỉ trảng đa lực  
 Dĩ giá bửu xa  
 Nhi thị vệ chi  
 Đẳng tứ chư tử.  
 Hoan-hỷ dưng đước  
 Du ư tứ phương  
 Tự-tại vô-ngại.

Ngã diệc như thị  
 Thế-gian chi phụ,  
 Giai thị ngô tử  
 Vô hữu huệ tâm.  
 Du như hỏa trạch  
 Thâm khả bố úy  
 Bệnh tử ưu hoạn  
 Xí nhiên bất tức.  
 Tam giới hỏa trạch  
 An xử lâm dã.  
 Giai thị ngã hữu  
 Tất thị ngô tử.

Đa chư hoạn-nạn  
 Năng vi cứu hộ,  
 Nhi bất tín thọ  
 Tham trước thâm cố.  
 Vị thuyết tam-thừa  
 Tri tam-giới khổ

Đón mặt đều treo linh  
 Lưới màn kết chơn châu  
 Hoa vàng các chuỗi ngọc  
 Các màu trang-sức đẹp  
 Dùng nhiều hàng mềm-mại  
 Vải quý mịn rất tốt  
 Hong láng trắng sạch sẽ  
 Cỏ trâu trắng to lớn  
 Thân hình rất tươi tốt  
 Đồng những tôi và tớ  
 Dem xe đẹp như thể  
 Các con lúc bấy giờ  
 Ngồi trên xe báu đỏ  
 Vui chơi nhiều khoái-lạc

80.- Bảo Xá-Lợi-Phất này  
 Tôn cả trong hàng Thánh  
 Tất cả các chúng-sanh  
 Say-mê theo thế-lạc  
 Ba cõi hiểm không an  
 Các nạn khổ đầy-dẫy  
 Thường có những sanh, già  
 Các thứ lửa như thể  
 Đức Như-Lai đã lia  
 Vàng-lặng ở thông-thả  
 Hiện nay ba cõi này  
 Nhưng chúng-sanh trong  
 đó

Mà nay trong ba cõi  
 Chỉ riêng một mình ta  
 Đâu lại đã dạy bảo  
 Vì nơi các dục-nhiệm  
 Bởi thế nên phương-tiện  
 Nhặt cho các chúng-sanh

Đầy vàng xen thắt túi  
 Giăng bày phủ phía trên  
 Lòng-thông rủ khắp chỗ  
 Khắp vòng xây quanh xe  
 Để làm nệm lót ngồi  
 Giá-trị đến nghìn muôn  
 Dùng trái trùm trên nệm  
 Mập khỏe nhiều sức mạnh  
 Để kéo xe báu đỏ  
 Mà chực hầu giữ-gìn  
 Đồng ban cho các con.  
 Rất vui mừng hơn-hở  
 Đạo đi khắp bốn phương  
 Tự-tại không ngăn-ngại.

Đức Phật cũng như vậy  
 Cha lành của trong đời  
 Đều là con của ta  
 Không có chút huệ-tâm.  
 Dường như nhà lửa cháy  
 Rất đáng nên ghê-sợ  
 Bệnh, chết và rầu lo  
 Cháy hừng chẳng tắt dứt.  
 Nhà lửa ba cõi đó  
 An-ôn trong rừng nội  
 Đều là của ta cả  
 Cũng là con của ta.

Có nhiều thứ hoạn-nạn  
 Có thể cứu hộ chúng,  
 Mà vẫn không tin nhận  
 Rất sanh lòng tham mé  
 Vì chúng nói ba thừa  
 Rõ ba cõi là khổ



6)

Khai thị diễn thuyết  
 Thị chư tử đẳng  
 Cụ-túc tam minh  
 Hữu đắc Duyên-giác  
 Nhữ Xá-Lợi-Phất  
 Dĩ thử thí dụ  
 Nhữ đẳng nhược năng  
 Nhứt thiết giai đương  
 31.- Thị thừa vi diệu

Ư chư thể-gian  
 Phật sở duyệt khả  
 Sở ưng xung tán  
 Vô-lượng ưc thiên  
 Thiên-định trí-huệ  
 Đắc như thị thừa  
 Nhứt dạ kiếp số  
 Dữ chư Bồ-tát

Thừa thử bửu tạng  
 Dĩ thị nhơn duyên  
 Cánh vô dư thừa

Cáo Xá-Lợi-Phất  
 Giai thị ngô tử  
 Nhữ đẳng luy kiếp  
 Ngã giai tế bát  
 Ngã tuy tiên thuyết  
 Đản tạn sanh tử  
 Kim sở ưng tác  
 Nhược hữu Bồ-tát  
 Năng nhứt tâm thính  
 Chư Phật Thế-Tôn

Xuất thể-gian đạo.  
 Nhược tâm quyết-định  
 Cập lục thần-thông  
 Bất thời Bồ-tát.  
 Ngã vị chúng-sanh  
 Thuyết nhứt Phật-thừa.  
 Tín thọ thị ngữ  
 Thành đắc Phật đạo.  
 Thanh-tịnh đệ nhứt

Vi vô hữu thượng  
 Nhứt thiết chúng-sanh  
 Cúng-đường lễ bái,  
 Chư lục giải-thoát  
 Cập Phật dư pháp,  
 Linh chư tử đẳng  
 Thường đắc du hí.  
 Cập Thinh-văn chúng

Trực chỉ đạo tràng,  
 Thập phương đề cầu  
 Trừ Phật phương-tiện.

Như chư nhơn đẳng  
 Ngã tắc thị phụ.  
 Chúng khổ sở thiếu  
 Linh xuất tam giới.  
 Nhữ đẳng diệt độ  
 Nhi thiết bất diệt  
 Duy Phật trí huệ.  
 Ư thị chúng trung  
 Chư Phật thiết pháp.  
 Tuy dĩ phương-tiện

Mở bày cùng diễn nổi  
 Các người con đó thấy  
 Đây đủ ba món mình (13)  
 Có người được Duyên-Giác  
 Xá-Lợi-Phất phải biết  
 Dùng món thí dụ này  
 Các ông nếu có thể  
 Tất cả người đều sẽ

81.- Phật thừa đây vi-  
 diệu

Ở trong các thế-gioi  
 Của các Phật vui ưa,  
 Đều phải nên khen ngợi  
 Dù vô-lượng nghìn ức  
 Thiền-định và trí-huệ  
 Chứng đẳng thừa như thế  
 Ngày đêm cùng kiếp số  
 Cho các hàng Bồ-tát

Nương nơi thừa báu này  
 Vì bởi nhơn-duyên đó  
 Lại không thừa nào khác

Nào với Xá-Lợi-Phất !  
 Đều là con của ta  
 Các ông trải nhiều kiếp  
 Ta đều đã cứu vớt  
 Ta đầu ngày trước nói  
 Nhưng chỉ hết sanh-tử  
 Nay việc nên phải làm  
 Nếu có Bồ-tát nào  
 Có thể một lòng nghe  
 Các đức Phật Thế-Tôn

Những đạo pháp xuất thế.  
 Nếu nơi tâm quyết định  
 Và sáu món thần thông (14)  
 Hoặc bất thối Bồ-tát.  
 Ta vì các chúng-sanh  
 Đề nói một Phật-thừa  
 Tin nhận lời nói đây  
 Chứng thành quả Phật đạo.  
 Rất thanh-tịnh thứ nhất

Không còn pháp nào trên  
 Tất cả hàng chúng-sanh  
 Và cũng đường lối báii  
 Các trí-lực, giải-thoát  
 Cùng pháp khác của Phật,  
 Khấp cho các con thấy  
 Thường đẳng ngòidạo chơi  
 Cùng với chúng Thanh-  
 Văn

Mà thẳng đến đạo-tràng.  
 Tìm kỹ khắp mười phương  
 Trừ Phật dùng phương-  
 tiện.

Bọn ông các người thấy  
 Ta thời là cha lành.  
 Bị các sự khổ đốt  
 Cho ra khỏi ba cõi.  
 Các ông được diệt-độ  
 Mà thiệt thời chẳng diệt,  
 Chỉ có trí-huệ Phật.  
 Ở trong hàng chúng này  
 Pháp thật của các Phật,  
 Dầu dùng chước phương-  
 tiện

Sớ hóa chúng-sanh

32.- Nhược nhơn tiểu trí

Vị thử đẳng cố

Chúng-sanh tâm hỉ

Phật thuyết khổ đế

Nhược hữu chúng-sanh

Thâm trước khổ nhơn

Vị thị đẳng cố

Chư khổ sở nhơn

Nhược diệt tham dục

Diệt tận chư khổ

Vị diệt đế cố

Lý chư khổ phược

Thị nhơn ư hà

Đản lý hư vọng

Kỳ thiết vị đắc

Phật thuyết thị nhơn

Tư nhơn vị đắc

Ngã ý bất dục

Ngã vi pháp vương

An-ôn chúng-sanh

Nhữ Xá-Lợi-Phất !

Vị dục lợi ích

Tại sở du phương

Nhược hữu văn giả

Đương tri thị nhơn

Nhược hữu tín thọ

Thị nhơn dĩ tăng

Cung kính cúng dường

Nhược nhơn hữu năng

Tắc vi kiến ngã

Cập Tỳ-kheo tăng

Giai thị Bồ-tát.

Thâm trước ái dục

Thuyết ư khổ đế,

Đắc vị tăng hữu

Chơn thiết vô dị.

Bất tri khổ bản

Bất năng tạm xả,

Phương-tiện thuyết đặc

Tham dục vi bản,

Vô sở y chỉ

Danh đệ tam đế,

Tu hành ư đạo

Danh đắc giải thoát.

Nhi đắc giải-thoát ?

Danh vi giải-thoát,

Nhứt thiết giải-thoát,

Vị thiết diệt độ,

Vô thượng đạo cố,

Linh chí diệt độ.

Ư pháp tự-tại

Cố hiện ư thế.

Ngã thử pháp ấn

Thế-gian cố thuyết

Vật vọng tuyên-truyền.

Tùy hỉ đánh thọ

A-duy-việt-trí.

Thử kinh pháp giả

Kiến quá khứ Phật

Diệc văn thị pháp.

Tín nhữ sở thuyết

Diệc kiến ư nhữ

Tinh chư Bồ-tát.



Mà tu hành đạo-để  
Gọi đó là giải-thoát,  
Mà nói đặng giải-thoát ?  
Gọi đó là giải-thoát  
Giải-thoát hẳn tất cả.  
Chưa phải thiết diệt-độ,  
Đạo quả vô-thượng vậy.  
Cho đó đến diệt-độ,  
Tự-tại nơi các pháp  
Nên hiện ra nơi đời.  
Pháp ẩn của ta đây  
Cho thế-gian nên nói,  
Chớ có vọng tuyên truyền,  
Tùy-hỉ kính nhận lấy  
Là bậc bất-thối-chuyển.  
Kính pháp vô thượng này.  
Thấy các Phật quá khứ  
Cũng được nghe pháp này.  
Tin chịu lời ông nói  
Cũng là thấy nơi ông  
Và các hàng Bồ-tát.

33.- Tư Pháp-Hoa kinh Vị thâm trí thuyết

Thiền thức văn chi  
Nhứt thiết Thỉnh-Văn  
Ư thử kinh trung  
Nhữ Xá-Lợi-Phất !  
Dĩ tín đắc nhập  
Kỳ dư Thỉnh-Văn  
Tùy thuận thử kinh

Mê hoặc bất giải,  
Cập Bích-Chi Phật  
Lực sở bất cập,  
Thượng ư thử kinh  
Huống dư Thỉnh-Văn,  
Tín Phật ngữ cổ  
Phi kỷ trí phần.

34.- Hựu Xá-Lợi-Phất ! Kiêu mạn dài dài

Kể ngã kiến giả  
Phàm phu thiền thức  
Văn bất năng giải

Mạc thuyết thử kinh,  
Thâm trước ngũ dục  
Diệt vạt vị thuyết.

Nhược nhơn bất tín  
Tắc đoạn nhứt thiết  
Hoặc phục tần thích  
Nhữ đương thính thuyết  
Nhược Phật tại thế  
Kỳ hữu phỉ báng  
Kiến hữu đọc tụng  
Khinh tiện tăng tạt  
Thử nhơn tội báo  
Kỳ nhơn mạng chung  
Cụ túc nhứt kiếp  
Nư thị triển chuyển  
Tùng địa ngục xuất  
Nhược cầu già can  
Lê thâm giải lại  
Hựu phục vi nhơn  
Thường khốn cơ khát  
Sanh thọ sở dục

Hủy báng thử kinh  
Thế-gian Phật chủng.  
Nhi hoài nghi hoặc  
Thử nhơn tội báo.  
Nhược diệt độ hậu  
Nư tư kinh điển  
Thọ trì kinh giả  
Nhi hoài kiết hận  
Nhữ kim phục thính :  
Nhập A-tỳ-ngục  
Kiếp tận cánh sanh  
Chỉ vô sở kiếp,  
Đương đọa súc sanh  
Kỳ hình khổ sầu  
Nhơn sở xúc nhiễu,  
Chỉ sở ố tiện  
Cốt nhục khô kiệt  
Đử bị ngoại thạch

### 33.- Phật vì người trí sâu

Kẻ thữ cạn nghe đến  
Tất cả hàng Thanh-Văn  
Ở trong kinh pháp này  
Chính ông Xá-Lợi-Phất  
Dùng lòng tin đặt vào  
Bao nhiêu Thanh-văn khác  
Mà tùy thuận kinh này

### 34.- Lại này Xá-Lợi- Phất!

Vọng so chấp lấy ngã  
Hạng phạm-phu biết cạn  
Nghe pháp không hiểu  
được

Nếu có người không tin  
Thời là dứt tất cả  
Nếu có người siu mặt  
Ông nên lóng nghe nói  
Hoặc Phật còn tại thế  
Nếu có người chê bai  
Thấy có người đọc tụng  
Rồi khinh tiện ghét ganh  
Tội báo của người đó  
Người đó khi mạng chung  
Đầy đủ một kiếp chẵn  
Cư xoay vần như thế  
Tô trong địa-ngục ra  
Hoặc làm chó, giã-can  
Đen điều thêm ghẻ lác  
Lại còn phải bị người  
Thường ngày dối khát khổ  
Lúc sống chịu khổ sở

### Nói kinh Pháp-Hoa này

Mê lầm không hiểu được.  
Cùng với Bích-Chi Phật  
Sức kia không hiểu được.  
Hãy còn nơi kinh này  
Hưởng là Thanh-văn khác.  
Do tin theo lời Phật  
Chẳng phải trí của mình.

### Kẻ kiêu mạn biếng lười

Chớ vì nói kinh này,  
Quá mê năm món dục  
Cũng chẳng nên vì nói,

Khinh hủy chê kinh này  
Giống Phật ở thế-gian.  
Mà cưu lòng nghi hoặc  
Tội báo của người đó.  
Hoặc sau khi diệt độ  
Kinh điển như thế này  
Biên chép thọ trì kinh  
Mà cưu lòng kết hờn  
Ông nay lại lóng nghe.  
Sa vào ngục A-tỳ  
Kiếp mãn hết lại sanh  
Nhấn đến vô số kiếp.  
Sẽ đọa vào súc-sanh,  
Thân thể nó ốm gầy  
Bị người thường chọc ghẹo  
Gớm nhòm và ghét rẻ  
Xương thịt đều khô khan,  
Khi chết bị ngói đá

Đoạn Phật chủng cổ  
 Nhược tác lạc-dã,  
 Thân thường phụ trọng,

Đản niệm : thủy, thảo,  
 Bảng tư kinh cổ  
 Hữu tác dã-can  
 Thân thể giải lại,  
 Vi chư đồng tử  
 Thọ chư khổ thống,  
 Ư thử tử dĩ  
 Kỳ hình trường đại  
 Lung ngải vô túc,  
 Vi chư tiêu trùng  
 Trú dạ thọ khổ  
 Bảng tư kinh cổ  
 Nhược đắc vi nhơn  
 Toa lậu loan tịch,  
 Hữu sở ngôn thuyết,  
 Khâu khí thường xú,

Bần cùng hạ tiện  
 Đa bệnh tiêu sấu,  
 Tuy thân phụ nhơn,  
 Nhược hữu sở đắc  
 Nhược tu y đạo  
 Cánh tăng tha tật,  
 Nhược tự hữu bệnh,

Thiết phục lương được,  
 Nhược tha phản nghịch

Như thị đẳng tội

Thọ tư tội báo.  
 Hoặc sanh lư trung,  
 Gia chư trượng chủ,

Dư vô sở tri,  
 Hoạch tội như thị.  
 Lai nhập tụ lạc,  
 Hưu vô nhứt mục,  
 Chi sở dã trịch,  
 Hoặc thời trí tử.  
 Cánh thọ mạng thân  
 Ngũ bá do-tuần  
 Uyển-chuyển phúc hành,  
 Chi sở tập thực  
 Vô hữu hưu tức  
 Hoạch tội như thị.  
 Chư căn ám độn  
 Manh lung bối ủ,  
 Nhơn bất tín thọ,  
 Quỷ mị sở trước,

Vi nhơn sở sử,  
 Vô sở y hõ,  
 Nhơn bất tại ý,  
 Tâm phục vong thất.  
 Thuận phương trị bệnh,  
 Hoặc phục trí tử,  
 Vô nhơn cứu liệu,

Nhi phục tăng kịch,  
 Sao kiếp thiết đạo,

Hoạch la kỳ ương.



Vì đoạn mắt giống Phật  
Hoặc sanh làm lạc-dà  
Thân thường mang kéo  
nặng

Chỉ nhớ tưởng : nước, cỏ  
Vì khinh chê kinh này  
Có khi làm già-can  
Thân thể đầy ghẻ lác  
Bị bọn trẻ nhỏ vây  
Chịu nhiều các đau khổ  
Ở đây vừa chết rồi  
Thân thể nó dài lớn  
Điếc ngậy và không chun  
Bị các loài trùng nhỏ  
Bị khổ cả ngày đêm  
Vì khinh chê kinh này  
Nếu được sanh làm người  
Lùn xấu lại lệch-què  
Có nói ra lời gì  
Hơi miệng thường hôi  
thúi

Nghèo cùng rất hèn hạ  
Nhiều bệnh thân ốm gầy  
Đầu nưng gần với người  
Nếu có dặng điều chi  
Nếu học qua nghề thuốc  
Mà bệnh người nặng thêm  
Nếu tự mình có bệnh

Đầu có uống thuốc hay  
Hoặc người khác phản  
nghịch

Các tội dưng thể đó

Nên thọ tội báo đố.  
Hoặc sanh vào loài lừa  
Lại thêm bị đánh đập

Ngoài ra không biết gì  
Mà mắc tội như vậy.  
Đi vào trong xóm làng  
Lại chột hết một mắt  
Theo đánh đập liệng ném  
Hoặc có lúc phải chết.  
Liên lại thọ thân rắn  
Đến năm trăm do-tuần  
Lăn lóc đi bằng bụng  
Cắn múc ăn thịt máu  
Không tạm có ngừng nghỉ  
Mà mắc tội như vậy.  
Các căn đều ám độn  
Đui điếc thêm lưng gù  
Mọi người không tin nhận  
Bị quỷ mỵ dựa nhập

Bị người sai khiến luôn,  
Không có chỗ cậy nhờ.  
Mà người chẳng để ý!  
Thời liên lại quên mất,  
Theo đúng phép trị bệnh  
Hoặc có khi đến chết,  
Không người chữa lành  
đặng

Mà bệnh càng thêm nặng,  
Cướp giựt trộm lấy của

Lại tự mang vạ lây

Như tư-tội nhơn

Chúng thánh chi vương  
Như tư-tội nhơn

Cuồng lung tâm loạn,

Ư vô-số kiếp  
Sanh triếp lung á,  
Thường xử địa-ngục  
Tại dư ác đạo  
Đà, lư, trư, cầu,  
Báng tư kinh cổ,  
Nhược đắc vi nhơn,  
Bản cùng chư suy  
Thủy thủng càn tiêu,  
Như thị đẳng bịnh,  
Thân thường xử xử,  
Thâm trước ngã kiến,  
Dâm dục xỉ thanh,  
Báng tư kinh cổ,

35.- Cáo Xá-Lợi-Phất !

Nhược thuyết kỳ tội,  
Dĩ thị nhân duyên  
Vô trí nhơn trung,  
Nhược hữu lợi căn  
Đa văn cường thức,  
Như thị chi nhơn  
Nhược nhơn tăng kiến  
Thục chư thiện bản  
Như thị chi nhơn  
Nhược nhơn tinh-tấn  
Bất tích thân mạng  
Nhược nhơn cung kính

Vĩnh bất kiến Phật,

Thuyết pháp giáo hóa ;  
Thường sanh nạn xử,

Vĩnh bất văn pháp.

Như hằng-hà sa,  
Chư căn bất cụ  
Như du viên quán  
Như kỷ xá trạch  
Thị kỳ hành xử  
Hoạch tội như thị,  
Lung manh ám á  
Dĩ tự trang nghiêm,  
Giải lại ung thư,  
Dĩ vi ỷ phục,  
Cầu uế bất tịnh,  
Tăng ích sân khuê,  
Bất trạch cầm thú,  
Hoạch tội như thị.

Báng tư kinh giả  
Cùng kiếp bất tận,  
Ngã cổ ngữ như  
Mạc thuyết thử kinh.  
Trí-huệ minh liễu,  
Cầu Phật đạo giả,  
Nãi khả vị thuyết.  
Ưc bá thiên Phật  
Thâm tâm kiên cố,  
Nãi khả vị thuyết.  
Thường tu từ tâm,  
Nãi khả vị thuyết.  
Vô hữu dị tâm,

Những người tội như đây Trọn không thấy được  
Phật  
Là vua trong hàng Thánh Thường nói pháp giáo-hóa,  
Những người tội như đây Thường sanh chỗ hoạn-  
nạn  
Tâm cuồng loạn, tai điếc Trọn không nghe pháp  
được.

Trải qua vô-số kiếp  
Sanh ra liền điếc câm  
Thường ở trong địa-ngục  
Ở tại ác đạo khác  
Lạc-đầu, lửa, heo, chó  
Vì khinh chê kinh này  
Nếu đặng sanh làm người  
Nghèo cùng các tướng suy  
Sưng bủn bịnh khô khát  
Các bịnh như trên đó  
Thân-thể thường hôi-hám  
Lòng chấp ngã sâu chặt  
Tình dâm-dục hầy hừng  
Vì khinh-chê kinh này

85.- Bảo cho Xá-Lợi-Phất!  
Nếu kẻ nói tội kia  
Vì bởi nhờn-duyên đó  
Trong nhóm người vô trí  
Nếu có người lợi căn  
Học rộng và nhớ dai  
Những hạng người như thế  
Nếu có người đã từng  
Trông các cội đức lành  
Hạng người được như thế  
Nếu có người tinh-tấn  
Chẳng hề tiếc thân mạng  
Nếu có người cung-kính  
Nhu sớ cát sông Hằng  
Các căn chẳng đầy-đủ  
Nhu dạo chơi vườn nhà,  
Nhu ở nhà cửa mình  
Là chỗ kia thường đi  
Mắc tội đường thế đó.  
Điếc, đui lại câm, ngọng  
Dùng đó tự trang-nghiêm,  
Ghẻ, lác, cùng ung-thư  
Dùng làm ỷ-phục mặc,  
Nhờ-nhớt không hề sạch  
Thêm nhiều tánh giận hờn  
Đến chẳng chữa cầm-thú,  
Mắc tội đường thế đó.  
Người khinh chê kinh này  
Cùng kiếp cũng chẳng hết  
Ta vẫn bảo các ông  
Chớ nên nói kinh này.  
Sức trí-huệ sáng-láng  
Lòng mong cầu Phật đạo  
Mới nên vì đó nói.  
Thấy trăm nghìn ức Phật  
Thâm tâm rất bền vững  
Mới nên vì đó nói.  
Thường tu-tập lòng từ  
Mới nên vì đó nói.  
Không có sanh lòng khác

**Lý chừ phạm ngu,  
Như thị chi nhơn,  
Hựu Xả-Lợi-Phất!  
Xả ác tri thức,  
Như thị chi nhơn,  
Nhược kiến Phật-tử  
Như tịnh minh châu,  
Như thị chi nhơn,**

Nhược hơn vô sản,  
Thường mẫn nhứt thiết.

Như thị chi nhơn,  
Phục hữu Phật-tử  
Dĩ thanh-tĩnh tâm,  
Thí dụ ngôn từ,  
Như thị chi nhơn,  
Nhược hữu Tỳ-kheo  
Tứ phương cầu pháp,  
Đản nhạo thọ trì  
Nãi chí bất thọ  
Như thị chi nhơn,  
Như nhơn chí tâm  
Như thị cầu kinh,  
Kỳ nhơn bất phục  
Diệc vi tăng niêm

Như thị chi nhưn,  
Cáo Xá-Lợi-Phất!  
Cầu Phật đạo giả  
Như thị đẳng nhưn  
Như đương vi thuyết

Độc xử sơn trạch,  
Nãi khả vị thuyết.  
Nhược kiến hữu như  
Thân cận thiện hữu,  
Nãi khả vị thuyết.  
Trì giới thanh-khiết  
Cầu đại-thừa kinh,  
Nãi khả vị thuyết.

Chất trực nhu nhuyển,  
Cung-kính chư Phật,

Nãi khả vị thuyết.  
Ư đại chúng trung,  
Chúng chúng nhân-duyên,  
Thuyết pháp vô ngại,  
Nãi khả vị thuyết,  
Vị nhứt thiết trí  
Hiệp chúng danh thọ,  
Đại-thừa kinh-diễn,  
Dư kinh nhứt kệ,  
Nãi khả vị thuyết.  
Cầu Phật Xá-Lợi  
Đắc dĩ danh thọ,  
Chỉ cầu dư kinh,  
Ngoại đạo diễn tịch,

Nãi khả vị thuyết,  
Ngã thuyết thị tướng  
Cùng kiếp bất tận,  
Tắc năng tín giải,  
Điều-Pháp-Hoa kinh.



Lìa xa các phạm ngu  
 Những hạng người như thế  
 Lại Xá-Lợi-Phất này !  
 Rồi bỏ ác tri-thức  
 Người được như thế ấy  
 Nếu thấy hàng Phật-tử  
 Như minh-châu sáng sạch  
 Những người được như  
 thể

Nếu người không lòng giận  
 Thường thương xót mọi  
 loài

Hạng người tốt như thế  
 Lại có hàng Phật-tử  
 Thuần dùng lòng thanh-  
 Thi-dụ và lời lẽ [tịnh  
 Những người như thế ấy  
 Nếu có vị Tỷ-kheo  
 Khắp bốn phương cầu pháp  
 Chỉ ưa muốn thọ trì  
 Nhân đến không hề thọ  
 Hạng người được như thế  
 Như có người chí tâm  
 Cầu kinh cũng như thế  
 Người đó chẳng còn lại  
 Cùng chưa từng nghĩ  
 tưởng

Người được như thế ấy  
 Bao cùng Xá-Lợi-Phất !  
 Của người cầu Phật đạo  
 Những người như thế đó  
 Ông nên vì họ nói

Ở riêng trong núi chằm  
 Mới nên vì đó nói,  
 Nếu thấy có người nào  
 Gắn-gửi hạn hiền lành  
 Mới nên vì đó nói,  
 Giữ giới hạnh trong sạch  
 Ham cầu kinh đại-thừa  
 Mới nên vì đó nói.

Chắc thiết ý dịu hòa  
 Cung kính các đức Phật

Mới nên vì đó nói.  
 Ở tại trong đại-chúng  
 Các món nhơn cũng duyên  
 Nội pháp không chướng-  
 Mới nên vì đó nói. [ngại  
 Vì cầu nhưt thiết trí  
 Chắp tay cung kính thọ  
 Kinh điển về đại-thừa  
 Một bài kệ kinh khác  
 Mới nên vì đó nói.  
 Cầu Xá-Lợi của Phật  
 Đặng rồi đánh lễ thọ  
 Có lòng cầu kinh khác  
 Đến sách vở ngoại đạo

Mới nên vì đó nói.  
 Ta nói các sự tương  
 Cùng kiếp cũng chẳng hết  
 Thời có thể tin nhiều  
 Kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa,

# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

## TÍN GIẢI PHẨM ĐỆ TƯ

1.- Nhĩ thời Huệ-Mạng Tu-bồ-đề, Ma-ha Ca-Chiên-Diên, Ma-ha Ca - Diếp, Ma-ha Mục-Kiền-Liên, từng Phật sở văn vị tăng hữu pháp, Thế-Tôn thọ Xá-Lợi-Phất, A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề ký phát hi hữu tâm hoan-hỉ dũng-đức, tứ từng tòa khởi, chỉnh y-phục thiên đản hữu kiên, hữu tất trước địa nhứt tâm hiệp chưởng, khúc cung cung - kính, chiêm-ngưỡng tôn-nhan nhĩ bạch Phật ngôn: « Ngã đẳng cư tăng chi thủ, niên tịnh hủ mại, tự vị dĩ đắc Niết-bàn, vô sở kham nhậm, bất phục tấn cầu A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề ».

Thế-Tôn vãng tích thuyết pháp ký cửu, ngã thời tại tòa, thân-thể bì giải đản niệm không, vô tướng, vô tác, ư Bồ-tát pháp du-hí thần-thông tịnh Phật quốc độ thành-tựu chúng-sanh tâm bất hỷ nhạo.

Sở-dĩ giả hà ? Thế-Tôn linh ngã đẳng xuất ư tam giới, đắc Niết-bàn chứng, hựu kim ngã đẳng niên dĩ hủ mại, ư Phật giáo-hóa Bồ-tát A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, bất sanh nhứt niệm háo nhạo chi tâm.

Ngã đẳng kim ư Phật tiền, văn thọ Thịnh-văn, A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề ký, tâm thậm hoan-hỉ đắc vị tăng hữu, bất vị ư kim hốt nhiên đắc văn hi hữu chi pháp, thâm tự khánh hạnh, hoạch đại thiện lợi vô lượng trân bửu bất cầu tự đắc.

# KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOÀ

## PHẨM « TÍN GIẢI » THỨ TƯ

1.- Lúc bấy giờ các Ngài Huệ - Mạng Tu-Bồ-Đề, Đại Ca-Chiên-Diên, Đại Ca-Diếp, Đại Mục-Kiền-Liên, từ nơi Phật được nghe pháp chưa từng có. Đức Thế-Tôn dự ghi cho Ngài Xá-Lợi-Phất sẽ thành Vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác, sanh lòng hi-hữu hớn-hở vui mừng, liền từ chỗ ngồi đứng dậy sửa y-phục trịch bày vai hữu, gối hữu chầm dất, một lòng chấp tay cúi mình cung-kính chiêm-ngưỡng đưng-nhan Phật mà bạch cùng Phật rằng: « Chúng con ở đây trong hàng tăng, tuổi đều già lụn, tự cho đã được Niết-bàn không kham nhiệm gì nữa, chẳng còn lại thẳng cầu đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác ».

Đức Thế-Tôn thuở trước nói pháp đã lâu, lúc đó chúng con ngồi nơi tòa thân-thể mỗi-một, chỉ nhớ nghĩ ba pháp: không, vô-tướng, vô-tác, đối với các pháp du-hí thân-thông, tịnh cõi nước Phật, độ thoát chúng-sanh của Bồ-tát, lòng chúng con không ưa thích.

Vì sao ? Đức Thế-Tôn khiến chúng con ra khỏi ba cõi dặng chướng Niết-bàn, lại nay đây chúng con tuổi đã già nua ở nơi đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác của Phật dạy Bồ-tát không hề sanh một niệm ưa thích.

Chúng con hôm nay ở trước Phật nghe thọ ký cho Thanh-văn sẽ dặng vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác, lòng rất vui mừng dặng pháp chưa từng có, chẳng ngờ hôm nay bỗng - nhiên dặng pháp hi-hữu, tự rất mừng may dặng lợi lành lớn, vô-lượng trân báu chẳng tìm cầu mà tự dặng.

2.- Thê-Tôn. ngã đẳng kim giả nhạo thuyết thi dụ dĩ minh tư nghĩa.

Thí nhược hữu nhơn niên kỷ ấu trĩ, xả phụ đào thê cữu trụ tha quốc, hoặc thập nhị thập, chí ngũ thập tuế; niên kỷ trưởng đại đa phục cùng khổn, trị sính tứ phương dĩ cầu ỹ thực, tiệm tiệm du hành, ngộ hướng bốn quốc.

Kỳ phụ tiên lai cầu tử bất đắc, trung chỉ nhứt thành. Kỳ gia đại phú tài bửu vô-lượng kim, ngân, lưu-ly, san-hô, hồ-phách, pha-lê châu đẳng, kỳ chư thương khố, tất giai vinh dật; đa hữu đồng bộc, thần tá lại dân, tượng mã xa thặng ngưư dương vô-số. Xuất nhập tức lợi nãi biến tha quốc, thương cô cồ khách diệc thậm chúng đa.

Thời bần cùng tử du chư tự lạc kinh lịch quốc ấp, toại đáo kỳ phụ sở chỉ chi thành.

Phụ mỗi niệm tử dữ tử ly biệt ngũ thập dư niên nhi vị tăng hướng nhơn thuyết như thử sự, dẫn tự tư duy, tâm hoài hối-hận. Tự niệm lão hủ đa hữu tài vật, kim ngân trân bửu thương khố vinh dật, vô hữu tử tức, nhứt đán chung một, tài vật tán thất vô sở ủy phó. Thị dĩ ân cần mỗi ức kỳ tử. Phục tác thị niệm: Ngã nhược đắc tử ủy phó tài vật thần nhiên khoái-lạc, vô phục ưu lự.

3.- Thê-Tôn! Nhĩ thời cùng tử dụng nhậm triển chuyển ngộ đáo phụ xá, trụ lập môn trắc, điều kiện kỳ phụ cứ sư-tử sàng, bửu kỷ thừa túc, chư bà-la-môn, sát-lợi, cư-sĩ, giai cung-kính vi nhiều. Dĩ chơn châu anh-lạc, giá trị thiện vạn trang-nghiêm kỳ thân,



2.- Thê-Tôn chúng con hôm nay ham nói thí-dụ để chỉ rõ nghĩa đó.

Thì như có người tuổi đã thơ bé, bỏ cha trốn đi qua ở lâu nơi nước khác, hoặc mười, hai mươi đến năm mươi năm; người đó tuổi đã lớn lại thêm nghèo cùng khốn khổ, rong ruổi bốn phương để cầu đồ mặc vật ăn, dạo đi lần lần tìm cớ về bốn quốc.

Người cha từ trước đến nay, tìm con không dạng bên ở lại tại một thành trong nước đó. Nhà ông giàu lớn của báu vô-lượng, các kho dựn, vàng, bạc, lưu-ly, san-hô, hồ-phách, pha - lê, châu v.v... thấy đều đầy tràn; tôi-tố, thần tá, lại dân rất đông; voi, ngựa, xe cộ, bò dê nhiều vô số. Cho vay thâu vào lời lãi khắp đến nước khác, khách thương buôn bán cũng rất đông nhiều.

Bấy giờ già nghèo cùng kia dạo đến các tụ-lạc, trải qua xóm làng, lần hồi đến nơi thành của người cha ở.

Người cha hằng nhớ con, cùng con biệt ly hơn năm mươi năm mà ông vẫn chưa từng đối với người nói việc như thế, chỉ tự suy nghĩ lòng rất ăn-năn. Ông tự nghĩ, nhà có nhiều của cải, vàng bạc, trân báu, kho dựn tràn đầy, không có con cái, một mai mà chết mất thời của cải tản thất không người giao phó. Cho nên ăn-cần nhớ luôn đến con. Ông lại nghĩ: Nếu ta gặp được con ủy phó của cải, thần nhiên khoái lạc không còn sầu lo.

3.- Thưa Thê-Tôn! Bấy giờ già cùng-tử làm thuê làm mướn lần hồi tìm cớ đến nhà người cha bên đứng lại bên cửa, xa thấy cha ngồi giường sư-tử, ghế báu đồ chun, các hàng Bà-la-môn, sát-đế-lợi, cư-sĩ đều cung kính bao quanh. Trên thân ông đó dùng chuỗi ngọc chơn châu giá trị nghìn vạn đề trang-nghiêm, kẻ

lại dân đồng bộc thủ chấp bạch phát, thị lập tả hữu. Phủ dĩ bửu trưởng thùỵ chư hoa phan, hương thùỵ sái địa, tán chúng danh hoa, la liệt bửu vật, xuất nạp thủ dữ, hữu như thị đẳng chúng chúng nghiêm sức oai đức đặc tôn.

Cùng tử kiến phụ hữu đại lực thế, tức hoài khủng bố, hồi lai chí thủ, thiết tác thị niệm : Thủ hoặc thị vương, hoặc thị vương đẳng, phi ngã dụng lực, đặc vật chi xứ.

Bất như vãng chí hân lý, tứ lực hữu địa, y thực dị đặc, nhược cữu trụ thủ, hoặc kiến bức bách cường sử ngã tác. Tác thị niệm dĩ tạt tầu nhi khứ.

4.- Thời phú Trưởng-giả ư sư-tử tòa, kiến tử tiện thức tâm đại hoan-hỷ, tức tác thị niệm : Ngã tài vật khổ tạng kim hữu sở phó, ngã thường tư niệm thủ tử, vô do kiến chi, nhi hốt tự lai, thậm thích ngã nguyện, ngã tuy niên hủ du cố tham tích, tức khiến bàng nhơn cấp truy tương hườn.

Nhi thời sử giả tạt tầu vãng tróc. Cùng tử kinh ngạc xưng oan đại hoán : « Ngã bất tương phạm, hà vi kiến tróc ». Sư « Ồ chấp chi dữ cấp cường khiến tương hườn. Ư thời cùng tử tự niệm vô tội nhi bị tù chấp, thủ tất định tử, chuyển cánh hoàng bố muộn tuyệt tịch địa.

Phụ diêu kiến chi nhi ngữ sử ngôn : « Bất tu thủ nhơn vật cường tương lai, dĩ lãnh thùỵ sái diện linh đặc tỉnh ngộ, mặc phục giữ ngữ ».

lại dân tôi - tổ tay cầm phát trần trắng đứng hầu hai bên. Màn bấu che trên, những phan đẹp thông xuống, nước thơm rưới đất, rải các thứ danh hoa, các vật bấu chưng bày, phát ra, thâu vào, lấy, cho v.v... có các sự nghiêm sức đường ấy, oai đức rất tôn trọng.

Gã cùng-tử thấy cha có lực thế lớn liền sanh lòng lo sợ, hồi hận về việc đến nhà này, nó thầm nghĩ rằng : « Ông này chắc là vua, hoặc là bực đồng vua, chẳng phải là chỗ của ta làm thuê mướn dặng tiền vật.

Chẳng bằng ta qua đến xóm nghèo có chỗ cho ta ra sức dẽ dặng đồ mặc vật ăn, nếu như ta đứng lâu ở đây hoặc rồi họ sẽ bực ngật ép sai ta làm ». Gã nghĩ như thế rồi, liền chạy mau đi thẳng.

4.- Khi đó ông Trưởng - giả ngồi nơi tòa sư-tử thấy con bèn nhớ biết, lòng rất vui mừng mà tự nghĩ rằng : « Của cải kho tàng của ta nay đã có người giao phó rồi, ta thường nghĩ nhớ đứa con này làm sao gặp dặng, nay bỗng nó tự đến rất vừa chỗ muốn của ta, ta dầu tuổi già có vẫn tham tiếc ». Ông liền sai người hầu bên dưới gấp theo bắt lại.

Lúc ấy kẻ sứ-giả chạy mau qua bắt, gã cùng-tử kinh ngật kêu lớn xưng oan : « Tôi không hề xúc phạm, nhân sao lại bị bắt ? » Kẻ sứ-giả bắt đó càng gấp cưỡng dắt đem về. Khi đó gã cùng-tử tự nghĩ không tội chi mà bị bắt bớ đây chắc định phải chết, lại càng sợ sệt mê ngật ngã xuống đất.

Người cha xa thấy vậy bèn nói với kẻ sứ-giả rằng : « Không cần người đó, chớ cưỡng đem đến, lấy nước lạnh rưới trên mặt cho nó tỉnh lại, đừng nói chi với nó ».

Sở dĩ giả hà? Phụ tri kỷ tử chi ý hạ liệt, tự tri hào quới vì tử sở nan. Thâm tri thị tử nhi dĩ phương-tiện, bất ngữ tha nhơn vân thị ngã tử. Sứ - giả ngữ chi: « Ngã kim phóng nhữ, tùy ý sở thú ».

Cùng-tử hoan - hỉ, đắc vị tăng hữu, tùng địa nhi khởi, vãng chí bản lý dĩ cầu ý thực.

5.- Nhị thời Trưởng-giả tương dục dụ dẫn kỷ tử nhi thiết phương-tiện, mật khiển nhị nhơn hình sắc tiêu-tụ vô oai đức giả: Nhữ khả nghệ bĩ, tử ngữ cùng - tử thử hữu tác xúc, bội dữ nhữ tri. Cùng tử nhược hứa, tương lai sử tác. Nhược ngôn dục hà sở tác? Tiệm khả ngữ chi: « Cổ nhữ trừ phần, ngã đẳng nhị nhơn diệc cộng nhữ tác ». Thời nhị sứ nhơn tức cầu cùng-tử, kỷ dĩ đắc chi cụ trần thượng sự.

6.- Nhị thời cùng-tử tiên thủ kỷ giá, tâm dữ trừ phần. Kỳ phụ kiến tử, mẫn nhi quái chi. Hựu dĩ tha nhứt u song dư trung, diên kiến tử thân, luy sáu tiêu-tụ phần thổ trần bọn ô-uế bất tịnh. Tức thoát anh-lạc tế nhuyển thượng phục nghiêm sức chi cụ, cánh trước thô tệ cầu nị chi ý, trần thổ bọn thân, hữu thủ chấp trì trừ phần chi khí, trạng hữu sở úy, ngữ chư tác nhơn: « Nhữ đẳng cần tác, vật đắc giải tức ». Dĩ phương-tiện cố, đắc cận kỷ tử.

Hậu phục cáo ngôn: « Đốt nam-tử! Nhữ thường thử tác, vật phục dư khứ, dương gia nhữ giá, chư hữu sở tu, bồn khí, mẽ miễn, diêm thổ chi thuộc, mặc tự nghi nan. Diệc hữu lão tệ sứ nhơn, tu giả



Vì sao? Cha biết con mình chí ý hạ liệt, tự biết mình giàu sang làm khiếp sợ cho con. Biết chắc là con rồi mà dùng phương-tiện chẳng nói với người khác biết là con mình. Kẻ sứ-giả nói với cùng tử: « Nay ta thả người đi đâu tùy ý ».

Gã cùng tử vui mừng đặt điều chưa từng có, từ dưới đất đứng dậy, qua đến xóm nghèo để tìm cầu sự ăn mặc.

5.- Bấy giờ ông Trưởng-giả toan muốn dụ dẫn người con mà bày chước phương-tiện, kín sai hai người, hình sắc tiểu tụy không có oai dức: Hai người nên qua xóm kia từ từ nói với gã cùng-tử, nơi đây có chỗ làm trả giá gấp bội. Gã cùng-tử nếu chịu thời dắt về đây khiến làm. Nếu nó có hỏi muốn sai làm gì? Thời nên nói với nó rằng: « Thuê người hốt phân, chúng ta hai người cũng cùng người chung nhau làm ». Khi đó hai người sứ liền tìm gã cùng-tử, rồi thuật đủ việc như trên.

6.- Bấy giờ gã cùng-tử trước hỏi lấy giá cả liền đến hốt phân. Người cha thấy con, thương xót mà trách đó. Lại một ngày khác ông ở trong cửa sổ xa thấy con ốm o tiểu-tụy, phân đất bụi bậm dơ đầy không sạch. Ông liền cỡi chuỗi ngọc, áo tốt mịn màng cùng đồ trang sức, lại mặc áo thô rách trỉn dơ, bụi đất lấm thân, tay mặt cầm đồ hốt phân, bộ dạng đáng nể sợ, bảo những người làm rằng: « Các người phải siêng làm việc chớ nên lười nhể! ». Dùng phương-tiện đó đặt đến gần người con.

Lúc sau lại bảo con rằng: « Gã nam-tử này! Người thường làm ở đây đừng lại đi nơi khác, ta sẽ trả thêm giá cho người; Những đồ cần dùng như loại bồn, chậu, gạo, bột, muối, dấm, người chớ tự nghi

tương cấp, hảo tự an ý, ngã như nhữ phụ vật phục ưu lự ».

Sở dĩ giả hà? Ngã niên lão đại, nhi nhữ thiếu tráng, nhữ thường tác thời, vô hữu khi dãi sân hận oán ngôn, đồ bất kiến nhữ, hữu thử chư ác như dư tác nhơn. Tự kim dĩ hậu, như sở sanh tử. Tức thời Trưởng-giả cánh dữ tác tự danh chi vi nhi.

Nhĩ thời cùng-tử tuy hân thử ngộ, dục cố tự vị khách tác tiện nhơn, do thị chi cố ư nhị thập niên trung thường linh trừ phần, quá thị dĩ hậu, tâm tương thể tín nhập xuất vô nan, nhiên kỳ sở chỉ du tại bốn xứ.

7.- Thế-Tôn! Nhĩ thời Trưởng-giả hữu tật, tự tri tương tử bất cửu, ngữ cùng-tử ngôn : « Ngã kim đa hữu kim, ngân, trân bửu, thương khổ dinh dật, kỳ trung đa thiếu sở ưng thủ dữ, nhữ tất tri chi. Ngã tâm như thị đương thể thủ ý.

Sở dĩ giả hà? Kim ngã dữ nhữ, tiện vi bất dị, nghi gia dụng tâm, vô linh lậu thất ».

Nhĩ thời cùng-tử tức thọ giáo sắc, lãnh tri chúng vật, kim ngân trân-bửu, cấp chư khổ tàng, nhi vô hị thủ nhứt xang chi ý, nhiên kỳ sở chỉ cố tại bốn xứ, hạ liệt chi tâm diệc vị năng xả.

8.- Phục kinh thiếu thời, phụ tri tử ý tiêm di thông thái, thành tựu đại chí, tự bỉ tiên tâm. Lâm dục chung thời, nhi mạng kỳ tử, tinh hội thân tộc, quốc-vương, đại-thần, sát-lợi, cư-sĩ, giai tất dĩ tập, tức tự tuyên ngôn : « Chư quân đương tri, thử thị ngã tử, ngã chi sở sanh, ư chỗ thành trung, xả ngô đào tầu,

ngại. Cũng có kẻ tố già hèn hạ, nếu cần ta cấp cho, nên phải an lòng, ta như cha của người chớ có sầu lo ».

Vì sao? Vì ta tuổi tác già lớn mà người thời trẻ mạnh; người thường trong lúc làm việc không lòng dỗi khi trẻ nải giận hờn nói lời thán oán, đều không thấy người có các điều xấu đó như các người làm công khác. Từ ngày nay nhần sau như con đẻ của ta. Tức thời Trưởng-giả lại đặt tên cho cùng-tử gọi đó là « con ».

Khi đó gã cùng-tử, dầu mừng việc tình cờ đó song vẫn còn tự cho mình là khách, là người làm công hèn, vì cố đó mà trong hai mươi năm thường sai hốt phân, sau đó lòng gã mới lần thề tin ra vào không ngại sợ, nhưng chỗ gã ở cũng vẫn nguyên chỗ cũ.

7.- Thề-Tôn ! Bấy giờ Trưởng-giả có bệnh, tự biết mình không bao lâu sẽ chết mới bảo cùng-tử rằng : « Ta nay rất nhiều vàng bạc, trân báu, kho đụn tràn đầy, trong đó nhiều ít chỗ đáng xài dùng người phải biết hết đó. Lòng ta như thế, người nên thề theo ý ta.

Vì sao? Nay ta cùng người bèn là không khác, nên gắng dụng tâm chớ để sót mất ».

Khi ấy cùng-tử liền nhận lời bảo, lãnh biết các của vật, vàng, bạc trân báu và các kho tàng, mà trọn không có ý mong lấy của đáng chừng bữa ăn, chỗ của gã ở vẫn tại chỗ cũ, tâm chí hạ liệt cũng chưa bỏ được.

8.- Lại trải qua ít lâu sau, cha biết ý chí con lần đã thông thái trọn nên chí lớn, tự chê tâm ngày trước. Đến giờ sắp chết, Ông gọi người con đến và hội cả thân tộc, quốc-vương, quan đại-thần, giòng sát-lợi, hàng cư-sĩ, khi đã nhóm xong, ông liền tự tuyên rằng : « Các ngài nên rõ, người này là con ta, của

linh bình tân khổ ngũ thập đư niên, kỳ bốn tự mỗ, ngã danh mỗ giáp. Tích tại bốn thành hoài ưu suy mich, hốt ư thử gian ngộ hội đắc chi. Thử thiệt ngã tử, ngã thiệt kỳ phụ. Kim ngã sở hữu nhứt thiết tài vật giai thị tử hữu, tiên sở xuất nạp thị tử sở tri ».

Thế-Tôn ! Thị thời cùng-tử văn phụ thử ngôn, tức đại hoan-hỉ đắc vị tăng hữu nhi tác thị niệm : « Ngã bốn vô tâm, hữu sở hi cầu, kim thử hữu tăng, tự nhiên nhi chí ».

9.- Thế-Tôn ! Đại phú Trưởng-giả tác thị Như-Lai, Ngã đẳng giai tợ Phật-tử. Như-Lai thường thuyết ngã đẳng vi tử.

Thế-Tôn ! Ngã đẳng dĩ tam khổ cổ, ư sanh tử trung, thọ chư nhiệt não, mê hoặc vô tri, nhạo trước tiêu pháp. Kim nhứt Thế-Tôn linh ngã đẳng tư duy quyền trừ chư pháp hí luận chi phần. Ngã đẳng ư trung, cần gia tinh tấn, đắc chí Niết-bàn nhứt nhứt chi giá, ký đắc thử dĩ, tâm đại hoan-hỉ, tự dĩ vi túc, tiện tự vị ngôn : « Ư Phật pháp trung, cần tinh tấn cố, sở đắc hoằng đa ».

Nhiên Thế-Tôn tiên tri ngã đẳng, tâm trước tề dục, nhạo ư tiêu pháp, tiện kiến tưng xả bất vi phân biệt, nhữ đẳng đương hữu Như-Lai trí kiến bửu tạng chi phần.

Thế-Tôn dĩ phương-tiện lực thuyết Như-Lai trí huệ. Ngã đẳng tưng Phật đắc Niết-bàn nhứt nhứt chi giá dĩ vi đại đắc, ư thử đại thừa vô hữu chi cầu. Ngã đẳng hựu nhân Như-Lai trí huệ, vị chư



ta sanh ra, ngày trước trong thành nọ, bỏ ta trốn đi, nôi trôi khổ sở, hơn năm mươi năm, nó vốn tên ấy, còn ta tên ấy. Xưa ta ở tại thành này lòng lo lắng tìm kiếm, bỗng ở nơi đây gặp đặng nó. Nó thiệt là con ta, ta thiệt là cha nó. Nay ta có tất cả bao nhiêu của cải, đều là của con ta có, trước đây của cải cho ra thâu vào, con ta đây coi biết».

Thế-Tôn ! Khi đó gã cùng-tử nghe cha nói như thế, liền rất vui mừng được điều chưa từng có, mà nghĩ rằng : « Ta vốn không có lòng mong cầu, nay kho tàng báu này tự nhiên mà đến ».

9.- Thế-Tôn ! Ông phú Trưởng-giả đó là đức Như-Lai, còn chúng con đều giống như con của Phật. Đức Như-Lai thường nói chúng con là con.

Thưa Thế-Tôn ! Chúng con vì ba môn khổ (16) nên ở trong sanh-tử chịu các sự đau đớn mê lầm không hiểu biết, ưa thích các pháp tiểu-thừa. Ngày nay đức Thế-Tôn khiến chúng con suy nghĩ dọn trừ những phân dơ các pháp hí luận (17). Chúng con ở trong đó siêng gắng tinh-tấn dặng đến Niết-bàn, cái giá một ngày. Đã dặng đây rồi lòng rất vui mừng tự cho là đủ, mà tự nói rằng : « Ở trong pháp của Phật, do siêng năng tinh-tấn nên chỗ dặng rộng nhiều.

Nhưng đức Thế-Tôn trước biết chúng con lòng ưa muốn sự hèn tẻ, ham nơi pháp tiểu-thừa, chúng con nên bị Phật buông bỏ chẳng vì phân biệt rằng : Các ông sẽ có phần bửu tàng tri-kiến của Như-Lai.

Đức Thế-Tôn dùng sức phương-tiện nói bày tri huệ của Như-Lai. Chúng con theo Phật dặng giá Niết-bàn một ngày, cho là dặng nhiều rồi, đối với pháp đại-thừa này không có chí cầu. Chúng con lại như

Bồ-tát, khai thị diễn thuyết, nhi tự ư thử vô hữu chí nguyện.

Sở dĩ giả hà? Phật tri ngã đẳng tâm nhạo tiếu pháp, dĩ phương-tiện lực, tùy ngã đẳng thuyết, nhi ngã đẳng bất tri chơn thị Phật-tử. Kim ngã đẳng phương tri Thế-Tôn, ư Phật trí-huệ vô sở lẫn tích.

Sở dĩ giả hà? Ngã đẳng tích lai chơn thị Phật-tử nhi dẫn nhạo tiếu pháp, nhược ngã đẳng hữu nhạo đại chí tâm, Phật tắc vị ngã thuyết đại thừa Pháp, ư thử kinh trung duy thuyết nhứt thừa, nhi tích ư Bồ-tát tiền, hủy tử Thịnh-văn nhạo tiếu pháp giả.

Nhiên Phật thiết dĩ đại-thừa giáo hóa. Thị cố ngã đẳng thuyết bồn vô tâm hữu sở hí cầu, kim Pháp-Vương bửu tạng tự nhiên nhi chí, như Phật-tử sở ưng đắc giả, giai dĩ đắc chi.

Nhĩ thời Ma-ha Ca-Diếp, dục trùng tuyên thử nghĩa, nhi thuyết kệ ngôn :

10.- Ngã đẳng kim nhựt Văn Phật âm giáo

Hoan-hỉ dùng dưc  
Phật thuyết Thịnh-văn  
Vô-thượng bửu tự  
Thí như đồng-tử  
Xả phụ đào thệ  
Châu lưu chư quốc  
Kỳ phụ ưu niệm  
Cầu chi ký bì  
Tạo lập xá trạch  
Kỳ gia cư phú

Đắc vị tăng hữu.  
Đương đắc tác Phật  
Bất cầu tự đắc,  
Âu tri vô thức  
Viễn đáo tha độ  
Ngũ thập dư niên.  
Tứ phương suy cầu,  
Đốn chỉ nhứt thành,  
Ngũ dục tự ngu.  
Đa chư kim, ngân,

trí-huệ của Phật, vì các vị Bồ-tát mà chỉ bày diễn nói, nhưng chính tự mình lại không có chí muốn nơi pháp đó.

Vì sao ? Đức Phật biết chúng con ưa nơi pháp tiểu - thừa, nên dùng sức phương - tiện thuận theo chúng con mà nói pháp, chúng con không tự biết thật là Phật-tử. Ngày nay chúng con mới biết đức Thế-Tôn ở nơi trí-huệ của Phật không có lẫn tiếc.

Vì sao ? Chúng con từ xưa đến nay thật là Phật-tử mà chỉ ưa nơi pháp tiểu - thừa, nếu chúng con có tâm ham đại - thừa, thời Phật vì chúng con mà nói pháp đại - thừa. Ở trong kinh này chỉ nói pháp nhỏ thừa. Lúc xưa đức Phật ở trước Bồ - tát chế trách Thanh-Văn ham pháp tiểu-thừa.

Nhưng đức Phật thiết dùng đại-thừa để giáo-hóa, vì thế nên chúng con nói vốn không có lòng mong cầu mà nay tạng báu của đấng Pháp-Vuơn-tự nhiên đến, như chỗ nên dặng của Phật-tử đều đã dặng đó.

Bấy giờ ngài Ma-ha Ca-Điếp muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng :

10.- Chúng con ngày hôm nay	Nghe âm-giáo của Phật
Lòng hớn hờ mừng rỡ	Đặng pháp chưa từng có.
Phật nói hàng Thanh-Văn	Sẽ dặng thành quả Phật
Đồng châu báu vô-thượng	Chẳng cầu tự nhiên dặng.
Vì như gã đồng-tử	Thơ bé không hiểu biết
Bỏ cha trốn chạy đi	Đến cõi nước xa khác
Nơi trời khắp nước ngoài	Hơn năm mươi năm dài.
Cha già lòng buồn nhớ	Kiểm tìm khắp bốn phương
Giàn tìm đó đã mỏi	Liên ở lại một thành
Xây dựng nên nhà cửa	Năm môn dục tự vui.
Nhà ông giàu có lớn	Nhiều những kho vàng, bạc



Xa-cừ, mã-não,  
 Tượng, mã, ngưư, đương.  
 Điền nghiệp, đồng bộc,  
 Xuất nhập tức lợi  
 Thương cô cồ nhơn

Chơn châu, lưu-lý,  
 Liễn, dư, xa, thặng,  
 Nhơn dân chúng đa,  
 Nãi biến tha quốc,  
 Vô xứ bất hữu,

Thiên vạn ức chúng  
 Thường vi vương giả

Vi nhiều cung kính,  
 Chí sở ái niệm,

Quần thần hào tộc  
 Dĩ chư duyên cớ  
 Hào phú như thị  
 Nhi niên hủ mại  
 Túc dạ duy niệm  
 Sĩ tử xả ngã  
 Khổ tạng chư vật

Giai cộng tôn trọng,  
 Vãng lai giả chúng,  
 Hữu đại lực thể,  
 Ích ưu niệm tử  
 Tử thời tương chí,  
 Ngũ thập dư niên  
 Đương như chi hà ?

11.- Nhĩ thời cùng-tử  
 Tùng ấp chi ấp  
 Hoặc hữu sở đắc  
 Cơ ngạ lý sấu  
 Tiệm thứ kinh lịch  
 Dung nhậm triển chuyển  
 Nhĩ thời Trưởng-giả  
 Thị đại bửu trưởng  
 Quyển thuộc vi nhiều  
 Hoặc hữu kế toán

Cầu sách y thực,  
 Tùng quốc chi quốc  
 Hoặc vô sở đắc  
 Thể sanh sang tiền,  
 Đáo phụ trụ thành  
 Toại chí phụ xá.  
 Ư kỳ môn nội  
 Xử sư-tử tòa  
 Chư nhơn thị vệ,  
 Kim ngân bửu vật

Xuất nạp tài sản  
 Cùng tử kiến phụ  
 Vị thị quốc-vương  
 Kinh bố tự quái  
 Phục tự niệm ngôn  
 Hoặc kiến bửc bách

Chú ký khoán sở.  
 Hào quới tôn nghiêm  
 Nhược quốc-vương đẳng.  
 Hà cớ chi thử ?  
 Ngã nhược cừu trụ  
 Cường khu sử tác,

Xu-cử, ngọc mã-nã  
 Voi ngựa cùng trâu dê  
 Ruộng đất và tôi tớ  
 Xuất nhập thâu lời lãi  
 Khách thương người buôn  
 bán

Nghìn muôn ức chúng hội  
 Thường được bực vua  
 chúa

Các quan, hạng hào tộc  
 Vì có các sự duyên  
 giàu mạnh như thế đó  
 Mà tuổi đã già nua  
 Ngày đêm luống suy nghĩ  
 Con thơ đại bỏ ta  
 Các của vật kho tàng

11.- Bấy giờ gã cùng-tử  
 Ấp này đến ấp khác  
 Hoặc có khi dặng của  
 Đói thiếu hình gầy gò  
 Lăn lượm đi trải qua  
 Xong vẫn làm thuê mướn  
 Lúc ấy ông Trưởng-giả  
 Giương màn châu báu lớn  
 Hàng quyền thuộc vây  
 quanh

Hoặc có người tính toán  
 Của cải ra hoặc vào  
 Gã cùng-tử thấy cha  
 Cho là vị quốc-vương  
 Kính sợ tự trách thăm  
 Lại thăm tự nghĩ rằng :  
 Hoặc sẽ bị bức ngặt

Chơn châu, ngọc lưu-ly  
 Kiệu, cán, đủ xe cộ  
 Nhon dân rất đông nhiều.  
 Bền khắp đến nước khác,  
 Không xứ nào không có,

Vây quanh cung kính ông,  
 Mến yêu nhớ tưởng đến,

Đều cũng đồng tôn-trọng.  
 Người đến lui rất đông,  
 Có thể lực rất lớn.  
 Lại càng buồn nhớ con,  
 Giờ chết toan sắp đến  
 Hơn năm mươi năm tròn,  
 Sẽ phải làm thế nào ?

Bi tìm cầu ăn mặc  
 Nước này sang nước nọ,  
 Hoặc có lúc không dặng,  
 Thân thể sanh ghẻ lác.  
 Đến thành cha gã ở  
 Bền đến trước nhà cha.  
 Đang ở trong nhà ông  
 Ngồi tòa sư-tử cao  
 Đông người đứng hầu hạ,

Vàng, bạc, cùng vật báu  
 Biên chép ghi giấy tờ.  
 Quá mạnh giàu tôn nghiêm  
 Hoặc là đồng bực vua,  
 Tại sao lại đến đây ?  
 Nếu ta đứng đây lâu  
 Ép buộc sai khiến làm,

Tư duy thị dĩ

Tả văn bản lý

12.- Trưởng-giả thị thời

Điều kiến kỳ tử

Tứ sắc sử giả

Cùng-tử kinh oán

Thị nhơn chấp ngã

Hà dụng ý thực

Trưởng-giả tri-tử

Bất tín ngã ngôn

Tứ dĩ phương-tiện

Điều mục toa lậu

Nhữ khả ngữ chi

Trừ chư phần uế

Cùng-tử văn chi

Vị trừ phần uế

Trưởng-giả ư đử

Niệm-tử ngu liệt

Ư thị Trưởng-giả

Chấp trừ phần khí

Phương-tiện phụ cận

Ký ích nhữ giả

Àm thực sung túc

Như thị khổ ngôn

Hữu dĩ nhuyển ngữ

13.- Trưởng-giả hữu trí

Kinh nhị thập niên

Thị kỹ kim, ngân

Chư vật xuất nhập

Du xử môn ngoại

Tự niệm bản sự

Tri tâu nhi khứ

Dục vãng dung tác.

Tại sư-tử tòa

Mặc nhi thức chi

Truy tróc tương lai.

Mê muộn tịch địa

Tất đương kiến sát

Sử ngã chí thử.

Ngu si hiếp liệt

Bất tín thị phụ.

Cánh khiến dư nhơn

Vô oai đức giả :

Vân đương tương cồ

Bội giữ nhữ giá.

Hoan hỉ tùy lai

Tịnh chư phòng xá.

Thường kiến kỳ tử

Nhạo vi bỉ sự.

Trước tộ cầu y

Vãng đáo tử sở,

Ngử linh cần tác,

Tĩnh đồ túc du

Tiến tịch hậu noãn.

Nhữ đương cần tác.

Nhược như ngã tử.

Tiệm linh nhập xuất

Chấp tác gia sự,

Chơn châu, pha lê,

Giai sử linh tri

Chỉ túc thảo am,

Ngã vô thứ vật.

Tay-nghĩ thế đó rồi  
Hỏi thăm xóm nghèo-nàn  
12.- Lúc bấy giờ  
Trưởng-giả

Xa trông thấy con mình  
Ông liền bảo kẻ sứ  
GA cùng-tử sợ kêu  
Người nầy theo bắt tôi  
Cần gì đồ ăn mặc  
Trưởng-giả biết con mình  
Chẳng chịu tin lời ta  
Ông liền dùng phương-tiện  
Mắt chột, thân lùn xấu  
Các người nên bảo nó  
Hốt dọn các phân nhơ  
GA cùng-tử nghe rồi  
Vị dọn các phân nhơ  
Trưởng-giả trong cửa sổ  
Nghĩ con mình ngu dại  
Lúc đó ông Trưởng-giả  
Tay cầm đồ hốt phân  
Phương-tiện lần gần-gũi  
Đã thêm giá cho người  
Đã ăn uống đầy-đủ  
Gạn-kẻ nói thế này :  
Hỏi lại dịu-dàng bảo

13.- Ông Trưởng-giả có  
trí  
Trải qua hai mươi năm  
Chỉ cho biết vàng, bạc,  
Các vật ra hoặc vào  
Hàng vẫn ở ngoài cửa  
Tay nghĩ phận nghèo-nàn

Rảo chạy mà đi thẳng  
Muốn qua làm thuê mướn.  
Ngồi trên tòa sư-tử

Thăm lặng mà ghi nhớ,  
Đuổi theo bắt đem về.  
Mê ngất ngã trên đất,  
Chắc sẽ bị giết chết,  
Khiến tôi đến thế này !  
Ngu dại lòng hẹp hèn  
Chẳng tin ta là cha.  
Lại sai hai người khác  
Hạng không có oai-đức !  
Rằng ta sẽ thuê nó  
Trả giá bội cho nó.  
Vui mừng theo sứ về  
Sạch sẽ các phòng nhà.  
Thường ngó thấy con mình  
Ưa thích làm việc hèn.  
Mặc đồ rách nhơ-nhuốc  
Qua đến chỗ con làm  
Bảo rằng : ráng siêng làm !  
Và cho dầu xoa chun  
Thêm đệm chiếu đầy ấm.  
Người nên siêng làm việc !  
Như con thiết của ta,  
Lần lần cho ra vào

Coi sóc việc trong nhà,  
Ngọc trân-châu, pha-lê  
Đều khiến gã biết rõ.  
Nướng-nấu nơi am tranh  
Ta không có vật đó,

Phụ tri tử tâm  
 Dục giữ tài vật  
 Quốc-vương, đại-thần  
 Ư thử đại-chúng  
 Xả ngã tha hành  
 Tự kiến tử lai  
 Tích ư mỗ thành  
 Châu hành cầu sách  
 Phàm ngã sở hữu  
 Tất dĩ phó chi  
 Tử niệm tích bán  
 Kim ư phụ sở  
 Tinh cấp xả trạch  
 Thâm đại hoan-hỉ  
 14.- Phật diệp như thị

Vị tăng thuyết ngôn  
 Nhi thuyết ngã đẳng  
 Thành-tự tiểu-thừa  
 Phật sắc ngã đẳng  
 Tu tập thử giả  
 Ngã thừa Phật-giáo  
 Dĩ chư nhơn-duyên  
 Nhược can ngôn từ  
 Chư Phật-tử đẳng  
 Nhứt đa tư duy

Thị thời chư Phật  
 Nhữ ư lai thế  
 Nhứt thiết chư Phật  
 Đản vị Bồ-tát  
 Nhi bất vị ngã

Tiệm dĩ khoáng đại  
 Tức tụ thân tộc  
 Sát-lợi, cư-sĩ  
 Thuyết thị ngã tử.  
 Kinh ngũ thập tuế  
 Dĩ nhị thập niên.  
 Nhi thất thị tử  
 Toại lai chí thử.  
 Xả trạch nhơn dân  
 Tử kỹ sở dụng.  
 Chí ý hạ liệt  
 Đại hoạch trăn-bửu.  
 Nhứt thiết tài vật  
 Đắc vị tăng hữu.  
 Tri ngã nhạo tiểu

Như đẳng tác Phật  
 Đắc chư vô-lậu  
 Thịnh-văn đệ-tử,  
 Thuyết tối thượng đạo  
 Đương đắc thành Phật,  
 Vị đại Bồ-tát  
 Chúng chúng thí-dụ  
 Thuyết vô-thượng đạo.  
 Tùng ngã văn pháp  
 Tinh-cần tu tập,

Tức thọ kỳ kỹ:  
 Đương đắc tác Phật.  
 Bí tạng chi pháp  
 Diên kỹ thiết sự  
 Thuyết tư chơn yếu.



Chin biết lòng con mình  
Muốn giao tài vật cho  
Quốc-vương các đại-thần  
Hỏi ở trong chúng này  
Hỏi ta đi nước khác  
Ta gặp con đến nay  
Ngũy trước ở thành kia  
Ta đi tìm khắp nơi  
Phạm của-cải ta có  
Thấy đều phó cho nó  
Người con nhớ xưa nghèo  
Nay ở nơi cha mình  
Và cùng với nhà cửa  
Lòng rất đổi vui mừng

14.- Đức Phật cũng như thế

Nôn chưa từng nói rằng  
Mà chỉ nói chúng con  
Trộn nên quả tiêu-thừa  
Đức Phật bảo chúng con  
Người tu-tập pháp này  
Chúng con vâng lời Phật  
Dùng các món nhơn-duyen  
Nào nhiều lời-lẽ hay  
Các hàng Phật-tử thấy  
Ngũy đem thường suy-  
gẫm

Đầy giờ các đức Phật  
Các ông ở đời sau  
Pháp mẫu rất bí tàng  
Chỉ dễ vì Bồ-tát  
Nhưng chẳng vì chúng

con

Lần lần đã rộng lớn  
Liên nhóm cả thân tộc  
Hàng Sát-lợi, cư-sĩ  
Tuyên nói chính con ta  
Trải hơn năm mươi năm,  
Đã hai mươi năm rồi,  
Mà mất đứa con này,  
Bèn đến ngụ nơi đây,  
Nhà cửa cùng nhơn-dân  
Mặc tình nó tiêu dùng.  
Chí ý rất kém hèn  
Đặng quá nhiều châu-báu  
Gồm tất cả tài vật,  
Đặng điều chưa từng có.  
Biết con ưa tiêu-thừa

Các người sẽ thành Phật,  
Đặng có đức vô-lậu  
Hàng Thanh-văn đệ-tử.  
Nói đạo pháp tối thượng  
Sẽ đặng thành Phật quả.  
Vì các Bồ-tát lớn  
Cùng các môn thí-dụ  
Để nói đạo Vô-thượng.  
Từ nơi con nghe pháp  
Tinh-tấn siêng tu-tập,

Liên thọ-ký cho kia:  
Sẽ đặng thành Phật đạo.  
Của tất cả các Phật  
Mà dạy việc thiết đó.  
Nói pháp chơn yếu này.

Như bỉ cùng tử  
Tuy tri chư vật

Ngã đẳng tuy thuyết  
Tự vô chí nguyện

15.- Ngã đẳng nội diệt

Duy liễu thử sự  
Ngã đẳng nhược văn  
Giáo-hóa chúng-sanh  
Sở-dĩ giả hà?  
Giai tất không tịch  
Vô đại vô tiểu  
Như thị tứ duy  
Ngã đẳng trường dạ  
Vô tham vô trước

Nhi tự ư pháp  
Ngã đẳng trường dạ  
Đắc thoát tam-giới  
Trụ tối hậu thân  
Phật sở giáo-hóa

Tắc vi dĩ đắc  
Ngã đẳng tuy vị  
Thuyết Bồ-tát pháp  
Nhi ư thị pháp

Đạo-sư kiến xả  
Sơ bất khuyến tấn

Như phú Trưởng-giã  
Đi phương-tiện lực

Đắc cận kỳ phụ  
Tâm bất hi thủ.

Phật pháp bửu tạng  
Diệc phục như thị.

Tự vị vi túc

Cánh vô dư sự.  
Tịnh Phật quốc-độ  
Đô vô hân nhạo.  
Nhứt thiết chư pháp  
Vô sanh vô diệt  
Vô lậu vô vi  
Bất sanh hỉ nhạo.  
Ư Phật tri-huệ  
Vô phục chí nguyện

Vị thị cứu-cánh.  
Tu tập không pháp  
Khổ não chi hoạn  
Hữu dư Niết-bàn.  
Đắc đạo bất hư

Báo Phật chi ân.  
Chư Phật-tử đẳng  
Dĩ cầu Phật đạo  
Vĩnh vô nguyện nhạo.

Quán ngã tâm cố  
Thuyết hữu thiết lợi.

Tri tử chí liệt  
Nhu phục kỳ tâm



Nhu gĩa cùng-tử kia  
Đầu lạnh biết các vật

Chúng con đầu diễn nói  
Tự mình không chỉ nguyện

15.- Chúng con diệt bề  
trong (18)

Chỉ xong được việc này  
Chúng con đầu có nghe  
Cùng giáo-hóa chúng-sanh  
Như thế là vì sao?

Thầy đều là không lạng  
Không lớn cũng không nhỏ  
Quy-nghĩ thế đó rồi  
Chúng con đã từ lâu  
Không tham không ưa  
thích

Mà đối với pháp mình  
Chúng con từ lâu nay  
Đặng thoát khỏi hoạn-nạn  
Trụ trong thân rốt sau  
Đức Phật dạy bảo ra

Thời là đã có thể  
Chúng con đầu lại vì  
Tuyên nói pháp Bồ-tát  
Mà mình đối pháp đó

Đặng Đạo-sur buông bỏ  
Đầu đầu không khuyên  
gắng

Như ông Trưởng-giả giàu  
Vườn dùng sức phương-tiện

Đặng gần bên người cha  
Nhưng lòng chẳng mong  
cầu,

Tặng pháp báu của Phật  
Cũng lại như thế đó.

Tự cho là đã đủ

Lại không biết việc khác.  
Pháp tịnh cõi nước Phật  
Đều không lòng ưa vui.  
Vì tất cả các pháp  
Không sanh cũng không  
Vô-lậu và vô-vi, [ diệt  
Chẳng sanh lòng ưa muốn.  
Đối với trí-huệ Phật  
Không lại có chí nguyện,

Cho đó là rốt-ráo.  
Chuyên tu-tập pháp không  
Khổ não của ba cõi  
Hữu-dư-y Niết-bàn (19)  
Chúng đặng đạo chẳng  
luống

Báo được ơn của Phật.  
Các hàng Phật-tử thầy  
Đề cầu chúng Phật đạo,  
Trọn không lòng mong-  
muốn

Vì xem biết lòng con  
Nói những lợi có thiệt,

Biết con chí kém hèn  
Đề hòa phục tâm con

Nhiên hậu nãi phò  
 Phật diệt như thị  
 Tri nhạo tiểu giả  
 Điều-phục kỳ tâm  
 Ngã đẳng kim nhứt  
 Phi tiên sở vọng

Như bỉ cùng tử  
 16.- Thế-Tôn ngã kim  
 Ư vô-lậu pháp

Ngã đẳng trường dạ  
 Thỉ ư kim nhứt  
 Pháp vương pháp trung

Kim đắc vô-lậu  
 Ngã đẳng kim giả  
 Dĩ Phật đạo thịnh  
 Ngã đẳng kim giả  
 Ư chư thế-gian  
 Phổ ư kỳ trung

Thế-Tôn đại ân  
 Lân-mãn giáo-hóa  
 Vô-lượng ức kiếp  
 Thủ túc cung-cấp  
 Nhứt thiết cúng-dường  
 Nhược dĩ danh dôi  
 Ư hàng-sa kiếp  
 Hựu dĩ mỹ thiện  
 Cập chư ngoại cụ  
 Ngưu-dầu chiêm-dàn  
 Dĩ khởi tháp miếu

Nhứt thiết tài vật.  
 Hiện hi hữu sự  
 Dĩ phương-tiện lực  
 Nãi giáo đại trí.  
 Đắc vị tăng hữu  
 Nhi kim tự đắc

Đắc vô-lượng bửu.  
 Đắc đạo đắc quả  
 Đắc thanh-tịnh nhân,

Tri Phật tịnh giới  
 Đắc kỳ quả báu.  
 Cứu tu phạm hạnh

Vô-thượng đại quả.  
 Chơn thị Thịnh-vân  
 Linh nhứt thiết văn.  
 Chơn A-la-hán  
 Thiên, nhơn, ma, phạm  
 Ứng thọ cúng-dường,

Dĩ hi hữu sự  
 Lợi ích ngã đẳng.  
 Thủ ý năng báo giả.  
 Đâu đánh lễ kính  
 Giai bất năng báo.  
 Lượng kiên hà phụ  
 Tận tâm cung-kính  
 Vô-lượng bửu ư  
 Chúng chúng thang được  
 Cập chư trân-bửu  
 Bửu ư bồ địa

Vậy sau mỗi giao phó  
 Đức Phật cũng thể đổ  
 Biết con ưa tiêu-thừa  
 Điều phục tâm của con  
 Chúng con ngày hôm nay  
 Chẳng phải chỗ trước  
 mong

Như gã cùng-tử kia

16.- Thế-Tôn! Chúng con  
 Ở nơi pháp vô-lậu [nay

Chúng con từ lâu nay  
 Mọi ở ngày hôm nay  
 Trong pháp của Pháp-  
 Vương

Ngày nay được vô-lậu  
 Chúng con ngày hôm nay  
 Dem tiếng đạo của Phật  
 Chúng con ngày hôm nay  
 Ở nơi các thế-gian  
 Khắp ở trong chúng đó

Ơn lớn của Thế-Tôn  
 Thương xót dạy bảo cho  
 Thái vô-lượng ước kiếp  
 Tuy lần chơn cung cấp  
 Tất cả đều cúng-dường  
 Hoặc dùng đầu đội Phật  
 Trong kiếp số hằng sa  
 Lại đem đưng đồ ngon  
 Và các thứ đồ nằm  
 Ở ngưi-đầu chiêm đàn  
 Đồ dựng xây tháp miếu

Tất cả tài vật báu,  
 Hiện ra việc ít có  
 Bền dùng sức phượng-tiện  
 Rồi mới dạy trí lớn.  
 Được pháp chưa từng có  
 Mà nay tự nhiên được

Đặng vô-thượng của báu.  
 Đặng đạo và chứng quả  
 Đặng huệ-nhân thanh-  
 tịnh.

Gìn tịnh giới Phật chế  
 Đặng hưởng quả báo đó,  
 Lâu tu hành phạm hạnh

Quả báo lớn vô-thượng.  
 Mới thiết là Thanh-văn  
 Cho tất cả đều nghe.  
 Thiết là A-la-hán  
 Trời, người và ma, phạm,  
 Dáng lãnh của cúng-  
 dường.

Dem việc ít có này  
 Làm lợi ích chúng con  
 Ai có thể đền được.  
 Đầu đánh lễ cung kính  
 Đầu không thể đền đặng.  
 Hai vai cùng công vất  
 Tận tâm mà cung kính,  
 Y phục báu vô-lượng  
 Cùng các món thuộc thang  
 Và các vật trân báu  
 Y báu lót trên đất

**Như tư đẳng sự**

Ư hăng sa kiếp  
 Chư Phật hi hữu  
 Bất khả tư nghĩ  
 Vô lậu vô vi  
 Năng vi hạ liệt  
 Thủ tướng phạm phu  
 Chư Phật ư pháp  
 Tri chư chúng sanh  
 Cập kỳ chỉ lực  
 Dĩ vô-lượng dụ  
 Tùy chư chúng sanh  
 Hựu tri thành thực  
 Chúng chủng trừ lương  
 Ư nhứt thừa đạo

**Dĩ dụng cúng-dường**

Diệc bất năng báo.  
 Vô-lượng vô biên  
 Đại thần thông lực  
 Chư pháp chi vương  
 Nhãn vu tư sự  
 Tùy nghi vị thuyết.  
 Đắc tối tự tại  
 Chúng chủng dục lạc  
 Tùy sở kham nhậm  
 Nhi vị thuyết pháp.  
 Túc thể thiện căn  
 Vị thành thực giả  
 Phân biệt tri dĩ  
 Tùy nghi thuyết tam,

Như các việc trên đây

Đem dùng cúng-dường

Phật

Cũng không đền đáp được

Đấng vô-lượng vô-biên

Đủ sức thần thông lớn,

Là vua của các pháp

Nhãn việc cao thượng đó,

Tùy cơ nghi dạy nói.

Đặng sức rất tự tại

Có những điều ưa muốn

Theo sức nó kham nhiệm

Mà vì chúng nói pháp,

Trông căn lành đời trước

Hay là chưa thành thực,

Phân biệt biết rõ rồi

Tùy cơ nghi nói ba.

Trải kiếp số hằng sa

Các Phật thật ít có

Đến bất khả tư nghĩ

Bực vô-lậu vô-vi

Hay vì kẻ hạ liệt

Hiện lấy tướng phạm-phu

Các Phật ở nơi pháp

Biết các hàng chúng-sanh

Và chí lực của nó

Dùng vô-lượng thí dụ

Tùy theo các chúng-sanh

Lại biết đã thành thực

Suy lường những điều đó

Ở nơi đạo nhứt thừa



# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

## QUYỀN ĐỆ NHỊ

---

Thượng căn lãnh ngộ, trung hạ đẳng nghi, khai  
quyển hiển thiết, hội tam thì, diệu pháp tuyên ngôn  
tư, bửu tạng vô tư, toàn phú đương gia nhi.

Nam-mô Pháp-Hoa Hội-Thượng Phật Bồ-tát (3 biến)

Như-Lai dụ thuyết, tam giới vi gia, hỏa trạch môn  
ngoại bố tam xa, chư tử cạnh huyên hoa, Trưởng-giả  
hân khoa, thọ ký quả vô ta.

Nam-mô Vị-Lai Hoa-Quang Phật. (3 biến)

---

# KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

## QUYỀN THỨ HAI

Bực thượng căn lãnh ngộ, hàng trung hạ nổi nghi, mở quyền bày thật hội ba thời. Pháp mẫu tuyệt sự nói suy, của báu không riêng tư, toàn giao phó cho con nhà.

Nam-mô Pháp-Hoa Hội-Thượng Phật Bồ-tát (3 lần)

Đức Như-Lai dụ nói ba cõi làm nhà, ngoài cửa ba cõi bày ba thứ xe, các con đua dành chen-ào, Trưởng-giả mừng khoe, thọ ký quả Phật không sai.

Nam-mô Vị-Lai Hoa-Quang Phật. (3 lần)





## THÍCH NGHĨA

---

- (1) **LẬU TẬN** : Nhiễm tâm phiền-não đã hết sạch, đồng nghĩa với : « Vô-lậu ».
- (2) **Thân Phật** sắc vàng tử-kim có đủ 32 tướng tốt.
- (3) **Trí của Phật** có 10 lực dụng : 1.- Thị-xú phi-xú trí-lực 2.- Nghiệp trí-lực, 3.- Thiền-định trí-lực, 4.- Căn tánh trí-lực, 5.- Nguyên dục trí-lực, 6.- Giới trí-lực, 7.- Đạo chí xú trí-lực, 8.- Túc-mạng trí-lực, 9.- Thiên-nhân trí-lực, 10.- Lậu-tận trí-lực.
- (4) **BẮT CỘNG** : Bồ-tát cùng Thanh-văn Duyên-giác đều không có, riêng Phật là có 18 pháp này.
- (5) **BỒ-TÁT** : « Bồ-đề » : Giác ; « tát đỏa » : Hữu-tình ; nói tắt là Bồ-tát, tức là bậc đã tự hay giác-ngộ và có thể cứu độ giác ngộ loài hữu-tình.
- (6) **Tức là Bà-la-môn.**
- (7) **Tên của Ma-vương ở đầu cõi dục.**
- (8) **NGŨ.UẦN** : Sắc uẩn, thọ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn, thức uẩn. Cũng gọi ngũ-ẩn.
- (9) **NGŨ DỤC** : I.- Tài (*sắc*), sắc, danh, thực (*sự ăn*), thùy (*ngủ* *ngli*). II.- Sắc, thính, hương, vị, xúc.

(10) Bốn đức vô sở-úy của Phật :

- 1.- Nhứt-thế-trí vô-úy.
- 2.- Lậu tận vô-úy.
- 3.- Thuyết đạo vô-úy.
- 4.- Thuyết khổ tận đạo vô úy.

(11) NĂM CĂN : Tín căn, tinh-tấn căn, niệm căn, định căn, huệ căn.

NĂM LỰC : Tín lực, tinh-tấn lực, niệm lực, định lực, huệ lực.

BẢY GIÁC-CHI : Trạch pháp, niệm, tinh-tấn, hi, khinh-an, định, xả.

TÁM CHÁNH-ĐẠO : Chánh kiến, chánh tư-duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh niệm, chánh tinh-tấn, chánh định.

(12) Xi : Cú tai mèo ; Hiêu, Điều, Thửu : Loài chim dữ, tiếng xấu.

THƯỚC : Chim khách.

CƯU : Tu-hú.

CÁP : Bò câu.

NGUƠN-XÀ : Rắn độc.

PHÚC-YẾT : Bò cạp.

NGÔ-CÔNG : Rít

DO-DIÊN : Trùng. rận ở trong áo toi.

DỨU-LY : Chồn, cáo.

HỀ-THỬ : Giống chuột.

KHƯƠNG-LƯƠNG : Bọ hung.

(13) Thiên-nhân minh, Túc-mạng minh, Lậu-tận minh,

(14) Thiên-nhân thông, thần-túc thông, thiên-nhĩ thông, tha-tâm thông, túc-mạng thông, lậu-tận thông.

(15) TIN : Lòng tin.

GIẢI : Hiểu rõ.

(16) Khô khô, hoại khô, hành khô.

(17) HÍ-LUẬN : Lời luận nói suông không sự thật, đồng nghĩa với Hư-vọng.

(18) Diệt lòng phiền-não : 1.- Kiến sở đoạn. 2.- Tư sở đoạn.

(19) NIẾT-BÀN : Tịch tịnh ; viên-tịch, nghĩa là vắng bật.

Còn vọng động phiền-não là còn tạo nghiệp thọ báo sanh tử.

Dứt hẳn vọng động phiền-não khỏi báo sanh tử yên lặng nhàn vui nên gọi Niết-bàn.

HỮU-DU Y : Thân người hiện còn thừa lại rốt sau cả.



## SỰ TÍCH

---

### Tả kinh thoát khổ

---

Nhà Đường, niên-hiệu Long-Sóc năm thứ ba, xứ Trường-an, mẹ vợ ông Lưu-công-Tín chết.

Không bao lâu cô họ Trần, vợ ông Tín, cũng bỗng chết, thần hồn đi đến một ngục đá, thấy mẹ mình ở trong cửa đá thọ nhiều sự khổ.

Khóc bảo con gái rằng: « Mau vì mẹ tả một bộ kinh Pháp-Hoa ngõ hầu thoát khỏi tội này ». Nói vừa xong, cửa đá liền khép lại.


Cô họ Trần sống lại, thuật chuyện gặp mẹ với chồng. Ông Tín nhờ ông Triệu-sur-Tử tả kinh. Ông Triệu bèn đem một bộ kinh Pháp-Hoa hiện đã thành tả rất tốt giao cho ông Tín sửa sang. và bộ kinh đó vốn là của một người họ Phạm ra tiền mượn tả, mà ông Tín thiệt chưa biết cũng tin là ông Triệu tả cho mình.

Không bao lâu, cô họ Trần lại chiêm bao thấy mẹ đòi kinh. Cô nói rằng đã tả xong rồi. Mẹ liền khóc rằng: « Mẹ chính vì bộ kinh đó mà càng bị khổ thêm. Bộ kinh đó vốn là của họ Phạm tu phước, sao lại cướp làm công của mình? » Sau khi thức dậy cô,

Trần cùng ông Tín đi hỏi thăm lại, thời quả thiệt họ Phạm ra tiền hai trăm tả kinh mà chính là bộ trên đó.

Vợ chồng liền thuê người tả một bộ khác để cúng-dường hồi-hướng công-đức cho mẹ.

Than ôi! Công-đức tả kinh hay ấn-tống lớn biết là dường nào? Tội nặng bị khổ ở địa-ngục nhờ người tả một bộ kinh Pháp-Hoa mà còn có đủ phước để thoát khổ, huống nữa là mình tự ra công ra tiền ư!



# DIỆU PHÁP LIÊN-HOÀ KINH



QUYỂN BA

3

# Diệu-Pháp Liên-Hoa Kinh

QUYỂN ĐỆ TAM



Diệu - Tôn TAM - TẠNG PHÁP - SƯ  
CƯU MA-LA-THẬP phụng chiếu dịch

## Diệu-Pháp Liên-Hoa Kinh

### DƯỢC-THẢO DỤ PHẨM ĐỆ NGŨ

1.- Nhĩ thời Thế-Tôn cáo Ma-ha Ca-Diếp, cập chư đại đệ-tử: «Thiện-tai! Thiện-tai! Ca-Diếp thiện thuyết Như-Lai chọn thiết công-đức, thành như sở ngôn, Như-Lai phục hữu vô-lượng vô-biên a-tăng-kỳ công-đức, như đẳng nhược ư vô-lượng ức kiếp thuyết bất năng tận».

Ca-Diếp đương tri! Như-Lai thị chư pháp chi vương, nhược hữu sở thuyết giai bất hư dã. Ư nhứt thiết pháp, dĩ trí phương-tiện nhi diễn thuyết chi, kỳ sở thuyết pháp giai tất đáo ư nhứt thiết trí địa. Như-Lai quán tri nhứt thiết chư pháp chi sở quý thú, diệt tri nhứt thiết chung-sanh thâm tâm sở hành, thông đạt vô ngại. Hựu ư chư pháp cứu tận minh liễu, thị chư chúng-sanh nhứt-thiết trí-huệ.

2.- Ca-Diếp! Thí như tam-thiên đại-thiên thể-giới, sơn, xuyên, khe, cốc, thổ-địa sở sanh, quý mộc tông lâm, cập chư dược thảo, chủng loại nhược can, danh sắc các dị. Mặt vân dĩ bố, biến phủ tam-



# Kinh Điện-Pháp Liên-Hoa

## QUYỂN THỨ BA



Đời Diêu-Tần Ngai TAM-TẠNG PHÁP-SƯ  
CƯU - MA - LA - THẬP vùng chiếu dịch

## Kinh Điện-Pháp Liên-Hoa

### PHẨM « DƯỢC-THẢO-DỤ » THỨ NĂM

1.- Lúc bấy giờ đức Thế-Tôn bảo ngài Ma-ha Ca-Điếp các vị đại đệ-tử: « Hay thay! Hay thay! Ca-Điếp. Khéo nói động công-đức chơn thật của đức Như-Lai. Đúng như lời các ông vừa nói; đức Như-Lai lại còn có vô-lượng vô biên a-tăng-kỳ công-đức, các ông đâu trải qua vô-lượng ức kiếp nói cũng không hết được ».

Ca-Điếp nên biết! Đức Như-Lai là vua của các pháp nếu có nói ra lời chi đều không hư dối vậy. Phật ở nơi tất cả pháp dùng sức trí-huệ phương-tiện mà diễn nói đó, pháp của Phật nói thấy đều đến bậc nhất-thiết-tri (1). Đức Như-Lai xem biết chỗ quý-thú (2) của tất cả pháp; cũng rõ biết chỗ tâm sở hành (3) của tất cả chúng-sanh thông thấu không ngại. Phật lại ở nơi các pháp rõ ràng rõ biết hết, chỉ bày tất cả trí-huệ cho các chúng-sanh.

2.- Ca-Điếp! Thí như trong cõi Tam-thiên đại-thiên nơi núi, công, khe, hang, ruộng, đất sanh ra cây cối, lùm rừng và các cỏ thuốc, bao nhiêu giống loại tên gọi màu sắc đều khác. Mây dầy bủa giăng trùm

thiên đại - thiên thể - giới, nhứt thời đẳng chú, kỳ trạch phổ hiệp. Quỷ mộ tông lâm cập chư được thảo, tiểu căn, tiểu hành, tiểu chi, tiểu diệt, trung căn, trung hành, trung chi, trung diệt, đại căn, đại hành, đại chi, đại diệt.

Chư thọ đại tiểu, tùy thượng trung hạ, các hữu sở thọ. Nhứt vân sở vô, xúng kỳ chủng tánh nhi đắc sanh trưởng, hoa quả phu thiết; tuy nhứt địa sở sanh, nhứt vô sở nhuận, nhi chư thảo mộc các hữu sai biệt.

3.- Ca - Diếp đương tri! Như-Lai diệt phục như thị, xuất hiện ư thể như đại vân khởi, dĩ đại âm thanh phổ biến thể - giới, thiên, nhơn, a-tu-la, như bỉ đại vân biến phú tam - thiên đại - thiên quốc độ, ư đại chúng trung nhi xướng thị ngôn:

«Ngã thị Như - Lai, Ưng - cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn. Vị độ giả linh độ, vị giải giả linh giải, vị an giả linh an, vị Niết-bàn giả linh đắc Niết-bàn, kim thể, hậu thể như thiết tri chi. Ngã thị nhứt - thiết - tri giả, nhứt-thiết-kiến giả, tri-đạo giả, khai đạo giả, thuyết-đạo giả. Nhữ đẳng thiên, nhơn, a-tu-ta chúng giai ưng đáo thủ, vị thính pháp cố».

Nhĩ thời vô số thiên vạn ức chủng chúng-sanh lai chí Phật sở nhi thính pháp. Như-Lai vu thời quán thị chúng-sanh, chư căn lợi độn, tinh tấn dãi dãi, tùy

khắp cõi tam-thiên đại-thiên (4) đồng thời mưa xối xuống, khắp nơi nhuần thấm. Cây cối lùm rừng và các cỏ thuốc: hoặc thứ gốc nhỏ, thân nhỏ, nhánh nhỏ, lá nhỏ, hoặc thứ gốc bự vừa, thân vừa, nhánh vừa, lá vừa; hoặc có thứ gốc lớn, thân lớn, nhánh lớn, lá lớn.

Các giống cây lớn nhỏ, tùy hạng thượng trung hạ mà hấp thọ khác nhau. Một cụm mây tuồng mưa xuống xối theo mỗi giống loại mà cây cỏ đang sanh trưởng, đem bông kết trái. Dầu rằng một cõi đất sanh, một trận mưa thấm nhuần mà các cỏ cây đều có sai khác.

3.- Ca-Diếp nên biết! Đức Như-Lai cũng lại như thế, hiện ra nơi đời như là vùng mây lớn nổi lên, dung giọng tiếng lớn vang khắp thế-giới cả trời, người, a-tu-la, như mây lớn kia trùm khắp cõi nước tam-thiên đại-thiên. Phật ở trong đại chúng mà xướng lời này:

«Ta là đấng Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự-trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn. Người chưa được độ thời làm cho được độ, người chưa tỏ ngộ thời làm cho tỏ ngộ, người chưa an thời làm cho được an, người chưa chứng Niết-bàn thời làm cho chứng Niết-bàn, đời nay và đời sau Phật đều biết đúng như thật. Ta là bực nhứt-thiết-trí, bực nhứt-thiết-kiến, là bực tri-đạo, bực khai-đạo, bực thuyết-đạo. Các người, hàng trời, người, a-tu-la đều nên đến đây vì dễ nghe pháp vậy».

Bấy giờ có vô số nghìn muôn ức loài chúng-sanh đi đến chỗ đức Phật mà nghe pháp. Lúc đó đức Như-Lai xem xét các căn lợi độn, tinh-tần hay dãi-dãi

kỳ sở kham nhi vị thuyết pháp chúng chúng vô lượng, giai linh hoan hỷ, khoái đắc thiện lợi. Thị chư chúng-sanh văn thị pháp dĩ, hiện thể an ổn hậu sanh thiện xứ, dĩ đạo thọ lạc diệc đắc văn pháp, kỳ văn pháp dĩ lý chư chướng ngại, ư chư pháp trung nhậm lực sở năng, tiện đắc nhập đạo.

Như bỉ đại vân, vô ư nhứt thiết quý một tông lâm, cập chư được thảo, như kỳ chúng tánh cụ túc mong nhuận, các đắc sanh trưởng.

Như-Lai thuyết pháp nhứt tướng nhứt vị, sở vị : giải thoát tướng, lý - tướng, diệt-tướng, cứu cánh chí ư nhứt-thiết chúng-trí. Kỳ hữu chúng-sanh, văn Như - Lai pháp, nhược trì đọc tụng như thuyết tu hành, sở đắc công đức, bất tự giác tri.

Sở dĩ giả hà ? Duy hữu Như-Lai tri thử chúng sanh chúng tướng thể tánh : Niệm hà sự ? Tư hà sự ? Tu hà sự ? Văn hà niệm ? Văn hà tư ? Văn hà tu ? Dĩ hà pháp niệm ? Dĩ hà pháp tư ? Dĩ hà pháp tu ? Dĩ hà pháp đắc hà pháp ?

Chúng-sanh trụ ư chúng chúng chi địa, duy hữu Như-Lai như thiết kiến chi, minh liễu vô ngại. Như bỉ quý một tông lâm, chư được thảo đẳng nhi bất tự tri thượng, trung, hạ tánh.

Như-Lai tri thị nhứt tướng, nhứt vị chi pháp ; sở vị ; giải thoát tướng, lý - tướng, diệt - tướng, cứu cánh Niết-bàn thường tịch diệt tướng, chung qui ư không. Phật tri thị dĩ, quán chúng-sanh tâm dục, nhi tương hộ chi, thị cố bất tức vị thuyết nhứt-thiết chúng-trí.



của chúng-sanh đó, thuận vừa sức nó kham được mà vì chúng nói pháp, chủng loại nhiều vô-lượng, Phật đều khiến vui mừngặng nhiều lợi hành. Các chúng-sanh này nghe pháp rồi, hiện đời an ổn, đời sau sanh về chỗ lành, do đạo được thọ hưởng vui và cũng được nghe pháp, đã nghe pháp rồi là khỏi các chướng ngại, ở trong các pháp theo sức mình kham được lần lần đều được vào đạo.

Như mây lớn kia mưa rưới khắp tất cả cỏ cây lùm rừng và các cỏ thuốc, theo giống của mỗi thứ đều được đượm nhuận đầy đủ, đều được sanh trưởng.

Đức Như-Lai nói pháp một tướng một vị, nghĩa là: tướng giải - thoát, tướng xa lìa, tướng diệt, rốt ráo đến bực « nhứt-thiết chủng-trí ». Có chúng-sanh nào nghe pháp của Như-Lai hoặc thọ trì đọc tụng, đúng như lời mà tu hành, được công-đức tự mình không hay biết.

Vì sao ? Vì chỉ có Như-Lai là biết chủng tướng thể tánh của chúng-sanh đó : Nhớ việc gì ? Nghĩ việc gì ? Tu việc gì ? Nhớ thể nào ? Nghĩ thể nào ? Tu thể nào ? Dùng pháp gì để nhớ ? Dùng pháp gì để nghĩ ? Dùng pháp gì để tu ? Dùng pháp gì để dụng pháp gì ?

Chúng-sanh ở nơi các bực, chỉ có Đức Như-Lai thấy đó đúng như thật, rõ ràng không bị ngại. Như cây cối lùm rừng các cỏ thuốc kia không tự biết tánh thượng trung hạ của nó.

Đức Như-Lai biết pháp một tướng một vị ấy, nghĩa là : tướng giải-thoát, tướng xa lìa, tướng diệt, tướng rốt ráo Niết-bàn thường tịch diệt, trọn về nơi không, Phật biết như thế rồi xem xét tâm ưa muốn của chúng sanh mà dắt-dìu nó, cho nên chẳng liền vì chúng vội nói « nhứt thiết chủng trí »,

Như đẳng Ca-Diếp thậm vi hi hữu, năng tri Như-Lai tùy nghi thuyết pháp, năng tín năng thọ. Sở dĩ giả hà ? Chư Phật Thế-Tôn tùy nghi thuyết pháp nan giải nan tri.

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhi thuyết kệ ngôn :

#### 4.- Phá hữu Pháp-Vương Xuất hiện thế-gian

Tùy chúng-sanh dục  
Như-Lai tôn trọng  
Cửu mặc tư yếu  
Hữu trí nhược văn  
Vô-trí nghi hồi  
Thị cổ Ca-Diếp !  
Dĩ chủng chủng duyên

Chủng chủng thuyết pháp.  
Tri-huệ thâm viên  
Bất vụ tốc thuyết.  
Tắc năng tín giải  
Tắc vi vinh thất.  
Tùy lực vị thuyết  
Linh đặc chánh kiến.

Ca-Diếp đương tri !  
Khởi ư thế-gian  
Huệ văn hàm nhuận  
Lôi thỉnh viễn chấn  
Nhứt quang yêm tế  
Ái đãi thủy bồ  
Kỳ vô phổ đẳng  
Lưu chú vô lượng

Thĩ như đại vân  
Biến phú nhứt thiết  
Diễn quang khoáng diệu  
Linh chúng duyệt dự,  
Địa thượng thanh lương  
Như khả thừa lâm.  
Tứ phương eu hạ  
Suất thổ sung hiệp.

Sơn xuyên hiểm cốc  
Quỷ mộ được thảo  
Bá cốc, miêu giá  
Vô chi sở nhuận

U thúy sở sanh  
Đại tiểu chư thọ  
Cam-giá, bồ-đào  
Vô bất phong túc

Cần địa phổ hiệp  
Kỳ văn sở xuất  
Thảo mộ tông lâm

Dược mộ tịnh mậu.  
Nhứt vị chi thủy  
Tùy phần thọ nhuận.

**Ca-Diếp !** Các ông rất là hi hữu, có thể rõ biết được  
 Như-Lai tùy cơ-nghi nói pháp, hay tin hay nhận. Vì  
 sao ? Vì các đức Phật Thế-Tôn tùy cơ nghi nói pháp  
 khó hiểu khó biết.

Khi đó đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà  
 nói kệ rằng :

4.- Pháp-vương phá các Hiện ra trong thế-gian  
 cỏi

Theo tánh của chúng-sanh	Dùng các cách nói pháp.
Đức Như-Lai tôn-trọng	Trí-huệ rất sâu xa
Lâu kín pháp yếu này	Chẳng liên chuyên vội nói
Người trí nếu được nghe	Thời có thể tin hiểu,
Kẻ không trí nghi hồi	Thời bền là mất hẳn.
Ca-Diếp ! Vì có đó	Theo sức chúng nói pháp
Dùng các món nhơn duyên	Cho chúng đặng chánh kiến.

Ca-Diếp ông nên biết !	Thí như vùng mây lớn
Nổi lên trong thế-gian	Che trùm khắp tất cả
Mây trí-huệ chứa nhuần	Chớp nháng sáng chói lòa
Tiếng sấm xa vang động	Khiến mọi loài vui đẹp
Nhật quang bị che khuất	Trên mặt đất mất mẻ
Mây mù sa bủa gần	Dường có thể nắm tới.
Trận mưa đổ khắp cùng	Bốn phương đều xối xuống
Glòng nước tuông vô- lượng	Cõi đất đều rút đầy

Nơi núi sông hang hiểm	Chỗ rậm rạp sanh ra
Những cây cối cỏ thuốc	Các thứ cây lớn nhỏ
Trăm giống lúa mộng mạ	Các thứ mía cùng nho
Nhờ nước mưa đượm nhuần	Thấy đều tươi tốt cả
Đất khô khắp được rưới	Thuốc cây đều sum sê
Vùng mây kia mưa xuống	Nước mưa thuần một vị
Mà cỏ cây lùm rừng	Theo mỗi thứ đượm nhuần



Nhứt thiết chư thọ

Xứng kỳ đại tiêu  
Căn hành chi diệt  
Nhứt vô sở cập  
Như kỳ thể tướng  
Sở nhuận thị nhứt

5.- Phật diệt như thị

Thí như đại vân  
Kỷ xuất vu thể  
Phân biệt diễn thuyết  
Đại-Thánh Thế-Tôn.  
Nhứt thiết chúng trung  
Ngã vi Như-Lai  
Xuất vu thể-gian  
Sung nhuận nhứt thiết  
Giai linh lý khổ  
Thế-gian chi lạc  
Chư thiên nhơn chúng  
Giai ưng đạo thủ  
Ngã vi Thế-Tôn  
An ổn chúng-sanh  
Vị đại chúng thuyết  
Kỷ pháp nhứt vị  
Di nhứt diệu âm

Thường vị đại thừa  
Ngã quan nhứt thiết  
Vô hữu bỉ thử  
Ngã vô tham trước  
Hằng vị nhứt thiết  
Như vị nhứt nhơn

Thượng, trung, hạ đẳng

Các đắc sanh trưởng  
Hoa quả quang sắc  
Giai đắc tiền trạch  
Tánh phân đại tiêu  
Nhi các tư mậu.

Xuất hiện ư thế

Phổ phú nhứt thiết.  
Vị chư chúng-sanh  
Chư pháp chi thiết  
Ư chư thiên nhơn  
Nhi tuyên thị ngôn :  
Lưỡng túc chi tôn  
Du như đại vân  
Khô khao chúng-sanh  
Đắc an ổn lạc  
Cập Niết-bàn lạc.  
Nhứt tâm thiện thính  
Căn Vô-thượng-tôn.  
Vô năng cập giả  
Cổ hiện ư thế  
Cam-lồ tịnh pháp.  
Giải-thoát Niết-bàn.  
Diễn sướng tư nghĩa

Nhi tác nhơn duyên.  
Phổ giai bình đẳng  
Ái tạng chi tâm,  
Diệt vô hạn ngại  
Bình đẳng thuyết-pháp  
Chúng đa diệt nhiên,

Tất cả các giống cây

Xứng theo tánh lớn nhỏ  
Gốc thân nhánh và lá  
Một trận mưa rưới đến  
Theo thể tướng của nó  
Nước đượm nhuận vẫn một

5.- Đức Phật cũng như  
thể

Ví như vàng mây lớn  
Đã hiện ra trong đời  
Phân-biệt diễn nói bày  
Đấng Đại-Thánh Thể-Tôn  
Nơi tất cả chúng hội  
Ta là đức Như-Lai  
Hiện ra nơi trong đời  
Thấm-nhuần khắp tất cả  
Đều làm cho lia khô  
Hưởng sự vui thế-gian  
Các chúng trời người này  
Đều nên đến cả đây  
Ta là đấng Thể-Tôn  
Muốn an-ôn chúng-sanh  
Vì các đại-chúng nói  
Pháp đó thuần một vị  
Dùng một giọng tiếng mẫu

Đều thường vì Đại-thừa  
Ta xem tất cả chúng  
Không có lòng bỉ-thù  
Ta không chút tham đắm  
Hàng vì tất cả chúng  
Như khi vì một người

Hạng thượng trung cùng  
hạ

Đều đặn sanh-trưởng cả.  
Trở bông trái sắc vàng  
Cây cỏ đều thấm mướt  
Tánh loại chia lớn nhỏ  
Mà đều được sum-sê.

Hiện ra nơi trong đời

Che trùm khắp tất cả.  
Bèn vì các chúng-sanh  
Nghĩa thật của các pháp  
Ở trong hàng trời người  
Mà tuyên nói lời này :  
Bực Tôn đủ lượng túc (5)  
Dường như vừng mây lớn  
Những chúng-sanh khô  
Đặng an-ôn vui sướng [khao  
Cùng sự vui Niết-bàn.  
Một lòng khéo lắng nghe  
Ra mắt dấng vô-thượng.  
Không có ai bằng được  
Nên hiện ra trong đời  
Pháp cam-lồ trong sạch  
Giải-thoát Niết-bàn thôi.  
Diễn sướng nghĩa nhiệm  
này

Mà kết làm phơn-duyên.  
Kháp đến bình-dặng cả  
Cùng với tâm yêu ghét  
Cũng không bỏ hạn ngại  
Mà bình-dặng nói pháp  
Lúc chúng đông cũng vậy.

Thường diễn thuyết-pháp,  
 Khứ, lai, tọa, lập,  
 Sung túc thể-gian  
 Quý tiện, thượng hạ,  
 Oai-nghi cụ-túc  
 Chánh kiến, tà kiến,  
 Đăng vũ pháp vô  
 Nhứt thiết chúng-sanh  
 Tùy lực sở thọ,  
 Hoặc xử nhơn, thiên,

Thích Phạm chư vương  
 Tri vô-lậu pháp  
 Khởi lực thần-thông  
 Độc xử sơn lâm,

Đắc Duyên-giác chứng

Cầu Thế-Tôn xứ,  
 Hành tinh-tấn, định,  
 Hựu chư Phật-tử  
 Thường hành từ-bi,  
 Quyết định vô nghi,  
 An-trụ thần-thông,  
 Độ vô lượng ức  
 Như thị Bồ-tát,  
 Phật bình-đẳng thuyết  
 Tùy chúng-sanh tánh  
 Như bỉ thảo mộc

6.- Phật dĩ thử dụ  
 Chúng chủng ngôn từ  
 Ư Phật trí-huệ  
 Ngã vũ pháp vô

Tằng vô tha sự,  
 Chung bất bì yểm  
 Như vũ phổ nhuận.  
 Trì giới, hủy giới,  
 Cập bất cụ túc,  
 Lợi cần, độn cần,  
 Nhi vô giải quệ.  
 Văn ngã pháp giả,  
 Trụ ư chư địa:  
 Chuyển-Luân Thánh-  
 Vương,

Thị tiểu được thảo;  
 Năng đắc Niết-bàn,  
 Cập đắc tam minh,  
 Thường hành thiện-định,

Thị trung được thảo;

Ngã đương tác Phật,  
 Thị thượng được thảo.  
 Chuyên tâm Phật đạo.  
 Tự tri tác Phật,  
 Thị danh tiểu thọ;  
 Chuyển bất thời luân,  
 Bá thiên chúng-sanh,  
 Danh vi đại thọ.  
 Như nhứt vị vô,  
 Sở thọ bất đồng,  
 Sở bảm các dị.

Phương-tiện khai thị,  
 Diễn thuyết nhứt pháp  
 Như hải nhứt đích.  
 Sung-mãn thể-gian,

Thường diễn nói pháp luân,  
Ngồi, đứng, hoặc đến, đi,  
Đầy-đủ cho thể-gian  
Sang hèn cùng thượng hạ,  
On-nghi được đầy đủ  
Người chánh-kiến tà-kiến,  
Khấp rười cho mưa pháp  
Tất cả hàng chúng-sanh  
Tùy sức mình lãnh lấy,  
Hoặc là ở trời, người,

Trời Thích, Phạm, các vua  
Hoặc rõ pháp vô-lậu  
Khởi sáu pháp thần-thông  
Ở rừng trong núi rừng,

Chứng đẳng bực Duyên-  
giác

Hoặc cầu bực Thế-Tôn,  
Tu-hành tinh-tấn, định,  
Lại có hàng Phật-tử  
Thường thật hành từ-bi,  
Quyết định không còn nghi,  
Hoặc an trụ thần-thông,  
Độ vô-lượng muôn ức,  
Đều lạt hạng như thế,  
Phật chỉ bình-đẳng nói  
Theo căn tánh chúng-sanh  
Như những cỏ cây kia

6. Phật dùng món dụ này  
Là thứ lời-lẽ hay  
Ở nơi trí-huệ Phật  
Ta rười trện mưa pháp

Từng không việc gì khác,  
Trộn không hề nhàm mỗi,  
Như mưa khắp thấm nhuần  
Giữ giới hay phá giới,  
Và chẳng được đầy đủ,  
Kẻ độn căn lợi căn,  
Mà không chút nhàm mỗi.  
Được nghe pháp của ta,  
Trụ ở nơi các bực :  
Làm Chuyển-Luân Thánh-  
vương,

Đó là cỏ thuốc nhỏ;  
Hay chứng đẳng Niết-bàn,  
Và đẳng ba món minh,  
Thường hành môn thiên-  
định,  
Là cỏ thuốc bực trung ;

Ta sẽ đẳng thành Phật,  
Là cỏ thuốc bực thượng.  
Chuyên tâm nơi Phật đạo,  
Tự biết mình làm Phật  
Gọi đó là cây nhỏ;  
Chuyển bất thối pháp luân,  
Trăm nghìn loài chúng-  
Gọi đó là cây lớn. [sanh,  
Như nước mưa một vị,  
Mà hưởng thọ không đồng,  
Được đượm nhuần đều  
khác.

Đề phương-tiện chỉ bày,  
Đều diễn nói một pháp  
Như một giọt trong biển.  
Đầy-đủ khắp thể-gian,

Nhứt vị chi pháp  
 Như bỉ tông lâm  
 Tùy kỳ đại tiểu  
 Chư Phật chi pháp  
 Linh chư thể-gian  
 Tiệm thứ tu hành  
 Thịnh-văn Duyên-giác

Trụ tối hậu thân  
 Thị danh được thảo  
 Nhược chư Bồ-tát  
 Liễu đạt tam-giới  
 Thị danh tiểu thọ  
 Phục hữu trụ thiền  
 Văn chư pháp không  
 Phóng vô số quang  
 Thị danh đại thọ  
 Như thị Ca-Điếp  
 Thí như đại vân  
 Nhuận ư nhơn hoa

Ca-Điếp đương tri  
 Chúng chúng thí dụ  
 Thị ngã phương-tiện  
 Kim vị nhữ đẳng  
 Chư Thịnh-văn chúng

Nhữ đẳng sở hành  
 Tiệm tiệm tu học

Tùy lực tu-hành,  
 Được thảo chư thọ  
 Tiệm tăng mậu hảo.  
 Thường dĩ nhứt vị  
 Phổ đắc cụ túc  
 Giai đắc đạo quả.  
 Xử ư sơn lâm

Văn Pháp đắc quả  
 Các đắc tăng trưởng.  
 Trí-huệ kiên-cố  
 Cầu tối thượng thừa  
 Nhi đắc tăng trưởng.  
 Đắc thần-thông lực  
 Tâm đại hoan-hỉ  
 Độ chư chúng-sanh  
 Nhi đắc tăng-trưởng.  
 Phật sở thuyết pháp  
 Dĩ nhứt vị vô  
 Các đắc thành thiết.

Dĩ chư nhơn-duyên.  
 Khai thị Phật đạo  
 Chư Phật diệc nhiên.  
 Thuyết tối thiết sự  
 Giai phi diệt độ

Thị Bồ-tát đạo  
 Tất đương thành Phật.



Pháp mẫu thuần một vị  
 Như thể lùm rừng kia  
 Tùy giống lớn hay nhỏ  
 Pháp của các đức Phật  
 Khiến cho các thể-gian  
 Lăn-lựa siêng tu hành  
 Hàng Thanh-văn, Duyên-  
 giác.

Trụ thân hình rớt sau  
 Đó gọi là cỏ thuốc  
 Nếu các vị Bồ-tát  
 Ró suốt cả ba cõi  
 Đó gọi là cây nhỏ  
 Lại có vị trụ thiền  
 Nghe nói các pháp không  
 Phóng vô-số hào-quang  
 Đó gọi là cây lớn  
 Như thế, Ca-Diếp này!  
 Thì như vùng mây lớn  
 Đượm nhuần nơi hoa  
 người

Ca-Diếp ông phải biết  
 Các món thí-dụ thấy  
 Đó là ta phương-tiện  
 Nay ta vì các ông  
 Các chúng thuộc Thanh-  
 văn

Cho các ông tu-hành  
 Lăn lặn tu học xong

Tùy sức riêng tu hành,  
 Và cỏ thuốc những cây  
 Lăn lặn thêm sum-sê.  
 Thường dùng thuần một vị  
 Đều khắp đặn đầy-đủ  
 Rồi đều đặn đạo quả.  
 Ở nơi trong núi rừng

Nghe Phật-pháp đặn quả  
 Đều đặn thêm lớn tốt.  
 Trí-huệ rất vững bền  
 Cầu đặn thừa tối-thượng  
 Mà đặn thêm lớn tốt.  
 Đặn sức thần-thông lớn  
 Lòng rất sanh vui mừng  
 Độ các loài chúng-sanh  
 Mà đặn thêm lớn tốt.  
 Đức Phật nói pháp ra  
 Dùng nước mưa một vị  
 Đều đặn kết trái cả.

Ta dùng các nhơn-duyên  
 Đề chỉ bày đạo Phật  
 Các đức Phật cũng thế  
 Nói việc rất chơn thiết  
 Đều chẳng phải diệt-độ

Là đạo của Bồ-tát  
 Thấy đều sẽ thành Phật.

# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

## THỌ KỶ PHẨM ĐỆ LỤC

1.- Nhĩ thời Thế-Tôn thuyết thị kệ dĩ, cáo chư đại chúng, xướng như thị ngôn : « Ngã thử đệ-tử Ma-ha Ca-Diếp, ư vị-lai thế đương đắc phụng căn tam bá vạn ức chư Phật Thế-Tôn, cúng-dường cung-kính, tôn trọng tán-thán, quảng tuyên chư Phật vô-lượng đại pháp, ư tối hậu thân, đắc thành vi Phật, danh viết Quang-Minh Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn.

Quốc danh Quang-Đức, kiếp danh Đại trang-nghiêm, Phật thọ thập nhị tiểu kiếp. Chánh pháp trụ thế thập tiểu kiếp. Tượng pháp diệt trụ thập tiểu kiếp. Quốc giới nghiêm sức, vô chư uế ác, ngồn lịch kinh cước tiện lợi bất tịnh. Kỳ độ bình chánh, vô hữu cao hạ khanh khảm đôi phụ, lưu lý vi địa, bửu thọ hàng liệt, huỳnh kim vi thẳng, dĩ giới đạo trắc, tán chư bửu hoa, châu biến thanh tịnh.

Kỳ quốc Bồ-tát vô-lượng thiên ức, chư Thịnh-văn chúng diệt phục vô số, vô hữu ma sự, tuy hữu ma, cập ma dân, giai hộ Phật-pháp.

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhĩ thuyết kệ ngôn :

2.- Cáo chư Tỳ-kheo : Ngã dĩ Phật nhận



# KINH ĐIỀU-PHÁP LIÊN-HOA

## PHẨM « THỌ-KÝ » THỨ SÁU

1.- Lúc bảy giờ đức Thế-Tôn nói bài kệ đó rồi, bảo các đại chúng xướng lời thệ này : « Ông Ma-ha Ca-Điếp, đệ-tử của Ta, ở đời vị-lai sẽ phụng thờ ba trăm muôn ức các đức Phật Thế-Tôn, cúng-đường cung-linh tôn-trọng ngợi - khen, rộng nói vô - lượng đại pháp của các đức Phật, ở nơi thân rớt sau đặng thành Phật hiệu là Quang-Minh Như-Lai, Ứng-Cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiên-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng - phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn.

Nước tên là Quang-Đức, kiếp tên là Đại Trang-nghiêm. Phật thọ mười hai tiểu kiếp. Chánh pháp trụ hai mươi tiểu kiếp. Tượng pháp cũng trụ hai mươi tiểu kiếp. Cõi nước tốt đẹp, không có các thứ đồ xấu, ngôi sỏi gai-góc cùng đồ tiện lợi chẳng sạch. Cõi đó bằng phẳng không có cao thấp hăm - hố gồ gề, đất bằng lưu-lý, cây bấu thẳng hàng, vàng ròng làm giầy để giăng bên đường, rải các hoa bấu khắp nơi sạch-sẽ.

Bồ-tát trong nước đổ đồng vô-lượng nghìn ức, các chúng Thanh-văn cũng lại vô số. Không có việc ma, dầu là có ma và dân ma, nhưng đều hộ-trì Phật-pháp.

Những giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên trời nói kẻ rằng :

**4.- Bảo các Tỷ-kheo Ta dùng mắt của Phật  
rằng :**

Kiến thị Ca-Diếp  
 Quá vô-sô kiếp  
 Nhi ư lai thế  
 Tam bá vạn ức  
 Vị Phật trí-huệ  
 Cúng-dường tối thượng

Tu tập nhứt thiết  
 Ư tôi hậu thân

Kỳ độ thanh-tịnh  
 Đa chư bửu thọ  
 Kim thắng giới đạo,

Thường xuất hảo hương,

Chúng chúng kỳ diệu  
 Kỳ địa bình chánh  
 Chư Bồ-tát chúng  
 Kỳ tâm điều nhu  
 Phụng trì chư Phật,  
 Chư Thánh-văn chúng

Pháp-vương chi tử,  
 Nãi di thiên nhân  
 Kỳ Phật dương thọ  
 Chánh pháp trụ thế  
 Tượng pháp diệc trụ  
 Quang-Minh Thế-Tôn

Ư vị-lai thế  
 Đương đắc tác Phật.  
 Cúng-dường phụng-cần  
 Chư Phật Thế-Tôn.  
 Tịnh tu phạm-hạnh  
 Nhị Túc-Tôn đi

Vô thượng chi huệ  
 Đắc thành vi Phật.

Lưu-lý vi địa  
 Hàng liệt đạo trặc  
 Kiến giả hoan-hỉ.

Tán chúng danh hoa

Di vi trang-nghiêm,  
 Vô hữu khuru khanh.  
 Bất khả xưng kể  
 Đãi đại thần-thông  
 Đại-thừa kinh điển.  
 Vô-lậu hậu thân

Diệc bất khả kể  
 Bất năng sở tri.  
 Thập nhị tiểu kiếp  
 Nhị thập tiểu kiếp  
 Nhị thập tiểu kiếp  
 Kỳ sự như thị.

S. - Nhị thời Đại Mục-Kiền-Liên. Tu-Bồ-Đề, Ma-ha  
 Ca-Chiên-Điền đẳng, giai tất tưng lật, nhứt tâm hiệp  
 chương chiêm-ngưỡng Tôn nhan mục bất tàm xả, tức  
 cộng đồng thỉnh, nhi thuyết kệ ngôn :

Thấy ông Ca-Diếp này  
Quá vô-số kiếp sau  
Mà ở đời vị-lai  
Đủ ba trăm muôn ức  
Vị cầu trí-huệ Phật  
Cùng đường dâng Tội

Thượng

Tu tập trọn tất cả  
Ở nơi thân rốt sau

Coi đó rất thanh-tịnh  
Nhiều thứ cây bằng báu  
Đầy vàng giăng ngăn  
đường  
Thường thoảng ra hương  
thơm

Các món báu kỳ diệu  
Coi đó đất bằng phẳng  
Các hàng chúng Bồ-tát  
Tâm các vị hòa dịu  
Phụng trì các kinh điển  
Các hàng chúng Thanh-  
văn

Là con của Pháp-vương  
Nhân đến dùng thiên-nhãn  
Phật đó sẽ sống lâu  
Chánh-pháp trụ ở đời  
Tượng pháp trụ ở đời  
Đức Quang-Minh Thế-Tôn

Ở nơi đời vị-lai  
Sẽ đặng thành quả Phật,  
Cúng-đường và kính thờ  
Các đức Phật Thế-Tôn.  
Mà tịnh tu phạm hạnh  
Nhi Túc-Tôn xong rồi

Trí-huệ bậc vô-thượng  
Đặng chứng thành làm  
Phật

Chất lưu-ly làm đất  
Thẳng hàng ở bên đường  
Người ngó thấy vui mừng

Rải rác thứ hoa đẹp

Dùng để làm trang-nghiêm  
Không có những gò hăm.  
Đông không thể xưng kê  
Đến đặng thần thông lớn  
Đại-thừa của các Phật.  
vô-lậu thân rốt sau

Cũng chẳng thể kể hết  
Cũng chẳng thể đếm biết.  
Tuổi mười hai tiểu-kiếp  
Đủ hai mươi tiểu-kiếp  
Cũng hai mươi tiểu-kiếp  
Việc của ngài như thế.

3.- Lúc bấy giờ ngài Đại Mục-Kiền-Liên, ngài Tu-  
Hòa-Dễ ngài Đại Ca-Chiên-Diên v.v... thấy đều rung sợ  
một lòng chấp tay chiêm ngưỡng dung nhan của Phật.  
Mắt không hề tạm rời, liền đồng tiếng nhau nói kệ rằng:

Đại hùng mãnh Thế-Tôn

Chư Thích chi Pháp-Vương

Ai mẫn ngã đẳng cố  
 Nhược tri ngã thâm tâm  
 Như dĩ cam lồ sái  
 Như từng cơ quốc lai  
 Tâm du hoài nghi cụ  
 Nhược phục đắc Vương  
 giáo

Nhi tứ Phật âm thanh,  
 Kiến vị thọ ký giả  
 Trừ nhiệt đắc thanh lương,  
 Hốt ngộ Đại-Vương thiện  
 Vị cảm tức tiện thực,  
 Nhiên hậu nãi cảm thực.

Ngã đẳng diệc như thị  
 Bất tri đương vân hà  
 Tuy văn Phật âm thanh  
 Tâm thượng hoài ưu cụ  
 Nhược môn Phật thọ-ký  
 Đại hùng mãnh Thế-Tôn  
 Nguyện tứ ngã đẳng ký

Mỗi duy tiểu-thừa quá  
 Đắc Phật vô thượng huệ?  
 Ngôn ngã đẳng tác Phật  
 Như vị cảm tiện thực  
 Nhĩ nãi khoái an lạc.  
 Thường dục an thế-gian  
 Như cơ tu giáo thực.

4.- Nhĩ thời Thế-Tôn tri chư đại đệ-tử tâm chi sở niệm, cáo chư Tỷ-kheo : « Thị Tu-Bồ-Đề, ư đương lai thế. pñung cần tam bá vạn ức na-do-tha Phật cung dường cung kính, tôn trọng, tán thán, thường tu phạm hạnh, cụ Bồ-tát đạo, ư tối hậu thân đắc thành vi Phật, hiệu viết : Danh-tướng Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn sư, Phật Thế-Tôn.

Kiếp danh Hữu-Bửu, quốc danh Bửu - Sanh. kỳ độ bình chánh pha-lê vi địa, bửu-thọ trang-nghiêm, vô chư khuru khanh sa lịch kinh cước tiện lợi chi uế, bửu hoa phú địa châu biến thanh tịnh. Kỳ độ nhơn dân giai xử bửu đài, trần diệu lâu các. Thịnh-Văn đệ-tử, vô-lượng vô-biên, toán số thí dụ sở bất năng tri, chư Bồ-tát chúng vô số thiện vạn ức na-do-tha.



Thế-Tôn rất hùng mãnh,  
 Vì thương xót chúng con  
 Nếu rõ thâm tâm con  
 Như dùng cam-lồ rưới  
 Như từ nước đối đến  
 Còn ôm lòng nghi sợ  
 Nếu lại đặng vua bảo

Chúng con cũng như vậy  
 Chẳng biết làm thế nào  
 Dầu nghe vọng tiếng Phật  
 Còn ôm lòng lo sợ  
 Nếu được Phật thọ-ký  
 Thế-Tôn rất hùng mãnh,  
 Xin thọ-ký chúng con

Pháp-vương trong dòng  
 Thích,  
 Mà ban giọng tiếng Phật;  
 Được Phật thọ-ký cho,  
 Từ nóng đặng mát-mẽ.  
 Bỗng gặp cỗ tiệc vua,  
 Chưa dám tự ăn liền,  
 Vậy sau mới dám ăn.

Hằng nghĩ lỗi tiểu-thừa,  
 Đặng huệ vô-thượng Phật,  
 Nói chúng con thành Phật.  
 Như chưa dám tự ăn,  
 Mới là khoái an-vui.  
 Thường muốn an thế-gian,  
 Như đối cần bảo ăn.

4.- Lúc bảy giờ, Thế-Tôn biết tâm niệm của các  
 đệ-tử lớn, bảo các thầy Tỳ-kheo rằng : « Ông Tu-  
 Bồ-Đề đây phụng thờ ba trăm năm muôn ức na-do-  
 tha (6) đức Phật, cúng-dường cung kính tôn-trọng  
 ngợi-khen, thường tu hạnh thanh-tịnh, đủ đạo Bồ-  
 tát, ở thân rốt sau đặng thành Phật hiệu : Danh-Tướng  
 Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc,  
 Thập-lục-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự  
 trượng-phu, Thiên-nhơn-sur, Phật Thế-Tôn.

Kiếp đó tên Hữu-Bửu, nước đó tên là Bửu-Sanh.  
 Cõi đó bằng phẳng, đất bằng lưu-lý, cây báu trang-  
 nghiêm, không có những gò, hầm, cát, sỏi, gai, chông  
 cùng tiện lợi dơ dáy ; hoa báu trải đất khắp nơi sạch  
 sẽ, nhơn dân cõi đó đều ở đài báu và lầu gác quý đẹp.  
 Hàng đệ-tử Thanh-Văn đông vô-lượng vô-biên, tính  
 kẻ cùng thí-dụ đều không thể biết. Các chúng Bồ-tát  
 đông vô-số nghìn muôn ức na-do-tha.

Phật thọ thập nhị tiểu kiếp, chánh pháp trụ thế nhị thập tiểu kiếp, tượng pháp diệt trụ nhị thập tiểu kiếp. Kỳ Phật thường xử hư-không vị chứng thuyết pháp, độ thoát vô lượng Bồ-tát, cập Thịnh-văn chúng ».

Nhị thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhị thuyết kệ ngôn :

5.- Chư Tỳ-kheo chúng ! Kim cáo như đẳng

Giai dương nhứt tâm  
Ngã đại đệ-tử  
Đương đắc tác Phật  
Đương cúng vô-số  
Tỳ Phật sở hành  
Tối hậu thân đắc  
Đoan chánh thù diệu  
Kỳ Phật quốc độ

Chúng-sanh kiến giả  
Phật ư kỳ trung  
Kỳ Phật pháp trung  
Giai tất lợi căn,  
Bỉ quốc thường dĩ  
Chư Thịnh-văn chúng  
Giai đắc tam minh,  
Trụ bất giải-thoát,  
Kỳ Phật thuyết pháp,  
Thần-thông biến hóa  
Chư thiên, nhân dân,  
Giai cộng hiệp chưởng  
Kỳ Phật đương thọ  
Chánh pháp trụ thế  
Tượng pháp diệt trụ

Thịnh ngã sở thuyết :  
Tu Bồ-đề giả  
Hiệu viết Danh-Tướng,  
Vạn ức chư Phật,  
Tiệm cụ đại đạo.  
Tam thập nhị tướng,  
Du như bửu sơn.  
Nghiêm tịnh đệ nhứt,

Vô bất ái nhạo,  
Độ vô lượng chúng.  
Đa chư Bồ-tát  
Chuyển bất thời luân.  
Bồ-tát trang-nghiêm,  
Bất khả xưng số,  
Cụ lực thần thông,  
Hữu đại oai đức.  
Hiện ư vô lượng  
Bất khả tư nghì.  
Số như hằng sa,  
Thịnh thọ Phật ngữ.  
Thập nhị tiểu kiếp,  
Nhị thập tiểu kiếp,  
Nhị thập tiểu kiếp.

Đức Phật thọ mười hai tiểu kiếp, chánh pháp trụ ở đời hai mươi tiểu kiếp, tượng pháp cũng trụ đời hai mươi tiểu kiếp, Đức Phật đó thường ở trên hư-không vì chúng nói pháp độ thoát đặng vô-lượng Bồ-tát cùng chúng Thanh-văn.

Khi đó đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

5.- Các chúng Tỷ-kheo      Nay ta bảo các ông  
   này!

Đều nên phải một lòng  
Đệ-tử lớn của ta  
Rồi sẽ đặng làm Phật  
Sẽ phải cúng vô-số  
Theo hạnh của Phật làm  
Thân rốt sau sẽ đặng  
Xinh lịch đẹp đẽ lắm  
Cõi nước của Phật đó

Lóng nghe lời ta nói,  
Là ông Tu-Bồ-Đề  
Hiệu gọi là Danh-Tướng  
Muôn ức các đức Phật  
Lần lần đủ đạo lớn.  
Ba mươi hai tướng tốt  
Dường như núi báu lớn.  
Trang nghiêm sạch thứ  
nhứt

Chúng-sanh nào được thấy  
Phật ở trong cõi đó  
Trong pháp hội của Phật  
Thấy đều bực lợi căn  
Cõi nước đó thường dùng  
Các chúng Thanh-văn lớn  
Đều đặng ba món mình  
Trụ tám pháp giải-thoát  
Đức Phật đó nói pháp  
Pháp thân-thông biến hóa  
Các hàng trời, nhơn dân  
Đều cùng nhau chấp tay  
Đức Phật đó sẽ thọ  
Chánh-pháp trụ lại đời  
Tượng-pháp trụ ở đời

Không ai chẳng ưa muốn.  
Độ thoát vô-lượng chúng.  
Các Bồ-tát đông nhiều  
Chuyên pháp-luân bất thối.  
Bồ-tát đặng trang-nghiêm  
Chẳng có thể đếm kể  
Đủ sáu thứ thần-thông  
Có oai-đức rất lớn.  
Hiện ra vô-lượng món  
Chẳng thể nghĩ bàn được.  
Số đông như hằng-sa  
Lóng nghe lãnh lời Phật.  
Tuổi mười hai tiểu-kiếp  
Đủ hai mươi tiểu-kiếp  
Cũng hai mươi tiểu-kiếp



6.- Nhĩ thời Thế-Tôn phục cáo chư Tỳ-kheo chúng: « Ngã kim ngữ nhữ, thị Đại Ca-Chiên-Diên, ư đương lai thế, dĩ chư cúng cụ, cúng-dường phụng sự bất thiên ưc Phật cung kính tôn trọng. Chư Phật diệt hậu các khởi tháp miếu cao-thiên do-tuần, tưng quảng chánh-đẳng ngũ bá do-tuần, dĩ kim, ngân, lưu ly, xa-cừ, mã-nã, chơn-châu, mai khôi, thất bửu hiệp thành, chúng hoa, anh lạc, đồ hương, mật hương, thiếu hương, tăng cái, tràng phan, cúng-dường tháp miếu.

Quá thị dĩ hậu, đương phục cúng-dường nhĩ vạn ưc Phật diệt phục như thị, cúng-dường thị chư Phật dĩ, cụ Bồ-tát đạo, đương đắc tác Phật hiệu viết: Diêm Phù-Na-Đề-Kim-Quang Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn.

Kỳ-độ bình chánh, pha-lê vi địa, bửu thọ trang-nghiêm, huỳnh kim vi thắng dĩ giới đạo trắc, diệu hoa phú địa châu biến thanh-tịnh, kiến giả hoan hỷ, vô tứ ác đạo: địa-ngục, ngạ-quỉ, súc-sanh, a-tu-la đạo. Đa chư thiên nhơn, chư Thánh-Văn chúng, cấp chư Bồ-tát, vô lượng vạn ưc trang-nghiêm kỳ quốc. Phật thọ thập nhĩ tiểu kiếp, chánh pháp trụ thế nhĩ thập tiểu kiếp, tượng pháp diệt trụ nhĩ thập tiểu kiếp.»

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhĩ thuyết kệ ngôn:

7.- Chư Tỳ-kheo chúng! Giai nhứt tâm thánh  
Như ngã sở thuyết                      Chơn thiết vô dị.

6.- Lúc bảy giờ đức Thế-Tôn lại bảo các chúng Tỳ-kheo : « Ta nay nói với các ông, ông Đại Ca-Chiên-Diên này ở đời sẽ tới dùng các đồ cúng mà cũng dùng phụng thờ tám nghìn ức Phật cung kính tôn trọng. Sau khi các đức Phật diệt độ, ông đều dựng tháp miếu cao một nghìn do-tuần, ngang rộng ngay bằng năm trăm do-tuần, tháp miếu đó dùng bảy món báu vàng, bạc, lưu-ly, xa-cừ, mã-nã, chơn-châu và mai-khôi hiệp lại thành, cúng dường tháp miếu bằng các thứ hoa, chuỗi ngọc, hương xoa, hương bột, hương đốt, lọng nhiều, tràng phan...

Sau thời kỳ đó sẽ lại cúng dường hai mươi muôn ức Phật cũng như trước, cúng dường các đức Phật đó rồi, đủ đạo Bồ-tát sẽ dựng làm Phật hiệu ; Diêm-Phù-Na-Đề-Kim-Quang Như-Lai, Ứng-Cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-giới-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn.

Cối đó bằng thẳng, đất bằng pha-lê, cây báu trang-nghiêm, vàng ròng làm dây để giảng bên đường, hoa đẹp trải đất khắp nơi sạch sẽ. Người được thấy đều vui mừng, không có bốn đường dữ : địa-ngục, ngạ-qui, súc-sanh và a-tu-la. Các trời cùng người rất đông, các chúng Thanh-Văn và Bồ-tát vô-lượng muôn ức trang-nghiêm nước đó. Đức Phật đó thọ mười hai tiểu-kiếp, chánh-pháp trụ ở đời hai mươi tiểu-kiếp, tượng pháp cũng trụ hai mươi tiểu-kiếp.»

Lúc đó Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

7.- Các chúng Tỳ-kheo      Đều nên một lòng nghe  
    này!  
 Như lời của ta nói      Chơn thiết không khác lạ.

Thị Ca-Chiên-Diêm  
 Diệm hảo cúng cụ  
 Chư Phật diệt hậu,  
 Diệm dĩ hoa-hương  
 Kỳ tối hậu thân  
 Thành đẳng chánh-giác.  
 Độ thoát vô - lượng  
 Giai vi thập phương  
 Phật chi quang-minh  
 Kỳ Phật hiệu viết:  
 Bồ-tát Thịnh-Văn  
 Vô-lượng vô-số

Đương dĩ chủng chủng  
 Cúng dường chư Phật.  
 Khởi thất bảo tháp  
 Cúng dường Xá-lợi.  
 Đắc Phật trí-huệ,  
 Quốc-độ thanh-tịnh,  
 Vạn ức chúng-sanh,  
 Chi sở cúng-dường  
 Vô năng thắng giả.  
 Diêm-Phù Kim-Quang,  
 Đoạn nhứt thiết hữu  
 Trang-nghiêm kỳ quốc.

8.- Nhĩ thời, Thế-Tôn phục cáo đại chúng: « Ngã kim ngữ nhữ, thị Đại-Mục-Kiền-Liên, đương dĩ chủng chủng cúng cụ cúng dường bát thiên chư Phật, cung kính tôn trọng. Chư Phật diệt hậu, các khởi thất miếu cao thiên do tuần, tưng quảng chánh đẳng ngũ bá do tuần, dĩ kim ngân, lưu-ly, xa-cừ, mã-nã, chân-châu, mai-khôi, thất bửu hiệp thành. Chúng hoa anh-lạc, đồ hương, mật hương, thiêu hương, tán cái, tràng phan, dĩ dụng cúng dường.

Quá thị dĩ hậu, đương phục cúng dường nhị bá vạn ức chư Phật, diệm phục như thị, đương đắc thành Phật, hiệu viết: Đa - Ma - La - Bát - Chiên Đàn - Hương, Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-Tri, Minh-hạnh-túc, Thiện - thế, Thế - gian - giải, Vô - thượng-sĩ, Điều - ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sur, Phật Thế-Tôn.

Kiếp danh Hỷ - Mãn, quốc danh Y - Lạc. Kỳ độ bình chánh, pha-lê vi-địa, bửu thọ trang-nghiêm tán

Ông Ca-Chiên-Diên này  
Đồ cúng-dường tốt đẹp  
Các đức Phật diệt rồi,  
Cũng dùng hoa và hương  
Thân rớt sau của ông  
Thành bực Đẳng-Chánh-  
Giác.

Độ thoát đặng vô-lượng  
Đều được mười phương  
khác

Ánh sáng của Phật đó  
Đức Phật đó hiệu là :

Bồ-tát và Thanh-văn  
Đồng vô-lượng vô-số

Sau sẽ dùng các món  
Mà cúng-dường các Phật.  
Dựng tháp bằng bảy báu  
Đề cúng-dường Xá-Lợi.  
Đặng trí-huệ của Phật,  
Cõi nước rất thanh-tịnh,

Muôn ức hàng chúng-sanh,  
Thường đến kính cúng-  
dường

Không ai có thể hơn  
Diêm-phù Kim-Quang  
Phật.

Dứt tất cả hữu lậu  
Trang-nghiêm cõi nước đó.

8.- Lúc bảy giờ đức Thế-Tôn lại bảo trong đại-chúng : «Ta nay nói với các ông, ông Đại-Mục-Kiền-Liên đây sẽ dùng các món đồ cúng, cúng-dường tám nghìn các đức Phật, cung-kính tôn-trọng. Sau khi đức Phật diệt-độ đều dựng tháp miếu cao, một nghìn do-tuần, ngang rộng thẳng bằng năm trăm do-tuần, dùng bảy món báu : vàng, bạc, lưu-ly, xa-cừ, mã-nã, trân-châu và mai-khôi hiệp lại thành. Đem các thứ hoa, chuỗi ngọc, hương xoa, hương bột, hương đốt, lọng nhiều và tràng-phan đề cúng-dường tháp.

Sau lúc ấy lại sẽ cúng-dường hai trăm muôn ức các đức Phật cũng như trước, rồi sẽ dựng thành Phật hiệu : Đa - Ma - La - Bát - Chiên - Đàn - Hương Như - Lai, Ưng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thờ-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phụ, Thiên-nhơn-sur, Phật Thế-Tôn.

Kiếp đó tên là Hỷ-Mãn, nước tên là Ý-Lạc. Cõi, đó bằng thẳng, chất pha-lê làm đất, cây báu trang-



chân-châu hoa, châu biển thanh-tịnh kiến-giả hoan-hỉ.  
Đa chư thiên nhơn, Bồ-Tát, Thánh-Văn kỳ sở vô-  
lượng, Phật thọ nhị thập tứ tiểu kiếp, chánh pháp trụ  
thể tứ thập tiểu kiếp, tượng pháp diệt trụ tứ thập tiểu  
kiếp ».

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhi  
thuyết kệ ngôn :

9.- Ngã thử đệ-tử  
Xả thị thân dĩ,  
Nhị bá vạn ức  
Vị Phật đạo cổ

Ư chư Phật sở  
Ư vô-lượng kiếp  
Chư Phật diệt hậu,  
Trường biểu kim sát  
Nhị dĩ cúng-dường  
Tiệm tiệm cụ túc  
Ư Ý-Lạc quốc  
Hiệu Đa-Ma-La

Kỳ Phật thọ mạng  
Thường vị thiên, nhơn,

Thánh-văn vô-lượng

Tam-minh, lục thông,  
Bồ-tát vô-số  
Ư Phật trí-huệ

Đại Mục-Kiền-Liên  
Đắc kiến bát thiên  
Chư Phật Thế-Tôn  
Cúng-dường cung-kính

Thường tu phạm-hạnh,  
Phụng trì Phật-pháp.  
Khởi thất bửu tháp,  
Hoa hương kỹ nhạc  
Chư Phật tháp miếu.  
Bồ-tát đạo dĩ,  
Nhị đắc tác Phật,  
Chiên-Đàn chi Hương.

Nhị thập tứ kiếp,  
Diễn thuyết Phật đạo.

Như Hằng-hà sa,

Hữu đại oai đức.  
Chỉ cổ tinh-tấn,  
Giải bất thời-chuyên.

Đều có oai-đức lớn.  
Chỉ bền lòng tinh-tấn  
Đều không hề thối-chuyển.

Phật diệt độ hậu  
Tứ thập tiểu kiếp

10.- Ngã chư đệ-tử  
Kỳ sở ngũ bá  
Ư vị-lai thế

Ngã cập nhữ đẳng  
Ngô kim đương thuyết

Chánh pháp đương trụ  
Tượng pháp diệt nhĩ.

Oai-đức cụ-túc  
Giai đương thọ ký  
Hàm đắc thành Phật.

Túc thế nhơn-duyên  
Nhữ đẳng thiện thính.

---



Phật diệt độ hậu  
Tứ thập tiểu kiếp

10.- Ngã chư đệ-tử  
Kỳ số ngũ bá  
Ư vị-lai thế

Ngã cập nhữ đẳng  
Ngô kim đương thuyết

Chánh pháp đương trụ  
Tượng pháp diệt nhĩ.

Oai-đức cụ-túc  
Giai đương thọ ký  
Hàm đắc thành Phật.

Túc thế nhơn-duyên  
Nhữ đẳng thiện thính.

---

Sau khi Phật diệt-độ  
Đủ bốn mươi tiểu-kiếp

10.- Các đệ-tử của ta  
Số đó năm trăm người  
Ở nơi đời vị-lai

Ta cùng với các ông  
Ta nay sẽ thuật nói

Chánh pháp sẽ trụ đời  
Tượng pháp cũng như thế.

Bực oai-đức đầy đủ  
Ta đều sẽ thọ-ký  
Đều đặn chứng thành  
Phật  
Đời trước kết nhơn-duyên  
Các ông khéo lắng nghe.



# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

## HÓA THÀNH DỤ PHẨM ĐỆ THẤT

1.- Phật cáo chư Tỳ-kheo: « Nãi vãng quá-khứ vô-lượng vô-biên bất khả tư nghị a-tăng-kỳ kiếp, nhĩ thời hữu Phật, danh Đại-Thông-Trí-Thắng Như - Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hành-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sur, Phật Thế-Tôn.

Kỳ quốc danh Hảo-Thành, kiếp danh Đại-Tướng. Chư Tỳ-kheo! Bĩ Phật diệt độ dĩ lai, thậm đại cửu viễn, thí như tam thiên đại thiên thế-giới, sở hữu địa chủng, giả sử hữu nhơn, ma dĩ vi mặc, quả ư đông phương thiên quốc độ, nãi hạ nhứt điềm đại như vi trần, hựu quá thiên quốc độ phục hạ nhứt điềm, như thị triển chuyển tận địa chủng mặc. Ư nhữ đẳng ý văn hà. Thị chư quốc độ, nhược toán sư, nhược toán sư đệ-tử, năng đắc biên tế tri kỳ số phủ ?

— Phất dã! Thế-Tôn.

— Chư Tỳ - kheo! Thị nhơn sở kinh quốc độ nhược điềm bất điềm tận mạt vi trần, nhứt trần nhứt kiếp, bĩ Phật diệt-độ dĩ lai, phục quá thị số vô-lượng vô-biên bá thiên vạn ức a-tăng-kỳ kiếp, Ngã dĩ Như-Lai tri kiến lực cố, quan bĩ cửu viễn du nhược kim nhứt.

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhĩ thuyết kệ ngôn :

# KINH ĐIỀU-PHÁP LIÊN-HOÀ

## PHẨM « HÓA-THÀNH DỤ » (6) THỨ BẢY

1.- Đức Phật bảo các thầy Tỳ-kheo : « Thuở quá-khứ vô lượng vô-biên bất-khả tư-nghị a-tăng-kỳ kiếp đã qua, lúc bấy giờ có đức Phật hiệu Đại-Thông-Trí-Thắng Như-Lai, Ưng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự-trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn.

Nước đó tên Hảo-Thành, kiếp tên Đại-tướng. Các Tỳ-kheo ! Từ khi đức Phật đó diệt độ nhân đến nay rất là lâu xa, thí như địa-chúng trong cõi tam-thiên đại-thiên, giả sử có người đem mài làm mực rồi đi khỏi một nghìn cõi nước ở phương đông bên chấm một điểm chừng bằng bụi nhỏ, lại qua một nghìn cõi nước nữa cũng chấm một điểm, cứ như thế lần lượt chấm hết mực mài bằng địa-chúng ở trên. Ý các ông nghĩ sao ? Các cõi nước đó hoặc thầy toán hoặc đệ-tử của thầy toán có thể biết đếm ngần mớ số đó chăng ? »

— Thưa Thế-Tôn ! Không thể biết !

— Các Tỳ-kheo ! Những cõi nước của người đó đi qua hoặc có chấm mực hoặc không chấm mực đều nghiền nát cả ra làm bụi, một hột bụi là một kiếp, từ đức Phật đó diệt độ đến nay lại lâu hơn số đó vô-lượng vô-biên trăm nghìn muôn ức a-tăng-kỳ kiếp. Ta dùng sức tri-kiến của Như-Lai xem thuở lâu xa đó dường như hiện ngày nay.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

2.- Ngã niệm quá khứ  
thế

Hữu Phật Lượng Túc-Tôn

Như nhơn dĩ lực ma  
Tận thử chư địa chủng  
Quá ư thiên quốc độ  
Như thị triển chuyển diêm  
Như thị chư quốc độ

Phục tận mạt vi-trần  
Thử chư vi-trần số  
Bỉ Phật diệt độ lai  
Như-Lai vô ngại trí  
Cập Thịnh-văn Bồ-tát  
Chư Tỳ-kheo đương trí  
Vô lậu vô sở ngại

Vô lượng vô biên kiếp

Danh Đại - Thông - Trí-  
Thắng.

Tam-thiên đại-thiên độ  
Giai tất dĩ vi mạt  
Nãi hạ nhứt trần diêm  
Tận thử chư trần mạt  
Diêm dữ bất diêm đẳng

Nhứt trần vi nhứt kiếp  
Kỳ kiếp phục quá thị.  
Như thị vô lượng kiếp  
Tri bỉ Phật diệt-độ.  
Như kiến kim diệt độ.  
Phật trí tịnh vi diệu  
Thông đạt vô lượng kiếp.

3.- Phật cáo chư Tỳ-kheo, Đại-Thông-Trí-Thắng  
Phật thọ ngũ bá tứ thập vạn ức na-do-tha kiếp, kỳ  
Phật bốn tọa đạo tràng, phá ma quân dĩ, thùy đặc a-  
nậu-đa-la tam-miệu tam bồ-đề, nhi chư Phật pháp  
bất hiện tại tiền, như thị nhứt tiểu kiếp, nãi chí thập  
tiểu kiếp, kiết già phu tọa, thân tâm bất động nhi  
chư Phật-pháp, du bất tại tiền.

Nhi thời Đạo-Lợi chư thiên, tiên vị bỉ Phật ư Bồ-  
đề thọ hạ, phu sư-tử tòa cao nhứt do tuần. Phật ư thử  
tòa, đương đặc a-nậu-đa-la tam-miệu tam Bồ - đề.  
Thích tọa thử tòa thời, chư Phạm-Thiên-Vương vũ  
chúng thiên hoa, diện bá do tuần, hương phong thời  
lai, xuy khứ hỷ hoa, cánh vũ tân giả, như thị bất-  
tuyệt, mãn thập tiểu kiếp, cúng dường ư Phật, nãi  
chí diệt độ thường vũ thử hoa. Tứ-Vương chư

## 2.- Ta nhớ đời quá-khứ Vô-lượng vô-biên kiếp

Có Phật Lương-Tức-Tôn

Hiệu Đại-ThôngTrí-Thắng.

Như người dùng sức mài  
Hết tất cả địa-chủng  
Quá hơn nghìn cõi nước  
Như thể lần lựa chằm  
Bao nhiêu cõi nước đó

Cõi tam-thiên đại-thiên  
Thấy đều làm thành mực  
Bền chằm mỗi điểm trần  
Hết các mực trần này.  
Điểm cùng chẳng điểm  
thấy

Lai đều nghiền làm bụi  
Kiếp số lâu xa kia  
Phật đó diệt đến nay  
Trí vô-ngại của Phật  
Và Thanh-Văn Bồ-tát  
Các Tỷ-kheo nên biết  
Vô-lậu và vô-ngại

Một bụi làm một kiếp  
Lại nhiều hơn số bụi  
Vô lượng kiếp như thế.  
Biết Phật đó diệt độ  
Như hiện nay thấy diệt.  
Trí Phật tịnh vi-diệu  
Suốt thấu vô-lượng kiếp.

3.- Đức Phật bảo các Tỷ-kheo: « Đức Đại-Thông Trí-Thắng Phật thọ năm trăm bốn mươi vạn ức na-do - tha kiếp, đức Phật đó khi trước lúc ngồi đạo-tràng phá quân ma rồi, sắp dặng đạo vô - thượng chánh-đẳng chánh-giác mà Phật-pháp chẳng hiện ra trước, như thể một tiểu-kiếp cho đến mười tiểu-kiếp, ngồi xếp bằng thân và tâm đều không động mà các Phật-pháp còn chẳng hiện ra trước.

Thuở đó các vị trời Đao-Lợi ở dưới cội cây Bồ-đề đã trước vì đức Phật đó mà trải tòa Sư-tử cao một do-tuần (7), Phật ngồi nơi tòa này sẽ dặng đạo Vô-thượng chánh - đẳng chánh - giác. Khi Phật vừa ngồi trên tòa đó các trời Phạm-Thiên-Vương rưới những hoa trời khắp bốn mươi do - tuần, gió thơm lau lau thổi đến, thổi đẹp hoa héo rồi rưới hoa mới mãi như thế không ngớt mãi mười tiểu-kiếp để cúng

thiên vị cúng dường Phật thường kích thiên cồ. Kỳ dư chư thiên, tác thiên kỹ nhạc, mãn thập tiểu-kiếp chí vu diệt độ, diệp phục như thị.

Chư Tỳ-kheo! Đại-Thông-Trí-Thắng Phật quá thập tiểu kiếp, chư Phật chi Pháp, nãi hiện tại tiền, thành a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Kỳ Phật vị xuất gia thời, hữu thập lục tử, kỳ đệ nhất giả danh viết: Trí - Tích. Chư tử các hữu chủng chủng trần dī ngoạn hảo chi cụ, văn phụ đắc thành a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, giai xả sở trần, vãng nghệ Phật sở. Chư mẫu thể khắp, nhi tùy tống chi.

Kỳ tổ Chuyển-Luân-Thánh-Vương, dữ nhất bá đại thần, cập dư bá thiên vạn ức nhơn dân giai cộng vị nhiều tùy chí đạo tràng, hàm dục thân cận Đại-Thông-Trí-Thắng Như - Lai cúng dường cung kính tôn trọng tán thán. Đáo dĩ đầu diện lễ túc nhiều Phật tất dĩ, nhất tâm hiệp chưởng chiêm - ngưỡng Thế-Tôn dĩ kệ tụng viết :

4.- Đại oai đức Thế-Tôn  
Ư vô lượng ức tuế  
Chư nguyện dĩ cụ túc  
Thế-Tôn thậm hi hữu  
Thân thể cập thủ túc  
Kỳ tâm thường đạm bạc  
Cứu cảnh vĩnh tịch diệt  
Kim giả kiến Thế-Tôn  
Ngã đẳng đắc thiện lợi

Vị độ chúng-sanh cồ  
Nhĩ nãi đắc thành Phật  
Thiện tai kiết vô-thượng.  
Nhứt tọa thập tiểu kiếp  
Tĩnh nhiên an bất động  
Vị tăng hữu tán loạn  
An trụ vô lậu pháp.  
An ổn thành Phật đạo  
Xưng khánh đại hoan-hỷ.



đường đức Phật, nhần đến khi Phật diệt độ thường rưới hoa này. Các trời Tứ - Thiên - Vương vì cúng đường Phật nên thường đánh trống trời. Ngoài ra các vị trời khác trời kỹ - nhạc trời mãn mười tiểu kiếp đến khi Phật diệt độ cũng lại như thế.

Các Tỳ-kheo ! Đức Đại - Thông - Trí - Thắng Phật quá mười tiểu kiếp các Phật - pháp hiện ra trước thành đạo Vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác.

Lúc Phật chưa xuất-gia có mười sáu người con trai, người con cả tên Trí-Tích. Các người con đó đều có các món đồ chơi tốt đẹp báu lạ, nghe cha chứng đẳng quả vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác đều bỏ đồ báu của mình đi đến chỗ Phật. Các người mẹ khóc lóc theo đưa.

Ông nội là vua Chuyển-Luân Thánh-Vương, cùng một trăm vị đại thần và trăm nghìn muôn ức nhơn dân khác đều vây quanh nhau đi theo đến đạo-tràng, mọi người đều đến gần gũi đức Đại-Thông-Trí-Thắng Như-Lai để cúng - dường cung kính tôn trọng ngợi khen. Khi đã đến nơi tất cả đem đầu mặt mình lạy chơn Phật, đi vòng quanh đức Phật xong, đều chấp tay một lòng chiêm-ngưỡng dung nhan của Phật, rồi nói kệ khen Phật :

4.- Thế-Tôn oai đức lớn	Vì muốn độ chúng-sanh
Trong vô-lượng ức năm	Bèn mới dựng thành Phật
Các nguyện đã đầy đủ	Hay thay lành vô-thượng.
Thế-Tôn rất ít có	Một phen ngồi mười kiếp
Thân thể và tay chơn	Yên tịnh không hề động
Tâm Phật thường lặng lẽ	Chưa từng có tán loạn
Trọn rớt ráo vắng bật	An trụ pháp vô-lậu.
Ngày nay thấy Thế-Tôn	An ổn thành Phật-đạo
Chúng ta được lợi lành	Mừng rõ rất vui đẹp.

Chúng-sanh thường khổ  
nào

Bất thức khổ tận đạo  
Trường dạ tăng ác thú  
Tùng minh nhập ư minh  
Kim Phật đặc tối thượng  
Ngã đẳng cấp thiên nhơn  
Thị cổ hàm khê thủ

Manh minh vô đạo-sur

Bất tri cầu giải-thoát  
Giảm tồn chư thiên chúng  
Vĩnh bất văn Phật danh.  
An ổn vô lậu đạo  
Vị đặc tối đại lợi  
Qui mạng Vô-thượng Tôn.

5.- Nhĩ thời thập lục vương-tử, kế tán Phật dĩ, khuyển thỉnh Thế-Tôn, chuyển ư pháp-luân hàm tác thị ngôn : « Thế-Tôn thuyết-pháp, đa sở an ổn, lân mãn nhiều ích chư thiên nhơn dân ». Trùng thuyết kệ ngôn :

Thế-Hùng vô đẳng luân

Đặc vô thượng trí-huệ  
Độ thoát ư ngã đẳng  
Vị phân biệt hiển thị  
Nhược ngã đẳng đặc Phật

Bá phước tự trang-nghiêm

Nguyện vị thế-gian thuyết  
Cấp chư chúng-sanh loại  
Linh đặc thị trí-huệ.  
Chúng-sanh diệc phục  
nhiên

Thế-Tôn tri chúng-sanh  
Diệc tri sở hành đạo  
Dục lạc cấp tu phước  
Thế-tôn tất tri dĩ

Thân tâm chi sở niệm  
Hựu tri trí-huệ lực.  
Túc mạng sở hành nghiệp  
Đương chuyển vô thượng  
luân.

6.- Phật cáo chư Tỷ-kheo : Đại-Thông-Trí-Thắng Phật đặc a-nậu-đa-la tam-miệu-tam bồ-đề thời, thập phương các ngũ bá vạn ức chư Phật thế-giới lục chủng chấn động. Kỳ quốc trung gian ư minh chi xứ, nhứt nguyệt oai quang sở bất năng chiếu, nhĩ giai đại minh, kỳ trung chúng-sanh, các đặc tương kiến hàm

Chúng-sanh thường đau-  
khổ

Chẳng biết đạo dứt khổ  
Lâu ngày thêm nẻo ác  
Từ tối vào nơi tối  
Nay Phật đặng vô-thượng  
Chúng ta và trời người  
Cho nên đều cúi đầu

Đui mù không Đạo-sư

Chẳng biết cầu giải-thoát  
Giảm tổn các chúng trời  
Trọn chẳng nghe danh  
Đạo an-ôn vô-lậu [Phật.  
Vì đặng lợi lớn tột  
Quy mạng (8) đặng vô-  
thượng.

5.- Bảy giờ mười sáu vị vương-tử nói kệ khen đức Phật rồi liền khuyến thỉnh đức Thế-Tôn chuyển pháp luân, đều thưa rằng: «Đức Thế-Tôn nói pháp được an-ôn, thương-xót làm lợi-ích cho các trời và nhơn dân». Lại nói kệ rằng:

Đức Phật không ai bằng

Trăm phước tự trang-  
nghiêm

Đặng trí-huệ vô-thượng  
Độ thoát cho chúng con  
Xin phân-biệt chỉ bày  
Nếu chúng con thành Phật

Nguyện vì đời nói pháp  
Và các loài chúng-sanh  
Cho đặng trí-huệ Phật  
Chúng-sanh cũng được thế

Thế-Tôn biết chúng-sanh  
Cũng biết đạo chúng làm  
Muốn ra và tu phước  
Thế-Tôn biết cả rồi

Thâm tâm nghĩ tưởng gì  
Lại biết sức trí-huệ  
Nghiep gây tạo đời trước  
Nên chuyển pháp Vô-  
thượng.

6.- Phật bảo các Tỷ-kheo: Lúc Đức Đại-Thông-Trí Thắng Phật đặng quả Vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác, trong mười phương, mỗi phương đều năm trăm muôn ức các cõi nước Phật sáu diệu vang-động. Trong các cõi nước đó chỗ tối-tâm ánh-sáng của nhật nguyệt không soi tới đặng mà đều sáng rõ, trong đó chúng-

tác thị ngôn: « Thử trung vân hà hốt sanh chúng-sanh ».

Hựu kỳ quốc giới, chư thiên cung điện, nãi chí Phạm-cung, lục chủng chấn động đại quang phổ chiếu biến mãn thế-giới thắng chư thiên quang.

7.- Nhĩ thời Đông phương, ngũ bá vạn ức chư quốc độ trung. Phạm-Thiên cung điện, quang-minh chiếu diệu, bội ư thường minh, chư Phạm - Thiên - Vương các tác thị niệm: « Kim giả cung điện quang-minh tích sở vị hữu, dĩ hà nhơn-duyên nhi hiện thử tướng? » Thị thời chư Phạm-Thiên-Vương, tức các tương nghê cộng nghị thử sự; thời bỉ chúng trung hữu nhứt đại Phạm-Thiên-Vương, danh Cứu-Nhứt-Thiết, vị chư Phạm-chúng nhi thuyết kệ ngôn:

Ngã đẳng chư cung điện	Quang-minh tích vị hữu
Thử thị hà nhơn-duyên	Nghĩ các cộng cầu chi
Vì đại-đức thiên sanh	Vì Phật xuất thế-gian
Nhi thử đại quang-minh	Biến chiếu ư thập phương?

Nhĩ thời ngũ bá vạn ức quốc độ, chư Phạm-Thiên-Vương, dĩ cung điện eu, các dĩ ự các thanh chư thiên hoa, cộng nghê Tây-phương suy tầm thị tướng. Kiến Đại-Thông-Trí-Thắng Như-Lai, xử ư đạo tràng, Bồ-đề thọ hạ, tọa sư-tử tòa, chư Thiên, Long-vương, Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-dà, nhơn, phi-nhơn đẳng, cung-kính vi nhiễu, cập kiến thập lục vương-tử thỉnh Phật chuyển pháp-luân; tức thời chư Phạm-thiên-vương, đầu diện lễ Phật, nhiễu bá thiên táp, tức dĩ thiên hoa nhi tán Phật thượng.



sanh đều đặn thấy nhau, đồng nói rằng: « Trong đây tại sao bỗng sanh ra chúng-sanh? ».

Lại trong các cõi đố cung-diện của chư Thiên cho đến Phạm-cung sáu diệu vang-dộng, hào-quang lớn soi cùng khắp đầy cõi nước, sáng hơn ánh sáng của trời.

7.- Bảy giờ phương Đông, năm trăm muôn ức các cõi nước, cung điện của trời Phạm-thiên (9) ánh sáng soi chói gấp bội hơn ánh sáng thường ngày; các Phạm-Thiên-Vương đều tự nghĩ rằng: « Hôm nay cung điện sáng-suốt từ xưa chưa từng có, vì nhân-duyên gì mà hiện điềm tốt này? » Lúc đó các vị Phạm-Thiên-Vương liền đi đến nhau để chung bàn việc đó. Trong chúng có một vị Phạm-Thiên-Vương lớn tên Cứu-Nhứt-Thiết vì các Phạm-chúng mà nói kệ rằng:

Các cung điện chúng ta  
Đây là nhân-duyên gì  
Là trời đại-đức sanh  
Mà ánh sáng lớn này

Sáng-suốt xưa chưa có,  
Phải nên chung nhau tìm;  
Hay là Phật ra đời,  
Khắp soi cả mười phương?

Bảy giờ năm trăm muôn ức cõi nước, các vị Phạm-Thiên-Vương cùng nhau với cung - điện (10) mỗi vị đều lấy đây dựng các thứ hoa trời, đồng đi đến phương Tây suy tìm tướng sáng đó. Thấy đức Đại-Thông-Trí-Thắng Như-Lai ngồi tòa sư-tử ở nơi đạo-tràng dưới cội Bồ-đề, hàng chư Thiên, Long-vương, Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nươn và phi-nươn v.v... cung-kính vây quanh đức Phật, và thấy mười sáu vị vương-tử thỉnh Phật chuyển pháp-luân; tức thời các vị Phạm-Thiên-Vương đầu mặt lạy chơn Phật đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời mà rải trên đức Phật.

Kỳ sở tán hoa như Tu-Dĩ sơn, tinh dĩ cúng-dường Phật Bồ-đề thọ, kỳ bồ-đề thọ, cao thập do tuần. Hoa cúng-dường dĩ các dĩ cung điện phụng thượng bĩ Phật, nhi tác thị ngôn: « Dục kiến ai mãn nhiều ích ngã đẳng, sở hiến cung điện, nguyện thù nạp xử ».

Thời chư Phạm-thiên-vương tức ư Phật tiền, nhứt tâm đồng thỉnh dĩ kệ tụng viết:

Thế-Tôn thậm hi-hữu,	Nan khả đắc trị ngộ,
Cụ vô-lượng công-đức	Năng cứu hộ nhứt thiết.
Thiên nhưn chi Đại-sư,	Ai mãn ư thế-gian,
Thập phương chư chúng-sanh	Phổ giai mong nhiều ích.
Ngã đẳng sở tùng lai	Ngũ bá vạn ức quốc,
Xả thâm thiên-định lạc	Vị cúng-dường Phật cổ,
Ngã đẳng tiên thế phước,	Cung điện thậm nghiêm
	sức,
Kim dĩ phụng Thế-Tôn,	Dục nguyện ai nạp thọ.

Nhĩ thời chư Phạm-thiên-vương kệ tán Phật dĩ, các tác thị ngôn: « Dục nguyện Thế-Tôn, chuyển ư pháp-luân, độ thoát chúng-sanh khai Niết-bàn đạo ».

Thời chư Phạm-thiên-vương nhứt tâm đồng thỉnh nhi thuyết kệ ngôn:

Thế-Hùng Lương-túc-tôn,	Dục nguyện diễn thuyết
	pháp,
Dĩ đại từ-bi lực	Độ khổ não chúng-sanh.

Nhĩ thời Đại-Thông-Trí-Thắng Như-Lai mặc nhiên hứa chi.

8.- Hựu chư Tỳ-kheo! Đông-nam phương ngũ bá vạn ức quốc-độ, chư đại Phạm-vương, các tự kiến cung điện quang minh chiếu diệu, tích sở vị hữu, hoan

Hoa của mấy ông rải nhóm như núi Diệu - Cao, cùng dâng cúng-đường cây Bồ-đề của Phật, cây Bồ-đề đó cao mười do tuần. Cúng-đường hoa xong, mỗi vị đem cung điện dựng lên đức Phật mà thưa rằng: « Xin đức Phật đoái thương lợi-ích cho chúng con, cung điện dựng cúng đây xin nạp ở ».

Lúc đó các vị Phạm-thiên-vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng dùng kệ khen rằng :

Thế-Tôn rất ít có	Khó thể gặp-gỡ đặng
Dủ vô-lượng công-đức	Hay cứu hộ tất cả
Thầy lớn của trời người	Thương xót ở trong đời
Mười phương các chúng-sanh	Khấp đều nhờ lợi-ích.

Chúng con từng theo đến	Năm trăm muôn ức nước
Bỏ vui thiên-định sâu	Vì để cúng-đường Phật
Chúng con phước đời trước	Cung điện rất tốt đẹp

Nay đem dựng Thế-Tôn	Cúi xin thương nạp thọ.
----------------------	-------------------------

Bấy giờ các vị Phạm-thiên-vương nói kệ khen đức Phật rồi đều thưa rằng: « Cúi xin Thế-Tôn chuyển pháp-luân, độ thoát chúng-sanh mở đường Niết-bàn ».

Khi ấy các vị Phạm-thiên-vương một lòng đồng tiếng mà nói kệ rằng :

Thế-Hùng Lương-túc-tôn	Cúi xin diễn nói pháp
------------------------	-----------------------

Dùng sức từ-bi lớn	Độ chúng-sanh khổ não.
--------------------	------------------------

Lúc đó đức Đại-Thông-Trí-Thắng Như - Lai lắng nghe nhận lời đó (11).

8.- Lại nữa các Tỷ - kheo! Phương đông - nam năm trăm muôn ức cõi nước các vị Phạm - Thiên-Vương đều tự thấy cung-diện mình ánh sáng chói



hỉ dưng đước, sanh hi-hữu tâm, tức các tướng nghệ, cộng nghị thử sự. Thời bỉ chúng trung, hữu nhứt đại Phạm-thiên-vương, danh viết Đại-Bi, vị chư Phạm-chúng nhi thuyết kệ ngôn :

Thị sự hà nhơn-duyên	Nhi hiện như thử tướng
Ngã đẳng chư cung điện	Quang minh tích vị hữu
Vị đại-đức thiên sanh	Vì Phật xuất-thế-gian ?
Vị tăng kiến thử tướng	Đương cộng nhứt tâm cầu
Quá thiên vạn ức độ	Tâm quang cộng suy chi
Đa thị Phật xuất thế	Độ thoát khổ chúng-sanh.

Nhĩ thời ngũ bá vạn ức chư Phạm-thiên-vương dữ cung-diện cụ, các dĩ ý các thanh chư thiên hoa, cộng nghệ Tây-bắc phương, suy tầm thị tướng. Kiến Đại-Thông-Trí-Thắng Như-Lai, xử vu đạo-tràng bồ-đề thọ hạ, tọa sư-tử tòa, chư Thiên, Long-vương, Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-dà, nhơn, phi-nhơn đẳng cung-kính vi nhiễu, cập kiến thập lục vương-tử, thỉnh Phật chuyển pháp-luân.

Thời chư Phạm-thiên-vương đầu diện lễ Phật, nhiễu bá thiên táp, tức dĩ thiên hoa nhi tán Phật thượng. Sở tán chi hoa như Tu-Di sơn, tinh dĩ cúng-đường Phật Bồ-đề thọ. Hoa cúng-đường dĩ, các dĩ cung điện phụng thượng bỉ Phật nhi tác thị ngôn : Dục kiến ai mãn, nhiễu ích ngã đẳng, sở hiện cung điện nguyện thùỵ nạp thọ».

Nhĩ thời chư Phạm-thiên-vương tức ư Phật tiền nhứt tâm đồng thỉnh dĩ kệ tụng viết :

Thánh-Chúa thiên trung      Ca-lăng-tần-già thỉnh  
vương

lòe từ xưa chưa từng có, vui mừng hớn-hở sanh lòng hi hữu, liền cùng đến nhau chung bàn việc đó. Lúc ấy trong chúng đó có một vị Phạm-thiên-vương tên là Đại-Bi, vì các Phạm-chúng mà nói kệ rằng :

Việc đó hơn-duyên gì	Mà hiện tướng như thế ?
Các cung điện chúng ta	Sáng-suốt xưa chưa có
Là trời đại-đức sanh	Hay là Phật ra đời ?
Chưa từng thấy tướng	Nên chung một lòng cầu
	này

Quá nghìn muôn ức đời	Theo quang cùng tìm đó
Phản nhiều Phật ra đời	Độ thoát khổ chúng-sanh.

Bấy giờ năm trăm muôn ức các vị Phạm-thiên-vương cùng chung với cung điện, lấy đầy đựng các thứ hoa trời, đồng đến phương Tây-bắc suy tìm tướng đó. Thấy đức Đại-Thông-Trí-Thắng Như-Lai ngồi tòa sư-tử nơi đạo-tràng dưới cội Bồ-đề, các hàng chư Thiên, Long-vương, Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-dã, hơn cùng phi-nhơn v.v... cung-kính vây quanh, và thấy mười sáu vị vương-tử thỉnh Phật chuyển pháp-luân.

Khi ấy các vị Phạm-thiên-vương đầu mặt lạy chơn Phật, đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời mà rải trên Phật. Hoa rải đó nhóm như núi Diệu-Cao, cùng để cúng-dường cây Bồ-đề của Phật. Cúng-dường hoa xong, đều đem cung-diện dựng lên đố Phật mà thưa rằng : «Xin Phật thương-xót lợi-ích cho chúng con, những cung-diện dựng đây cúi xin nạp thọ».

Lúc đó các vị Phạm-thiên-vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng nói kệ khen rằng :

Thánh-Chúa vua trong trời Tiếng Ca-Lăng-Tần-Già

**Ai mẫn chúng-sanh giả**

**Ngã đẳng kim kính lễ.**

**Thế-Tôn thậm hi hữu  
Nhứt bá bát thập kiếp  
Tam ác đạo sung mãn**

**Cửu viễn nãi nhứt hiện  
Không quá vô hữu Phật  
Chư thiên chúng giảm  
thiếu.**

**Kim Phật xuất ư thế  
Thế-gian sở qui thú,  
Vi chúng-sanh chi phụ  
Ngã đẳng túc phước  
khánh**

**Vị chúng-sanh tác nhân  
Cửu hộ ư nhứt thiết  
Ai mẫn nhiều ích giả  
Kim đắc tri Thế-Tôn,**

Nhĩ thời chư Phạm-thiên-vương, kệ tán Phật di các tác thị ngôn: «Duy nguyện Thế-Tôn, ai mẫn nhứt thiết, chuyển ư pháp-luân, độ thoát chúng-sanh ».

Thời chư Phạm-thiên-vương, nhứt tâm đồng thỉnh, nhi thuyết kệ ngôn :

**Đại-thánh chuyển pháp-  
luân**

**Hiền thị chư pháp tướng**

**Độ khở não chúng-sanh  
Chúng-sanh văn thử pháp**

**Linh đắc đại hoan-hỉ.  
Đắc đạo nhược sanh thiên**

**Chư ác đạo giảm thiểu**

**Nhẫn thiện giả tăng ích.**

Nhĩ thời Đại-Thông-Trí-Thắng Như - Lai, mặc nhiên hứa chi.

9.- Hựu chư Tỳ-kheo, Nam phương ngũ bá vạn ức quốc độ, chư đại Phạm-vương, các tự kiến cung điện quang-minh chiếu diệu tích sở vị hữu, hoan-hỉ đùng-đước sanh hi-hữu tâm, tức các tương nghê cộng nghị thử sự. Dĩ hà nhơn-duyên ngã đẳng cung điện hữu thử quang diệu ? Nhĩ bỉ chúng trung, hữu

Thương xót hàng chúng-  
sanh

Thế-Tôn rất ít có  
Một trăm tám mươi kiếp  
Ba đường dữ đầy đầy

Nay Phật hiện ra đời  
Chỗ quy thú của đời  
Là cha của chúng-sanh  
Nhờ phước lành đời trước

Chúng con nay kính lễ.

Lâu xa một lần hiện  
Luống qua không có Phật  
Các chúng trời giảm ít.

Làm mắt cho chúng-sanh  
Cứu hộ cho tất cả  
Thương xót làm lợi ích  
Nay đặng gặp Thế-Tôn.

Khi đó các vị Phạm-thiên-vương nói kệ khen Phật xong đều thưa rằng: « Cúi xin đức Thế-Tôn thương xót tất cả chuyển pháp-luân cho, để độ thoát chúng-sanh ».

Lúc ấy các vị Phạm-thiên-vương một lòng đồng tiếng mà nói kệ khen rằng :

Đại-thánh chuyển pháp-  
luân

Độ chúng-sanh đau-khổ  
Chúng-sanh nghe Pháp  
này

Các đường dữ giảm ít

Chỉ bày các pháp tướng

Khiến đặng rất vui mừng  
Đặng đạo hoặc sanh thiên

Bực nhần thiện thêm nhiều.

Khi đó đức Đại-Thông-Trí-Thắng Phật lặng yên nhận lời.

0.- Lại nữa các Tỷ-kheo! Năm trăm muôn ức cõi nước ở phương Nam các vị Đại-Phạm-Vương đều tự thấy cung điện mình ánh sáng chói lòa từ xưa chưa có, vui mừng hớn-hở sanh lòng hi-hữu liền đến cùng nhau chung bàn việc đó. Vì nhơn-duyên gì cung điện của chúng ta có ánh sáng chói này?

nhứt đại Phạm-thiên-vương danh viết Diệu - Pháp,  
vị chư Phạm-chúng, nhi thuyết kệ ngôn :

Ngã đẳng chư cung điện      Quang-minh thậm oai diệu  
Thử phi vô nhơn-duyên      Thị tướng nghi cầu chi

Quá ư bá thiên kiếp      Vị tăng kiến thị tướng

Vi đại-đức thiên sanh      Vi Phật xuất thế-gian?

Nhĩ thời ngũ bá vạn ức chư Phạm-thiên-vương,  
dữ cung điện eu, các dĩ ỵ các thành chư thiên-hoa,  
cộng nghệ Bắc phương suy tầm thị tướng. Kiến Đại-  
Thông-Trí-Thắng Như-Lai, xử vu đạo tràng Bồ-đề  
thọ hạ, tọa sư-tử tòa, chư Thiên, Long-vương, Càn-  
thát-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhơn, phi-nhơn  
đẳng, cung-kính vi nhiều, cập kiến thập lục vương-  
tử, thỉnh Phật chuyển pháp-luân.

Thời chư Phạm-thiên-vương đầu diện lễ Phật,  
nhiều bá thiên táp, tức dĩ thiên hoa nhi tán Phật thượng.  
Sở tán chi hoa như Tu-Di sơn tinh dĩ cúng - đường  
Phật Bồ-đề thọ. Hoa cúng-dường dĩ, các dĩ cung điện,  
phụng thượng bĩ Phật nhi tác thị ngôn: « Dục kiến ai  
mãn nhiều ích ngã đẳng, sở hiến cung điện nguyện  
thùy nạp thọ ». Nhĩ thời chư Phạm-thiên-vương tức  
ư Phật tiền, nhứt tâm đồng thỉnh dĩ kệ tụng viết :

Thế-Tôn thậm nan kiến      Phá chư phiền-não giả  
Quá bá tam thập kiếp      Kim nãi đắc nhứt-kiến  
Chư cơ khát chúng-sanh      Dĩ pháp vô sung mãn.

Tích sở vị tăng đồ      Vô lượng trí-huệ giả





Như Ưu-dàm-bát hoa,	Kim nhứt nãi trị ngộ.
Ngã đẳng chư cung điện	Mông quang cố nghiêm sùe,
Thế-Tôn đại từ mẫn,	Duy nguyện thùỵ nạp thọ.

Nhĩ thời chư Phạm-thiên-vương kệ tán Phật dĩ, các tác thị ngôn : « Duy nguyện Thế-Tôn, chuyển ư pháp-luân, linh nhứt thiết thế-gian, chư thiên, ma, phạm, sa-môn, bà-la-môn, giai hoạch an-ôn, nhi đắc độ thoát ». Thời chư Phạm-thiên-vương, nhứt tâm đồng thỉnh dĩ kệ tụng viết :

Duy-nguyện Thiên-nhơn-	Chuyển vô-thượng pháp-
tôn	luân,
Kích vu đại pháp cổ,	Nhi xuy đại pháp loa,
Phổ vũ đại pháp vô,	Độ vô-lượng chúng-sanh ;
Ngã đẳng hàm qui thỉnh	Đương diễn thâm viên âm.

Nhĩ thời Đại-Thông-Trí-Thắng Như-Lai, mặc nhiên hứa chi.

10.- Tây-nam phương nãi chí hạ phương, diệp phục như thị.

Nhĩ thời thượng phương ngũ ba vạn ức quốc-dộ, chư đại Phạm-vương, giai tất tự đồ sở chỉ cung điện, quang-minh oai diệu, tích sở vị hữu, hoan-hỉ dưng dưc, sanh hi hữu tâm, tức các tương nghê cộng nghị thử sự. Dĩ hà nhân-duyên, ngã đẳng cung điện, hữu tư quang minh ? Thời bỉ chúng trung hữu nhứt đại Phạm-thiên-vương danh viết Thi-Khí, vị chư Phạm-chúng, nhi thuyết kệ ngôn :

Kim dĩ hà nhân-duyên,	Ngã đẳng chư cung điện
Oai-dức quang-minh diệu,	Nghiêm sùe vị tăng hữu ?
Như thị chư diệu tướng,	Tích sở vị văn kiến,
Vĩ đại-dức thiên sanh,	Vĩ Phật xuất thế-gian ?



Như hoa Ưu-dàm-bát	Ngày nay mới gặp-gỡ
Cung-diện của chúng con	Nhờ hào-quang được đẹp
Thế-Tôn đại từ mẫn	Cúi xin thương nập thọ.

Khi đó các vị Phạm-thiên-vương nói kệ khen đức Phật rồi đều bạch rằng : « Cúi mong đức Thế - Tôn chuyển pháp-luân làm cho tất cả thế-gian các hàng trời, ma, phàm, sa-môn, bà-la-môn đều được an ổn mà được độ thoát ». Lúc ấy các vị Phạm-thiên-vương một lòng đồng tiếng nói kệ rằng :

Cúi mong Thiên-nhơn-Tôn	Chuyển pháp - luân vô- thượng
Đảnh vang pháp-eồ lớn	Mà thời pháp-loa lớn
Khắp rưới pháp-vũ lớn	Độ vô-lượng chúng-sanh
Chúng con đều qui thỉnh	Nên nói tiếng sâu-xa.

Khi đó đức Đại-Thông-Trí-Thắng lặng yên nhận lời đó.

10.- Phương Tây - nam nhân đến phương dưới cũng lại như thế.

Bấy giờ năm trăm muôn ức cõi nước ở thượng phương, các vị Đại Phạm-thiên-vương thấy đều tự thấy cung-diện của mình ở ánh sáng chói rực từ xưa chưa từng có, vui mừng hơn hờ sanh lòng hi hữu, liền đi đến nhau để chung bàn việc đó. Vì nhơn-duyên gì cung diện của chúng ta có ánh sáng này ? Lúc đó trong chúng có một vị Đại Phạm-thiên-vương tên là Thi-Khí vì hàng Phạm-chúng mà nói kệ rằng :

Nay vì nhơn-duyên gì	Cung diện của chúng ta
Ánh sáng oai đức chói	Đẹp-đẽ chưa từng có ?
Trông tốt như thế đó	Xưa chưa từng nghe thấy
Là trời đại-đức sanh	Hay là Phật ra đời ?

Nhĩ thời ngũ bá vạn ức chư Phạm-thiên-vương  
 đứ cung điện cu, các dĩ y các thành chư thiên hoa,  
 cộng nghệ hạ phương suy tầm thị tướng. Kiến Đại-  
 Thông-Trí-Thắng Như-Lai, xử vu đạo tràng, bồ-đề  
 thọ hạ, tọa sư-tử tòa, chư Thiên, Long-vương, Càn-  
 thất-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhơn, phi-nhơn  
 đẳng, cung kính vi nhiều, cập kiến thập lục vương-  
 tử, thỉnh Phật chuyển pháp-luân.

Thời chư Phạm-thiên-vương, đầu diện lễ Phật  
 nhiều bá thiên táp, tức dĩ thiên hoa nhi tán Phật  
 thượng. Sở tán chi hoa như Tu-Di sơn tịnh dĩ cúng  
 đường Phật bồ-đề thọ. Hoa cúng đường dĩ, các  
 dĩ cung điện phụng thượng bỉ Phật nhi tác thị ngôn :  
 « Duy kiến ai mãn, nhiều ích ngã đẳng, sở hiến cung  
 điện, nguyện thù nạp xử ».

Thời chư Phạm-thiên-vương, tức ư Phật tiền nhứt  
 tâm đồng thỉnh dĩ kệ tụng viết :

Thiện tai kiến chư Phật	Cửu thể chi Thánh-Tôn
Năng ư tam giới ngục	Miễn xuất chư chúng-sanh
Phổ trí Thiên-Nhơn-Tôn	Ai mãn quần manh loại
Năng khai cam-lồ môn	Quảng độ ư nhứt-thiết.
Ư tích vô-lượng kiếp	Không quá vô hữu Phật
Thế-Tôn vị xuất thời	Thập phương thường ám minh
Tam ác-đạo tăng trưởng	A-tu-la diệt thanh
Chư thiên chúng chuyển giảm	Tử đa dọa ác đạo.
Bất tùng Phật văn pháp	Thường hành bất thiện sự
Sắc lực cập trí-huệ	Tư đẳng giai giảm thiểu

Bảy giờ năm trăm muôn ừ các vị Phạm-thiên-vương cùng cung điện chung, mỗi vị đều dùng đầy đựng các thứ hoa trời đồng đến phương dưới suy tìm tướng sáng đó. Thấy đức Đại-Thông-Trí-Thắng Như-Lai ngồi tòa sư-tử nơi đạo tràng dưới cội bồ-đề, hàng chư Thiên, Long-vương, Càn-thát-bà, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhơn và phi-nhơn v.v... cùng kính vây quanh và thấy mười sáu vị vương-tử thỉnh đức Phật chuyển pháp-luân.

Lúc đó các vị Phạm-thiên-vương đầu mặt lạy Phật đi quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời rải trên đức Phật. Hoa rải nhóm như núi Điện-Cao và đễ cúng dường cây bồ-đề của Phật. Cúng-dường hoa xong, đều đem cung-diện đứng lên đức Phật mà bạch rằng : « Xin đoái thương lợi ích chúng con. Cung điện đứng đây cúi mong Phật nạp ở ».

Lúc đó các Phạm-thiên-vương liền ở trước Phật một lòng đồng tiếng dùng kệ khen rằng :

Hãy thay thấy các Phật	Đấng Thánh-Tôn cứu Thê
Hãy ở ngục tam-giới	Cứu khỏi các chúng-sanh
Thiên-Nhơn-Tôn trí khắp	Thương xót loài quần
	manh
Hãy khai môn cam-lộ	Rộng độ cho tất cả.
Lúc xưa vô-lượng kiếp	Luống qua không có Phật
Khi Phật chưa ra đời	Mười phương thường mờ
	tối
Nhà đường dữ thêm đông	A-tu-la cũng thanh
Các chúng trời càng bớt	Chết nhiều đọa ác đạo
Chẳng theo Phật nghe	Thường làm việc chẳng
	lành
pháp	
Nào, hre. cùng trí-huê	Các việc đều giảm ít

Tội nghiệp hơn duyên cớ	Thất lạc cập lạc tướng
Trụ ư tà-kiến pháp	Bất thức thiện nghi tắc
Bất mộng Phật sở hóa	Thường đoạ ư ác đạo.
Phật vi thế-gian nhân	Cửu viễn thời nãi xuất
Ai mãn chư chúng-sanh	Cố hiện ư thế-gian
Siêu xuất thành chánh-giác	Ngã đẳng thậm hân khánh
Cập dư, nhứt thiết chúng	Hỉ thân vị tăng hữu.
Ngã đẳng chư cung điện	Mông quang cố nghiêm sức
Kim dĩ phụng Thế-Tôn	Duy thù ư ai nập thọ.
Nguyện dĩ thử công đức	Phổ cập ư nhứt thiết
Ngã đẳng dữ chúng-sanh	Giai cộng thành Phật đạo.

Nhĩ thời ngũ bá vạn ức chư Phạm-thiên-vương  
kệ tán Phật dĩ, các bạch Phật ngôn: «Duy nguyện Thế-  
Tôn chuyển ư pháp-luân, đa sở an ổn, đa sở độ thoát».  
Thời chư Phạm-thiên-vương nhi thuyết kệ ngôn:

Thế-Tôn chuyển pháp-luân	Kích cam-lồ pháp cớ
Độ khổ não chúng-sanh	Khai thị Niết-bàn đạo.
Duy nguyện thọ ngã thỉnh	Dĩ đại vi diệu âm
Ai mãn nhi phu diễn	Vô-lượng kiếp tập pháp

11.- Nhĩ thời Đại-Thông-Trí-Thắng Như-Lai, thọ  
thập phương chư Phạm-thiên-vương, cập thập lục  
vương-tử thỉnh, tức thời tam chuyển thập nhị hành  
pháp-luân, nhược sa - môn bà-la-môn, nhược thiên,  
ma, phạm cập dư thế-gian sở bất năng chuyển, vị: thị  
khô, thị khô tập, thị khô diệt, thị khô diệt đạo.

Cập quảng thuyết thập nhị hơn duyên pháp:  
Vô-minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên  
danh-sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên



Vì tội nghiệp nhơn-duyên  
 Trụ trong pháp tà-kiến  
 Chẳng nhờ Phật hóa-độ  
 Phật là mắt của đời  
 Vì thương các chúng-sanh  
 Siêu việt thành chánh-giác  
 Và tất cả chúng khác  
 Cung-diện của chúng con  
 Nay đem đưng Thế-Tôn  
 Nguyễn đem công đức này  
 Chúng con cùng chúng-  
 sanh

Mất vui cùng tưởng vui  
 Chẳng biết nghi tắc lành  
 Thường dọa trong ác-đạo.  
 Lâu xa mới hiện ra  
 Nên hiện ở trong đời  
 Chúng con rất mừng vui  
 Mừng khen chưa từng có.  
 Nhờ hào-quang nên đẹp  
 Cúi mong thương nập thọ.  
 Khấp đến cho tất cả  
 Đều đồng thành Phật đạo.

Khi đó năm trăm muôn ức các vị Phạm-thiên-vương nói kệ khen đức Phật rồi, đều bạch Phật rằng: « Cúi mong đức Thế-Tôn chuyển pháp-luân, nhiều chỗ an-ôn, nhiều chỗ độ thoát ». Lúc ấy các vị Phạm-thiên-vương nói kệ rằng :

Thế-Tôn chuyển pháp-  
 luân

Đánh trống pháp cam-lồ

Độ chúng-sanh khổ não  
 Cúi mong nhận lời con  
 Thương xót mà nói bày

Mở bày đường Niết-bàn  
 Dùng tiếng vi diệu lớn  
 Pháp tu vô-lượng kiếp.

11.- Lúc bảy giờ đức Đại-Thông-Trí-Thắng Như-Lai nhận lời thỉnh của các Phạm-thiên-vương và mười sáu vị vương-tử tức thời ba phen chuyển pháp-luân mười hai hành (12) hoặc là sa-môn, bà-la-môn, hoặc là trời, ma, phàm và các thế-gian khác đều không thể chuyển được, nói: đây là khổ, đây là khổ tập, đây là khổ diệt, đây là đạo diệt khổ.

Và rộng nói pháp mười hai nhơn-duyên: Vô-minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh-sắc, danh-sắc duyên lục-nhập, lục-nhập duyên xúc, xúc

xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sanh, sanh duyên lão, tử, ưu bi, khổ não.

Vô-minh diệt tắc hành diệt, hành diệt tắc thức diệt, thức diệt tắc danh-sắc diệt, danh-sắc diệt tắc lục nhập diệt, lục-nhập diệt tắc xúc diệt, xúc diệt tắc thọ diệt, thọ diệt tắc ái diệt, ái diệt tắc thủ diệt, thủ diệt tắc hữu diệt, hữu diệt tắc sanh diệt, sanh diệt tắc lão, tử, ưu bi, khổ não diệt.

Phật ư thiên nhơn đại-chúng chi trung, thuyết thị pháp thời, lục bá vạn ức na-do-tha nhơn, dĩ bất thọ nhứt thiết pháp cố, nhi ư chư lậu, tâm đắc giải thoát, giai đắc thâm diệu thiên-dịnh, tam minh, lục-thông, cụ bát giải-thoát.

Đệ nhị, đệ tam, đệ tứ thuyết pháp thời thiên vạn ức hằng-hà-sa na-do-tha đẳng chúng-sanh diệc dĩ bất thọ nhứt thiết pháp cố, nhi ư chư lậu tâm đắc giải thoát. Tùng thị dĩ hậu, chư Thánh-văn chúng vô-lượng vô-biên, bất khả xưng số.

12.- Nhĩ thời thập lục vương - tử, giai dĩ đồng-tử xuất - gia, nhi vi Sa-di chư căn thông lợi trí-huệ minh liễu, dĩ tăng cúng - dường bá vạn ức chư Phật, tịnh tu phạm hạnh, cầu a-nậu-đa-la-tam-miệu tam-bồ-đề, câu bạch Phật ngôn : « Thế-Tôn ! Thị chư vô-lượng thiên vạn ức đại-dức Thánh-văn, giai dĩ thành-tựu, Thế-Tôn diệc đương vị ngã đẳng thuyết a-nậu-đa-la-tam-miệu tam-bồ-đề pháp, ngã đẳng văn dĩ, giai cộng tu học. Thế-Tôn ! Ngã đẳng chí nguyện Như-Lai tri kiến, thâm tâm sở niệm Phật tự chứng-tri »,



duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sanh, sanh duyên lão, tử, ưu bi, khổ não.

Vô-minh diệt thời hành diệt, hành diệt thời thức diệt, thức diệt thời danh sắc diệt, danh sắc diệt thời lục nhập diệt, lục nhập diệt thời xúc diệt, xúc diệt thời thọ diệt, thọ diệt thời ái diệt, ái diệt thời thủ diệt, thủ diệt thời hữu diệt, hữu diệt thời sanh diệt, sanh diệt thời lão, tử, ưu bi, khổ não diệt.

Đức Phật ở trong đại-chúng trời, người khi nói pháp đó có sáu trăm muôn ức na-do-tha người do vì không thọ tất cả pháp mà ở các lậu tâm được giải-thoát, đều dạng thiên định sâu mầu, ba món minh, sáu món thông, đủ tám giải-thoát.

Lúc nói pháp lần thứ hai, lần thứ ba, lần thứ tư, có nghìn muôn ức hằng-hà-sa na-do-tha chúng-sanh cũng bởi không thọ tất cả pháp mà nơi các lậu tâm được giải-thoát. Từ đây nhần sau các chúng Thanh-Văn nhiều vô-lượng vô-biên, không thể tính kể được.

12.- Bảy giờ mười sáu vị vương tử đều là đồng tử mà xuất-gia làm Sa-di, các căn thông lanh, trí-huệ sáng lạng, đã từng cúng dường trăm nghìn muôn ức các đức Phật, tịnh tu hạnh thanh-tịnh, cầu đạo vô-thượng chánh đẳng chánh giác, đều bạch cùng Phật rằng : « Thưa Thế-Tôn ! Các vị đại đức Thanh-văn vô-lượng nghìn muôn ức đây đã thành tựu xong, đức Thế-Tôn cũng nên vì chúng con nói pháp vô - thượng chánh đẳng chánh giác, chúng con nghe xong đều đồng tu học. Thế-Tôn ! Chúng con có chí mong được tri kiến của Như-Lai, chỗ nghỉ tưởng trong thâm tâm, đức Phật tự chứng hiết cho.

Nhĩ thời Chuyển-luân-thánh-vương, sở tương chúng trung, bát vạn ức hơn, kiến-thập lục vương-tử xuất-gia, diệc cầu xuất-gia, vương tức thính hứa.

Nhĩ thời bĩ Phật thọ Sa-di thỉnh, quá nhị vạn kiếp dĩ, nãi ư tứ chúng chi trung, thuyết thị đại-thừa kinh danh : «Diệu-Pháp Liên-Hoa Giáo Bồ-Tát Pháp, Phật Sở Hộ Niệm». Thuyết thị kinh dĩ, thập lục Sa-di vị a-nậu-đa-la-tam-miệu tam-bồ-đề cố, giai cộng thọ trì phúng tụng thông lợi. Thuyết thị kinh thời thập lục Bồ-tát Sa-di giai tất tín thọ, Thịnh-văn chúng trung, diệc hữu tín giải. Kỳ dư chúng-sanh, thiên vạn ức chúng, giai sanh nghi hoặc. Phật thuyết thị kinh, ư bát thiên kiếp, vị tăng hưu phế. Thuyết thử kinh dĩ, tức nhập tinh thất, trụ ư thiền định, bát vạn tứ thiên kiếp.

13.- Thị thời thập lục Bồ-tát Sa-di, tri Phật nhập thất tịch nhiên thiền-định, các thăng pháp tòa, diệc ư bát vạn tứ thiên kiếp, vị tứ bộ chúng quảng thuyết phân biệt Diệu-Pháp Hoa kinh.

Nhứt nhứt giai độ lục bá vạn ức na-do-tha hằng-hà-sa đẳng chúng-sanh, thị giáo lợi hĩ, linh phát a-nậu-đa-la-tam-miệu tam-bồ-đề tâm.

14.- Đại-Thông-Trí-Thắng Phật, quá bát vạn ức thiên kiếp dĩ, từng tam-muội khởi, vãng nghệ pháp tòa, an tường nhi tọa, phổ cáo đại chúng : «Thị thập lục Bồ-tát Sa-di, thậm vi hi hữu, chư căn thông lợi trí-huệ minh liễu, dĩ tăng cúng dường vô-lượng thiên vạn ức số chư Phật ; ư chư Phật sở, thường tu phạm hạnh, thọ trí Phật tri khai thị chúng-sanh linh nhập

Lúc đó tám muôn ức người trong chúng của Chuyển-Luân-Thánh-Vương dắt đến thấy mười sáu vị vương-tử xuất-gia, cũng tự cầu xuất-gia, vua liền thuận cho.

Bấy giờ đức Phật nhận lời thỉnh của Sa-di, qua hai muôn kiếp sau mới ở trong hàng bốn chúng nói kinh đại-thừa tên là : «Diệu-Pháp Liên-Hoa Giáo Bồ-tát Pháp Phật Sở Hộ Niệm». Đức Phật nói kinh đó xong, mười sáu vị Sa-di vì đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác, đều đồng thọ trì đọc tụng thông thuộc. Lúc nói kinh đó, mười sáu vị Sa-di Bồ-tát thấy đều tin thọ, trong chúng Thanh-văn cũng có người tin hiểu. Ngoài ra nghìn muôn ức loại chúng-sanh đều sanh lòng nghi lăm. Phật nói kinh đó suốt tám nghìn kiếp chưa từng thôi bỏ. Phật nói kinh đó xong liền vào tịnh thất trụ trong thiền-định tám muôn bốn nghìn kiếp.

13.- Bấy giờ mười sáu vị Bồ-tát Sa-di biết Phật nhập thất trụ trong thiền-định vắng-bặt, mỗi vị đều lên Pháp-tòa cũng trong tám muôn bốn nghìn kiếp. vì bốn bộ chúng rộng nói phân-biệt kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa.

Mỗi vị đều độ sáu trăm muôn ức na-do-tha hằng hà-sa chúng-sanh, chỉ dạy cho được lợi mừng, khiến phát tâm vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác.

14.- Đức Đại-Thông-Trí-Thắng Phật qua tám muôn bốn nghìn kiếp sau từ tam-muội dậy, qua đến pháp tòa mà ngồi an-lành, khắp bảo trong hàng đại chúng : «Mười sáu vị Bồ-tát Sa-di này rất là ít có, các căn thông lẹ, trí-huệ sáng-láng, đã từng cúng-dường vô-lượng nghìn muôn ức số đức Phật ; ở chỗ các đức Phật thường tu hạnh thanh-tịnh, thọ trì trí của Phật

kỳ trung. Nhữ đẳng giai đương sát sát thân cận nhi cũng-đường chi.

Sở-dĩ giả hà? Nhược Thịnh-văn, Bích-chi Phật cập chư Bồ-tát năng tín thị thập lục Bồ-tát sở thuyết kinh pháp, thọ trì bất hủy giả, thị nhơn giai đương đắc a-nậu-đa-la-tam-miệu tam-bồ-đề Như-Lai chi huệ.

15.- Phật cáo chư Tỳ-kheo: «Thị thập lục Bồ-tát thường nhạo thuyết thị Diệu-Pháp Liên-Hoa kinh. Nhứt nhứt Bồ-tát sở hóa lục bá vạn ức na-do-tha hằng-hà-sa đẳng chúng-sanh, thể thể sở sanh dữ Bồ-tát câu, từng kỳ văn Pháp tất giai tín giải, dĩ thử nhơn duyên đắc trì tứ vạn ức chư Phật Thế-Tôn, vu kim bất tận.

Chư Tỳ-kheo! Ngã kim ngữ nhữ, bỉ Phật đệ-tử thập lục Sa-di, kim giai đắc a-nậu-đa-la-tam-miệu tam-bồ-đề, ư thập phương quốc-độ, hiện-tại thuyết pháp, hữu vô-lượng bá thiên vạn ức Bồ-tát, Thịnh-văn, dĩ vi quyến-thuộc.

Kỳ nhị Sa-di Đông phương tác Phật: Nhứt danh A-Súc, tại Hoan-Hỉ quốc, nhị danh Tu-Di-Đảnh Đông-nam phương nhị Phật: Nhứt danh Sư-Tử-Âm, nhị danh Sư-Tử-Tướng. Nam phương nhị Phật: Nhứt danh Hư-Không-Trụ, nhị danh Thường-Diệt. Tây-nam phương nhị Phật: Nhứt danh Đế-Tướng, nhị danh Phạm-Tướng. Tây phương nhị Phật: Nhứt danh A-Di-Đà, nhị danh Độ-Nhứt-Thiết-Thế-Gian-Khổ-Não. Tây-bắc phương nhị Phật: Nhứt danh Đa-Ma-La-Bạt-Chiên-Đàn-Hương-Thần-Thông, nhị danh Tu-Di-Tướng. Bắc phương nhị Phật: Nhứt danh Vân-Tự-Tại, nhị danh Vân-Tự-Tại-Vương.



để chỉ dạy chúng-sanh làm cho vào trong đó. Các ông phải luôn luôn gần-gũi mà cúng-đường các vị ấy.

Vì sao ? Nếu hàng Thanh-văn, Duyên-giác cùng các Bồ-tát có thể tin kinh pháp của mười sáu vị Bồ-tát Sa-di đó nói mà thọ trì không mất, thời người đó sẽặng đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác trí-huệ của Như-Lai ».

15.- Phật bảo các Tỷ-kheo ! « Mười sáu vị Bồ-tát đó thường ưa nói kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa này Sáu trăm muôn ức na-do-tha hằng-hà-sa chúng-sanh của mỗi vị Bồ-tát hóa-độ đó đời đời sanh ra đều cùng Bồ-tát ở chung, theo nghe pháp với Bồ-tát thấy đều tin hiểu. Nhờ nhưn-duyên đó mà đặng gặp bốn muôn ức các đức Phật Thế-Tôn đến nay vẫn chẳng ngớt.

Các Tỷ-kheo ! Ta nói với các ông mười sáu vị Sa-di đệ-tử của đức Phật kia nay đều chứng đặng đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác, hiện đương nói pháp trong cõi nước ở mười phương, có vô-lượng trăm nghìn muôn ức Bồ-tát Thanh-văn để làm quyến thuộc.

Hai vị Sa-di làm Phật ở phương Đông : Vị thứ nhất tên là A-Súc ở nước Hoan-Hỷ, vị thứ hai tên là Tu-Di-Đảnh. Hai vị làm Phật ở phương Đông-nam : Vị thứ nhất tên là Sư-Tử-Âm, vị thứ hai tên là Sư-Tử-Tướng. Hai vị làm Phật ở phương Nam : Vị thứ nhất tên là Hư-Không-Trụ, vị thứ hai tên là Thường-Diệt. Hai vị làm Phật ở phương Tây-nam : Vị thứ nhất tên là Đế-Tướng, vị thứ hai tên là Phạm-Tướng. Hai vị làm Phật ở phương Tây : Vị thứ nhất tên là A-Di-Đà, vị thứ hai tên là Độ-Nhứt-Thiết-Thế-Gian-Khổ-Não. Hai vị làm Phật ở phương Tây-bắc : Vị thứ nhất tên là Đa-Ma-La-Bạt-Chiên-Đàn-Hương-Thần-Thông, vị thứ

Đông-bắc phương Phật : danh Hoại-Nhứt-Thiết-Thế-Gian Bồ-Úy. Đệ thập lục, ngã Thích-Ca Mâu-Ni Phật ư Ta-bà quốc-độ, thành a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Chư Tỳ-kheo! Ngã đẳng vi Sa-di thời, các các giáo-hóa vô-lượng bá thiên vạn ức hằng-hà-sa đẳng chúng-sanh, từng ngã văn pháp, vị a-nậu-đa-la-tam-miệu-tam bồ-đề. Thử chư chúng-sanh, ư kim hữu trụ, Thịnh-văn địa giả, ngã thường giáo-hóa a-nậu-đa-la-tam-miệu-tam bồ-đề. Thị chư nhơn đẳng ưng dĩ thị pháp, tiệm nhập Phật Đạo.

Sở-dĩ giả hà ? Như-Lai trí-huệ nan tín nan giải, nhĩ thời sở hóa vô-lượng hằng-hà-sa đẳng chúng-sanh giả, như đẳng chư Tỳ-kheo, cập ngã, diệt độ hậu, vị lai thế trung Thịnh-văn đệ-tử thị giả. Ngã diệt-độ hậu phục hữu đệ-tử bất văn thị kinh, bất tri bất giác Bồ-tát sở hành, tự ư sở đắc công-đức, sanh diệt độ tướng, đương nhập Niết-bàn.

Ngã ư đur quốc tác Phật cánh hữu dị danh. Thị nhơn tuy sanh diệt độ chi tướng, nhập ư Niết-bàn nhi ư bỉ độ cầu Phật trí-huệ đắc văn thị kinh, duy dĩ, Phật thừa nhi đắc diệt độ, cánh vô đur thừa, trừ chư Như-Lai phương-tiện thuyết-pháp.

Chư Tỳ-kheo! Nhược Như-Lai tự tri Niết-bàn thời đáo, chúng hựu thanh tịnh, tín giải kiên-cố, liễu đạt không pháp thâm nhập thiền định, tiệm tập chư Bồ-tát cập Thịnh-văn chúng, vị thuyết thị kinh. Thế-gian vô hữu nhĩ thừa nhi đắc diệt độ, duy nhứt Phật-thừa đắc diệt độ nhĩ.



hai tên là Tu-Di-Tướng. Hai vị làm Phật ở phương Bắc: Vị thứ nhất tên là Vân-Tự-Tại, vị thứ hai tên là Vân-Tự-Tại-Vương. Một vị làm Phật ở phương Đông-bắc hiệu Hoại-Nhứt-Thiết-Thế-Gian-Bồ-Úy. Vị thứ mười sáu, chính ta là Thích-Ca Mâu-Ni Phật ở cõi nước Ta-bà thành vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác.

Các Tỳ-kheo! Lúc chúng ta làm Sa-Di mỗi người giáo-hóa vô-lượng trăm nghìn muôn hằng-hà-sa chúng-sanh vì đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác theo ta nghe pháp. Những chúng-sanh đó đến nay có người trụ bực Thanh-văn, ta thường giáo-hóa pháp vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác. Những bọn người này đáng dùng pháp đó mà lần vào Phật-đạo.

Vì sao? Vì trí-huệ của Như-Lai khó tin khó hiểu, vô-lượng hằng-hà-sa chúng-sanh bị hóa-độ trong thuở đó chính là bọn ông, các Tỳ-kheo, và sau khi ta diệt-độ các đệ-tử Thỉnh-văn trong đời vị-lai. Sau khi ta diệt-độ, lại có đệ-tử không nghe kinh này, không biết không hay hạnh của Bồ-tát, tự ở nơi công-đức của mình được tưởng cho là diệt-độ sẽ nhập Niết-bàn.

Ta ở nơi nước khác làm Phật lại có tên khác. Người đó dầu sanh lòng tưởng là diệt-độ nhập Niết-bàn, nhưng ở nơi cõi kia cầu trí-huệ của Phật, được nghe kinh này, chỉ do Phật thừa mà được diệt-độ lại không có thừa nào khác, trừ các đức Như-Lai phương-tiện nói pháp.

Các Tỳ-kheo! Nếu đức Như-Lai tự biết giờ Niết-bàn sắp đến, chúng lại thanh-tịnh lòng tin hiểu bền chắc, rõ thấu pháp không, sâu vào thiên-định, bền nhóm các Bồ-tát và chúng Thanh-văn mà vì nói kinh này. Trong đời không có hai thừa mà đặng diệt-độ, chỉ có một Phật-thừa đặng diệt-độ thôi.

Tỳ-kheo đương tri! Như-Lai phương-tiện thâm nhập chúng-sanh chi tánh, tri kỳ chí nhạo tiểu pháp, thâm trước ngũ dục, vị thị đẳng cố, thuyết ư Niết-bàn, thị nhơn nhược văn tác tiện tín thọ.

16.- Thí như ngũ bá do - tuần hiềm nạn ác đạo khoáng tuyệt vô nhơn, bố úy chi xứ. Nhược hữu đa chúng, dục quá thử đạo chi trần bửu xứ, hữu nhứt đạo sư, thông huệ minh đạt, thiện tri hiềm đạo thông tác chi tướng, tương đạo chúng nhơn dục quá thử nạn. Sở tương nhơn chúng, trung lộ giải thời, bạch đạo-sư ngôn: « Ngã đẳng bì cực, nhi phục bố-úy, bất năng phục tấn, tiền lộ du viễn, kim dục thời huòn ».

Đạo-sư đa chư phương-tiện, nhi tác thị niệm: thử đẳng khả mẫn, vân hà xá đại trần bửu, nhi dục thời huòn. Tác thị niệm dĩ, dĩ phương-tiện lực, ư hiềm đạo trung, quá tam bá do-tuần hóa tác nhứt thành cảo chúng nhơn ngôn: « Nhữ đẳng vật bố, mặc đắc thời huòn, kim thử đại thành, khả ư trung chỉ tùy ý sở tác, nhược nhập thị thành khoái đắc an-ôn, nhược năng tiền chí bửu sở, diệc khả đắc khứ ».

Thị thời bì cực chi chúng tâm đại hoan-hỉ thán vị tăng hữu, ngã đẳng kim giả, miễn tư ác đạo, khoái đắc an-ôn, ư thị chúng nhơn tiền nhập hóa thành, sanh dĩ độ tướng, sanh an-ôn tướng.

Nhi thời đạo-sư, tri thử nhơn chúng, ký đắc chi tứ vô phục bì quỵen tứ diệt hóa thành ngũ chúng nhơn ngôn: « Nhữ đẳng khứ lai, bửu xứ tại cận, hướng giả đại thành, ngã sở hóa tác vị chỉ tứ nhi ».

Các Tỳ-kheo nên rõ ! Đức Như-Lai phương-tiện sâu vào tánh chúng-sanh, biết chỉ nó ưa pháp nhỏ, rất ham nơi nằm món dục, vì hạng người này mà nói Niết-bàn, người đó nếu nghe thời liền tin nhận.

16.- Thí như đường hiểm nhiều nạn dữ, dài năm trăm do-tuần, chốn ghê-sợ hoang-vắng không người. Nếu chúng đông muốn đi qua con đường này đến chỗ trần bửu, có một vị đạo-sư thông - minh sáng-suốt khéo biết rõ tướng thông bít của con đường hiểm, dắt chúng nhơn muốn vượt qua nạn đó. Chúng nhơn được dắt đi giữa đường lười mỗi bạch đạo-sư rằng : « Chúng con mệt nhọc lại thêm sợ-sệt chẳng có thể đi nữa, đường trước còn xa nay muốn lui về ».

Vị đạo - sư nhiều sức phương - tiện mà tự nghĩ rằng : Bọn này đáng thương, làm sao cam bỏ trần - bửu lớn mà muốn lui về. Nghĩ thế rồi dùng sức phương-tiện ở giữa đường hiểm quá ba trăm do-tuần, hóa làm một cái thành mà bảo chúng nhơn rằng : « Các người chớ sợ, đừng lui về, nay thành lớn này có thể đứng ở trong đó tùy ý muốn làm gì thì làm, nếu vào thành này sẽ rất được an-ôn, nếu có thể lại thẳng đến chỗ châu-báu đi cũngặng ».

Bấy giờ chúng mỗi-một rất vui mừng khen chưa từng có, chúng ta hôm nay khỏi được đường dữ rất được an-ôn. Đó rồi chúng nhơn thẳng vào hóa-thành sanh lòng tưởng eho rằng đã được độ rất an-ôn.

Lúc ấy đạo-sư biết chúng nhơn đó đã được nghỉ ngơi không còn mỗi - mệt, liền diệt hóa - thành bảo chúng nhơn rằng : « Các người nên đi tới, chỗ châu-báu ở gần đây, thành lớn trước đó là của ta biến-hóa ra để nghỉ-ngơi thôi ».

Chư Tỳ-kheo ! Như-Lai điệt phục như thị, kim vị nhữ đẳng tác đại đạo-sư, tri chư sanh-tử phiền-não ắc đạo hiem nạn trường viễn, ưng khứ ưng độ. Nhược chúng-sanh dẫn văn nhứt Phật-thừa giả, tác bất dục kiến Phật, bất dục thân cận, tiện tác thị niệm : « Phật đạo trường viễn, cứu thọ cần khổ, nãi khả đắc thành ». Phật tri thị tâm khiếp nhược hạ liệt, dĩ phương-tiện lực nhi ư trung đạo, vị chỉ tức cố thuyết nhị Niết-bàn.

Nhược chúng-sanh trụ ư nhị địa, Như - Lai nhị thời tức tiện vị thuyết : « Nhữ đẳng sở tác vị biện, nhữ sở trụ địa cận ư Phật huệ. Đương quan - sát trừ lương, sở đắc Niết-bàn, phi chơn thiết giả. Đản thị Như-Lai phương-tiện chi lực ư nhứt Phật thừa phân-biệt thuyết tam. Như bỉ đạo-sư vị chỉ tức cố, hóa tác đại thành, ký tri tức dĩ, nhị cáo chi ngôn : « Bửu xứ tại cận thử thành phi thiết ngã hóa tác nhĩ ».

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhị thuyết kệ ngôn :

17.- Đại-Thông-Trí- Thắng Phật	Thập kiếp tọa đạo tràng
Phật pháp bất hiện tiền	Bất đắc thành Phật đạo
Chư thiên thần Long- vương	A-tu-la chúng đẳng
Thường vũ ư thiên hoa	Dĩ cúng-dường bỉ Phật.
Chư thiên kích thiên cổ	Tinh tác chúng kỹ nhạc
Hương phong xuy hủy hoa	Cách vũ tân hảo giả.
Quá thập tiểu kiếp dĩ	Nãi đắc thành Phật đạo
Chư thiên cập thể nhơn	Tâm giai hoài dưng dước.



Các Tỷ-kheo! Đức Như-Lai cũng lại như thế, nay vì các ông mà làm vị Đại-Đạo-Sư, biết các đường dữ sanh-tử phiền-não hiểm nạn dài xa nên bỏ nên vượt qua. Nếu như chúng-sanh chỉ nghe một Phật-thừa thời chẳng muốn thấy Phật chẳng muốn gần-gũi, mà nghĩ thế này: « Đạo Phật dài xa lâu ngày chịu cần khổ mới có thể đặng thành ». Phật biết tâm chúng đó khiếp-nhược hạ-liệt dùng sức phương-tiện mà ở giữa đường vì dễ ngơi nghỉ nên nói hai món Niết-bàn (13).

Nếu chúng-sanh trụ nơi hai bậc, đức Như-Lai bấy giờ liền bèn vì nói: « Chỗ tu của các ông chưa xong bậc của các ông ở gần với huệ của Phật. Phải quan-sát suy lường Niết-bàn đã đặng đó chẳng phải chơn-thật vậy. Chỉ là sức phương-tiện của Như-Lai, ở nơi một Phật-thừa phân-biệt nói thành ba. Như vị đạo-sư kia vì cho mọi người ngơi nghỉ mà hóa làm thành lớn, đã biết nghỉ xong mà bảo đó rằng: « Chỗ châu báu ở gần, thành này không phải thiệt, của ta biến hóa làm ra đó thôi ».

Lúc đó đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

17.- Đại-Thông-Trí- Thắng Phật	Mười kiếp ngồi đạo tràng
Phật pháp chẳng hiện tiền	Chẳng đặng thành Phật- đạo
Các trời, thần, Long- vương	Chúng A-tu-la thấy
Thường rưới các hoa trời	Đề cúng-dường Phật đó
Chư thiên đánh trống trời	Và trời các kỹ nhạc
Gió thơm thổi hoa héo	Lại mưa bông tốt mới.
Quá mười tiểu kiếp rồi	Mới đặng thành Phật-đạo
Các trời cùng người đời	Lòng đều sanh hơn hờ.

Bỉ Phật thập lục tử  
Thiên vạn ức vị nhiều  
Đầu diện lễ Phật túc

Thánh Sư-tử pháp vô  
Thế-Tôn thậm nan trị  
Vị giác-ngộ quần sanh  
Đông phương chư thế-giới  
Phạm cung điện quang diệu  
Chư Phạm kiến thủ tướng

Tán hoa dĩ cúng-đường  
Thỉnh Phật chuyển pháp-  
luân

Phật tri thời vị chí  
Tam phương cập tứ duy  
Tán hoa phụng cung điện

Thế-Tôn thậm nan trị  
Quảng khai cam lồ môn

### 18.- Vô-lượng huệ Thế-Tôn

Vị tuyên chủng chủng pháp  
Vô minh chí lão tử  
Như thị chúng quá hoạn  
Tuyên xướng thị pháp thời  
Đắc tận chư khổ tế  
Đệ nhị thuyết pháp thời

Ư chư pháp bất thọ  
Tùng thị hậu đắc đạo

Giai dữ kỳ quyền thuộc  
Cu hành chí Phật sở  
Nhi thỉnh chuyển pháp-  
luân :

Sung ngã cập nhứt thiết.  
Cửu viễn thời nhứt hiện  
Chấn động ư nhứt thiết.  
Ngũ bá vạn ức quốc  
Tích sở vị tăng hữu  
Tâm lai chí Phật sở

Tinh phụng thượng cung  
diện  
Dĩ kệ nhi tán thán,

Thọ thỉnh mặc nhiên tọa.  
Thượng hạ diệc phục nhi  
Thỉnh Phật chuyển pháp-  
luân

Nguyện dĩ bốn từ-bi  
Chuyển vô-thượng pháp-  
luân

Thọ bỉ chúng nhưn thỉnh

Tứ đế thập nhị duyên  
Giai từng sanh duyên hữu  
Nhữ đẳng ưng đương tri.  
Lục bá vạn ức cai  
Giai thành A-la-hán.  
Thiên vạn hằng-sa chúng

Diệc đắc A-la-hán.  
Kỷ sở vô hữu lượng



Mười sáu người con Phật  
Nghìn muôn ức vây quanh  
Đầu mặt lạy chơn Phật

« Đấng Thánh-sư mưa pháp  
Thế-Tôn rất khó gặp  
Vì giác ngộ quần-sanh  
Các thế-giới phưng đông  
Phạm cung-diện sáng chói  
Phạm-Vương thấy tướng  
này

Rải hoa để cúng-đường

Thỉnh Phật chuyển pháp-  
luân

Phật biết chưa đến giờ  
Ba phương cùng bốn phía  
Rưới hoa đưng cung-diện

« Thế-Tôn rất khó gặp  
Rộng mở cửa cam lộ

18.- Thế - Tôn huệ vô-  
thượng

Vì nói các môn pháp  
Vô-minh đến lão-tử  
Những quá hoạn như thế  
Tuyên nói pháp đó rồi  
Đặng hết các ngăn khổ  
Thời nói pháp thứ hai

Ở các pháp chẳng thọ  
Từ sau đây đặng đạo

Đều cùng quyenthuộc mình  
Chung đi đến chỗ Phật  
Thỉnh Phật chuyển pháp-  
luân :

Lợi con và tất cả  
Lâu xa một lần hiện  
Mà chấn động tất cả».   
Năm trăm muôn ức cõi  
Từ xưa chưa từng có  
Liên đến chỗ Phật ở

Và đưng cung-diện lên

Nói kệ ngợi khen Phật.

Nhận thỉnh yên lặng ngồi  
Trên, dưới cũng như thế  
Thỉnh Phật chuyển pháp-  
luân :

Nguyện vì bốn từ-bi  
Chuyển pháp - luân vô-  
thượng.»

Nhân chúng nhưn kiathỉnh

Bốn đế, mười hai duyên  
Đều từ sanh duyên hữu  
Các ông phải nên biết.  
Sáu trăm muôn ức cai (14)  
Đều thành A-la-hán.  
Nghìn muôn hàng - sa  
chúng

Cũng đặng A-la-hán.  
Số đông đến vô-lượng

Vạn ức kiếp toán số

19.- Thời thập lục vương  
Giai cộng thỉnh bĩ Phật [tử  
« Ngã đẳng cập doanh tùng

Nguyện đắc như Thế-Tôn  
Phật tri đồng tử tâm  
Dĩ vô lượng nhơn duyên

Thuyết lục ba-la-mật  
Phân biệt chơn thiết pháp  
Thuyết thị Pháp-Hoa kinh  
Bĩ Phật thuyết kinh dĩ  
Nhứt tâm nhứt xứ tọa  
Thị chư Sa-di đẳng  
Vị vô-lượng ức chúng  
Các các tọa pháp tòa  
Ư Phật yển tịch hậu  
Nhứt nhứt Sa-di đẳng  
Hữu lục bá vạn ức  
Bĩ Phật diệt độ hậu  
Tại tại chư Phật độ

Thị thập lục sa-di  
Kim hiện tại thập phương  
Nhĩ thời văn pháp giả  
Kỳ hữu trụ Thịnh-Văn  
Ngã tại thập lục số  
Thị cổ dĩ phương tiện  
Dĩ thị bồn nhơn duyên  
Linh nhữ nhập Phật đạo  
20.- Thí như hiềm ác đạo

Bất năng đắc kỳ biên.

Xuất-gia tác Sa-di  
Diễn thuyết đại-thừa pháp  
Giai đương thành Phật-đạo

Huệ nhãn đệ nhứt tịnh». .  
Túc thể chỉ sở hành  
Chủng chủng chư thí dụ

Cập chư thần thông sự,  
Bồ-tát sở hành đạo  
Như hằng-hà sa kệ.  
Tịnh thất nhập thiên-định  
Bất vạn tứ thiên kiếp.  
Tri Phật thiên vị xuất  
Thuyết Phật vô thượng-huệ  
Thuyết thị đại thừa kinh  
Tuyên dương trợ pháp hóa.  
Sở độ chư chúng-sanh  
Hằng-hà sa đẳng chúng.  
Thị chư văn pháp giả  
Thường dữ sư eu-sanh.

Cụ túc hành Phật đạo  
Các đắc thành chánh giác  
Các tại chư Phật sở  
Tiệm giáo dĩ Phật-đạo  
Tăng diệc vị nhữ thuyết  
Dẫn nhữ thú Phật huệ.  
Kim thuyết Pháp-Hoa kinh  
Thận vật hoài kinh cụ.  
Huỳnh tuyệt đa độc thú

Muôn ức kiếp tính kẻ

19.- Bảy giờ mười sáu vị  
Đều đồng thỉnh Phật kia  
« Chúng con cùng quyến-  
thuộc

Nguyện đặng như Thế-Tôn  
Phật biết lòng đồng-tử  
Dùng vô - lượng n h ơ n  
duyên

Nói sáu ba-la-mật  
Phân biệt pháp chơn thiết  
Nói kinh Pháp-Hoa này  
Phật kia nói kinh rồi  
Tám muôn bốn nghìn kiếp  
Các vị Sa-di đó  
Vì vô-lượng chúng nói  
Mỗi vị ngồi pháp-tòa  
Sau khi Phật yên lặng  
Mỗi vị Sa-di thấy  
Có sáu trăm muôn ức  
Sau khi Phật diệt-độ  
Ở các nơi cõi Phật

Mười sáu Sa-di đó  
Nay hiện ở mười phương  
Người nghe pháp thuở đó  
Có người trụ Thanh-văn  
Ta ở số mười sáu  
Cho nên dùng phương-tiện  
Do bốn nhơn-duyên đó  
Khiến ông vào Phật-đạo

20.- Thí như đường hiểm  
đứ

Không thểặng ngần mé.

Xuất-gia làm Sa-di  
Diễn nói pháp đại-thừa :  
Đều sẽ thành Phật-đạo

Huệ-nhân sạch thứ nhứt.»  
Chỗ làm của đời trước  
Cùng các món thí-dụ

Và các việc thần-thông,  
Đạo của Bồ-tát làm  
Kệ nhiều như hằng-sa.  
Vào tịnh thất nhập định  
Một lòng ngồi một chỗ.  
Biết Phật chưa xuất thiền  
Huệ vô thượng của Phật  
Nói kinh đại-thừa này  
Tuyên bày giúp giáo hóa,  
Sở chúng-sanh mình độ  
Hằng-hà sa các chúng.  
Các người nghe pháp đó  
Thường cùng thầy sanh  
chung.

Đầy đủ tu Phật-đạo  
Đều đặng thành chánh giác  
Đều ở chỗ các Phật  
Lần dạy cho Phật-đạo.  
Cũng từng vì ông nói  
Dẫn ông đến huệ Phật  
Nay nói kinh Pháp-Hoa  
Dè chớ sanh kinh sợ.  
Xa vắng nhiều thú độc

Hữu phục vô thủy thảo  
 Vô sở thiên vạn chúng  
 Kỳ lộ thậm khoáng viễn  
 Thời hữu nhứt đạo-sư  
 Minh liễu tâm quyết định  
 Chúng nhơn giai bì quyện  
 « Ngã đẳng kim đốn pháp  
 Đạo-sư tác thị niệm  
 Như hà dục thối huờn  
 Tâm thời tư phương-tiện  
 Hóa tác đại thành quách  
 Châu táp hữu viên lâm  
 Trùng môn cao lâu các  
 Tứ tác thị hóa dĩ  
 Nhữ đẳng nhập thủ thành  
 Chư nhơn ký nhập thành  
 Giai sanh an ổn <sup>tướng</sup>  
 Đạo-sư tri tức dĩ  
 « Nhữ đẳng đương tiền tấn  
 Ngã kiến nhữ bì cực  
 Cổ dĩ phương-tiện lực  
 Nhữ kim cần tinh-tấn

21.- Ngã diệc phục như  
 thị  
 Kiến chư cầu đạo giả  
 Bất năng độ sanh tử  
 Cổ dĩ phương-tiện lực  
 Ngôn nhữ đẳng khổ diệt  
 Kỳ tri đáo Niết-bàn  
 Nhĩ nãi tập đại chúng  
 Chư Phật phương-tiện lực  
 Duy hữu nhứt Phật thừa

Nhơn sở bồ úy xứ.  
 Dục quá thử hiểm đạo  
 Kinh ngũ bá do-tuần.  
 Cường thức hữu trí-huệ  
 Tại hiểm tế chúng nạn.  
 Nhi bạch đạo-sư ngôn :  
 Ư thử dục thối huờn. »  
 Thử bối thậm khả mẫn  
 Nhi thất đại trần bửu ?  
 Đương thiết thần thông lực  
 Trang - nghiêm chư xá  
 Cừ lưu, cập dục trì [trạch  
 Nam-nữ giai sung mãn.  
 Uy chúng ngôn : « Vật cụ !  
 Các khả tùy sở nhạo »  
 Tâm giai đại hoan-hỉ  
 Tự vị dĩ đắc độ.  
 Tập chúng nhi cáo ngôn !  
 Thử thị hóa thành nhĩ  
 Trung lộ dục thối huờn  
 Quyền hóa tác thủ hành  
 Đương cộng chí bửu sở.

Vì nhứt thiết đạo-sư  
 Trung lộ nhi giải phế  
 Phiền não chư hiểm đạo  
 Vị tứ thuyết Niết-Bàn,  
 Sở tác giai dĩ biện.  
 Giai đắc A-la-hán  
 Vị thuyết chơn thiết pháp  
 Phân biệt thuyết tam thừa  
 Tứ xứ cổ thuyết nhị.



Và lại không cở nước  
 Vô-số nghìn muôn chúng  
 Đường đó rất xa vời  
 Bấy giờ một đạo-sư  
 Sáng-suốt lòng quyết định  
 Mọi người đều một-mỏi  
 « Chúng con nay mỗi-một  
 Đạo-sư nghĩ thế này  
 Làm sao muốn lui về  
 Liên lại nghĩ phương-tiện  
 Hóa làm thành quách lớn

Chốn mọi người ghê sợ  
 Muốn qua đường hiểm này  
 Trải năm trăm đo-tuần.  
 Nhớ dai có trí-huệ  
 Đường hiểm cứu các nạn  
 Mà bạch đạo-sư rằng :  
 Nơi đây muốn trở về».   
 Bọn này rất đáng thương  
 Cam mất trần-bửu lớn ?  
 Nên bày sức thần-thông  
 Các nhà cửa trang-nghiêm

Bốn bề có vườn rừng  
 Cửa lớn lầu gác cao  
 Hóa ra thành đó rồi  
 Các ông vào thành này  
 Mọi người đã vào thành  
 Đều sanh trưởng an-ôn  
 Đạo-sư biết nghĩ xong  
 « Các ông nên đến trước  
 Ta thấy ông mỗi một  
 Nên dùng sức phương-tiện  
 Ông nay gắng tinh-tấn

Sông ngòi và ao tắm  
 Trai, gái đều đông vầy.  
 An-ủi chúng : « Chớ sợ  
 Đều được vừa chỗ muốn »  
 Lòng đều rất vui mừng  
 Tự nói đã được độ.  
 Nhóm chúng mà bảo rằng  
 Đây là hóa thành thôi  
 Giữa đường muốn lui về  
 Quyền hóa làm thành này  
 Nên đồng đến chỗ bấu.

21.- Ta cũng lại như vậy Đạo-sư của tất cả

Thấy những người cầu đạo  
 Không thể vượt đường dữ  
 Nên dùng sức phương-tiện  
 Rằng các ông khổ dứt  
 Đã biết đến Niết-bàn  
 Giờ mới nhóm đại-chúng  
 Sức phương-tiện các Phật  
 Chỉ có một Phật-thừa

Giữa đường mà lười bỏ  
 Sanh-tử đầy phiền-não.  
 Vì nghĩ nói Niết-bàn.  
 Chỗ làm đều đã xong  
 Đều chứng A-la-hán  
 Vì nói pháp chơn-thật  
 Phân-biệt nói ba thừa  
 Vì nghĩ nên nói hai (15)

Kim vị nhữ thuyết thật	Nhữ sở đắc phi diệt,
Vị Phật nhứt-thiết-trí	Đương phát đại tinh-tấn,
Nhữ chứng nhứt-thiết-trí	Thập lực đẳng Phật-pháp
Cụ tam thập nhị tướng	Nãi thị chơn thiết diệt.
Chư Phật chi đạo-sur	Vị tứ thuyết Niết-bàn
Kỷ tri thị tứ dĩ	Dẫn nhập ư Phật huệ.





Nay vì ông nói thiệt  
Vì nhứt-thiết-trí của Phật  
Ông chứng nhứt-thiết-trí  
Đủ bả hai tướng tốt  
Các Phật là đạo-sư  
Đã biết nơi nghỉ rồi

Ông đừng chằng phải diệt,  
Nên phát tinh-tấn mạnh  
Mười lực các Phật pháp  
Mới là chơn-thiệt diệt,  
Vì nghĩ nói Niết-bàn  
Dẫn vào nơi huệ Phật.

---

# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

## QUYỀN ĐỆ TAM

---

Nhứt âm mật xiển, thần hóa minh gia, đẳng thi pháp vô nhuận quần nha, quả-báo đại phương gia, bửu sở phi hà, quyền hóa đẳng không hoa.

Nam-mô Pháp-Hoa Hội-Thượng Phật Bồ-tát. (*3 biến*)

Tam căn phổ nhuận, đệ-tử mông ân, hóa thành hư thiết mại vi chơn, tái quan Trí-Thắng nhơn, thập lực vương-tôn bát diện chứng kim thân.

Nam-mô Đại-Thông-Trí-Thắng Phật. (*3 biến*)

---

# KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

## QUYỀN THỨ BA

---

Một tiếng kìn bày, thần-thông giáo-hóa thăm  
gìn-hộ, khắp rưới mưa pháp nhuần các mầm, quả-báo  
nhà rộng lớn, chốn châu báu không xa, quyền biến  
hóa đồng hoa đốm hư-không.

Nam-mô Pháp-Hoa Hội-Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

Ba căn khắp nhuần, đệ - tử nhờ ơn, thành  
biến-hóa đối bày chớ cho là chơn, lại xem như  
duyên đức Trí-Thắng, mười sáu vị Vương-tôn tám  
phương chứng thân vàng.

Nam-mô Đại-Thông-Trí-Thắng Phật. (3 lần)

---

# THÍCH NGHĨA

---

- (1) Đây tức là « Nhứt thiết chủng trí », trí của Phật, rõ thấu rành suốt ba thuở mười phương tất cả pháp thế - gian và xuất thế.
- (2) Chỗ về đến, tức là cội nguồn.
- (3) Lòng tưởng móng, suy nghĩ, mong-cầu v.v...
- (4) Một thái-dương-liệ gọi là 1 tiểu thế - giới, 1000 tiểu thế - giới là 1 « tiểu thiên thế-giới, 1000 tiểu thiên là 1 trung thiên, 1000 trung thiên là đại thiên thế-giới. Vậy đại-thiên thế-giới là ba lần hơn ngàn ( $1 \text{ T G} \times 1000 \times 1000 \times 1000$ ), nên gọi Tam-thiên đại-thiên thế-giới gồm có 1.000.000.000 thế-giới, là số thế-giới của cõi Ta-bà thuộc quyền giáo-hóa của đức Thích-Ca.
- (5) LƯƠNG: Phước-đức và trí-huệ 2 món, Túc: đầy-dủ.
- (6) Thành-tri do thần-thông biến hóa ra, đề dụ quyền giáo của Phật.
- (7) Có 3 hạng do - tuần: 1.- 40 dặm Tàu, 2.- 60 dặm, 3.- 80 dặm.
- (8) Đem thân mạng về nương, là nghĩa của chữ « Nam-mô », tiếng Phạm.
- (9) Cối dục trên người có 6 cối trời: 1.- Trời Tứ - Thiên - Vương, 2.- Trời Dao-Lợi (vua là Đế-Thích hay Thích - Đế - Hoàn-Nhơn), 3.- Trời Dạ-Ma, 4.- Trời Đâu-Suất, 5.- Trời Hóa-Lạc, 6.- Trời Tha-Hóa-Tự-Tại. Trên cối Dục có cối Sắc, cối Sắc có 4 thiên (Sơ-thiên, Nhị-thiên, Tam-thiên, Tứ-thiên), 18 cối trời. Trong Sơ-thiên có 3 cối: 1.- Trời Phạm-

Chúng. 2.- Phạm - Phụ. 3.- Phạm - Vương. Phạm - Thiên-Vương là vua trời Sơ-Thiên. Đại Phạm-Thiên-Vương là vua trời Tứ-thiên.

(10) Có phước lành lớn nên cảm báo có cung - điện tùy thân, nhỏ lớn như ý.

(11) Theo nghi - biểu của Phật, ai thừa thỉnh việc chi nếu nín thỉnh là đã chịu.

(12) Ba lần Tứ - để thành 12.

I.- Đây là khô, đây là tập đây là diệt, đây là đạo.

II.- Khô nên biết, tập nên dứt, diệt nên chứng, đạo nên tu.

III.- Khô biết rồi, tập dứt rồi, diệt chứng rồi, đạo tu rồi.

(13) 1.- Thanh-văn Niết-bàn, 2.- Duyên-giác Niết bàn.

(14) Một trăm triệu (100.000.000) gọi là « cai ».

(15) Thanh-văn thừa, Duyên-giác thừa.

— Các danh-từ: vô - lượng, vô-biên, a-tăng-kỳ, vô số, na-do-tha, hằng-hà-sa, bất-khả tư-nghị, bất-khả xưng, bất-khả thuyết, v.v... đều là những số lớn trên so muôn ức.

## SỰ TÍCH

---

### Độc kinh thoát khổ

(Trích trong Pháp - Uyển)

---

Đời Đường ở Ưng-Châu, huyện Trường-An có ông Cao-Pháp-Nhân là cháu huyền-tôn của ông Cao - Tần, quan bộc - xạ đời Tùy. Đến niên-hiệu Long-Sóc năm thứ ba, ngày 25 tháng giêng đến Trung-đài dự thi, trưa cỡi ngựa về nhà. Nhà ông ở góc phía Nam phường Nghĩa-Ninh, phía Đông chùa Hóa - Độ. Giữa đường gặp bọn người cỡi ngựa rượt bắt, chạy về gần đến nhà té ngựa mê ngất rồi chết, mọi người truy-hò, người nhà vội đến khiêng về đến sáng ngày sau mới sống lại. Ông Nhân bảo người nhà rằng : « Ta bị quỷ bắt đến địa-ngục thấy vua Diêm-La lên ngôi tòa cao, giận mắng ta rằng : Người sao lại đến chùa Hóa-Độ trong phòng thầy Minh-Tạng ăn trái của thường - trụ Tạng ? — Nói xong, bắt ta nuốt 400 hòn sắt nóng, đương lúc nuốt thời cổ họng nghẹn rút thân-thể đỏ khô co lại. biến làm màu đỏ, nuốt hết mới sống lại.


Ngày 26 là ngày ông mới sống lại, lại có bọn quỷ hiện đến bắt dẫn về chỗ vua Diêm-Vương. Vua quở : « Tại sao người không kính Tam-bảo dám nói chuyện lỗi xấu của Tạng ? Người nuốt sắt xong sẽ bị cày lưỡi ». Đến ngày 29 tháng đó, sau khi nuốt sắt nóng xong sống lại qua đến ngày 30, sáng sớm lại chết đến địa-ngục chịu cày sắt cày lưỡi. Tự thấy lưỡi mình dài đến vài dặm, người ở bên xem thấy ông Nhân le lưỡi ra hơn thước (thước Tàu). Vua lại bảo ngục tốt : « Người này nói việc hay dở của Tam-bảo, đem búa lớn lại chặt bỏ lưỡi nó ». Ngục tốt chặt



mãi không đứt. Vua bảo lấy búa theo nhỏ bỏ vào vạc nước sôi nấu, nấu-mãi không rã. Vua lấy làm lạ hỏi? Ông Nhân thưa : « Tôi có từng đọc kinh Pháp-Hoa một lượt ». Vua không tin tra sổ công-đức, thấy trong án có ghi : « Đọc một bộ kinh Pháp-Hoa ». Vua liền truyền thả cho về.

Ông Nhân hiện còn, người đến thăm xem như đi chợ, người nghe thấy phát tâm tu-hành rất đông. Cả nhà ông Nhân từ đó rất mực kính tin Tam-bảo, gắng chí tinh-tấn tu-hành, hằng nhắc nhau không hề nhàm mỏi.

Tam-bảo là con thuyền từ báu đưa chúng-sanh ra khỏi biển sanh tử khổ. Kính thời phước vô-lượng. Kinh thời họa không nhỏ. Phật là đấng Chí - Tôn, Pháp là thánh được, Tăng là biểu-hiệu của Phật và Pháp. Ông Nhân kính Tăng mà phải tội, lại nhờ đọc Pháp mà khỏi tai-ương. Chỉ đọc có một bộ kinh Pháp-Hoa mà lưới chặt không đứt, nấu không rã, làm đến đổi vua Diêm-Vương phải kinh-sợ, mà mau đưa về. Huống là người đọc tụng 2 bộ, 3 bộ đến trăm nghìn bộ ư. Nếu người nào chí thành tụng niệm kinh Pháp - Hoa thời công-đức vô-lượng vô-biên — Tội nghiệp đều tiêu — Phước lành đầy-dủ. Sau khi xả báo-thân hiện-tại, quyết chắc sẽ cảm thành thân vàng Kim-Cang ở vị-lai vậy.



# DIỆU PHÁP LIÊN-HOÀ KINH



QUYỀN TỰ

# Diệu-Pháp Liên-Hoa Kinh

QUYỂN ĐỆ TƯ



Diệu - Tôn TAM - TANG PHÁP - SU  
CƯU-MA-LA-THẬP phụng chiếu dịch

## Diệu - Pháp Liên - Hoa Kinh

### NGŨ BẢ ĐỆ-TỨ THỌ-KÝ PHẠM ĐỆ BẤT

1.- Nhĩ thời Phú-Lầu-Na-Di-Đa-La-Ni-Tử tụng Phật văn thị trí-huệ phương-tiện tùy nghi thuyết pháp, hựu văn thọ chư đại đệ-tử a-nậu-đa-la-tam-miệu tam-bồ-đề ký, phục văn túc thể nhưn-duyên chỉ sự, phục văn chư Phật hữu đại tự-tại thần-thông chỉ lực, đắc vị tăng hữu, tâm tịnh dũng-đức, túc tụng tọa khởi, đáo ư Phật tiền đầu diện lễ túc, khước trụ nhứt diện chiêm-ngưỡng tôn-nhan mục bất tàm xả, nhĩ tác thị niệm :

« Thế-Tôn thậm kỳ đặc, sở vi hi-hữu, tùy thuận thế-gian nhược can chủng tánh, dĩ phương-tiện tri-kiến nhĩ vị thuyết-pháp, bạt xuất chúng-sanh xứ xứ tham trước, ngã đẳng ư Phật công - đức ngôn bất năng tuyên, duy Phật Thế-Tôn năng tri ngã đẳng, thâm tâm bốn nguyện ».

2.- Nhĩ thời Phật cáo chư Tỷ-kheo : « Nhữ đẳng kiến thị Phú - Lầu - Na - Di - Đa - La - Ni - Tử phủ ? Ngã

# Kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa

QUYỂN THỨ TƯ



Đời Diêu-Tên Ngài TAM-TẠNG PHÁP-SƯ  
CƯU - MA - LA - THẬP vùng chiếu dịch

## Kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa

### PHẨM « NGŨ BẢ ĐỆ-TỬ THỌ-KÝ » THỨ TÁM

1.- Lúc bấy giờ ngài Mãn - Từ - Tử từ nơi đức Phật nghe trí-huệ phương-tiện tùy cơ nghi nói pháp như thế, lại nghe thọ ký cho các vị đệ - tử lớn sẽ thành Vô-thượng chánh-đẳng chánh - giác, lại nghe việc nhơn duyên đời trước, lại nghe các đức Phật có sức tự-tại thần-thông lớn, đặng điều chưa từng có, lòng thanh-tịnh hơn hở, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đến trước Phật, đầu mặt lễ chơn Phật rồi đứng qua một bên chiêm ngưỡng dung nhan của Phật mắt không tạm rời, mà nghĩ thế này :

Thế-Tôn rất riêng lạ, việc làm ít có, thuận theo bao nhiêu chủng tánh ở trong đời, dùng sức phương-tiện trí kiến mà vì đó nói pháp, vớt chúng-sanh ra khỏi các chỗ tham trước, chúng con ở nơi công-đức của Phật không thể dùng lời nói mà tuyên bày được, chỉ có đức Phật Thế-Tôn hay biết bỗn-nguyên trong thâm tâm của chúng con ».

2.- Bấy giờ Phật bảo các Tỷ - kheo : « Các ông thấy Mãn-Từ-Tử đây chăng ? Ta thường khen ông là

thường xưng kỳ ư thuyết pháp nhơn trung tối vi đệ nhất, diệc thường thân kỳ chúng chúng công-dức, tinh cần hộ trì trợ tuyên ngã pháp, năng ư tứ chúng thị giáo lợi hỉ, cụ túc giải thích Phật chi chánh pháp, nhi đại nhiều ích đồng phạm-hạnh giả. Tự xả Như-Lai, vô năng tận kỳ ngôn luận chi biện, như đảng vật vị Phú-Lâu-Na, dẫn năng hộ trì trợ tuyên ngã pháp, diệc ư quá-khứ cứu thập ức chư Phật sở hộ trì trợ tuyên Phật chi chánh pháp, ư bỉ thuyết pháp nhơn trung diệc tối đệ nhất.

Hựu ư chư Phật sở thuyết không pháp, minh liễu thông đạt đắc tứ vô-ngại trí, thường năng thâm để thanh-tĩnh thuyết pháp vô hữu nghi hoặc, cụ túc Bồ-tát thân-thông chi lực, tùy kỳ thọ mạng thường tu phạm-hạnh.

Bỉ Phật thể nhơn hàm giai vị chi thiết thị Thanh-Văn. Nhi Phú-Lâu-Na dĩ tư phương-tiện, nhiều ích vô-lượng bá thiên chúng-sanh, hựu hóa vô-lượng a-tăng-kỳ nhơn, linh lập a-nậu-đa-la tam-miệu-tam-bồ-đề. Vị tịnh Phật độ cổ, thường tác Phật sự giáo-hóa chúng-sanh.

Chư Tỷ-kheo ! Phú-Lâu-Na diệc ư thất Phật thuyết pháp nhơn trung nhi đắc đệ nhất, kim ư ngã sở thuyết pháp nhơn trung diệc vi đệ nhất.

Ư Hiền-kiếp trung đương lai chư Phật thuyết pháp nhơn trung diệc phục đệ nhất, nhi giai hộ trì



bực nhất trong hàng người nói pháp, cũng thường khen các món công-đức của ông, rờng rặc siêng năng hộ trì giúp tuyên bày pháp của ta, có thể chỉ dạy lợi mừng cho hàng bốn chúng (1) giải thích trọn vẹn chánh pháp của Phật, mà làm nhiều lợi ích cho những người cùng đồng hạnh thanh-tịnh. Ngoài đức Như-Lai, không ai có thể cùng tận chỗ biện bác ngôn luận của ông. Các ông chớ tưởng Mãn-Từ-Tử chỉ hay hộ trì trợ tuyên pháp của ta thôi, ông cũng đã ở nơi chín mươi ức đức Phật thuở quá-khứ mà hộ trì trợ tuyên chánh-pháp của Phật, ở trong nhóm người nói pháp thuở đó cũng là bậc nhất.

Ông lại ở pháp không của Phật nói, thông suốt rành rẽ, dặng bốn món trí vô-ngại, thường hay suy gẫm chặc chấn nói pháp thanh-tịnh không có nghi lầm, đầy đủ sức thần-thông của Bồ-tát tùy số thọ mạng mà thường tu hạnh thanh-tịnh.

Người đời thuở đức Phật kia đều gọi ông thiết là Thịnh-văn. Nhưng ông Mãn-Từ-Tử dùng phương-tiện đó làm lợi ích cho vô-lượng trăm nghìn chúng-sanh, lại giáo-hóa vô-lượng vô-số người khiến đứng nơi vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác. Ông vì muốn tịnh cõi Phật mà thường làm Phật-sự giáo-hóa chúng-sanh.

Các Tỷ-kheo ! Ông Mãn-Từ-Tử cũng dặng bậc nhất ở trong hàng người nói pháp thuở bảy đức Phật, nay ở nơi chỗ ta trong hàng người nói pháp cũng là bậc nhất.

Trong hàng người nói pháp thuở các đức Phật trong Hiền-kiếp về đương-lai cũng lại là bậc nhất,



trợ tuyên Phật-pháp. Diệc ư vị-lai hộ trì trợ tuyên vô-lượng vô-biên chư Phật chi pháp, giáo-hóa nhiều ích vô-lượng chúng-sanh linh lập a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, vị tinh Phật độ cố, thường cần tinh tấn giáo-hóa chúng-sanh, tiêm tiêm cụ túc Bồ-tát chi đạo.

Quá vô - lượng a - tăng - kỳ kiếp, đương ư thủ độ đắc a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, hiệu viết :

Pháp-Minh Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn.

Kỳ Phật dĩ hằng-hà sa hằng tam-thiên đại-thiên thế-giới vi nhất Phật độ. Thất bửu vi địa, địa bình như chưởng, vô hữu sơn lăng, khê giản câu hát. Thất bửu đài quán sung mãn kỳ trung, chư thiên cung điện cận xử hư không, nhơn thiên giao tiếp lưỡng đắc tương kiến, vô chư ác đạo, diệc vô nữ nhơn.

Nhứt thiết chúng-sanh giai dĩ hóa sanh, vô hữu dâm-dục, đắc đại thần-thông, thân xuất quang minh, phi hành tự-tại, chí niệm kiên cố, tinh-tấn trí-huệ phổ giai kim sắc, tam thập nhị tướng nhĩ tự trang-nghiêm.

Kỳ quốc chúng-sanh thường dĩ nhĩ thực : nhứt giả pháp-hỷ thực, nhĩ giả thiên-duyệt thực. Hữu vô-lượng a-tăng-kỳ thiên vạn ức na-do-tha chư Bồ-tát

mà đều hộ-trì giúp tuyên bày pháp của Phật. Ông cũng sẽ ở trong đời vị-lai hộ-trì trợ tuyên chánh pháp của vô-lượng vô-biên các đức Phật, giáo-hóa làm lợi ích cho vô-lượng chúng-sanh khiến an-lập nơi đạo Vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác, vì tính cội Phật mà thường siêng-năng tinh-tấn giáo-hóa chúng-sanh, lần lần đầy-đủ đạo Bồ-tát.

Qua vô-lượng vô-số kiếp sau, ông sẽ ở nơi cõi này thành vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác, hiệu là :

Pháp-Minh Như-Lai, Ứng - cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thễ-gian-giải, Vô-thượng-ai, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sur, Phật Thễ-Tôn.

Đức Phật đó lấy số thế-giới tam-thiên đại-thiên nhiều như số cát sông Hằng mà làm thành một cõi Phật. Đất bằng bảy thứ báu, thẳng bằng như bàn tay không có núi gò khe suối rạch ngòi. Nhà, đài bằng bảy thứ báu đầy-dẫy trong đó, cung-diện của các trời ở gần trên hư - không, người cùng trời giao tiếp nhau, hai bên đều thấy được nhau, không có đường dūr cũng không có người nữ.

Tất cả chúng-sanh đều do biến-hóa sanh, không có dâm-dục, dặng pháp thần - thông lớn, thân chói ánh sáng, bay đi tự-tại, chí niệm bền chắc, có đức tinh-tấn trí-huệ, tất cả đều thân sắc vàng đủ ba mươi hai tướng tốt để tự trang-nghiêm.

Nhơn dân nước đó thường dùng hai thức ăn : một là Pháp-hỷ thực, hai là Thiên-duyệt thực(2). Có vô-lượng vô-số nghìn muôn ức na-do-tha các chúng Bồ - tát

chúng, đặc đại thần-thông, tứ vô-ngại trí, thiện năng giáo-hóa chúng-sanh chi loại. Kỳ Thanh-văn chúng toán số giáo kẻ sở bất năng trí, giai đặc cụ túc lục thông, tam minh, cập bát giải-thoát.

Kỳ Phật quốc - độ, hữu như thị đẳng vô-lượng công-dức trang-nghiêm thành-tựu, kiếp danh Bửu-Minh, quốc danh Thiện-Tịnh. Kỳ Phật thọ mạng vô-lượng a-tăng-kỳ kiếp, pháp trụ thậm cửu, Phật diệt độ hậu, khởi thất bửu tháp, biến mãn kỳ quốc.

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhĩ thuyết kệ ngôn :

3.- Chư Tỳ-kheo để  
thính !

Thiện học phương-tiện cố  
Tri chúng nhạo tiểu pháp  
Thị cố chư Bồ-tát

Di vô-số phương-tiện  
Tự thuyết thị Thanh-văn  
Độ thoát vô-lượng chúng  
Tuy tiểu dục dài-dài  
Nội bí Bồ-tát hạnh  
Thiền dục yếm sanh-tử  
Thị chúng hữu tam độc  
Ngã đệ-tử như thị

Nhược ngã cụ-túc thuyết  
Chúng-sanh văn thị giả

4.- Kim thử Phú-Lâu-Na  
Cần tu sở hành đạo

Phật-tử sở hành đạo

Bất khả đặc tư nghi  
Nhĩ úy ư đại trí  
Tác Thanh-văn Duyên-

Giác  
Hóa chư chúng-sanh loại  
Khứ Phật đạo thậm viễn,  
Giai tất đặc thành-tựu  
Tiệm đương linh tác Phật,  
Ngoại hiện thị Thanh-văn  
Thiệt tự tịnh Phật độ  
Hựu hiện tà-kiến tướng,  
Phương-tiện độ chúng-  
sanh  
Chúng chúng hiện hóa sự  
Tâm tác hoại nghi hoặc.

Ư tích thiên ức Phật  
Tuyên hộ chư Phật-pháp

đặng sức thần-thông lớn, bốn trí vô - ngại (3), khéo hay giáo - hóa loài chúng - sanh. Chúng Thanh - văn trong nước đó tính kể số đếm đều không thể biết được, đều đặng đầy đủ ba món minh, sáu pháp thần-thông và tám món giải-thoát (4).

Cõi nước của đức Phật đó có vô-lượng công-đức trang-nghiêm thành-tựu như thế, kiếp tên Bửu-Minh, nước tên Thiện-Tịnh. Phật đó sống lâu vô-lượng vô-số kiếp, pháp trụ đời rất lâu. Sau khi Phật diệt-độ, dựng tháp bằng bảy thứ báu khắp cả nước đó.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói bài kệ rằng :

3.- Các Tỳ-kheo lóng  
nghe

Vì khéo học phương-tiện  
biết chúng ưa pháp nhỏ  
cho nên các Bồ-tát

Dùng vô-số phương-tiện  
tự nói là Thanh-văn  
Độ thoát vô-lượng chúng  
đầu ưa nhỏ, biếng lười  
trong kín hạnh Bồ-tát  
ít muốn, nhằm sanh-tử  
hay ba độ cho người (5)  
Độ-tử ta như vậy

Nếu ta nói đủ cả  
Chúng-sanh nghe đó rồi

4.- Nay Phú-Lâu-Na đây  
lóng tu đạo mình làm

Đạo của Phật-tử làm

Chẳng thể nghĩ bàn được  
Mà sợ nơi trí lớn  
Làm Thanh-văn Duyên-  
giác

Độ các loài chúng-sanh,  
Cách Phật đạo rất xa  
Thấy đều được thành-tựu  
Sẽ khiến lẫn thành Phật.  
Ngoài hiện là Thanh-văn  
Thiệt tự tịnh cõi Phật  
Lại hiện tướng tà-kiến,  
Phương-tiện độ chúng-  
sanh

Các món việc hiện hóa  
Thời lòng sanh nghi lắm.

Ở xưa nghìn ức Phật  
Tuyên hộ các Phật-pháp



Vị cầu vô-thượng huệ  
 Hiện cư đệ-tử thượng  
 Sở thuyết vô sở-úy  
 Vị tăng hữu bì quyền  
 Dĩ độ đại thần-thông  
 Tri chư căn lợi độn

Diễn sướng như thị nghĩa  
 Linh trụ đại-thừa pháp  
 Vị-lai diệc cúng-dường  
 Hộ-trợ tuyên chánh-pháp  
 Thường dĩ chư phương-  
 tiện

Độ bất khả kể chúng  
 Cúng-dường chư Như-Lai  
 Kỳ hậu đắc thành Phật  
 Kỳ quốc danh Thiện-Tịnh  
 Kiếp danh vi Bửu-Minh  
 Kỳ sở vô-lượng ưc  
 Oai-đức lực cụ-túc  
 Thanh-văn diệc vô-số  
 Đắc tứ vô-ngại trí  
 Kỳ quốc chư chúng-sanh  
 Thuần nhứt biến-hóa sanh

Pháp hỉ thiên duyệt thực  
 Vô hữu chư nữ nhưn  
 Phú-Lâu-Na Tỳ-kheo  
 Đương đắc tự tịnh-độ  
 Như thị vô-lượng sự

Nhi ư chư Phật sở  
 Đa văn hữu trí-huệ  
 Năng linh chúng hoan-hỉ  
 Nhi dĩ trợ Phật sự,  
 Cụ tứ vô-ngại trí  
 Thường thuyết thanh-tịnh  
 pháp

Giáo ư thiên ưc chúng  
 Nhi tự tịnh Phật độ,  
 Vô-lượng vô-số Phật  
 Diệc tự tịnh Phật độ  
 Thuyết pháp vô-sở-úy

Thành-tựu nhứt-thiết-trí  
 Hộ-trì pháp bửu tạng.  
 Hiệu danh viết Pháp-Minh  
 Thất bửu sở hiệp thành  
 Bồ-tát chúng thậm đa  
 Giai độ đại thần-thông  
 Sung-mãn kỳ quốc độ,  
 Tam minh bát giải-thoát  
 Dĩ thị đẳng vi tăng.  
 Dâm-dục giai dĩ đoạn  
 Cụ tướng trang-nghiêm  
 thân

Cánh vô dư thực tướng  
 Diệc vô chư ác-dạo.  
 Công đức tất thành mãn  
 Hiền thánh chúng thậm đa  
 Ngã kim dẫn lược thuyết.

5.- Nhĩ thời thiên nhị bá A-la-hán tâm tự-tại giả  
 tác thị niệm: « Ngã đẳng hoan-hỉ đắc vị tăng hữu,

Vì cầu huệ vô-thượng  
 Hiện ở trên đệ-tử  
 Nói pháp không sợ-sệt  
 Chưa từng có mỗi-một  
 Đã được thần-thông lớn  
 Biết các căn lợi độn

Diễn sống nghĩa như thế  
 Khiến trụ pháp đại-thừa  
 Đời sau cũng cúng-dường  
 Hộ-trợ tuyên chánh-pháp  
 Thường dùng các phương-  
 tiện

Độ chúng không kể được  
 Cúng-dường các Như-Lai  
 Sau đó đặng thành Phật  
 Nước đó tên Thiện-Tĩnh  
 Kiếp tên là Bửu-Minh  
 Sở nhiều vô-lượng ưc  
 Sức oai-đức đầy-đủ  
 Thanh-văn cũng vô-số  
 Dạng bốn trí vô ngại  
 Chúng-sanh trong cõi đó  
 Thuần một biến-hóa sanh

Pháp-hỷ, thiền-duyệt thực  
 Không có hàng nữ-nhơn  
 Phú-Lầu-Na Tỳ-kheo  
 Sở dặng tịnh-độ này  
 Vô-lượng việc như thế

Mà ở chỗ chư Phật  
 Học rộng có trí-huệ  
 Hay khiến chúng vui mừng  
 Đề giúp nên việc Phật.  
 Đủ bốn trí vô tình ngại  
 Thường nói pháp thanh-  
 tịnh

Đề dạy nghìn ức chúng  
 Mà tự tịnh cõi Phật.  
 Vô-lượng vô-số Phật  
 Cũng tự tịnh cõi Phật  
 Nói pháp không e sợ

Đều thành nhứt-thiết-trí  
 Hộ-trì tạng pháp bảo.  
 Hiệu gọi là Pháp-Minh  
 Bảy thứ báu hiệp thành  
 Chúng Bồ-tát rất đông  
 Đều đặng thần-thông lớn  
 Khắp đầy cả nước đó,  
 Ba minh tám giải-thoát  
 Dùng hạnh này làm Tăng.  
 Dâm-dục đều đã dứt  
 Thân trang-nghiêm đủ

tướng  
 Không tướng món ăn khác,  
 Cũng không các đường dữ.  
 Khi công-đức trọn đầy  
 Chúng hiền thánh rất đông  
 Nay ta chỉ nói lược.

5.- Bảy giờ một nghìn hai trăm vị A-la-hán, bực  
 Âm tự-tại, nghĩ như vậy : « Chúng ta vui mừng đặng



nhược Thế-Tôn các kiến thọ ký như dư đại đệ-tử giả, bất diệc khoái hồ!»

Phật tri thử đẳng tâm chí sở niệm, cáo Ma-ha Ca-Điếp: «Thị thiên nhị bá A-la-hán, ngã kim đương hiện tiền, thử đệ dũ thọ a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề ký.

Ư thử chúng trung, ngã đại đệ-tử Kiều-Trần-Như Tỳ - kheo, đương cúng - dường lục vạn nhị thiên ức Phật, nhiên hậu đắc thành vi Phật, hiệu viết Phổ-Minh, Như - Lai, Ứng - cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh - túc, Thiện - thế, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn.

Kỳ ngũ bá A-la-hán: Ưu-Lâu-Tần-Loa Ca-Điếp, Đà-Gia Ca-Điếp, Na-Đề Ca - Diếp, Ca-Lưu-Đà-Di, Ưu-Đà-Di, A-Nậu-Lâu-Đà, Ly-Bà-Đa, Kiếp-Tần-Na, Bạc-Câu-La, Châu-Đà-Tá Đà-Đà đẳng, giải đương đắc a-nậu-đa-la-tam-miệu-tam-bồ-đề, tận đồng nhứt hiệu danh viết Phổ-Minh.

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhi thuyết kệ ngôn:

6.- Kiều-Trần-Như Tỳ-	Đương kiến vô-lượng
kheo	Phật
Quá a-tăng-kỳ kiếp	Nãi thành đẳng chánh-giác
Thường phóng đại quang-	Cụ-túc chư thần-thông
minh	
Danh văn biến thập	Nhứt thiết chí sở kính
phương	
Thường thuyết vô-	Cố hiệu vị Phổ-Minh,
thượng đạo	

điều chưa từng có, nếu đức Thế-Tôn đều thọ-kỷ cho như các đệ-tử lớn khác thời sung-sướng lắm».

Đức Phật biết tâm-niệm của các vị đó nên nói với ngài Đại Ca-Diếp : « Một nghìn hai trăm vị A-la-hán đó, nay ta sẽ hiện-tiên thứ-tự mà thọ kỷ đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác.

Trong chúng đó, đệ-tử lớn của ta là Kiều-Trần-Như Tỳ-kheo, sẽ cúng-dường sáu muôn hai nghìn ức đức Phật, vậy sau dặng thành Phật hiệu là Phổ-Minh Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sur, Phật Thế-Tôn.

Năm trăm vị A-la-hán : Ông Ưu-Lâu-Tần-Loa-Ca-Diếp, ông Đà-Gia-Ca-Diếp, ông Na-Đề Ca-Diếp, ông Ca-Lưu-Đà-Di, ông Ưu-Đà-Di, ông A-Nâu-Lâu-Đà, ông Lý-Bà-Đa, ông Kiếp-Tân-Na, ông Bạc-Câu-La, ông Châu-Đà, ông Tá-Đà-Đà, v.v... đều sẽ dặng đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác, đều đồng một hiệu là Phổ-Minh.»

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

6.- Kiều-Trần-Như Tỳ-kheo	Sẽ gặp vô-lượng Phật,
Qua vô-số kiếp sau	Mới dặng thành chánh-giác.
Thường phóng quang-minh lớn,	Đầy-dủ các thần-thông,
Danh đồn khắp mười phương,	Tất cả đều tôn kính,
Thường nói pháp vô-thượng,	Nên hiệu là Phổ-Minh.

Kỳ quốc độ thanh-tịnh  
Hàm thắng diệu lâu các

Bồ-tát giai đồng-mãnh  
Du chư thập phương quốc

Dĩ vô-thượng cúng cụ  
Tác thị cúng-đường dĩ  
Tu đư huân bốn quốc  
Phật thọ lục vạn kiếp  
Tượng pháp phục bội thị

Phụng hiến ư chư Phật,  
Tâm hoài đại hoan-hỉ  
Hữu như thị thần-lực.  
Chánh-pháp trụ bội thọ  
Pháp diệt thiên hơn ưu.

### 7.- Kỳ ngũ bá Tỷ-kheo

Thứ đệ đương tác Phật

Đồng hiệu viết Phổ-Minh  
Ngã diệt-độ chi hậu  
Kỳ sở hóa thế-gian  
Quốc độ chi nghiêm tịnh  
Gồ-tát Thanh-văn chúng

Chuyển thứ nhì thọ ký:  
Mỗ giáp đương tác Phật  
Diệt như ngã kim nhứt  
Cập chư thần-thông lực  
Chánh-pháp cập tượng  
pháp

Thọ mạng kiếp đa thiểu  
Ca-Diếp như dĩ tri  
Đư chư Thanh-văn chúng

Giai như thượng sở thuyết  
Ngũ bá tự-tại giả  
Diệc đương phục như th

Kỳ bất tại thủ hội

Như đương vị tuyên  
thuyết

8.- Nhĩ thời ngũ bá A-la-hán, ư Phật tiền đắc thọ  
kỷ dĩ, hoan-hỉ đùng-đước, tức tụng tòa khởi đáo  
Phật tiền, đầu diện lễ túc hồi quá tự trách: « Thế  
Tôn: Ngã đẳng thường tác thị niệm tự vị dĩ đắc cứu  
cánh diệt-độ, kim nãi tri chi như vô trí giả. Sở dĩ  
giả hà? Ngã đẳng ưng đắc Như-Lai trí-huệ, nhi tiện  
tự dĩ tiểu trí vi túc.

Thế-Tôn! Thí như hữu nhưn chí thân hữu gia, từ  
tửu nhi ngộ, thị thời thân hữu quan sự đương hành

Cõi nước đó thanh-tịnh  
Đều lên lầu gác đẹp

Dem đồ cúng vô-thượng  
Làm việc cúng đó xong  
Giây lát về bồn-quốc  
Phật thọ sáu muôn kiếp  
Tượng pháp lại hơn chánh

7.- Năm trăm Tỷ-kheo  
kia

Đồng hiệu là Phổ-Minh  
Sau khi ta diệt-độ  
Hóa-độ đời của đó  
Cõi nước đó nghiêm sạch  
Chúng Thanh-văn, Bồ-tát

Thọ mạng kiếp nhiều ít  
Ca-Điếp! Ông đã biết  
Các chúng Thanh-văn  
khác  
Vị nào vắng mặt đây

Bồ-tát đều đồng-mãnh  
Đạo các nước mười  
phương

Hiện dung các đức Phật,  
Sanh lòng rất vui mừng  
Có sức thần như thế.  
Chánh pháp trụ bội thọ  
Pháp diệt trời người lo.

Thứ-tự sẽ làm Phật

Theo thứ thọ ký nhau:  
Ông đó sẽ làm Phật  
Cũng như ta ngày nay  
Và các sức thần-thông  
Chánh pháp cùng tượng  
pháp

Đều như trên đã nói.  
Năm trăm vị tự-tại  
Cũng sẽ làm như thế  
Ông nên vì tuyên nói.

8.- Bấy giờ năm trăm vị A-la-hán ở trước Phật  
dặng thọ-ký xong, vui mừng hân-hỷ, liền từ chỗ  
ngồi đứng dậy đến trước Phật, đầu mặt lạy chơn  
Phật, ăn-năn lỗi của mình mà tự trách: «Thế-Tôn,  
chúng con thường nghĩ như vậy, tự cho mình đã  
được rớt-ráo diệt-độ, nay mới biết đó là như người  
vô trí. Vì sao? Chúng con đáng được trí-huệ của  
Nhu-Lai mà bèn tự lấy trí nhỏ cho là đủ.

Thế-Tôn! Thi như có người đến nhà bạn thân say  
rượu mà năm, lúc đó người bạn thân có việc quan

dĩ vô giá bửu châu, hệ kỳ ỷ lý, dữ chi nhi khứ. Kỳ  
nhơn túy ngoạ đồ bất giác tri, khởi dĩ du hành đáo u  
tha quốc, vị ỷ thực cố cần lực cầu sách thậm đại gian  
nan, nhược thiểu hữu sở đắc, tiện dĩ vi túc.

Ư hậu thân hữu, hội ngộ kiến chi, nhi tác thị  
ngôn : « Đốt tai trượng-phu ! Hà vị ỷ thực nãi chí như  
thị ? Ngã tích dục linh như đắc an-lạc, ngũ dục tự  
tứ, ư mỗ niên ngoạt nhứt, dĩ vô-giá bửu châu  
hệ như ỷ lý, kim cố hiện-tại nhi như bất tri, cần khổ  
ưu não dĩ cầu tự huợt, thậm vi si giả, như kim khả  
dĩ thử bửu mậu dịch sở tu, thường khả như ỷ vô sở  
phạp đoán. »

Phật diệc như thị, vi Bồ-tát thời giáo-hóa ngã  
đảng linh phát nhứt-thiết-trí tâm, nhi tâm phế vong  
bất tri bất giác. Kỳ đắc A-la-hán đạo, tự vị diệt độ,  
tư sanh gian-nan đắc thiểu vi túc, nhứt-thiết-trí  
nguyện du tại bất thất. Kim giả Thế-Tôn giác-ngộ  
ngã đảng, tác như thị ngôn : Chư Tỳ-kheo ! Như  
đảng sở đắc, phi cứu-cánh diệt, ngã cứu linh như  
đảng chúng Phật thiện-căn, dĩ phương-tiện cố thị  
Niết-bàn tướng, nhi như vị vi thiết đắc diệt độ. »

Thế-Tôn ! Ngã kim nãi tri thiết thị Bồ-tát, đắc  
thọ a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề kỷ, dĩ thị nhân-  
duyên thậm đại hoan-hỉ, đắc vị tăng hữu.

Nhĩ thời A-Nhã-Kiều-Trần-Như đảng dục trùng  
tuyên thử nghĩa nhi thuyết kệ ngôn :



phải đi, lấy châu báu vô-giá cột trong áo của gã say, cho đó rồi đi. Gã đó say nằm đều không hay biết, sau khi dậy bèn dạo đi đến nước khác, vì việc ăn mặc mà phải gắng sức cầu tìm rất là khổ nhọc, nếu có được chút ít bèn cho là đủ.

Lúc sau người bạn thân gặp-gỡ thấy gã bèn bảo rằng : « Lạ thay ! Anh này, sao lại vì ăn mặc mà đến nỗi này. Ta lúc trước muốn cho anh được an vui tha hồ thọ năm món dục, ở ngày tháng năm đó, đem châu báu vô giá cột vào trong áo anh, nay vẫn còn đó mà anh không biết, lại đi nhọc nhằn sâu khổ để cầu tự nuôi sống thật là khờ lăm ; nay anh nên đem ngọc báu đó đổi chác lấy đồ cần dùng thì thường được vừa ý không chỗ thiếu thốn.

Đức Phật cũng lại như vậy, lúc làm Bồ-tát giáo-hóa chúng con khiến phát lòng cầu nhứt-thiết-trí, mà chúng con liền bỏ quên không hay không biết. Đã được đạo A-la-hán tự nói là diệt độ, khổ nhọc nuôi sốngặng chút ít cho là đủ, tất cả trí nguyện vẫn còn chẳng mất. Ngày nay đức Thế-Tôn giác-ngộ chúng con mà nói rằng : « Các Tỷ-kheo ! Đạo của các ông không phải rốt ráo diệt. Ta từ lâu đã khiến các ông gieo căn lành của Phật, dùng sức phương-tiện chỉ tướng Niết-bàn, mà các ông chưa thiết được diệt độ».

Thế-Tôn ! Chúng con nay mới biết mình thiết là Bồ-tát được thọ ký sẽ thành đạo vô-thượng chánh-dạng chánh - giác. Vì nhơn duyên đó lòng rất vui mừng được điều chưa từng có.

Bấy giờ ông A-Nhà Kiều-Trần-Như muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :



### 9.- Ngã đẳng văn vô-thượng

Hoan-hỉ vị tăng hữu  
 Kim ư Thế-Tôn tiền  
 Ư vô-lượng Phật-bửu  
 Như vô trí ngu nhơn  
 Thí như bần cùng nhơn  
 Kỳ gia thậm đại phú  
 Dĩ vô giá bửu châu  
 Mặc giữ nhi xả khứ  
 Thị nhơn ký dĩ khởi  
 Cầu ư thực tự tế  
 Đắc thiểu tiện vị túc  
 Bất giác nội ư lý  
 Giữ châu chỉ thân hữu  
 Khổ thiết trách chi dĩ  
 Bần nhơn kiến thử châu  
 Phú hữu chư tài vật  
 Ngã đẳng diệc như thị  
 Thường mẫn kiến giáo-  
 hóa

Ngã đẳng vô trí cố  
 Đắc thiểu Niết-bàn phần  
 Kim Phật giác ngộ ngã  
 Đắc Phật vô-thượng huệ  
 Ngã kim từng Phật văn  
 Cập chuyển thứ thọ quyết

### An ôn thọ ký thỉnh

Lễ vô-lượng trí Phật,  
 Tự hồi chư quá cửu  
 Đắc thiểu Niết-bàn phần  
 Tiệm tự dĩ vi túc.  
 Vãng chỉ thân hữu gia  
 Cụ thiết chư hào thiện  
 Hệ trước nội ư lý  
 Thời ngộ bất giác tri.  
 Du hành nghệ tha quốc  
 Tư sanh thậm gian nan  
 Cánh bất nguyện hảo giả  
 Hữu vô giá bửu châu,  
 Hậu kiến thử bần nhơn  
 Thị dĩ sở hệ châu,  
 Kỳ tâm đại hoan-hỉ  
 Ngũ dục nhi tự tứ  
 Thế-Tôn ư trường dạ  
 Linh chủng vô thượng  
 nguyện

Bất giác diệc bất tri  
 Tự túc bất cầu dư,  
 Ngôn phi thiết diệt độ  
 Nhĩ nãi vi chơn diệt,  
 Thọ ký trang-nghiêm sự  
 Thân tâm biến hoan-hỉ

9.- Chúng con nghe vô-  
thượng

Vui mừng chưa từng có  
Nay ở trước Thế-Tôn  
Trong Phật bấu vô-lượng  
Như người ngu vô trí  
Thí như người nghèo cùng  
Nhà đó rất giàu lớn  
Dem châu báu vô-giá  
Thăm cho rồi bỏ đi  
Sau khi gã đã dậy  
Cầu ăn mặc tự sống  
Được ít cho là đủ  
Chẳng biết trong vạt áo  
Người thân hữu cho châu  
Khổ thiết trách gã rồi  
Gã nghèo thấy châu đó  
Giàu có các cửa cải  
Chúng con cũng như vậy  
Thường thường giáo hóa  
cho

Chúng con vì vô trí  
Được chút phần Niết-bàn  
Nay Phật giác ngộ con  
Dặng Phật huệ vô-thượng  
Con nay từ Phật nghe  
Cùng tuần thứ thọ-kỷ

Tiếng thọ kỷ an-ôn

Lạy Phật trí vô-lượng.  
Tự hối các lỗi quấy .  
Được chút phần Niết-bàn  
Bền tự cho là đủ.  
Qua đến nhà thân-hữu  
Bày đủ các tiệc ngon  
Cột dính trong vạt áo  
Gã say nằm không hay.  
Đạo đi đến nước khác  
Nuôi sống rất khôn khéo  
Chẳng lại muốn đồ tốt  
Có châu báu vô giá.  
Sau gặp gã nghèo nầy  
Chỉ cho châu trong áo.  
Lòng gã rất vui mừng  
Tha hồ hưởng ngũ dục.  
Thế-Tôn từ lâu xưa  
Khiến gieo nguyện vô-  
thượng.

Chẳng hay cũng chẳng biết  
Cho đủ chẳng cầu nữa.  
Nói chẳng phải thiết diệt  
Đó mới là thiết diệt.  
Thọ kỷ việc trang-nghiêm  
Thân tâm khắp mừng vui.



# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

## THỌ HỌC VÔ-HỌC NHƠN KỲ, PHẨM ĐỆ CỬU

1.- Nhĩ thời A-Nan, La-hầu-La nhi tác thị niệm : « Ngã đẳng mỗi tự tư duy, thiết đắc thọ kỳ, bất diệc khoái hồ ! » Tức tùng tòa khởi đáo ư Phật tiền, đầu diện lễ túc, câu bạch Phật ngôn : « Thế-Tôn ! Ngã đẳng ư thử diệc ưng hữu phần, duy hữu Như-Lai ngã đẳng sở qui. Hựu ngã đẳng vi nhứt thiết thế-gian thiên nhơn, a-tu-la sở kiến tri thức. A-Nan thường vi thị giả hộ trì pháp tạng, La-hầu-La thị Phật chi tử, nhược Phật kiến thọ a-nậu-đa-la tam - miệu tam-bồ-đề kỳ giả, ngã nguyện kỳ mãn, chúng vọng diệc túc ».

Nhĩ thời học vô-học Thanh-Văn đệ-tử nhị thiên nhơn, giai tùng tòa khởi, thiên dân hữu kiên, đáo ư Phật tiền nhứt tâm hiệp chưởng, chiêm-ngưỡng Thế-Tôn như A-Nan, La-Hầu-La sở nguyện, trụ lập nhứt diện.

2.- Nhĩ thời Phật cáo A - Nan : « Nhữ ư lai thế, đương đắc tác Phật, hiệu Sơn-Hải-Huệ-Tự-Tại-Thông-Vương Như - Lai, Ứng - cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện - thế, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn đương cúng dường lục thập nhị ức chư Phật, hộ trì pháp-tạng, nhiên hậu đắc a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, giáo hóa nhị thập thiên vạn ức hằng-hà sa chư Bồ-tát đẳng, linh thành a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

# KINH ĐIỀU-PHÁP LIÊN-HOÀ

## PHẨM « THỌ HỌC VÔ-HỌC NHƠN KÝ » THỨ CHÍN

1.- Bấy giờ ngài A-Nan và ngài La-Hầu-La nghĩ như vậy : « Chúng ta tự suy nghĩ, nếu được thọ-ký thời sung-sướng lắm ». Liên từ nơi chỗ ngồi đứng dậy đến trước Phật, đầu mặt lạy chơn Phật đồng bạch Phật rằng : « Thế - Tôn ! Chúng con trong đây cũng đáng có phần, chỉ có đức Như - Lai là chỗ về nương của chúng con. Lại chúng con là người quen biết của tất cả trời người a-tu-la trong đời. A-Nan thường làm vị Thị - giả hộ trì tạng pháp, La-Hầu-La là con của Phật, nếu Phật thọ ký đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh - giác cho, thời lòng nguyện cầu của con đã mãn, mà lòng trông của chúng cũng được đủ ».

Lúc đó hàng đệ-tử Thanh-Văn, bực học cùng vô-học, hai nghìn người đều từ chỗ ngồi đứng dậy, trịch vai áo bên hữu đến trước Phật chấp tay một lòng chiêm ngưỡng dung nhan của Thế-Tôn như chỗ nguyện cầu của A-Nan và La-hầu-La rồi đứng qua một phía.

2.- Bấy giờ đức Phật bảo A-Nan : « Ông ở đời sau sẽ đăng làm Phật hiệu là Sơn - Hải - Huệ - Tự - Tại - Thông-Vương-Như-Lai, Ứng - cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải. Vô-thượng sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn ; ông sẽ cúng dường sáu mươi hai ức đức Phật, hộ trì tạng pháp vậy sau chứng đăng đạo vô-thượng chánh - đẳng chánh - giác, giáo-hóa hai mươi nghìn muôn ức hằng-hà sa các chúng Bồ-tát v.v... làm cho thành đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác.

Quốc danh Thường-Lập-Thắng-Phan, kỳ độ thanh tịnh, lưu-ly vì địa; kiếp danh Diệu-Âm Biền - Mãn. Kỳ Phật thọ mạng vô-lượng thiên vạn ức a-tăng-kỳ kiếp, nhược hơn ư thiên vạn ức vô-lượng a-tăng-kỳ kiếp trung toán số giảo kế bất năng đắc tri. Chánh-pháp trụ thế bội ư thọ mạng, tượng pháp trụ thế phục bội chánh pháp.

A - Nan ! Thị Sơn-Hải-Huệ-Tự-Tại-Thông-Vương Phật vi thập phương vô-lượng thiên vạn ức hằng-hà sa đẳng chư Phật Như-Lai, sở cộng tán thán xưng kỳ công đức.

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhi thuyết kệ ngôn :

3.- Ngã kim tăng trung thuyết	A-Nan trì pháp giả
Đương cúng dường chư Phật	Nhiên hậu thành chánh giác
Hiệu viết : Sơn-Hải-Huệ.	Tự - Tại - Thông - Vương Phật
Kỳ quốc-độ thanh-tịnh	Danh Thường-Lập-Thắng Phan
Giáo hóa chư Bồ-tát Phật hữu đại oai đức	Kỳ số như hằng sa Danh văn mãn thập phương
Thọ mạng vô hữu lượng Chánh-pháp bội thọ mạng	Di mãn chúng-sanh cổ Tượng pháp phục bội thị
Như hằng-hà sa đẳng Ư thử Phật-pháp trung	Vô-số chư chúng-sanh Chủng Phật-đạo như duyên.

4.- Nhĩ thời hội trung tân phát ý Bồ-tát bát thiên



Nước tên là Thường - Lập - Thắng - Phan, cõi đó thanh-tĩnh, đất bằng chắt lưu-ly. Kiếp tên Diệu-Âm-Biến-Mãn. Đức Phật đó thọ mạng vô-lượng nghìn muôn ức a-tăng-kỳ kiếp, nếu có người ở trong nghìn muôn ức vô-lượng a-tăng-kỳ kiếp tính đếm số kể chẳng có thể biết được. Chánh-pháp trụ đời gặp bội thọ mạng, tượng pháp lại gặp bội chánh-pháp.

A - Nan ! Đức Phật Sơn-Hải-Huệ-Tự-Tại-Thông-Vương đó, được vô-lượng nghìn muôn ức hằng-hà sa các đức Phật Như - Lai ở mười phương đồng ngợi khen công-đức của Ngài.»

Khi đó đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

3.- Nay Ta nói trong tăng : A-Nan, người trì pháp	
Sở cúng dường các Phật, Vây sau thành chánh-giác	
Hiệu rằng : Sơn-Hải-Huệ Tự-Tại-Thông-Vương	
	Phật.
Cõi nước kia thanh-tĩnh	Tên Thường-Lập-Thắng-
	Phan,
Giáo hóa các Bồ-tát,	Số đông như hằng-sa.
Phật có oai đức lớn,	Tiếng đồn khắp mười
	phương.
Vì bởi thương chúng-sanh	Nên sống lâu vô-lượng ;
Chánh pháp bội thọ mạng,	Tượng pháp lại bội
	chánh (6),
Vô số hàng chúng-sanh	Đông như các sông Hằng,
Ở trong pháp Phật đó	Gieo nhân-duyên Phật-đạo.

4.- Bảy giờ trong hội hàng Bồ-tát mới phát tâm.



nhơn hàm tác thị niệm : Ngã đẳng thượng bất văn  
chư đại Bồ-tát đắc như thị kỷ, hữu hà nhơn duyên  
nhi chư Thanh-văn đắc như thị quyết ? ».

Nhĩ thời Thế-Tôn tri chư Bồ-tát tâm chi sở niệm,  
nhi cáo chi viết : « Chư thiện - nam - tử ! Ngã dĩ A-  
Nan đẳng ư Không-Vương Phật sở, đồng thời phát  
a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề tâm. A-Nan thường  
nhạo đa văn, ngã thường cần tinh-tấn, thị cố ngã dĩ  
đắc thành a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, nhi A-  
Nan hộ trì ngã pháp, diệc hộ tương lai chư Phật pháp-  
tạng, giáo hóa thành-tựu chư Bồ-tát chúng. Kỳ bốn  
nguyện như thị cố hoạch tư kỷ ».

A-Nan diện ư Phật tiền, tự văn thọ kỷ, cấp quốc  
độ trang-nghiêm, sở nguyện cụ túc, tâm đại hoan-hỉ,  
đắc vị tăng hữu. Tức thời ức niệm quá khứ vô-lượng  
thiên vạn ức chư Phật pháp tạng, thông đạt vô ngại  
như kim sở văn, diệc c thử bốn nguyện.

Nhĩ thời A-Nan, nhi thuyết kệ ngôn :

Thế-Tôn thậm hi hữu	Linh ngã niệm quá khứ
Vô-lượng chư Phật pháp	Như kim nhứt sở văn
Ngã kim vô phục nghi	An trụ ư Phật đạo
Phương-tiện vi thị-giả	Hộ-trì chư Phật pháp.

5.- Nhĩ thời Phật cáo La-Hầu-La : Nhữ ư lai thế  
đương đắc tác Phật, hiệu Đạo-Thất-Bửu-Hoa Như-Lai  
Ứng-cúng Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ,  
Thế-gian-giải, Vô-thượng-si, Điều-ngự trượng-phu,  
Thiên-nhơn-sư, Phật Thế - Tôn. Đương cúng dường

tám nghìn người, đều nghĩ thế này: « Chúng ta còn chưa nghe các vị Bồ-tát lớn được thọ kỷ như thế, có nhân-duyên gì mà các Thanh-văn được thọ kỷ như thế ».

Lúc ấy đức Thế-Tôn biết tâm niệm của các vị Bồ-tát mà bảo rằng: « Các Thiện-nam-tử ! Ta cùng bọn ông A-Nan ở chỗ đức Phật Không-Vương đồng thời phát tâm vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác. A-Nan thường ưa học rộng, còn ta thường siêng năng tinh-tấn, cho nên nay ta đã thành vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác, mà A-Nan hộ-trì pháp của ta, ông cũng sẽ hộ-trì pháp tạng của các đức Phật tương-lai, giáo-hóa thành-tựu các chúng Bồ-tát. Bồn nguyện của ông như thế nên đăng thọ kỷ đường ấy ».

Ngài A-Nan tạ mặt ở trước Phật, tự nghe Phật thọ-kỷ cùng cõi nước trang-nghiêm, chỗ mong cầu đã đủ, lòng rất vui mừng đăng điều chưa từng có. Tức thời nghĩ nhớ tạng pháp của vô-lượng nghìn muôn ức các đức Phật thuở quá-khứ, suốt thâu không ngại như hiện nay nghe và cũng biết bồn-nguyện.

Khi đó ngài A-Nan nói kệ rằng :

Thế-Tôn rất ít có,  
Vô-lượng các Phật pháp  
Con nay không còn nghi  
Phương-tiện làm thị-giã

Khiến con nhớ quá-khứ  
Như chỗ nghe ngày nay.  
An-trụ trong Phật-đạo,  
Hộ-trì các Phật pháp.

5.- Bấy giờ Phật bảo ông La-Hầu-La: « Ông ở đời sau sẽ đăng làm Phật hiệu: Đạo-Thất Bửu-Hoa Như-Lai, Ứng-củng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-si, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn. Ông sẽ

thập thế-giới vi-trần đẳng số chư Phật Như - Lai, thường vị chư Phật nhi tác trưởng-tử du như kim dã.

Thị Đạo Thất Bửu-Hoa Phật, quốc độ trang nghiêm, thọ mạng kiếp số, sở hóa đệ-tử, chánh-pháp, tượng pháp diệp như Sơn - Hải - Huệ - Tự-Tại Thông-Vương Như-Lai vô dị. Diệp vị thử Phật nhi tác trưởng-tử, quá thị dĩ hậu đương đắc a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhi thuyết kệ ngôn :

Ngã vi thái-tử thời  
Ngã kim thành Phật đạo  
Ư vị-lai thế-trung  
Giai vi kỳ trưởng-tử  
La-Hầu-La mật hạnh  
Hiện vi ngã trưởng-tử  
Vô-lượng ỨC thiên vạn  
An-trụ ư Phật-pháp

La-Hầu vi trưởng-tử  
Thọ pháp vi pháp-tử  
Kiến vô-lượng ỨC Phật  
Nhứt tâm cầu Phật đạo.  
Duy ngã năng tri chi  
Dĩ thị chư chúng-sanh  
Công-đức bất khả số  
Dĩ cầu vô thượng đạo.

6.- Nhĩ thời Thế-Tôn kiến học, vô-học nhị thiên nhơn, kỳ ý nhu-nhuẩn tịch nhiên thanh-tịnh, nhứt tâm quan Phật. Phật cáo A - Nan: « Nhữ kiến thị học vô - học nhị thiên nhơn phủ? » — Duy nhiên dĩ kiến.

A-Nan! Thị chư nhơn đẳng đương cúng-đường ngũ thập thế-giới vi-trần số chư Phật Như-Lai, cung kính tôn-trọng hộ trì pháp-tạng. Mật hậu đồng thời ư thập phương quốc các đắc thành Phật, giai đồng nhứt hiệu danh viết: Bửu-Tướng Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hành-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô - thượng - sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-

cúng-đường các đức Phật Như-Lai như số vi - trần trong mười thế-giới. Thường vì các đức Phật mà làm trưởng-tử, cũng như hiện nay.

Đức Phật Đạo-Thất-Bửu-Hoa đó, cõi nước trang-nghiêm, kiếp số thọ mạng, giáo-hóa đệ-tử, chánh-pháp và tượng pháp cũng đồng như đức Sơn - Hải - Huệ-Tự-Tại Thông-Vương Như-Lai không khác. Ông cũng làm trưởng-tử cho Phật này, qua sau đây rồi sẽ đặng đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác.

Lúc đó đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

Lúc ta làm Thái-tử  
Ta nay thành Phật đạo  
Ở trong đời vị-lai  
Làm trưởng-tử cho kia  
Hạnh kén của La-Hầu  
Hiện làm con cả ta  
Vô-lượng ừe nghìn muôn  
An-trụ trong Phật-pháp

La-Hầu làm trưởng-tử  
Thọ pháp làm pháp-tử,  
Gặp vô-lượng ừe Phật  
Một lòng cầu Phật đạo.  
Chỉ ta biết được thôi  
Đề chỉ các chúng-sanh  
Công-đức không thể đếm  
Đề cầu đạo vô-thượng.

6.- Bấy giờ đức Thế-Tôn thấy bực hữu-học cùng vô-học hai nghìn người, chí ý hòa dịu vắng lặng trong sạch, một lòng nhìn Phật. Phật bảo A-Nan: « Ông thấy bực hữu-học vô-học nghìn người đầy chẳng? » — Vâng! Con đã thấy.

— A-Nan! Các người sẽ cúng-đường các đức Như-Lai như số vi-trần trong năm mươi thế-giới, cung kính tôn-trọng hộ trì pháp-tạng. Rồi sau đồng thời ở cõi nước trong mười phương đều đặng thành Phật, đều đồng một hiệu là Bửu-Tướng Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giới, Vô-thượng-sĩ, Điều-nghệ-trượng-phu, Thiên-



nhơn-sur, Phật Thế-Tôn; thọ mạng nhưt kiếp, quốc-  
độ trang-nghiêm, Thanh-văn, Bồ-tát, chánh-pháp,  
tượng pháp, giai tất đồng đẳng.

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhi  
thuyết kệ ngôn:

Thị nhị thiên Thanh-văn	Kim ư ngã tiền trụ
Tất giai dữ thọ ký	Vị-lai đương thành Phật
Sở cúng-đường chư Phật	Như thượng thuyết trần số
Hộ trì kỳ pháp-tạng	Hậu đương thành chánh- giác
Các ư thập phương quốc	Tất đồng nhưt danh hiệu
Câu thời tọa đạo tràng	Dĩ chứng vô-thượng huệ
Giai danh vi Bửu-Tướng	Quốc-độ cấp đệ-tử
Chánh-pháp dữ tượng pháp	Tất đẳng vô hữu dị
Hàm dĩ chư thần-thông	Độ thập phương chúng- sinh
Danh văn phổ châu biển	Tiêm nhập ư Niết-bàn.

Nhĩ thời học, vô-học nhị thiên nhơn văn Phật  
thọ ký hoan-hỉ đũng-dước nhi thuyết kệ ngôn:

Thế-Tôn huệ đẳng minh	Ngã văn thọ ký âm
Tâm hoan-hỉ sung mãn	Như cam-lồ kiến quán.

---

nhơn-sur, Phật Thế-Tôn, sống lâu một kiếp, cõi nước trang-nghiêm, Thanh-văn, Bồ-tát, chánh-pháp, tượng pháp thấy đều đồng nhau.

Lúc đó đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

Hai nghìn Thanh-văn đây	Nay đứng ở trước ta
Thấy đều thọ-kỷ cho	Đời sau sẽ thành Phật
Cúng-đường các đức Phật	Như số trần nói trên

Hộ-trì tạng pháp Phật	Sau sẽ thành chánh-giác
-----------------------	-------------------------

Đều ở nơi mười phương	Thấy đồng một danh-hiệu
Đồng thời ngồi đạo-tràng	Để chứng huệ vô-thượng
Đều hiệu là Bửu-Tướng	Cõi nước cùng đệ-tử
Chánh-pháp và tượng pháp	Thấy đều không có khác.

Đều dùng các thần-thông	Độ mười phương chúng-sanh
-------------------------	---------------------------

Tiếng đồn vang khắp cùng	Lần nhập vào Niết-bàn.
--------------------------	------------------------

Lúc đó bậc hữu-học cùng vô-học hai nghìn người nghe đức Phật thọ-kỷ vui mừng hớn-hở mà nói kệ rằng :

Thế-Tôn đèn huệ sáng	Con nghe tiếng thọ-kỷ
Lòng vui mừng đầy-đủ	Như được rưới cam-lồ.





# KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

## PHÁP-SƯ PHẠM ĐỆ THẬP

1.- Nhĩ thời Thế-Tôn nhân Dược-Vương Bồ-tát, cáo bát vạn đại-sĩ : « Dược-Vương ! Nhữ kiến thị đại-chúng trung vô-lượng chư thiên, Long-vương, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhơn dũ phi-nhơn, cập Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, cầu Thanh-văn giả, cầu Bích-Chi Phật giả, cầu Phật đạo giả, như thị đẳng loại hàm ư Phật tiền, văn Diệu-Pháp-Hoa kinh nhứt kệ nhứt cú, nãi chí nhứt niệm tùy hỷ giả, ngã giai dũ thọ ký, đương đắc a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề ».

Phật cáo Dược-Vương : « Hựu Như-Lai diệt-độ chi hậu, nhược hữu nhơn văn Diệu-Pháp-Hoa kinh, nãi chí nhứt kệ, nhứt cú, nhứt niệm tùy hỷ giả, ngã diệc dũ thọ a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề ký.

Nhược phục hữu nhơn thọ trì, đọc tụng, giải thuyết, thơ tả Diệu-Pháp-Hoa kinh, nãi chí nhứt kệ, ư thử kinh quyển kinh thị như Phật. Chúng chúng cúng - dường hoa hương, anh-lạc, mật hương, dồ hương, thiền hương, tăng cái, tràng phan, y-phục, kỳ nhạc, nãi chí hiệp chưởng cung-kính. Dược-Vương ! đương tri thị chư nhơn đẳng dĩ tăng cúng - dường thập vạn ức Phật. ư chư Phật sở thành-tựu đại nguyện, mãn chúng-sanh cổ sanh thử nhơn-gian.

# KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

## PHẨM « PHÁP-SƯ » THỨ MƯỜI

1.- Lúc bấy giờ đức Thế-Tôn nhân nói với Dược-Vương Bồ-tát để bảo tám muôn đại-sĩ rằng : « Dược-Vương ! Trong đại - chúng đây vô-lượng hàng chư Thiên, Long-vương, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, hơn cùng phi-nhơn, và Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, hạng cầu Thanh-văn, hạng cầu Bích-Chi Phật, hạng cầu Phật-đạo, các loại như thế đều ở trước Phật nghe kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa một bài kệ một câu, nhân đến một niệm tùy hỷ đó, ta đều thọ ký cho sẽ động vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác ».

Phật bảo Dược-Vương : « Lại sau khi đức Như-Lai diệt-dộ, nếu có người nghe kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa, nhân đến một bài kệ một câu một niệm tùy hỷ đó, ta cũng thọ ký đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác cho.

Nếu lại có người thọ-trì đọc tụng, giải nói, biên chép kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa, nhân đến một bài kệ, một kinh-diễn này cung-kính xem như Phật. Các thứ cúng - dường, hoa, hương, chuỗi ngọc, hương bột, hương xoa, hương đốt, lọng lụa, tràng-phan, y-phục, kỳ-nhạc, nhân đến chấp tay cung-kính. Dược-Vương ! nên biết các người trên đó đã từng cúng - dường mười muôn ức Phật, ở chỗ các đức Phật thành-tựu đại nguyện lớn vì thương-xót chúng-sanh mà sanh vào nhơn-gian.

Dược - Vương! Nhược hữu nhưn văn, hà đẳng chúng-sanh, ư vị-lai thể đương đắc tác Phật? Ưng thị chư nhưn đẳng, ư vị-lai thể tất đắc tác Phật. Hà dĩ cố? Nhược thiện-nam-tử thiện-nữ-nhơn, ư Pháp-Hoa kinh nãi chí nhứt cú thọ trì đọc tụng, giải thuyết, thơ tả. Chúng chúng cúng - đường kinh quyển, hoa hương, anh - lạc, mật hương, đồ hương, thiêu hương, tăng cái tràng phan, y-phục, kỹ-nhạc hiệp chường cung-kính. Thị nhưn nhứt thiết thế-gian sở ưng chiêm phụng. Ưng dĩ Như-Lai cúng-dường nhi cúng-dường chi. Đương tri thử nhưn thị đại Bồ-tát, thành-tựu a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, ai mẫn chúng-sanh nguyện sanh thử gian, quảng diễn phân biệt Diệu-Pháp-Hoa Kinh, hà hướng tận năng thọ trì, chúng chúng cúng-dường giả.

Dược-Vương đương tri! Thị nhưn tự xả thanh-tịnh nghiệp báo, ư ngã diệt-độ hậu, mẫn chúng-sanh cố, sanh ư ác thế quảng diễn thử kinh. Nhược thị thiện-nam-tử, thiện-nữ-nhơn, ngã diệt-độ hậu, năng thiết vị nhứt nhưn thuyết Pháp - Hoa kinh, nãi chí nhứt cú, đương tri thị nhưn tắc Như-Lai sứ, Như-Lai sở khiển hành Như-Lai sự, hà hướng ư đại chúng trung, quảng vị nhưn thuyết.

Dược-Vương! Nhược hữu ác nhưn dĩ bất thiện tâm, ư nhứt kiếp trung, hiện ư Phật tiền thường hủy mạ Phật, kỳ tội thượng khinh. Nhược nhưn dĩ nhứt ác ngôn, hủy tử tại-gia xuất-gia đọc tụng Pháp-Hoa kinh giả, kỳ tội thậm trọng.

Dược - Vương! Kỳ hữu đọc tụng Pháp-Hoa kinh giả, đương tri thị nhưn dĩ Phật trang-nghiêm nhi tự trang-nghiêm, tắc vi Như-Lai kiên sở hà đảm. Kỳ sở

Được-Vương ! Nếu có người hỏi những chúng-sanh nào ở đời vị-lai sẽ đặng làm Phật ? Nên chỉ các người trên đó ở đời vị-lai ắc đặng làm Phật. Vì sao ? Nếu có gã thiện-nam, người thiện-nữ nào ở nơi kinh Pháp-Hoa nhận đến một câu, thọ trì đọc tụng giải nói biên chép. Các thứ cúng - đường kinh quyển, hoa, hương, chuỗi ngọc, hương bột, hương xoa, hương đốt, lọng lụa, tràng phan, y-phục, kỹ-nhạc, chấp tay cung kính. Người đó tất cả trong đời đều nên chiêm-ngưỡng sùng phụng. Nên đem đồ cúng-đường Như-Lai mà cúng-đường đó. Phải biết người đó là Bồ-tát lớn thành xong đạo vô-thượng chánh - đẳng chánh-giác, vì thương xót chúng-sanh mà nguyện sanh trong đời để rộng nói phân-biệt kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa, huống lại là người trọn hay thọ-trì và các thứ cúng-đường.

Được-Vương nên biết ! Người đó tự bỏ nghiệp báo thanh-tịnh, sau khi ta diệt-độ vì thương chúng-sanh mà sanh nơi đời ác, rộng nói kinh này. Nếu người thiện-nam, người thiện-nữ đó, sau khi ta diệt-độ có thể riêng vì một người nói kinh Pháp-Hoa, nhận đến một câu, phải biết người là sứ của Như-Lai, đứ Như-Lai sai làm việc của Như-Lai, huống là ở trong đại-chúng rộng vì người nói.

Được-Vương ! Nếu có người ác dùng tâm không lành ở trong một kiếp hiện ở trước Phật thường chê mắng Phật, tội đó còn nhẹ. Nếu có người dùng một lời dữ chê mắng người tại-gia hay xuất-gia đọc tụng kinh Pháp-Hoa tội đây rất nặng.

Được-Vương ! Có người đọc tụng kinh Pháp-Hoa, phải biết người đó dùng đứ trang-nghiêm của Phật tự trang-nghiêm mình, thời được Như-Lai dùng vai



chí phương ưng tùy hướng lễ, nhứt tâm hiệp chường  
cung kính cúng-đường tôn trọng, tấn thân, hoa hương,  
anh-lạc, mật hương, đồ hương, thiêu hương, tăng cái,  
tràng phan, y-phục, hào soạn, tác chư kỳ nhạc, nhưn  
trung thượng cúng nhi cúng-đường chí, ưng tri thiên  
bửu nhi dĩ tấn chí, thiên thượng bửu tụ ưng dĩ phụng  
hiển.

Sở dĩ giả hà ? Thị nhưn hoan-hỉ thuyết pháp, tu  
du văn chí tức đắc cứu cánh a-nậu-đa-la tam-miệu  
tam-bồ-đề cố.

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhi  
thuyết kệ ngôn :

2.- Nhực dục trụ Phật	Thành-tự tự nhiên trí
đạo	
Thường đương cần cúng-	Thọ trì Pháp-Hoa giả.
đường	
Kỷ hữu dục tậ đắc	Nhứt-thiết-chúng trí-huệ
Đương thọ trì thị kinh	Tinh cúng-đường trì giả.
Nhực hữu năng thọ trì	Diệu-Pháp-Hoa kinh giả
Đương trì Phật sở sử	Mãn niệm chư chúng-sanh.
Chư hữu năng thọ trì	Diệu-Pháp-Hoa kinh giả
Xả ư thanh-tịnh độ	Mãn chúng cố sanh thử,
Đương trì như thị nhưn	Tự tại sở dục sanh
Năng ư thử ác thế	Quảng thuyết vô-thượng pháp.
Ưng dĩ thiên hoa hương	Cập thiên bửu y phục
Thiên thượng diệu bửu tụ	Cúng-đường thuyết-pháp giả.

mang vác. Người đó đến đâu, mọi người nên hướng theo làm lễ, một lòng chấp tay cung kính cúng-dường tôn-trọng ngợi khen : hoa, hương, chuỗi ngọc, hương bột, hương xoa, hương đốt, lọng nhiều, tràng phan, y-phục, đồ ngon, trỗi các thứ kỹ nhạc, đồ cúng bực thượng của trong loài người mà đem cúng dường cho người đó, nên cầm bầu trời mà rải cúng đó, nên đem đóng bầu trên trời dựng cho đó.

Vì sao ? Người đó hoan-hỉ nói pháp, giây lát nghe pháp liềnặng rớt rảo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác vậy.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

2.- Nếu muốn trụ Phật đạo Thành tựu trí tự-nhiên

Thường phải siêng cúng- dường	Người thọ trì Pháp-Hoa.
----------------------------------	-------------------------

Có ai muốn mau đặng	Nhứt-thiết-chủng trí-huệ
Nên thọ trì kinh này	Và cúng-dường người trì.
Nếu người hay thọ-trì	Kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa
Nên biết là sử Phật	Thương nhớ các chúng-
	sanh

Những người hay thọ-trì	Kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa
Xa bỏ cõi thanh-tịnh	Thương chúng nên sanh
	dây.

Phải biết người như thế	Chỗ muốn sanh tự-tại
Ở nơi đời ác này	Rộng nói pháp vô-thượng,

Nón đem hoa, hương trời	Và y-phục, bầu trời
Đóng bầu tốt trên trời	Cúng-dường người nói
	pháp.





Dời ác, sau ta diệt  
Phải chấp tay lễ kính

Đồ ngon ngọt bực thượng

Cúng dường Phật-tử đó,  
Nếu người ở đời sau  
Ta khiến ở trong người  
Nếu ở trong một kiếp  
Đỏ mặt mà mắng Phật  
Có người đọc tụng trì  
Giấy lát dùng lời mắng.  
Có người cầu Phật đạo  
Chấp tay ở trước ta,  
Do vì khen Phật vậy  
Khen ngợi người trì kinh  
Trong tám mươi ức kiếp  
Và cùng hương, vị, xúe,  
Cúng-dường như thế rồi  
Thời nên tự mừng vui,  
Được-Vương! Nay bảo ông  
Mà ở trong kinh đó,

Người hay trì kinh này,  
Như cúng-dường Thế-Tôn,

Và các món ỷ-phục

Mong được giây lát nghe,  
Hay thọ-trì kinh này,  
Làm việc của Như-Lai.  
Thường ôm lòng chẳng lành  
Mắc vô-lượng tội nặng.  
Kinh Diệu-Pháp-Hoa này,  
Tội đây lại hơn kia.  
Mà ở trong một kiếp  
Dùng vô-số kệ khen,  
Đặng vô-lượng công-đức,  
Phước đây lại hơn kia.  
Dùng sắc thính tối diệu  
Cúng dường người-trì kinh,  
Mà được chỗi lát nghe,  
Nay ta được lợi lớn.  
Các kinh của ta nói,  
Pháp-Hoa tốt thứ nhất.

8.- Lúc bấy giờ Phật lại bảo ngài Được-Vương Đại Bồ-tát: « Kinh điển của ta nói nhiều vô-lượng nghìn muôn ức, đã nói, hiện nói, sẽ nói, mà ở trong đó kinh Pháp-Hoa rất là khó tin khó hiểu.

Được-Vương! Kinh này là tạng bí yếu của các đấng Phật, chẳng có thể chia bửa vọng trao cho người. Kinh đây là của các đức Phật giữ gìn từ xưa đến nay chưa từng bày nói, mà chính kinh này khi Như-Lai đương hiện tại còn nhiều kẻ oán ghét, hướng là sau, lúc Phật diệt-độ.

Dược-Vương! Đương tri Như-Lai diệt hậu, kỳ năng thơ trì, đọc tụng, cúng dường, vị tha hơn thuyết giả, Như-Lai tặc vi dĩ ý phú chi, hựu vị tha phương hiện tại chư Phật chi sở hộ-niệm. Thị-nhơn hữu đại tín lực, cập chí nguyện lực, chư thiện-căn lực. Đương tri thị hơn dữ Như-Lai cộng túc, tặc vi Như-Lai thủ ma kỳ đầu.

4.- Dược-Vương! Tại tại xứ xứ nhược thuyết, nhược đọc, nhược tụng, nhược thơ, nhược kinh quyền sở trụ xứ, giai ưng khởi thất bửu tháp cực linh cao quảng nghiêm sức, bất tu phục an xá-lợi.

Sở dĩ giả hà? Thử trung dĩ hữu Như-Lai toàn thân, thử tháp ưng dĩ nhứt thiết hoa hương, anh-lạc, ~~tăng~~ cái, tràng phan, kỹ nhạc ca tụng, cúng-dường ~~Cung~~ kính tôn trọng tán thán. Nhược hữu hơn đặc ~~kiến~~ thử tháp lễ bái cúng-dường, đương tri thị đẳng giai cận a-nậu-da-la tam-miệu-tam-bồ-đề.

Dược-Vương! Đa hữu hơn tại-gia, xuất-gia hành Bồ-tát đạo, nhược bất năng đặc kiến văn, đọc tụng, thơ trì cúng-dường thị Pháp-Hoa kinh giả, đương tri thị hơn vị thiện hành Bồ-tát đạo. Nhược hữu đặc văn thị kinh điển giả, nãi năng thiện hành Bồ-tát chi đạo. Kỳ hữu chúng-sanh cầu Phật đạo giả, nhược kiến, nhược văn thị Pháp-Hoa kinh, văn dĩ tín giải thọ trì, giả đương tri thị hơn đặc cận a-nậu-da-la tam-miệu-tam-bồ-đề.

Dược-Vương! Thí như hữu hơn khát pháp tu thủy, ư bỉ cao nguyên xuyên tạc cầu chi, du kiến càn thổ, tri thủy thượng viễn, thi công bất dĩ chuyển kiến thấp thổ, toại tiếm chí nê, kỳ tâm quyết định tri thủy tất cận.

Dược-Vương nên biết ! Sau khi Như-Lai diệt-độ người nào có thể biên chép, thọ-trì, đọc tụng, cúng-đường vì người khác mà nói, thời được Như-Lai lấy y trùm đó, lại được các đấng Phật hiện-tại ở phương khác hộ-niệm cho. Người đó có sức tin lớn và sức chí nguyện, các sức căn lành, phải biết người đó cùng Như-Lai ở chung, được đức Như-Lai lấy tay xoa đầu.

4.- Dược - Vương ! Nơi nơi chỗ chỗ, hoặc nói, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc chép, hoặc chỗ có quyền kinh này, đều nên dựng tháp bằng bảy thứ báu cho tốt cao rộng đẹp-đẽ, chẳng cần để xá-lợi.

Vì sao ? Vì trong đó đã có toàn thân của đức Như-Lai rồi. Tháp đó nên dùng tất cả hoa, hương, chuỗi ngọc, lọng lụa, tràng phan, kỹ-nhạc, ca-tụng, để cúng-đường cung kính tôn trọng ngợi khen. Nếu có người thấy được pháp này mà lễ lạy cúng-đường, phải biết những người đó đều gần đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác.

Dược - Vương ! Có rất nhiều người tại-gia cùng xuất-gia làm đạo Bồ-tát, nếu chẳng có thể thấy nghe đọc tụng, biên chép, thọ trì, cúng-đường được kinh Pháp-Hoa này, phải biết người đó chưa khéo tu đạo Bồ-tát. Nếu có người đặng nghe kinh điển này, mới là hay khéo tu đạo Bồ-tát. Có chúng-sanh nào cầu Phật đạo hoặc thấy hoặc nghe kinh Pháp-Hoa này, nghe xong tin hiểu thọ-trì, nên biết người đó đặng gần đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác.

Dược-Vương : Thí như có người khát tìm nước ở nơi gò cao kia xoi đào tìm đó, vẫn thấy đất khô biết rằng nước còn xa, ra công đào không thôi, lần thấy đất ướt rồi lần lần đến bùn, tam người đó quyết chắc biết rằng nước ắt gần.



Bồ-tát diệt phục như thị, nhược vị văn, vị giải, vị năng tu tập thị Pháp-Hoa kinh, đương tri thị như khừ a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề thượng viển.

Nhược đắc văn giải, tư duy tu tập, tất tri đắc cận a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Sở dĩ giả hà? Nhứt thiết Bồ-tát a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề giai thuộc thủ kinh, thủ kinh khai phương-tiện môn, thị chơn thiết tướng. Thị Pháp-Hoa kinh tạng thâm cố u viển vô như năng đáo, kim Phật giáo-hóa thành tựu Bồ-tát nhi vị khai thị.

Dược-Vương! Nhược hữu Bồ-tát văn thị Pháp-Hoa kinh, kinh nghi bố-úy đương tri thị vị tân phát ý Bồ-tát. Nhược Thanh-văn như-văn thị kinh, kinh nghi bố-úy, đương tri thị vị tăng-thượng-mạn giả.

5.- Dược-Vương! Nhược hữu thiện-nam tử, thiên-nữ như Như-Lai diệt-hậu, dục vị tứ chúng thuyết thị Pháp-Hoa kinh giả, vân hà ưng thuyết? Thị thiện-nam tử thiện-nữ như nhập Như-Lai thất, trước Như-Lai ư, tọa Như-Lai tòa, nhĩ nãi ưng vị tứ chúng quảng thuyết tư kinh.

Như-Lai thất giả, nhứt thiết chúng-sanh trung đại từ-bi tâm thị, Như-Lai ư giả, nhu hòa nhẫn-nhục tâm thị, Như-Lai tòa giả, nhứt thiết pháp không thị. An trụ thị trung, nhiên hậu dĩ bất giải đãi tâm, vị chư Bồ-tát, cập tứ chúng, quảng thuyết thị Pháp-Hoa kinh.

Dược-Vương! Ngã ư dư quốc, khiến hóa-như vị kỳ tập thánh pháp chúng, diệt khiến hóa Tỳ-kheo,

Bồ-tát cũng lại như thế, nếu chưa nghe chưa hiểu chưa có thể tu-tập kinh Pháp - Hoa này, phải biết người đó cách đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác còn xa.

Nếu được nghe hiểu suy-gẫm tu-tập kinh này, thời chắc biết đặng gần vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác.

Vì sao? Vì đạo vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác của Bồ-tát đều thuộc kinh này, kinh này mở môn phương-tiện bày tướng chơn-thiết. Tạng kinh Pháp-Hoa này xa kín nhiệm sâu không có người đến được, nay Phật vì giáo - hóa đề thành - tựu Bồ-tát mà chỉ bày cho.

Dược - Vương! Nếu có Bồ-tát nghe kinh Pháp-Hoa này mà kinh nghi sợ - sệt, phải biết đó là Bồ-tát mới phát tâm. Nếu hàng Thanh-văn nghe kinh này mà kinh nghi sợ-sệt, phải biết đó là hạng tăng-thượng mạn (7).

5.- Dược-Vương! Nếu có người thiện-nam người thiện-nữ nào, sau khi đức Như-Lai diệt-độ muốn vì hàng bốn chúng mà nói kinh Pháp-Hoa này thời phải nói cách thế nào? — Người thiện-nam thiện-nữ đó phải vào nhà Như-Lai, mặc y Như-Lai, ngồi tòa Như-Lai, rồi mới nên vì bốn chúng mà rộng nói kinh này.

Nhà Như-Lai chính là tâm từ-bi lớn đối với trong tất cả chúng-sanh, y Như-Lai chính là lòng nhu-hòa, nhân-nhục, tòa Như-Lai chính là nhứt-thiết-pháp không. An - trụ trong đây, sau rồi dùng tâm không bằng trễ vì các Bồ-tát và bốn chúng rộng nói kinh Pháp-Hoa này.

Dược-Vương! Bấy giờ ta ở nước khác sai hàng hóa-nhơn làm chúng nhóm nghe pháp của người đó, ta



Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di thính kỳ thuyết pháp. Thị chư hóa-nhơn văn pháp tín thọ, tùy thuận bất nghịch. Nhược thuyết pháp giả tại không nhân xứ, ngã thời quảng khiên thiên, long, quỷ, thần, Càn-thát-bà, a-tu-la đẳng, thính kỳ thuyết pháp. Ngã tuy tại dị quốc, thời thời linh thuyết pháp giả, đắc kiến ngã thân. Nhược ư thử kinh vong thất cú, đạu ngã hườn vị thuyết linh đắc cụ-túc.

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa nhi thuyết kệ ngôn :

6.- Dục xả chư giải-đãi  
Thị kinh nan đắc văn  
Như nhơn khát tu thủy  
Du kiến cần tảo thổ  
Tiệm kiến thấp thổ nê  
Được-Vương nhữ đương  
tri !

Bất văn Pháp-Hoa kinh  
Nhược văn thị thâm kinh  
Thị chư kinh chi vương  
Đương tri thử nhơn đẳng  
Nhược nhơn thuyết thử  
Trước ư Như-Lai y [kinh  
Xử chúng vô-sở-úy  
Đại từ-bi vi thất  
Chư pháp không vi tòa  
Nhược thuyết thử kinh  
thời

Da đao trượng ngọa thạch  
Ngã thiên vạn ức độ

Ưng đương thính thử kinh  
Tín thọ giả diệt nan.  
Xuyên tạc ư cao nguyên  
Tri khứ thủy thượng viễn  
Quyết định tri cận thủy.  
Như thị chư nhơn đẳng

Khứ Phật trí thậm viễn.  
Quyết liễu Thanh-văn pháp  
Văn dĩ để tư duy  
Cận ư Phật trí-huệ.  
Ưng nhập Như-Lai thất  
Nhi tọa Như-Lai tòa  
Quảng vị phân-biệt thuyết  
Nhu-hòa nhẫn-nhục y  
Xử thử vị thuyết-pháp.  
Hữu nhơn ác khẩu mạ

Niệm Phật cố ưng nhẫn.  
Hiện tịnh kiên-cố thân

cũng sai hóa Tỳ-kheo. Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, nghe người đó nói pháp. Các người biến-hóa đó nghe pháp tin nhận thuận theo không hề trái. Nếu người nói pháp ở chỗ vắng-vẻ, ta liền sai nhiều trời, rồng, quỷ, thần, càn-thát-bà, a-tu-la v.v... nghe người đó nói pháp. Ta đầu ở nước khác, nhưng luôn luôn khiến người nói pháp đó đặng thấy thân ta. Nếu ở trong kinh này quên mất câu lời ta lại vì nói cho đó đặng đầy-dủ.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

6.- Muốn bỏ tánh biếng lười      Nên phải nghe kinh này

Kinh này khó đặng nghe	Người tin nhận cũng khó.
Như người khát cần nước	Xoi đào nơi gò cao
Vẫn thấy đất khô ráo	Biết cách nước còn xa
Lần thấy đất ướt bùn	Quyết chắt biết gần nước.
Dược-Vương ! ông nên biết	Các người như thế đó

Chẳng nghe kinh Pháp-Hoa	Cách trí Phật rất xa,
Nếu nghe kinh sáu này	Quyết rõ pháp Thanh-văn
Đây là vua của các kinh	Nghe xong suy gẫm kỹ
Phải biết rằng người đó	Gần nơi trí-huệ Phật.
Nếu người nói kinh này	Nên vào nhà Như-Lai
Mặc ý của Như-Lai	Mà ngồi tòa Như-Lai
Ở trong chúng không sợ	Rộng vì người giải nói,
Từ-bi lớn làm nhà	Y nhu-hòa nhẫn-nhục
Các pháp không làm tòa	Ở đó vì người nói.
Nếu lúc nói kinh này	Có người lời ác mắng

Dao, gậy, ngói, đá đánh	Nhớ Phật nên phải nhịn.
Ta trong muôn ức cõi	Hiện thân sạch bền chắc

Ư vô-lượng ức kiếp  
 Nhược ngã diệt-độ hậu  
 Ngã khiến hóa tử chúng  
 Cập thanh-tịnh sĩ nữ  
 Dẫn đạo chư chúng-sanh  
 Nhược nhơn dục đa ác  
 Tắc khiến biến-hóa nhơn  
 Nhược thuyết pháp chi  
 nhơn

Tịch-mịch vô nhơn thỉnh  
 Ngã nhĩ thời vị hiện

Nhược vong thất chương  
 cú

Nhược nhơn cụ thị đức  
 Không xử độ tụng kinh  
 Nhược nhơn tại không  
 nhơn

Dạ-xoa, qui, thần đẳng  
 Thị nhơn nhạo thuyết pháp  
 Chư Phật hộ-niệm cổ  
 Nhược thân cận pháp-sư  
 Tùy thuận thị sư học

Vị chúng-sanh thuyết pháp  
 Năng thuyết thử kinh giả  
 Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni  
 Cúng-dường ư pháp-sư  
 Tập chi linh thánh pháp.  
 Đạo trường cập ngọa thạch  
 Vị chi tác vệ hộ.  
 Độc tại không nhàn xứ

Độc tụng thử kinh điền  
 Thanh-tịnh quang-minh  
 thân

Vị thuyết linh thông lợi.

Hoặc vị tứ chúng thuyết  
 Giai đắc kiến ngã thân.  
 Ngã khiến Thiên, Long-  
 vương,

Vị tác thánh pháp chúng.  
 Phân-biệt vô quái-ngại  
 Năng linh đại chúng hỉ.  
 Tốc đắc Bồ-tát đạo  
 Đắc kiến hằng-sa Phật.

Trải vô-lượng ức kiếp  
 Sau khi ta diệt-độ  
 Ta sai hóa tứ chúng  
 Và nam, nữ thanh-tịnh  
 Dẫn dắt các chúng-sanh  
 Nếu người muốn làm hại  
 Thời khiến người biến hóa  
 Nếu người nói Pháp-Hoa

Lặng-lẽ không tiếng người  
 Bảy giờ ta vì hiện

Nếu quên mất chương cú

Nếu người đủ đức này  
 Chỗ vắng đọc tụng kinh  
 Nếu người ở chỗ vắng

Dạ-xoa, quỉ, thần thấy  
 Người đó ưa nói pháp  
 Nhớ các Phật hộ-niệm  
 Nếu ai gần Pháp-sư  
 Thuận theo thầy đó học

Vì chúng-sanh nói pháp.  
 Nếu hay nói kinh này  
 Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni  
 Cùng-đường nơi Pháp-sư  
 Nhóm đó khiến nghe pháp.  
 Dao gậy cùng ngói đá  
 Giữ-gìn cho người đó.  
 Ở riêng nơi vắng-vẻ

Đọc tụng kinh điển này  
 Thân thanh-tịnh sáng suốt

Vì nói khiến t.hông thuộc.

Hoặc vì bốn chúng nói  
 Đều đặn thấy thân ta.  
 Ta sai trời, Long-vương

Vì làm chúng nghe pháp.  
 Phân giải không trở-ngại  
 Hay khiến đại chúng mừng  
 Mau đặn đạo Bồ-tát  
 Đặng thấy hằng-sa Phật



# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

## HIỆN BỬU-THÁP PHẠM ĐỆ THẬP NHỨT

1.- Nhĩ thời Phật tiền hữu thất bửu tháp cao ngũ bá do-tuần, tung quảng nhị bá ngũ thập do-tuần từng địa dũng xuất, trụ tại không trung: chủng chủng bửu vật nhi trang giáo chi, ngũ thiên lan thuần, khám thất thiên vạn, vô số tràng-phan dĩ vi nghiêm sức, thùy bửu anh-lạc, bửu linh vạn ức nhi huyền kỳ thượng. Tứ diện giai xuất đa-ma-la-bạt chiên-dàn chi hương, sung biến thế-giới.

Kỳ chư phan cái dĩ kim, ngân, lưu-ly, xa-cừ, mã-nã, trân-châu, mai-khôi thất bửu hiệp thành, cao chí Tứ - thiên - vương cung, tam thập tam thiên, thiên mạn-đà-la hoa cúng-dường bửu tháp.

Dư chư thiên, long, dạ-xoa, càn-thất-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-đa, nhơn, phi-nhơn đẳng thiên vạn ức chúng, dĩ nhứt thiết hoa hương, anh-lạc, phan-cái, kỳ-nhạc, cúng-dường bửu tháp, cung-kính tôn-trọng tán-thán.

Nhĩ thời bửu tháp trung, xuất đại âm-thính thần ngôn: «Thiện tai! Thiện-tai! Thích-Ca Mâu-Ni Thế-Tôn năng dĩ bình-dẳng đại-huệ Giáo Bồ-tát pháp, Phật Sở Hộ-niệm Diệu-Pháp Liên-Hoa kinh vị đại-chúng thuyết, Như-thị, như thị, Thích-Ca Mâu-Ni Thế-Tôn Như sở thuyết giả, giai thị chơn-thiết».

2.- Nhĩ thời tứ chúng kiến đại bửu tháp trụ tại không trung hiện tán thán trung sở xuất âm-thính



# KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

## PHẨM « HIỆN BỬU-THÁP » THỨ 11

Lúc bấy giờ trước Phật có tháp bằng bảy báu, cao năm trăm do-tuần, ngang rộng hai trăm năm mươi do-tuần, từ dưới đất nổi lên trụ ở giữa hư-không; các món vật báu trau-giỏi, năm nghìn bao-lơn, nghìn muôn phòng nhà, vô-số tràng-phan đề nghiêm sức đó, chuỗi ngọc báu rủ xuống, muôn nghìn linh báu treo trên tháp. Bốn mặt đều thoảng đưa ra mùi hương gỗ lý-cầu chiên-dàn khắp cùng cả cõi nước.

Các phan lọng đều dùng bảy thứ báu, vàng, bạc, lưu-ly, xa-cừ, mã-nã, trân-châu và mai-khôi hiệp lại thành, cao đến ngang cung trời Tứ-thiên-vương, trời Đạo-Lợi rưới hoa mạn-đà-la cúng-đường tháp báu.

Các trời khác và rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn, phi-nhơn v.v... nghìn muôn ức chúng đều đem tất cả hoa, hương, chuỗi ngọc, phan, lọng, kỹ-nhạc mà cúng dường tháp báu, đồng cung-kính tôn trọng ngợi khen.

Bấy giờ trong tháp báu vang tiếng lớn ra khen rằng: « Hay thay! Hay thay! Đức Thích-Ca Mâu-Ni Thế-Tôn! có thể dùng huệ lớn bình-đẳng vì đại-chúng nói kinh giáo Bồ-tát Pháp Phật sở Hộ-niệm Diệu-pháp Liên-hoa. Đúng thế! Đúng thế! Đức Thích-Ca Mâu-Ni Thế-Tôn! Như lời Phật nói đó, đều chơn-thật »

2.- Bấy giờ bốn chúng thấy tháp báu lớn trụ trong hư-không, lại nghe trong tháp vang tiếng nói



# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

## HIỆN BỬU-THÁP PHẠM ĐỆ THẬP NHỨT

1.- Nhĩ thời Phật tiền hữu thất bửu tháp cao ngũ bá do-tuần, tung quảng nhị bá ngũ thập do-tuần từng địa dũng xuất, trụ tại không trung: chủng chủng bửu vật nhĩ trang giáo chi, ngũ thiên lan thuần, khảm thất thiên vạn, vô số tràng-phan dĩ vi nghiêm sức, thù bửu anh-lạc, bửu linh vạn ức nhĩ huyền kỳ thượng. Tứ diện giai xuất đa-ma-la-bạt chiên-đàn chi hương, sung biến thế-giới.

Kỳ chư phan cái dĩ kim, ngân, lưu-ly, xa-cừ, mã-nã, trân-châu, mai-khôi thất bửu hiệp thành, cao chí Tứ - thiên - vương cung, tam thập tam thiên vũ thiên mạn-đà-la hoa cúng-dường bửu tháp.

Dư chư thiên, long, dạ-xoa, càn-thất-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn, phi-nhơn đẳng thiên vạn ức chúng, dĩ nhứt thiết hoa hương, anh-lạc, phan-cái, kỹ-nhạc, cúng-dường bửu tháp, cung-kính tôn-trọng tán-thán.

Nhĩ thời bửu tháp trung, xuất đại âm-thinh thán ngôn: «Thiện tai! Thiện-tai! Thích-Ca Mâu-Ni Thế-Tôn năng dĩ bình-đẳng đại-huệ Giáo Bồ-tát pháp, Phật Sở Hộ-niệm Diệu-Pháp Liên-Hoa kinh vị đại-chúng thuyết, Như-thị, như thị, Thích-Ca Mâu-Ni Thế-Tôn! Như sở thuyết giả, giai thị chơn-thiết».

2.- Nhĩ thời tứ chúng kiến đại bửu tháp trụ tại không trung, hựu văn tháp trung sở xuất âm-thinh,

# KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

## PHẨM « HIỆN BỬU-THÁP » THỨ 11

Lúc bảy giờ trước Phật có tháp bằng bảy báu, cao năm trăm do-tuần, ngang rộng hai trăm năm mươi do-tuần, từ dưới đất nổi lên trụ ở giữa hư-không; các món vật báu trau-giỏi, năm nghìn bao-lon, nghìn muôn phòng nhà, vô-số tràng-phan để nghiêm sức đỡ, chuỗi ngọc báu rủ xuống, muôn nghìn linh báu treo trên tháp. Bốn mặt đều thoảng đưa ra mùi hương gỗ lý-cầu chiên-đàn khắp cùng cả cõi nước.

Các phan-lọng đều dùng bảy thứ báu, vàng, bạc, lưu-ly, xa-cừ, mã-não, trân-châu và mai-khôi hiệp lại thành, cao đến ngang cung trời Tứ-thiên-vương, trời Đao-Lợi rưới hoa mạn-đà-la cúng-đường tháp báu.

Các trời khác và rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn, phi-nhơn v.v... nghìn muôn ức chúng đều đem tất cả hoa, hương, chuỗi ngọc, phan, lọng, kỹ-nhạc mà cúng đường tháp báu, đồng cung-kính tôn trọng ngợi khen.

Bảy giờ trong tháp báu vang tiếng lớn ra khen rằng: « Hay thay! Hay thay! Đức Thích-Ca Mâu-Ni Thế-Tôn! có thể dùng huệ lớn bình-đẳng vì đại-chúng nói kinh giáo Bồ-tát Pháp Phật sở Hộ-niệm Diệu-pháp Liên-hoa. Đúng thế! Đúng thế! Đức Thích-Ca Mâu-Ni Thế-Tôn! Như lời Phật nói đó, đều chơn-thật ».

2.- Bảy giờ bốn chúng thấy tháp báu lớn trụ trong hư-không, lại nghe trong tháp vang tiếng nói

thần lực cổ, bạch Phật ngôn : « Thế-Tôn ! Ngã đẳng nguyện dục kiến thử Phật thân ». Phật cáo Đại-Nhạo-Thuyết Bồ-tát Ma-ha-tát : Thị Đa-Bửu Phật hữu thân trọng nguyện : « Nhược ngã bửu tháp vị thính Pháp-Hoà kinh cổ, xuất ư chư Phật tiền thời, kỳ hữu dục dĩ ngã thân thị tứ chúng giả, bỉ Phật phân thân chư Phật tại ư thập phương thế - giới thuyết pháp tận huôn tập nhứt xứ, nhiên hậu ngã thân nãi xuất hiện nhĩ ».

Đại-Nhạo-Thuyết ! Ngã phân thân chư Phật tại ư thập phương thế - giới thuyết pháp giả, kim ưng đương tập ». Đại-Nhạo-Thuyết bạch Phật ngôn : « Thế-Tôn : Ngã đẳng diệc nguyện dục kiến Thế-Tôn phân thân chư Phật lễ bái cúng dường ».

4.- Nhĩ thời Phật phóng bạch hào nhứt quang tức kiến đông-phương ngũ bá vạn ức na - do - tha hằng-hà sa đẳng quốc độ chư Phật. Bỉ chư quốc-độ giai dĩ pha - lê vi địa, bửu thọ bửu y, dĩ vi trang-nghiêm, vô-số thiên vạn ức Bồ-tát sung mãn kỳ trung. Biến trường bửu mạn, bửu vông la thượng, bỉ quốc chư Phật dĩ đại diệu âm, nhi thuyết chư pháp, cập kiến vô-lượng thiên vạn ức Bồ-tát, biến mãn chư quốc vị chúng thuyết pháp. Nam, tây, bắc phương tứ duy, thượng, hạ bạch hào tướng quang sở chiếu chi xứ diệc phục như thị.

Nhĩ thời thập phương chư Phật các cáo chúng Bồ-tát ngôn : « Thiện-nam tử ! Ngã kim ưng vãng Ta-Bà thế-giới, Thích - Ca Mâu - Ni Phật sở, tinh cúng dường Đa-Bửu Như-Lai bửu tháp ».

thần của đức Như-Lai mà bạch Phật rằng : « Bạch Thế-Tôn ! Chúng con nguyện muốn thấy thân của đức Phật đó ». Phật bảo ngài Đại-Nhạo-Thuyết Bồ-tát Ma-ha-tát : Phật Đa-Bảo đó có nguyện sâu nặng : « Nếu lúc tháp báu của ta vì nghe kinh Pháp-Hoa mà hiện ra nơi trước các đức Phật, có Phật nào muốn đem thân ta chỉ bày cho bốn chúng, thời các vị Phật của Phật đó phân thân ra nói pháp ở các cõi nước trong mười phương đều phải nhóm cả một chỗ, vậy sau thân của ta mới hiện ra ».

Đại-Nhạo-Thuyết ! Các vị Phật của ta phân thân nói pháp ở các cõi nước trong mười phương nay nên sẽ nhóm lại ». Ngài Đại-Nhạo-Thuyết bạch Phật rằng : « Thưa Thế-Tôn ! Chúng con cũng nguyện muốn thấy các vị Phật của Thế-Tôn phân thân để lễ lạy cúng-dường ».

4.- Bấy giờ Phật phóng một lảng sáng nơi lông trắng giữa chận mày, liền thấy năm trăm muôn ức na-do-tha hằng-hà sa cõi nước ở phương đông. Các cõi nước đó đều dùng pha-lê làm đất, cây báu, y báu lễ làm đồ trang-nghiêm, vô-số nghìn muôn ức Bồ-tát đầy đầy trong nước đó. khắp nơi giảng màn báu, lưới báu phủ trên, đức Phật trong nước đó đều dùng tiếng lớn tốt mà nói các pháp, và thấy vô-lượng nghìn muôn ức Bồ-tát khắp đầy trong nước đó vì chúng-sanh mà nói pháp. Phương nam, tây, bắc, bốn phía, trên dưới chỗ tương sáng lông trắng chiếu đến cũng lại như thế.

Lúc đó các Phật ở mười phương đều bảo chúng Bồ-tát rằng : « Thiện-nam tử ! Ta nay phải qua thế-giới Ta-bà, chỗ của đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật, cùng để cúng dường tháp bảo tháp Đa-Bảo Như-Lai ».

5.- Thời Ta-Bà thế-giới tức biến thanh-tịnh, lưu-lý vi địa, bửu thọ trang-nghiêm, huỳnh kim vi thăng dĩ giới bát đạo, vô chur tụ lạc, thôn dinh, thành ấp, đại hải, giang hà, sơn xuyên, lâm tảo. Thiêu đại bửu hương, mạn-đà-la hoa biến bố kỳ địa, dĩ bửu vông mạn la phú kỳ thượng, huyền chur bửu linh, duy lưu thử hội chúng, dĩ chur thiên nhơn trí ư tha độ.

Thị thời chur Phật các tương nhứt đại Bồ-tát dĩ vi thị giả, chí Ta-Bà thế-giới, các đáo bửu thọ hạ, nhứt nhứt bửu thọ cao ngũ bá do-tuần chi diệp hoa quả thứ đệ trang-nghiêm. Chur bửu thọ hạ, giai hữu sư-tử chi tòa, cao ngũ do-tuần, diệp dĩ đại bửu nhi giáo sức chi.

Nhĩ thời chur Phật các ư thử tòa kiết-già phu tọa, như thị triển chuyển, biến mãn tam-thiên đại-thiên thế-giới, nhi ư Thích-Ca Mâu-Ni Phật nhứt phương sở phân chi thân du cố vị tận.

Thời Thích-Ca Mâu-Ni Phật, dục dụng thọ sở phân thân chur Phật cố, bát phương các cánh biến nhị bá vạn ức na-do-tha quốc, giai linh thanh-tịnh, vô hữu địa-ngục, ngã-qui, súc-sanh, cập a-tu-la, hựu dĩ chur thiên nhơn trí ư tha độ.

Sở hóa chi quốc, diệp dĩ lưu-lý vi địa, bửu thọ trang-nghiêm, thọ cao ngũ bá do-tuần, chi diệp hoa quả thứ đệ nghiêm sức, thọ hạ giai hữu bửu sư-tử tòa, cao ngũ do-tuần, chủng chủng chur bửu dĩ vi trang giáo. Diệp vô đại hải, giang hà, cập Mục-chơn lân-dà sơn, Ma-ha Mục-chơn lân-dà sơn, Thiết-vi sơn, Đại-Thiết-vi sơn, Tu-di sơn đẳng chur sơn-vương, thông vi nhứt Phật quốc-độ, bửu địa bình chánh, bửu

thần của đấng Như-Lai mà bạch Phật rằng : «Bạch Thế-Tôn ! Chúng con nguyện muốn thấy thân của đấng Phật đó ». Phật bảo ngài Đại-Nhạo-Thuyết Bồ-tát Ma-ha-tát : Phật Đa-Bảo đó có nguyện sâu nặng : « Nếu lúc tháp báu của ta vì nghe kinh Pháp-Hoa mà hiện ra nơi trước các đấng Phật, có Phật nào muốn đem thân ta chỉ bày cho bốn chúng, thời các vị Phật của Phật đó phân thân ra nói pháp ở các cõi nước trong mười phương đều phải nhóm cả một chỗ, vây sau thân của ta mới hiện ra ».

Đại-Nhạo-Thuyết ! Các vị Phật của ta phân thân nói pháp ở các cõi nước trong mười phương nay nên sẽ nhóm lại ». Ngài Đại-Nhạo-Thuyết bạch Phật rằng : « Thưa Thế-Tôn ! Chúng con cũng nguyện muốn thấy các vị Phật của Thế-Tôn phân thân để lễ lạy cúng-dường ».

4.- Bấy giờ Phật phóng một lạng sáng nơi lông trắng giữa chận mày, liền thấy năm trăm muôn ức na-do-tha hằng-hà sa cõi nước ở phương đông. Các cõi nước đó đều dùng pha-lê làm đất, cây báu, y báu đề làm đồ trang-nghiêm, vô-số nghìn muôn ức Bồ-tát đầy đầy trong nước đó. Khắp nơi giảng màn báu, lưới báu phủ trên, đấng Phật trong nước đó đều dùng tiếng lớn tốt mà nói các pháp, và thấy vô-lượng nghìn muôn ức Bồ-tát khắp đầy trong nước đó vì chúng-sanh mà nói pháp. Phương nam, tây, bắc, bốn phía, trên dưới chỗ tướng sáng lông trắng chiếu đến cũng lại như thế.

◉ Lúc đó các Phật ở mười phương đều bảo chúng Bồ-tát rằng : « Thiện-nam tử ! Ta nay phải qua thế-giới Ta-bà, chỗ của đấng Thích-Ca Mâu-Ni Phật, cùng để cúng-dường tháp báu của Đa-Bảo Như-Lai ».



giao lộ mạn, biến phú kỳ thượng, huyền chư phan cái, thiếu đại bửu hương, chư thiên bửu hoa biến bố kỳ địa.

Thích-Ca Mâu-Ni Phật, vị chư Phật đương lai tọa cổ, phục ư bát phương, các cánh biến nhị bá vạn ức na-do-tha quốc, giai linh thanh-tịnh, vô hữu địa-ngục, ngạ-quỉ, súc-sanh, cập a-tu-la, hựu dĩ chư thiên nhưn trí ư tha độ. Sở hóa chi quốc, diệc dĩ lưu-lý vi địa, bửu thọ trang-nghiêm, thọ cao ngũ bá do-tuần chi diệp hoa quả thứ đệ trang-nghiêm, thọ hạ giai hữu bửu sư-tử tòa, cao ngũ do-tuần diệc dĩ đại bửu nhị giáo súc chi.

Diệc vô đại hải, giang hà, cập mục-chơn-lân-đa sơn, ma-ha-mục-chơn-lân-đa sơn, thiết-vi sơn, đại thiết-vi sơn, tu-di sơn đẳng chư sơn-vương, thông vi nhứt Phật quốc-độ, bửu địa bình chánh, bửu giao lộ mạn biến phú kỳ thượng, huyền chư phan cái, thiếu đại bửu hương, chư thiên bửu hoa biến bố kỳ địa.

Nhĩ thời đông phương Thích-Ca Mâu-Ni Phật sở phân chi thân, bá thiên vạn ức na-do-tha hằng-hà sa đẳng quốc độ trung chư Phật, các các thuyết pháp lai tập ư thử. Như thị thứ đệ thập phương chư Phật, giai tất lai tập tọa ư bát phương. Nhĩ thời nhứt nhứt phương, tứ bá vạn ức na-do-tha quốc-độ, chư Phật Như-Lai biến mãn kỳ trung.

6.- Thị thời chư Phật, các tại bửu thọ hạ tọa sư-tử tòa, giai khiến thị-giả, văn tấn Thích-Ca Mâu-Ni Phật, các tê bửu hoa mãn cúc nhị cáo chi ngôn :

các bấu xen lẫn nhau làm màn trùm khắp ở trên, treo các phan lọng, đốt hương bấu lớn, các hoa trời bấu trái khắp trên đất.

Đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật vì các Phật sẽ đến ngôi, nên ở nơi tám phương lại đều biến thành hai trăm muôn ức na-do-tha cõi nước, đều làm cho thanh-tịnh, không có địa-ngục, ngạ-quỉ, súc-sanh và a-tu-la, lại dòi các hàng trời người đề ở cõi khác. Những nước biến hóa ra đó cũng dùng lưu-ly làm đất, cây bấu trang-nghiêm, cao năm trăm do-tuần nhánh lá bông trái thứ tự tốt đẹp, dưới cây đều có tòa sư-tử bằng bấu cao năm do-tuần, cũng dùng chất bấu tốt mà trau giồi đó.

Những nước này cũng không có biển cả sông ngòi và các núi lớn : núi Mục-chơn-lân-dà, núi Đại Mục-chơn-lân-dà, núi Thiết-vi, núi Đại-thiết-vi, núi Tu-di v.v..., thông lại làm một cõi nước Phật đất bấu bằng phẳng, các bấu đương xen lẫn nhau thành màn trùm khắp ở trên, treo các phan lọng, đốt hương bấu tốt, các thứ hoa trời bấu trái khắp trên đất.

Bấy giờ ở phương đông, các đức Phật trong trăm nghìn muôn ức na-do-tha hằng-hà sa cõi nước của đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật phân thân ra, thấy đều nói pháp đến nhóm ở cõi này. Tuần tự như thế, các đức Phật trong cõi nước ở mười phương thấy đều đến nhóm ngôi ở tám phương. Bấy giờ mỗi mỗi phương các đức Như-Lai ngôi khắp đầy trong bốn trăm muôn ức na-do-tha cõi nước.

6.- Lúc đó các đức Phật đều ngồi tòa sư-tử dưới cây bấu, đều sai vị thị-giả qua thăm viếng đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật, đều đưa cho đầy bùm hoa bấu mà

«Thiện-nam tử! Nhữ vãng nghệ Kỳ-Xà-Quạt sơn, Thích-Ca Mâu-Ni Phật sở, như ngã từ viết : «Thiếu bịnh thiếu nảo, khí lực an-lạc, cập Bồ-tát, Thanh-văn chúng, tất an ổn phủ?» Dĩ thử bửu hoa, tán Phật cúng dường nhi tác thị ngôn :

«Bỉ mỗ giáp Phật dữ dục khai thử bửu tháp». Chư Phật khiến sứ diệp phục như thị.

Nhĩ thời Thích-Ca Mâu-Ni Phật kiến sở phân thân Phật tất dĩ lai tập, các các tọa ư sư-tử chi tòa, giai văn chư Phật dữ dục đồng khai bửu tháp, tức tùng tòa khởi trụ hư-không trung, nhứt thiết tứ chúng khởi lập hiệp chường, nhứt tâm quan Phật.

Ư thời Thích-Ca Mâu-Ni Phật, dĩ hữu chỉ khai thất bửu tháp hộ, xuất đại âm-thinh như khước quan thược khai đại thành môn.

Tức thời nhứt thiết chúng hội, giai kiến Đa-Bửu Như-Lai, ư bửu tháp trung, tọa sư-tử tòa toàn thân bất tán như nhập thiền-định, hựu văn kỳ ngôn : «Thiện tai ! Thiện tai ! Thích-Ca Mâu-Ni Phật khoái thuyết thị Pháp-Hoa kinh, ngã vị thính thị kinh cổ nhi lai chí thử».

Nhĩ thời tứ chúng đẳng kiến quá khứ vô-lượng thiên vạn ức kiếp diệt độ Phật, thuyết như thị ngôn, thán vị tăng hữu, Dĩ thiên bửu hoa tụ, tán Đa-Bửu Phật, cập Thích-Ca Mâu-Ni Phật thượng.

Nhĩ thời Đa-Bửu Phật ư bửu tháp trung, phân bán tòa dữ Thích-Ca Mâu-Ni Phật nhi tác thị ngôn : «Thích-Ca Mâu-Ni Phật khả trụ thử tòa», Tức thời Thích-

bảo thị-giả rằng : Thiện-nam tử ! Người qua đến núi Kỳ-xà-Quật, chỗ của đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật, theo như lời của ta mà thưa cùng Phật thế này : « Như-Lai có được ít bệnh ít khổ sức khoẻ an vui, và chúng Bồ-tát cùng Thanh-văn đều an ổn chăng ? » Rồi đem hoa báu này rải trên Phật đề cúng-dường mà thưa rằng :

« Đức Phật kia cũng muốn mở tháp báu này ». Các Đức Phật sai người đến cũng như vậy.

Bấy giờ đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật thấy các vị Phật của mình phân thân đều ngồi trên tòa sư-tử, đều nghe các Phật cũng muốn đồng mở tháp báu, Phật liền từ chỗ ngồi đứng dậy trụ trên hư-không, tất cả hàng ba chúng đồng đứng dậy chấp tay một lòng nhìn Phật.

Khi ấy đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật dùng ngón tay hữu mở cửa tháp báu báu vang ra tiếng lớn, như tháo khóa chốt mở cửa thành lớn.

Tức thời tất cả chúng trong hội đều thấy đức Đà-Bửu Như-Lai ở trong tháp báu ngồi tòa sư-tử, toàn thân không rã như vào cảnh thiền-định, lại nghe Phật đó nói : « Hay thay ! Hay thay ! Thích-Ca Mâu-Ni Phật sưông thích nói kinh Pháp-Hoa đó, ta vì nghe kinh đó mà đến cõi này ».

Bấy giờ hàng tứ chúng thấy đức Phật đã diệt-độ vô-lượng nghìn muôn ức kiếp về trước nói lời như thế đều khen là việc chưa từng có, đều đem hoa trời báu rải trên đức Phật Đa-Bửu và Phật Thích-Ca Mâu-Ni.

Lúc đó đức Đa-Bửu Phật ở trong tháp báu chia nửa tòa cho Thích-Ca Mâu-Ni Phật mà nói rằng : « Thích-Ca Mâu-Ni Phật có thể đến ngồi trên tòa này ».

**Ca Mâu-Ni Phật nhập kỳ tháp trung, tòa kỳ bán tòa, kiết-già phu tọa.**

Nhĩ thời đại chúng kiến nhĩ Như-Lai tại thất bửu tháp trung sư-tử tòa thượng kiết-già phu tọa, các tác thị niệm : « Phật tọa cao viễn, duy nguyện Như-Lai dĩ thân-thông lực, linh ngã đẳng bởi eu xử hư-không ».

Tứ thời Thích-Ca Mâu-Ni Phật, dĩ thân-thông lực, tiếp chư đại-chúng giai tại hư-không, dĩ đại âm thanh, phổ cáo tứ chúng, thùy năng ư thử Ta-bà quốc-độ quảng thuyết Diệu-Pháp-Hoa kinh, kim chánh thị thời. Như-Lai bát cửu đương nhập Niết-bàn, Phật dục dĩ thử Diệu-Pháp-Hoa kinh, phú chúc hữu tại ».

Nhĩ thời Thế - Tôn, dục trùng tuyên thử nghĩa nhi thuyết kệ ngôn :

<b>7.- Thánh chúa Thế-Tôn Tuy cửu diệt-độ</b>	
<b>Tại bửu tháp trung</b>	<b>Thượng vị pháp-lai</b>
<b>Chư nhưn vân hà</b>	<b>Bất cần vị pháp ?</b>
<b>Thử Phật diệt-độ</b>	<b>Vô-lượng số kiếp</b>
<b>Xứ xứ thính pháp</b>	<b>Dĩ nan ngộ cố.</b>
<b>Bỉ Phật bốn nguyện</b>	<b>Ngã diệt-độ hậu</b>
<b>Tại-tại sở vãng</b>	<b>Thường vị thính pháp.</b>
<b>Hựu ngã phân thân</b>	<b>Vô-lượng chư Phật</b>
<b>Như hằng sa đẳng</b>	<b>Lai dục thính pháp</b>
<b>Cập kiến diệt độ</b>	<b>Đa-Bửu Như-Lai</b>
<b>Các xả diệu độ</b>	<b>Cập đệ-tử chúng</b>
<b>Thiên nhưn long thần</b>	<b>Chư cúng-dường sự</b>
<b>Linh pháp cửu trụ</b>	<b>Cố lại chí thử,</b>

Tức thời đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật vào trong tháp báu ngồi xếp bằng trên nửa tòa đó.

Bấy giờ hàng đại chúng thấy hai đức Như-Lai xếp bằng trên tòa sư-tử trong tháp báu bấu thời đều nghĩ rằng : « Đức Phật ngồi trên cao xa, cúi mong đức Như-Lai dùng sức thần-thông làm cho bọn chúng con đều được ở trên hư-không ».

Tức thời đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật dùng sức thần-thông tiếp hàng đại-chúng đều ở hư-không, rồi dùng tiếng lớn mà khắp báo đó rằng : « Ai có thể ở trong cõi Ta-bà này rộng nói kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa nay chính phải lúc. Như-Lai không bao lâu sẽ vào Niết-bàn Phật muốn đem kinh Pháp-Hoa này phó-chức cho có người ».

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

7.- Đấng Thánh-Chúa Thế-Tôn	Dầu diệt-độ đã lâu,
Ở trong tháp báu này Các ông lại thể nào Phật Đa-Bửu diệt độ Nơi nơi đến nghe pháp, Phật kia bốn nguyện rằng Nơi nơi tháp ta qua Lại vô-lượng các Phật, Của ta phân thân ra Và cùng để ra mắt Nên đều bỏ cõi đẹp Trời, người, rồng, thần thầy	Còn vì pháp mà đến, Há chẳng siêng vì pháp? Đã vô-lượng số kiếp, Vì khó gặp đặng vậy. Sau khi ta diệt-độ, Thường vì nghe Pháp-Hoa. Số nhiều như hằng-sa, Vì muốn đến nghe pháp Phật diệt-độ Đa-Bửu, Cùng với chúng đệ-tử, Và các việc cúng-đường,
Muốn pháp lâu ở đời	Cho nên đến cõi này.



Vị tọa chư Phật  
 Di vô-lượng chúng  
 Chư Phật các các  
 Như thanh-tịnh trì  
 Kỳ bửu thọ hạ  
 Phật tọa kỳ thượng  
 Như dạ ám trung  
 Thân xuất diệu hương

Chúng-sanh mộng huân

Thí như đại phong  
 Dĩ thị phương-tiên

8.- Cáo chư đại chúng  
 Thùy năng hộ trì  
 Kim ư Phật tiền  
 Kỳ Đa-Bửu Phật  
 Dĩ đại thế nguyện  
 Đa-Bửu Như-Lai  
 Sở tập hóa Phật  
 Chư Phật-tử đẳng  
 Đương phát đại nguyện  
 Kỳ hữu năng hộ  
 Tắc vi cúng-đường  
 Thử Đa-Bửu Phật  
 Thường du thập phương

Diệc phục cúng-đường  
 Trang-nghiêm quang sức  
 Nhược thuyết thử kinh  
 Đa-Bửu Như-Lai

Dĩ thần-thông lực  
 Linh quốc thanh-tịnh.  
 Nghệ bửu thọ hạ  
 Liên-Hoa trang-nghiêm.  
 Chư sư-tử tòa  
 Quang-minh nghiêm sức  
 Nhiên đại cự hỏa  
 Biến thập phương quốc

Hỉ bất tự thắng,

Xuy tiểu thọ chi  
 Linh pháp cứu trụ.

Ngã diệt-độ hậu  
 Độc thuyết tư kinh  
 Tự thuyết thế ngôn.  
 Tuy cửu diệt-độ  
 Nhi sư-tử hầu  
 Cập dữ ngã thân  
 Đương tri thử ý.  
 Thùy năng hộ-pháp  
 Linh đảnh cứu trụ  
 Thử kinh pháp giả  
 Ngã cập Đa-Bửu.  
 Xử ư bửu tháp  
 Vị thị kinh cổ

Chư lai hóa Phật.  
 Chư thế-giới giả.  
 Tắc vi kiến ngã  
 Cập chư hóa Phật

Ta vì các Phật ngồi  
 Dời vô-lượng trời người  
 Các đức Phật mỗi mỗi  
 Như hoa sen trang-nghiêm  
 Dưới mỗi cây báu đỏ  
 Phật xếp bằng ngồi trên  
 Như giữa đêm tối-tăm  
 Thân Phật thoảng hương  
 thơm  
 Chúng-sanh được hương  
 xông  
 Thí như luồng gió lớn  
 Dùng cách phương-tiện đó  
 8.- Nói cùng hàng đại-  
 chúng

AI có thể hộ trì  
 Thời nay ở trước Phật  
 Cõi Phật Đa-Bửu kia  
 Do bốn thế-nguyện rộng  
 Đức Đa-Bửu Như-Lai  
 Nhóm họp các hóa Phật  
 Các hàng Phật-tử thấy  
 Nay nên phát nguyện lớn  
 Có ai hay hộ dặng  
 Thời là đã cúng-đường  
 Đức Đa-Bửu Phật đây  
 Thường đạo qua mười  
 phương  
 Cũng là để cúng-đường  
 Trang-nghiêm rất sáng  
 đẹp  
 Nếu người nói kinh này  
 Cùng Đa-Bửu Như-Lai

Dùng sức thần-thông lớn  
 Làm cho nước thanh-tịnh.  
 Đều đến dưới cây báu  
 Nơi ao báu trong sạch.  
 Có tòa báu sư-tử (8)  
 Sáng-suốt rất đẹp-dẽ  
 Đốt đuốc lớn lửa sáng.  
 Bay khắp mười phương  
 nước  
 Vui mừng không kể xiết  
 Thời lay nhánh cây nhỏ  
 Làm cho pháp ở lâu.  
 Sau khi ta diệt-độ

Độc nói kinh pháp này  
 Nên tự phát lời thệ.  
 Dầu đã diệt từ lâu  
 Mà còn rền tiếng lớn.  
 Và cùng với thân ta  
 Phải nên biết ý  
 AI có thể hộ pháp  
 Khiến pháp ở đời lâu.  
 Kinh Diệu-Pháp-Hoa này  
 Thích-Ca cùng Đa-Bửu.  
 Ở trong tháp báu lớn  
 Vì để nghe kinh này.

Các hóa Phật đến nhóm  
 Các thế-giới vô-lượng.  
 Thời là đã thấy ta  
 Và các vị hóa Phật.

Vị tọa chư Phật  
 Di vô-lượng chúng  
 Chư Phật các các  
 Như thanh-tịnh trì  
 Kỳ bửu thọ hạ  
 Phật tọa kỳ thượng  
 Như dạ ám trung  
 Thân xuất diệu hương

Chúng-sanh mộng huân

Thí như đại phong  
 Dĩ thị phương-tiện

8.- Cáo chư đại chúng

Thùy năng hộ trì  
 Kim ư Phật tiền  
 Kỳ Đa-Bửu Phật  
 Dĩ đại thế nguyện  
 Đa-Bửu Như-Lai  
 Sở tập hóa Phật  
 Chư Phật-tử đẳng  
 Đương phát đại nguyện  
 Kỳ hữu năng hộ  
 Tắc vi cúng-đường  
 Thử Đa-Bửu Phật  
 Thường du thập phương

Diệc phục cúng-đường  
 Trang-nghiêm quang sức  
 Nhược thuyết thử kinh  
 Đa-Bửu Như-Lai

Dĩ thần-thông lực  
 Linh quốc thanh-tịnh.  
 Nghệ bửu thọ hạ  
 Liên-Hoa trang-nghiêm.  
 Chư sư-tử tòa  
 Quang-minh nghiêm sức  
 Nhiên đại cự hỏa  
 Biến thập phương quốc

Hỉ bất tự thắng,

Xuy tiêu thọ chi  
 Linh pháp cứu trụ.

Ngã diệt-độ hậu

Độc thuyết tư kinh  
 Tự thuyết thế ngôn.  
 Tuy cứu diệt-độ  
 Nhi sư-tử hầu  
 Cập dữ ngã thân  
 Đương tri thử ý.  
 Thùy năng hộ-pháp  
 Linh đặc cứu trụ  
 Thử kinh pháp giả  
 Ngã cập Đa-Bửu.  
 Xử ư bửu tháp  
 Vị thị kinh cổ

Chư lai hóa Phật.  
 Chư thế-giới giả.  
 Tắc vi kiến ngã  
 Cập chư hóa Phật

Ta vì các Phật ngồi  
 Dội vô-lượng trời người  
 Các đức Phật mỗi mỗi  
 Như hoa sen trang-nghiêm  
 Dưới mỗi cây báu đỏ  
 Phật xếp bằng ngồi trên  
 Như giữa đêm tối-tăm  
 Thân Phật thoảng hương  
 thơm  
 Chúng-sanh được hương  
 xông  
 Thí như luồng gió lớn  
 Dùng cách phương-tiện đó

Dùng sức thần-thông lớn  
 Làm cho nước thanh-tịnh.  
 Đều đến dưới cây báu  
 Nơi ạo báu trong sạch.  
 Có tòa báu sư-tử (8)  
 Sáng-suốt rất đẹp-đẽ  
 Đốt đuốc lớn lửa sáng.  
 Bay khắp mười phương  
 nước  
 Vui mừng không kể xiết  
 Thời lay nhánh cây nhỏ  
 Làm cho pháp ở lâu.

8.- Nói cùng hàng đại-  
 chúng

Ai có thể hộ trì  
 Thời nay ở trước Phật  
 Cõi Phật Đa-Bửu kia  
 Do bốn thế-nguyện rộng  
 Đức Đa-Bửu Như-Lai  
 Nhóm họp các hóa Phật  
 Các hàng Phật-tử thấy  
 Nay nên phát nguyện lớn  
 Có ai hay hộ đặng  
 Thời là đã cúng-dường  
 Đức Đa-Bửu Phật đây  
 Thường đạo qua mười  
 phương

Cũng là để cúng-dường  
 Trang-nghiêm rất sáng đẹp  
 Nếu người nói kinh này  
 Cùng Đa-Bửu Như-Lai

Sau khi ta diệt-độ

Độc nói kinh pháp này  
 Nên tự phát lời thệ.  
 Dầu đã diệt từ lâu  
 Mà còn rền tiếng lớn.  
 Và cùng với thân ta  
 Phải nên biết ý này.  
 Ai có thể hộ pháp  
 Khiến pháp ở đời lâu.  
 Kinh Diệu-Pháp-Hoa này  
 Thích-Ca cùng Đa-Bửu.  
 Ở trong tháp báu lớn  
 Vì để nghe kinh này.

Các hóa Phật đến nhóm  
 Các thế-giới vô-lượng.  
 Thời là đã thấy ta  
 Và các vị hóa Phật.

Đắc A-la-hán  
 Tuy hữu thị iet  
 Ư ngã diệt hậu  
 Như tư kinh-diễn

10.- Ngã vị Phật đạo  
 Tùng thí chí kim  
 Nhi ư kỳ trung  
 Nhược hữu năng trì  
 Chư thiện-nam tử!  
 Thùy năng thọ trì  
 Kim ư Phật tiền  
 Thử kinh nan trì  
 Ngã tắc hoan-hỉ  
 Như thị chi nhơn  
 Thị tắc đồng-mãnh  
 Thị danh trì giới

Tắc vi tặc đắc

Năng ư lai thế  
 Thị chơn Phật-tử  
 Phật diệt-dộ hậu  
 Thị chơn thiên nhơn  
 Ư khủng úy thế  
 Nhứt thiết thiên nhơn

Cụ lục thần-thông  
 Diệc vị vi nan,  
 Nhược năng phụng trì  
 Thị tắc vi nan.

Ư vô-lượng độ  
 Quảng thuyết chư kinh  
 Thử kinh đệ nhứt,  
 Tắc trì Phật thân.  
 Ư ngã diệt hậu  
 Độc tụng thử kinh  
 Tự thuyết thế ngôn.  
 Nhược tam trì giả  
 Chư Phật diệc nhiên.  
 Chư Phật sở thán  
 Thị tắc tinh-tấn  
 Hành đầu-đà giả

Vô-thượng Phật đạo,

Độc trì thử kinh  
 Trụ thuần thiên địa,  
 Năng giải kỳ nghĩa  
 Thế-gian chi nhơn,  
 Năng tu đư thuyết  
 Giai ưng cúng-đường.

Chứng đẳng quả La-Hôn  
 Dầu có lợi ích đó  
 Sau khi ta diệt-độ  
 Những kinh điển như đây

10.- Ta vì hộ Phật-đạo  
 Từ thuở trước đến nay  
 Mà ở trong kinh đó  
 Nếu có người trì được  
 Các Thiện-nam tử này  
 Ai có thể thọ trì  
 Thời nay ở trước Phật  
 Kinh pháp đây khó trì  
 Thời ta rất vui mừng  
 Người nào được như vậy  
 Đó là rất đông mãnh  
 Gọi là người trì-giới  
 Thời chắc sẽ mauặng

Có thể ở đời sau  
 Là chơn thật Phật-tử  
 Sau khi Phật diệt-độ  
 Thời là mắt sáng-suốt  
 Ở trong đời kinh sợ  
 Tất cả hàng trời người

Đủ sáu phép thần-thông  
 Cũng chưa phải là khó,  
 Nếu người hay phụng trì  
 Đây thời là rất khó.

Ở trong vô-lượng cõi  
 Rộng nói nhiều các kinh  
 Kinh này là bực nhứt  
 Thời là trì thân Phật.  
 Sau khi ta diệt-độ  
 Và đọc tụng kinh này  
 Nên tự nói lời thệ.  
 Nếu người tam trì đó  
 Các đức Phật cũng thế  
 Các đức Phật thường khen  
 Đó là rất tinh-tấn  
 Bực tu hạnh Đầu-đà (11)  
 Quả vô - thượng Phật-  
 đạo.

Đọc trì kinh pháp này  
 Trụ ở bực thuần thiện.  
 Có thể hiểu nghĩa này  
 Của trời người trong đời.  
 Hay nói trong chốc lát  
 Đều nên cúng-dường đó.



# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

## ĐỀ-BÀ-ĐẠT-ĐA PHẨM ĐỆ THẬP NHỊ

1.- Nhĩ thời Phật cáo chư Bồ-tát, cập thiên-nhơn, tứ chúng : « Ngôn ư quá khứ vô-lượng kiếp trung, cầu Pháp-Hoa kinh, vô hữu giải quỵện, ư đa kiếp trung thường tác quốc-vương, phát nguyện cầu ư vô-thượng bồ-đề tâm bất thối chuyển. Vị dục mãn túc lục ba-la-mật, cần hành bố-thí tâm vô lẫn tích, tượng, mã, thất trân, quốc thành, thê-tử, nô-tì, bệ-tùng, đầu mục tửy não, thân nhục, thủ túc, bất tích xu mạng.

Thời thể nhơn dân thọ mạng vô-lượng, vị ư pháp cổ, quỵện xả quốc vị ủy chánh Thái-Tử. Kích cổ tuyên lệnh tứ phương cầu pháp : « Thùy năng vị ngã thuyết đại-thừa giả, ngô đương chung thân cung cấp tầu sử ».

Thời hữu tiên nhơn lai bạch vương ngôn : « Ngã hữu đại-thừa, danh « Diệu - Pháp Liên - Hoa » nhực bất vị ngã, đương vị tuyên thuyết ».

Vương văn tiên ngôn hoan hỉ dưng dước, tức tùy tiên nhơn cung cấp sở tu, thê quả, cập thủy, thập tán, thiết thực, nãi chí dĩ thân nhĩ vị sàng tòa, thân tâm vô quỵện. Vu thời phụng sự kinh ư thiên tuế. vị ư pháp cổ tin cần cấp thị, lĩnh vô sở pháp.

# KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

## PHẨM « ĐỀ - BÀ - ĐẠT - ĐA » THỨ 12

1.- Lúc bấy giờ đức Phật bảo các vị Bồ-tát và hàng, trời người, bốn chúng : « Ta ở trong vô-lượng kiếp về thời quá-khứ cầu kinh Pháp-Hoa không có lười mỏi. Trong nhiều kiếp thường làm vị quốc-vương phát nguyện cầu đạo vô-thượng bồ-đề, lòng không thối chuyển. Vì muốn đầy đủ sáu pháp ba-la-mật nên siêng làm việc bố-thí lòng không lẫn tiếc, bố-thí voi, ngựa, bảy báu, nước, thành, vợ, con, tôi tớ, bạn bè, cho đến đầu mắt, tủy, óc, thân, thịt, tay chân, chẳng tiếc thân mạng.

Thuở đó nhân dân trong đời sống lâu vô-lượng, vua vì mến pháp nên thôi bỏ ngôi vua, giao việc trị nước cho Thái-tử. Đánh trống rao lệnh cầu pháp khắp bốn phương : « Ai có thể vì ta nói pháp đại-thừa, thời ta sẽ trọn đời cung cấp hầu hạ ».

Khi ấy có vị tiên-nhơn đến thưa cùng vua rằng : « Ta có pháp đại-thừa tên là kinh « Diệu-Pháp Liên-Hoa », nếu đại-vương không trái ý ta, ta sẽ vì đại-vương mà tuyên nói ».

Vua nghe lời vị tiên-nhơn nói, vui mừng hớn hở, liền đi theo vị tiên-nhơn để cung cấp việc cần dùng : hoặc hái trái, gánh nước, hoặc lượm củi, nấu ăn cho đến dùng thân mình làm giường ghế, thân tâm không biết mỏi. Thuở đó theo phụng thờ vị tiên-nhơn trải qua một nghìn năm, vì trọng pháp nên siêng năng cung cấp hầu hạ cho tiên-nhơn không thiếu thốn.

Nhĩ thời Thế-Tôn dục trùng tuyên thử nghĩa, nhi thuyết kệ ngôn :

2.- Ngã niệm quá khứ kiếp	Vị cầu đại pháp cổ
Tuy tác thế quốc-vương	Bất tham ngũ dục lạc,
Chùy chung cáo tứ phương	Thùy hữu đại pháp giả
Nhược vị ngã giải thuyết	Thân đương vi nỗ-bộc.
Thời hữu A-tư tiên	Lai bạch ư đại-vương
Ngã hữu vi-diệu pháp	Thế-gian sở hi hữu
Nhược năng tu hành giả	Ngô đương vị như thuyết.
Thời vương văn tiên ngô	Tâm sanh đại hỉ duyệt
Tức tiện tùy tiên nhưn	Cung cấp ư sở tu
Thê thân cấp quả là	Tùy thời cung kính giữ
Tình tồn diệu pháp cổ	Thân tâm vô giải quỵện,
Phổ vị chư chúng-sanh	Cần cầu ư đại pháp
Diệc bất vị kỳ thân	Cập dĩ ngũ dục lạc,
Cố vi đại quốc-vương	Cần cầu hoạch thử pháp
Toại trí đắc thành Phật	Kim cổ vị như thuyết.

3.- Phật cáo chư Tỷ - kheo : « Nhĩ thời vương-giả, tác ngã thân thị, thời tiên nhưn giả, kim Đề-Bà-Đạt-Đa thị. Do Đề-Bà-Đạt-Đa thiện tri-thức cổ, linh ngã cụ túc lục ba-la-mật, từ-bi hỉ-xả, tam thập nhị tướng, bát thập chủng hảo, tử ma kim sắc, thập lực, tứ vô-sở-úy, tứ nhiếp pháp, thập bát bất cộng, thần thông đạo lực thành đẳng chánh - giác, quảng độ chúng sanh, giai nhưn Đề-Bà-Đạt-Đa thiện tri-thức cổ ».

4.- Cáo chư tứ chúng : « Đề-Bà-Đạt-Đa, khước hậu quá vô-lượng kiếp, đương đắc thành Phật hiệu viết Thiên - Vương Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ rằng :

<p>2.- Ta nhớ kiếp quá-khứ                  Dầu làm vị quốc-vương                  Đánh chuông rao bốn                  phương</p>	<p>Vì cầu pháp đại-thừa                  Chẳng ham vui ngũ-dục.                  Ai có pháp đại-thừa</p>
--	--

<p>Nếu vì ta giải nói                  Giờ có tiên Trường-thọ                  Ta có pháp nhiệm mầu                  Nếu có thể tu hành                  Khi vua nghe Tiên nói                  Liên đi theo tiên-nhơn                  Lượm củ và rau trái                  Lòng ham pháp đại-thừa                  Khấp vì các chúng-sanh                  Cũng không vì thân mình                  Nên dầu làm vua lớn                  Do đó đặng thành Phật</p>	<p>Thân sẽ làm tội tở.                  Đền thưa cùng Đại-vương                  Trong đời ít có đặng                  Ta sẽ vì ông nói.                  Sanh lòng rất vui đẹp                  Cung cấp đồ cần dùng                  Theo lời cung kính đưng                  Thân tâm không lười mõi,                  Siêng cầu pháp mầu lớn                  Cùng với vui ngũ dục                  Siêng cầu đặng pháp này                  Nay vẫn vì ông nói.</p>
--	--

3.- Phật bảo các Tỷ-kheo rằng : « Thuở ấy vua đó thời chính là thân ta, còn tiên-nhơn đó nay chính là ông Đề-Bà-Đạt-Đa. Do nhờ ông thiện-tri-thức Đề-Bà-Đạt-Đa làm cho ta đầy đủ sáu pháp ba-la-mật, từ-bi hỉ-xả, ba mươi hai tướng tốt, tám mươi món đẹp, thân sắc vàng tía, mười trí-lực, bốn món vô sở-úy, bốn món nhiếp-pháp mười tám món bất-cộng, thần-thông đạo lực, thành bực đẳng chánh-giác rộng độ chúng-sanh, tất cả công-đức đó đều là nhờ thiện-tri-thức Đề-Bà-Đạt-Đa cả ».

4.- Phật bảo hàng tứ chúng : « Qua vô-lượng kiếp về sau, ông Đề-Bà-Đạt-Đa sẽ đặng thành Phật hiệu là Thiên-vương Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh - biến - tri,

tri, Minh-hành-túc, Thiện - thệ, Thế - gian - giải, Vô-thượng-sĩ, Điều - ngự trượng - phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn. Thế-giới danh Thiên-Đạo, thời Thiên-Vương Phật trụ thế nhị thập trung kiếp, quảng vị chúng-sanh thuyết ư Diệu-Pháp. Hằng-hà sa chúng-sanh đắc A-la-hán quả, vô - lượng chúng-sanh phát Duyên-Giác tâm, hằng - hà sa chúng - sanh phát vô-thượng-đạo tâm, đắc vô-sanh nhẫn, chí bất-thối-chuyển.

Thời Thiên-vương Phật bát Niết-bàn hậu, chánh-pháp trụ thế nhị thập trung kiếp, toàn thân xá-lợi khởi thất bửu tháp, cao lục thập do-tuần tung quảng tứ thập do-tuần. Chư thiên nhơn dân tất dĩ tạp hoa, mật hương, thiêu hương, đồ hương, y phục, anh-lạc, tràng phan, bửu cái, kỹ nhạc, ca tụng, lễ bái, cúng dường thất bửu diệu tháp. Vô-lượng chúng-sanh đắc A-la-hán quả, vô-lượng chúng - sanh ngộ Bích - Chi Phật, bất khả tư-nghì chúng-sanh phát bồ-đề tâm, chí bất-thối-chuyển.

Phật cáo chư Tỳ-kheo : « Vị-lai thế trung, nhược hữu thiện-nam-tử, thiện-nữ-nhơn, văn Diệu - Pháp - Hoa kinh Đề-Bà-Đạt-Đa phẩm, tâm tịnh tín kính bất sanh nghi hoặc giả, bất đoạ địa ngục, nga-quỉ, súc sanh, sanh thập phương Phật tiền, sở sanh chi xứ thường văn thử kinh. Nhược sanh nhơn thiên trung thọ thắng diệu lạc. Nhược tại Phật tiền liên-hoa hóa sanh ».

5.- Ư thời hạ phương Đa-Bửu Thế-Tôn sở tùng Bồ-tát danh viết Trí-Tích, bạch Đa-Bửu Phật đương hườn bốn độ, Thích-Ca Mâu - Ni Phật cáo Trí - Tích viết :

**Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn.** Cõi nước đó tên là Thiên-đạo, lúc đó Thiên-Vương Phật trụ ở đời hai mươi trung-kiếp, rộng vì các chúng-sanh mà nói pháp mầu. Hằng-hà sa chúng-sanh đặng quả A-la-hán, vô-lượng chúng-sanh phát tâm Duyên-Giác, hằng-hà sa chúng-sanh phát tâm vô-thượng-đạo, đặng vô-sanh-nhẫn đến bực bất-thối-chuyển.

Sau khi đức Thiên-Vương Phật nhập Niết-bàn, chánh pháp trụ lại đời hai mươi trung - kiếp, toàn thân xá-lợi dựng tháp bằng bảy báu, cao sáu mươi do-tuần, ngang dọc bốn mươi do - tuần. Các hàng trời, nhơn dân đều đem hoa đẹp, hương bột, hương xoa, hương đốt, y-phục, chuỗi ngọc, tràng phan, lọng báu, kỹ nhạc, ca tụng đề lễ lạy cúng-dường tháp đẹp bằng bảy báu đó. Vô-lượng chúng-sanh đặng quả A-la-hán, vô-lượng chúng-sanh ngộ Bích-chi-Phật, bất khả-tư-nghị chúng-sanh phát tâm Bồ-đề đến bực bất-thối-chuyển.

Đức Phật bảo các Tỷ-kheo: « Trong đời vị-lai, nếu có kẻ thiện-nam, người thiện-nữ nghe kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa phẩm Đề-Bà-Đạt-Đa sanh lòng trong sạch kính tin chẳng sanh nghi lăm, thời chẳng đoạ địa-ngục, ngạ-quỉ, súc-sanh, được sanh ở trước các đức Phật trong mười phương, chỗ người đó sanh ra thường được nghe kinh này. Nếu sanh vào cõi nhơn thiên thời hưởng sự vui rất thắng diệu, nếu sanh ở trước Phật thời từ hoa sen hóa-sanh ».

5.- Bấy giờ vị Bồ-tát theo hầu đức Đa-Bửu Như-Lai tên là Trí-Tịch bạch với đức Đa-Bửu Phật nên trở về bôn-quốc, Đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật bảo Trí-Tịch



« Thiện-nam-tử ! Thả dãi tu du thử hữu Bồ-tát danh. Văn-Thù-Sư-Lợi, khả dữ tương kiến luận thuyết Diệu-pháp, khả huân bốn độ ».

Nhĩ thời Văn-Thù-Sư-Lợi tọa thiên diệp liên hoa, đại như xa-luân, câu lai Bồ-tát diệp tọa bửu liên-hoa, tùng ư đại hải Ta-kiệt-La long cung tự nhiên dũng xuất, trụ hư không-trung, nghệ Linh-thứu sơn, tùng liên-hoa hạ chỉ ư Phật sở dầu điện kính lễ nhị Thế-Tôn túc, tu kính dĩ tất vãng Trí-tích sở cộng tương ỷ văn, khước tọa nhứt điện.

Trí-tích Bồ-tát, văn Văn-Thù-Sư-Lợi : Nhơn vãng Long cung sở hóa chúng-sanh kỳ sở kỳ hà ? ».

Văn-Thù-Sư-Lợi ngôn : « Kỳ sở vô-lượng bất khả xưng kể, phi khẩu sở tuyên, phi tâm sở trắc, thả dãi tu du đương chứng tri ».

Sở ngôn vị cánh, vô-số Bồ-tát tọa bửu liên-hoa tùng hải dũng xuất nghệ Linh-Thứu sơn, trụ tại hư-không. Thử chư Bồ-tát giai thị Văn-Thù-Sư-Lợi chỉ sở hóa độ, cụ Bồ-tát hạnh, giai cộng luận thuyết lục ba-la-mật. Bốn Thanh-Văn nhơn tại hư-không trung thuyết Thanh-Văn hạnh, kim giai tu hành đại thừa không nghĩa.

Văn-Thù-Sư-Lợi vị Trí-Tích viết : « Ư hải giáo hóa, kỳ sự như thị ».

Nhĩ thời Trí-Tích Bồ-tát dĩ kệ tán viết !

Đại trí đức đồng kiến  
Kim thử chư đại hội

Hóa độ vô-lượng chúng  
Cập ngã giai dĩ kiến

**rằng :** «Thiện-nam-tử! Chờ giây lát, cỡi dây có Bồ-tát tên Văn-Thù-Sư-Lợi có thể cùng ra mắt nhau luận nói pháp mầu rồi sẽ về bốn độ»,

Lúc đó ngài Văn-Thù-Sư-Lợi ngồi hoa sen nghìn cánh lớn như bánh xe, các vị Bồ-tát cùng theo cũng ngồi hoa sen báu, từ nơi cung rồng Ta-Kiệt-La trong biển lớn tự-nhiên vọt lên trụ trong hư-không, đến núi Linh-Thứu, từ trên hoa sen bước xuống đến chỗ Phật, đầu mặt kính lạy chư hai đức Phật, làm lễ xong, qua chỗ Trí-Tịch cùng hỏi thăm nhau rồi ngồi một phía.

Ngài Trí-Tịch Bồ-tát hỏi ngài Văn-Thù-Sư-Lợi rằng: «Ngài qua cung rồng hóa - độ chúng - sanh số được bao nhiêu ?»

Ngài Văn-Thù-Sư-Lợi nói: «Số đó vô-lượng không thể tính kể, chẳng phải miệng nói được, chẳng phải tâm lường được, chờ chừng giây lát sẽ tự chứng biết».

Ngài Văn-Thù nói chưa dứt lời, liền có vô-số Bồ-tát ngồi hoa sen báu từ biển vọt lên đến núi Linh-Thứu trụ giữa hư-không. Các vị Bồ-tát này đều là của ngài Văn-Thù-Sư-Lợi hóa - độ, đủ hạnh Bồ - tát đều chung luận nói sáu pháp ba-la-mật. Những vị mà trước kia là Thanh-Văn ở giữa hư - không nói hạnh Thanh-văn này đều tu-hành «nghĩa không» của đại-thừa.

Ngài Văn-Thù-Sư-Lợi nói với ngài Trí-Tịch rằng: «Tôi giáo-hóa ở nơi biên việc đó như thế».

Lúc ấy ngài Trí-Tịch Bồ-tát nói kệ khen rằng :  
 Đại-trí đức mạnh-mẽ                      Hóa-độ vô-lượng chúng  
 Nay trong hội lớn này                      Và tôi đều đã thấy

Diễn sướng thiết tướng Khai xiển nhứt thừa pháp  
nghĩa

Quảng độ chư chúng-sanh Linh tốc thành Bồ-đề.

6.- Văn - Thù - Sư - Lợi ngôn: «Ngã ư hải trung  
duy thường tuyên thuyết Diệu-Pháp-Hoa kinh».

Trí-Tích văn Văn-Thù-Sư-Lợi ngôn: «Thử kinh  
thậm thâm vi diệu, chư kinh trung bửu thể sở hỷ  
hữu, phá hữu chúng-sanh cần gia tinh-tấn tu-hành  
thử kinh, tốc đắc Phật phủ ? »

Văn - Thù - Sư - Lợi ngôn: «Hữu Ta-Kiệt-La long  
vương nữ niên thí bát tuế, trí-huệ lợi cần, thiện tri,  
chúng-sanh chư căn hành nghiệp, đắc đà-la-ni, chư  
Phật sở thuyết thậm thâm bí tạng tất năng thọ-trì  
thâm nhập thiền - định liễu đạt chư pháp. Ư sát-na  
khoảnh phát bồ-đề tâm, đắc bát - thời - chuyển, biện  
tài vô - ngại, từ niệm chúng-sanh du như xích tử,  
công-đức cụ-túc tâm niệm khẩu diễn vi diệu quảng-  
đại, từ - bi nhơn nhượng chí ý hòa nhã, năng chí  
Bồ-đề ».

Trí-Tích Bồ-tát ngôn: «Ngã kiến Thích-Ca Như-  
Lai, ư vô-lượng kiếp nan hành khổ-hạnh, tích công  
lụy đức cầu Bồ-đề đạo vị tăng chỉ tứ: quán tam-  
thiên đại-thiên thế-giới, nãi chí vô hữu như giải tử  
hủ, phi thị Bồ-tát xả thân mạng xứ, vị chúng-sanh  
cổ, nhiên hậu nãi đắc thành bồ-đề-dạo. Bất tín thử nữ  
ư tu du khoảnh tiện thành chánh-giác.

Ngôn luận vị ngật, thời Long-vương nữ hốt hiện

**Diễn nói nghĩa thiết tướng Mở bày pháp nhứt-thừa**

**Rộng độ các chúng-sanh Khiến mau thành Bồ-đề.**

5.- Ngài Văn - Thù Sư-Lợi nói : « Ta ở biển chỉ thường tuyên nói kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa ».

Ngài Trí - Tích hỏi ngài Văn-Thù Sư-Lợi rằng :  
« Kinh này rất sâu vi - diệu là báu trong các kinh, trong đời rất ít có, vậy có chúng-sanh nào siêng-năng tinh - tấn tu - hành kinh này mau đặng thành Phật chăng ?

Ngài Văn-Thù-Sư-Lợi nói : « Có con gái của vua rồng Ta-Kiệt-La mới tám tuổi mà căn tánh lanh-lẹ, có trí-huệ, khéo biết các căn-tánh hành-nghiệp của chúng-sanh, đặng pháp tông-trì, các tạng pháp kín rất sâu của các Phật nói đều có thể thọ trì, sâu vào thiên-định, rõ thấu các pháp. Trong khoảnh sát-na phát tâm Bồ-đề đặng bực bất-thối-chuyển, biện-tài vô-ngại, thương nhớ chúng-sanh như con đỏ, công-đức đầy-dủ, lòng nghĩ miệng nói pháp nhiệm-mầu rộng lớn, từ-bi hơn đức khiêm nhường, ý chí hòa nhã, năng ấy có thể đến Bồ-đề ».

Trí-Tích Bồ-tát nói rằng : « Tôi thấy đức Thích-Ca Như-Lai ở trong vô-lượng kiếp làm những hạnh khổ khó làm, chứa nhiều công-đức để cầu đạo Bồ-đề chưa từng có lúc thôi dứt; ta xem trong cõi tam-thiên đại-thiên hẳn đến không có chỗ nhỏ bằng hột cải, mà không phải là chỗ của Bồ-tát bỏ thân mạng để vì lợi-ích chúng-sanh, vậy sau mới đặng thành đạo Bồ-đề. Chẳng tin Long-nữ đó ở trong khoảng giây lát chứng thành bực chánh-giác ».

**Nói luận chưa xong, lúc đó con gái của Long-vương**

ư tiền, đầu diện lễ kính, khước trụ nhứt diện dĩ kế tán viết :

Thâm đạt tội phước	Biển chiếu ư thập phương
tướng	
Vĩ diệu tịnh pháp-thân	Cụ tướng tam thập nhị
Dĩ bát thập chủng hảo	Dụng trang-nghiêm pháp-
	thân
Thiên nhưn sở đãi ngưỡng	Long thần hàm cung kính
Nhứt thiết chúng-sanh	Vô bất tôn phụng giả
loại	
Hựu văn thành Bồ-đề	Duy Phật đương chứng tri
Ngã xiển đại-thừa giáo	Độ thoát khổ chúng-sanh.

7.- Thời Xá-Lợi-Phất ngữ Long-nữ ngôn : «Nhữ vị bất cửu đắc vô-thượng đạo, thị sự nan tín. Sở-dĩ giả hà ? Nữ thân cấu uế, phi thị pháp khí, vân hà năng đắc vô-thượng bồ-đề ? Phật đạo huyền khoáng kinh vô-lượng kiếp, căn khổ tích hạnh cụ tu chư độ, nhiên hậu nãi thành. Hựu nữ nhưn thân, du hữu ngũ chuống : nhứt giả bất đắc tác Phạm-thiên-Vương, nhị giả Đế-Thích, tam giả Ma - Vương, tứ giả Chuyển-Luân-Thánh vương, ngũ giả Phật thân. Vân hà nữ thân, tốc đắc thành Phật ?»

Nhĩ thời Long-nữ hựu nhứt bửu châu, giá-trị tam thiên đại - thiên thế-giới, trì dĩ thượng Phật, Phật tức thọ chi. Long-nữ vị Trí-Tịch Bồ-tát tôn-giả Xá-Lợi-Phất ngôn : «Ngã hiên bửu-châu, Thế - Tôn nạp thọ, thị sự tất phỉ ?»

— Đáp ngôn : «Thậm tất»,

— **Đáp:** « Rất mau ».



— Nữ ngôn: « Dĩ nhữ thần lực quan ngã thành Phật phục tõe ư thử ».

Đương thời chúng hội giai-kiến Long-nữ, hốt nhiên chi gian biến thành nam-tử, cụ Bồ-tát hạnh, tức vãng nam phương vô-cầu thế-giới, tọa bửu liên-hoa thành đẳng chánh-giác, tam thập nhị tướng, bát thập chủng hảo, phổ vị thập phương nhứt-thiết chúng-sanh, diễn thuyết diệu-pháp.

Nhĩ thời Ta-bà thế-giới Bồ-tát, Thịnh-văn, thiên long bát bộ, nhưn dũ phi - nhưn, giai diêu kiến bỉ Long-nữ thành Phật, phổ vị thời hội nhưn thiên thuyết-pháp, tâm đại hoan-hỉ, tất diêu kính lễ, vô-tượng chúng-sanh văn pháp giải ngộ đắc bất-thối-chuyển, vô - lượng chúng-sanh đắc thọ đạo ký. Vô-cầu thế-giới lục phản chấn-động. Ta-bà thế-giới, tam thiên chúng-sanh trụ bất-thối-địa, tam thiên chúng-sanh phát bồ-đề tâm nhi đắc thọ ký.

Trí-Tích Bồ-tát cập Xá-Lợi-Phất nhứt-thiết chúng hội mặc nhiên tín thọ.


---

— Long-nữ nói : « Lấy sức thần của các ông xem tôi thành Phật lại mau hơn việc đó ».

Đương lúc đó cả chúng hội đều thấy Long - nữ thoát nhiên biến thành nam-tử, đủ hạnh Bồ-tát, liền qua eo Vô-Cầu ở phương Nam ngồi tòa sen báu thành bực Đẳng-chánh-giác, đủ ba mươi hai tướng, tám mươi mốt đẹp, khắp vì tất cả chúng - sanh trong mười phương mà diễn nói pháp mầu.

Khi ấy trong cõi Ta-bà hàng Bồ-tát, Thanh-văn, Trời, Rồng, Bát-bộ, nhơn cùng phi-nhơn đều xa thấy Long-nữ kia thành Phật khắp vì hàng nhơn thiên trong hội đó mà nói pháp, sanh lòng vui-mừng đều xa kính lạy, vô-lượng chúng-sanh nghe pháp tỏ ngộ đặng bực Bất-thối-chuyển, vô - lượng chúng - sanh đặng lãnh lời thọ-ký thành Phật. Cõi Vô-Cầu sáu diệu vang-động, cõi Ta-bà ba nghìn chúng-sanh trụ bực Bất-thối, ba nghìn chúng-sanh phát lòng Bồ-đề mà đặng lãnh lời thọ ký.

Trí-Tích Bồ-tát và ngài Xá-Lợi-Phất tất cả trong chúng hội yên lặng mà tin nhận đó.



# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

## TRÌ PHẨM ĐỆ THẬP TAM

1.- Nhĩ thời Dược-Vương Bồ-tát ma-ha-tát, cấp Đại-Nhạo-Thuyết Bồ-tát ma-ha-tát, dữ nhị vạn Bồ-tát quyến-thuộc câu, giai ư Phật tiền tác thị thế ngôn: « Dục nguyện Thế-Tôn bất dĩ vi lực, ngã đẳng ư Phật diệt-hậu, đương phụng-trì đọc tụng, thuyết thử kinh điển: hậu ác thế chúng-sanh, thiện căn chuyển thiểu đa tăng-thượng-mạn tham-lợi cúng-dường tăng bất thiện-căn, viễn ly giải-thoát, tuy nan khả giáo-hóa, ngã đẳng đương khởi đại nhân lực, đọc tụng thử kinh, trì thuyết, thơ tả, chủng chủng cúng-dường, bất tích thân mạng ».

2.- Nhĩ thời chúng trung ngũ bá A-la-hán đặc thọ ký giả, bạch Phật ngôn: « Thế-Tôn! Ngã đẳng diệc tự thế-nguyện, ư di quốc độ quảng thuyết thử kinh ».

Phục hữu-học vô-học bát thiên nhơn đặc thọ ký giả, tùng tòa nhi khởi hiệp chưởng hường Phật, tác thị thế ngôn: « Thế - Tôn! Ngã đẳng diệc đương ư tha quốc độ quảng thuyết thử kinh. Sở dĩ giả hà? Thị Ta - bà quốc trung, nhơn đa tệ ác, hoài tăng - thượng - mạn, công-dức thiện bạc sân trược siểm khúe, tâm bất thiết cố ».

Nhĩ thời Phật đi mẫu, Ma - ha Ba-xà-ba-Đề tỷ-kheo-ni, dữ học vô-học tỷ-kheo-ni lục thiên nhơn câu,

# KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

## PHẨM « TRÌ » THỨ MƯỜI BA

1.- Lúc bấy giờ ngài Dược-Vương đại Bồ-tát và ngài Đại-Nhạo-Thuyết Bồ-tát Ma-ha-tát cùng chung với quyến - thuộc hai muôn vị Bồ-tát đều ở trước Phật nói lời thệ rằng : « Cúi mong đức Thế-Tôn chớ lo, sau khi Phật diệt-độ chúng con sẽ phụng-trì đọc tụng nói kinh điển này, đời ác sau, chúng-sanh căn lành càng ít, nhiều kẻ tăng-thượng-mạn tham lợi dưỡng cúng-dường, thêm lớn căn chướng lành, xa lìa đạo giải-thoát, dầu khó có thể giáo hóa, chúng con sẽ khởi sức nhẫn lớn đọc tụng kinh này, thọ-trì giải nói biên chép, dùng các món cúng - dưỡng cho đến chẳng tiếc thân mạng ».

2.- Lúc đó trong chúng có năm trăm vị A-la-hán đã dâng thọ ký đồng bạch Phật rằng : « Thế-Tôn ! chúng con cũng tự thệ nguyện ở nơi cõi khác rộng nói kinh này ».

Lại có bực học và vô - học tám nghìn người đã dâng thọ ký đồng từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về phía Phật nói lời thệ rằng : « Thế - Tôn ! Chúng con cũng sẽ ở cõi khác rộng nói kinh này. Vì sao ? — Vì người trong nước Ta-Bà nhiều điều tệ ác, ôm lòng Tăng-thượng-mạn, công đức cạn mỏng, giận hờn, đua vạy tâm không chơn thật ».

3.- Khi đó di của Phật là Đại-Ái-Đạo Tỳ-kheo-ni cùng chung với bực « học » và « vô-học » Tỳ-kheo-ni

tùng tòa nhì khởi, nhứt tâm hiệp chương chiêm ngưỡng tôn nhan, mục bất tạm xả.

Ư thời Thế-Tôn cáo Kiều-Đàm-Di : « Hà cố ưu sảo, nhì thị Như-Lai, nhữ tâm tương vô vị ngã bất thuyết nhữ danh, thọ a-nậu-đa-la tam-miệu-tam-bồ-đề kỷ gia ? ».

Kiều - Đàm - Di ! Ngã tiên tông thuyết nhứt thiết Thanh-văn giải dĩ thọ kỷ, kim nhữ dục tri kỷ giả, tương lai chi thể, đương ư lục vạn bát thiên ức chư Phật-pháp trung vi đại Pháp-sư, cập lục thiên học vô-học tỳ-kheo-ni cụ vi pháp-sư. Nhữ như thị tiệm tiệm cụ Bồ-tát đạo đương đắc tác Phật, hiệu Nhứt-thiết chúng-sanh hỉ-kiến Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện - thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn.

Kiều-Đàm-Di ! Thị Nhứt-thiết chúng-sanh Hỉ-kiến Phật, cập lục thiên Bồ-tát, chuyển thứ thọ kỷ đắc a-nậu-đa-la-tam-miệu tam-bồ-đề.

Nhĩ thời La-Hầu-La mẫu Da-Thâu-Đà-La tỳ-kheo-ni tác thị niệm : « Thế-Tôn ư thọ kỷ trung độc bất thuyết ngã danh ».

Phật cáo Da-Thâu-Đà-La : Nhữ ư lai thể, bá thiên vạn ức Phật-pháp trung tu Bồ-tát hạnh vi đại pháp-sư, tiệm cụ Phật đạo, ư Thiện quốc trung đương đắc tác Phật, hiệu Cụ-Túc-Thiên-Vạn-Quang-Tướng, Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh - biến - tri, Minh - hạnh - túc, Thiện - thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều - ngự trượng-phu. Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn. Phật thọ

sáu nghìn người đồng từ chỗ ngồi đứng dậy chấp tay chiêm ngưỡng dung nhan của Phật, mắt chẳng tạm rời.

Bấy giờ Thế - Tôn bảo Kiều-Đàm-Di : « Có chi có sắc buồn mà nhìn Như-Lai, tâm ngươi toan không cho rằng ta chẳng nói đến tên ngươi, để thọ ký thành vô-thượng chánh-dạng chánh-giác ư ?

Kiều-Đàm-Di ! Ta trước tổng nói tất cả Thanh-văn đều đã được thọ-ký, nay ngươi muốn biết thọ-ký đó, đời tương-lai sau ngươi sẽ ở trong Pháp-Hội của sáu muôn tám nghìn ức đức Phật làm vị đại Pháp-Sư và sáu nghìn vị « học » « vô-học » Tỳ-kheo-ni đều làm Pháp-sư. Ngươi lần lần đủ đạo hạnh Bồ-tát như thế sẽ đặng thành Phật hiệu là Nhứt-Thiết-Chúng-Sanh-Hỷ-Kiến Như-Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh - túc, Thiện - thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Thế-Tôn.

Kiều - Đàm - Di ! Đức Nhứt-Thiết-Chúng-Sanh-Hỷ-Kiến Phật đó và sáu nghìn Bồ - tát tuần tự thọ-ký đặng đạo vô-thượng chánh-dạng chánh-giác.

Bấy giờ mẹ của La-Hầu-La là bà Gia-Thâu-Đà-La tỳ-kheo-ni nghĩ rằng : « Thế-Tôn ở nơi trong hội thọ-ký riêng chẳng nói đến tên tôi ».

Phật bảo bà Gia-Thâu-Đà-La : « Ngươi ở đời sau trong pháp hội của trăm nghìn muôn ức đức Phật, tu hạnh Bồ-tát, làm vị đại Pháp-Sư, lần lần đầy đủ Phật đạo ở trong cõi Thiện-Quốc sẽ đặng thành Phật hiệu là Cụ-Túc-Thiên-Vạn-Quang-Tướng Như - Lai, Ứng-cúng, Chánh-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-



vô-lượng a-tăng-kỳ kiếp.

Nhĩ thời Ma-ha Ba-xà Ba-Đề tỳ-kheo-ni, cập Da-Thâu-Đà-La tỳ - kheo - ni, tinh kỳ quyền thuộc, giai đại hoan - hỉ đắc vị tăng hữu, tức ư Phật tiền nhi thuyết kệ ngôn :

Thế-Tôn đạo-sư

An ổn thiên nhơn

Ngã đẳng văn ký

Tâm an cụ túc.

Chư tỳ-kheo-ni thuyết thị kệ dĩ, bạch Phật ngôn : « Thế-Tôn ! Ngã đẳng diệc năng ư tha phương quốc-độ, quảng tuyên thử kinh ».

4.- Nhĩ thời Thế-Tôn, thị bát thập vạn ức na-do-tha chư Bồ-tát ma-ha-tát, thị chư Bồ-tát giai thị a-duy-việt trí, chuyển bất thối pháp-luân, đắc chư đà-la-ni, tức từng tòa khởi, chí ư Phật tiền, nhứt tâm hiệp chưởng nhi tác thị niệm : « Nhược Thế-Tôn cáo sắc ngã đẳng, trì thuyết thử kinh giả, đương như Phật giáo quảng tuyên tư pháp ».

Phục tác thị niệm : « Phật kim mặc nhiên bất kiến cáo sắc ngã đương vân hà ? »

Thời chư Bồ-tát kính thuận Phật ý, tinh dục tự mãn bốn nguyện, tiện ư Phật tiền tác sư-tử hầu, nhi phát thệ ngôn : « Thế-Tôn ! Ngã đẳng ư Như-Lai diệt hậu, châu triển vãng phản thập phương thế-giới, năng linh chúng-sanh thọ tử thử kinh, thọ trì, đọc tụng giải thuyết kỳ nghĩa, như pháp tu hành, chánh ức niệm, giai thị Phật chi oai lực. Dục nguyện Thế-Tôn, tại ư tha phương, điều kiến thử hộ ».

Tức thời chư Bồ-tát câu đồng phát thỉnh, nhi thuyết kệ ngôn :

nhơn-sur, Phật Thế-Tôn. Phật sống lâu vô-lượng vô-số kiếp.

Lúc đó bà Đại-Ái-Đạo tỳ-kheo-ni và bà Gia-Thâu-Đà-La tỳ-kheo-ni cùng cả quyến thuộc đều rất vui mừng đặng việc chưa từng có, liền ở trước Phật mà nói kệ rằng :

Đặng Thế-Tôn Đạo-Sur	Làm an ổn trời người
Chúng con nghe thọ ký	Lòng an-vui đầy-đủ.

Các vị Tỳ-kheo-ni nói kệ đó rồi, bạch Phật rằng « Chúng con cũng có thể ở cõi nước phương khác rộng tuyên nói kinh này ».

4.- Bấy giờ đức Thế - Tôn nhìn tám mươi muôn ức na-do-tha vị đại Bồ-tát, các vị Bồ-tát đó đều là bậc bất-thối-chuyển, chuyển pháp-luân bất thối đặng các pháp tổng - trì, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đến trước Phật một lòng chấp tay mà nghĩ rằng : « Nếu đức Thế-Tôn dạy bảo chúng ta nói kinh này, thời chúng ta sẽ như lời Phật dạy, rộng tuyên nói pháp này ».

Các vị đó lại nghĩ : Nay đức Phật yên lặng chẳng thấy dạy bảo, chúng ta phải làm thế nào ? »

Lúc đó các vị Bồ-tát kính thuận ý của Phật, và muốn tự thỏa mãn bốn nguyện, bèn ở trước Phật nói lớn tiếng mà phát lời thệ rằng : « Thế-Tôn ! Sau khi Như-Lai diệt-độ, chúng con đi giáp vòng qua lại khắp mười phương thế-giới hay khiến chúng - sanh biên chép kinh này thọ trì, đọc tụng, giải nói nghĩa đó, nghĩ nhớ chơn chánh, đúng như pháp mà tu hành, như thế đều là sức oai-thần của Phật. Cúi mong đức Thế-Tôn ở phương khác xa giữ gìn cho ».

Tức thời các vị Bồ-tát đều đồng tiếng mà nói kệ rằng :



5.- Cúi mong Phật chớ  
lo

Trong đời ác ghê sợ

Có những người vô-trí

Và đao gậy đánh đập

Tỳ-kheo trong đời ác

Chưa được nói đã được

Hoặc người mặc áo nạp

Tự nói tu chơn đạo

Vì ham ưa danh lợi

Được người đời cung kính

Người đó ôm lòng ác

Giả danh « A-luỵện-nhã »

Mà nói như thế này

Vì lòng tham lợi dưỡng

Tự làm kinh điển đó

Vì muốn cầu danh tiếng

Thường ở trong đại-chúng

Đến Quốc-vương, quan lớn

Và chúng tỳ-kheo khác

Đó là người tà-kiến

Chúng con vì kính Phật

Bị người đó khinh rằng

Lời khinh mạn dường ấy

Trong đời ác kiếp-trước

Quý dữ nhập thân kia

Sau khi Phật diệt-độ

Chúng con sẽ rộng nói.

Lời ác mắng rửa thảy

Chúng con đều phải nhẫn.

Trí tà lòng dua vạy

Lòng ngã mạn đầy đầy,

Lặng lẽ ở chỗ vắng

Khinh rẽ trong nhơn-gian

Nói pháp cho bạch-y

Như lục thông La-Hán

Thường nghĩ việc thế-tục

Ưa nói dối chúng con

Các bọn tỳ-kheo này

Nói luận nghĩa ngoại-đạo

Dối lăm người trong đời

Mà giải nói kinh đó

Vì muốn phá chúng con

Bà-La-Môn, cư-sĩ

Chê bai nói xấu con

Nói luận nghĩa ngoại-đạo

Đều nhẫn các ác đó.

Các người đều là Phật

Đều sẽ nhẫn thọ đó.

Nhiều các sự sợ sệt

Mắng rửa hủy nhục con

Ngã đẳng kính tín Phật

Đương trước nhãn nhục  
khải

Vị thuyết thị kinh cổ

Nhãn thử chư nan sự.

Ngã bất ái thân mạng

Đản tích vô-thượng-dạo

Ngã đẳng ư lai thế

Hộ trì Phật sở chúc.

Thế-Tôn tự đương trì

Trước thế ác Tỷ-kheo

Bất trì Phật phương-tiện

Tùy nghi sở thuyết-pháp

Ác khẩu nhi tần thích

Sát sát kiến tần xuất

Viễn lý ư tháp tự

Như thị đẳng chúng ác

Niệm Phật cáo sắc cổ

Giai đương nhãn thị sự.

Chư tự lạc thành ấp

Kỳ hữu cầu pháp giả

Ngã giai đáo kỳ sở

Thuyết Phật sở chúc pháp

Ngã thị Thế-Tôn sứ

Xử chúng vô sở-úy

Ngã đương thiện thuyết-  
pháp

Nguyện Phật an ổn trụ

Ngã ư Thế-Tôn tiền

Chư lai thập phương Phật

Phát như thị thệ ngôn

Phật tự trì ngã tâm.



Con ở trước Thế-Tôn      Mười phương Phật đến  
Phát lời thệ như thế      nhóm  
Phật tự rõ lòng con.



# DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA KINH

## QUYỀN ĐỆ TỬ

Bảo châu đựng nhậm, đặc thiếu vi toàn, cao nguyên tạc tỉnh chí thâm tuyên, tháp dũng hóa châu viên, nhưn quả đồng thuyên, diệu pháp ỷ quyền quyền.

Nam-mô Pháp-Hoa Hội-thượng Phật Bồ-tát.

(3 biến)

Ngũ bá đệ-tử, ký chứng Kim-tiên. Đa-Bửu Phật tháp dũng kỳ tiên, Nhạo-Thuyết khái căn nguyên, vị pháp cầu hiền, thính diễn diệu liên thuyên.

Nam-mô Quá-Khứ Đa-Bửu Phật. (3 biến)

# KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

## QUYỀN THỨ TƯ

Ôm châu đi làm thuê mướn, dặng chút ít cho là đủ. Nơi cao-nguyên đào giếng, chỉ cầu suối sâu. Tháp báu vọt lên giáo-hóa tròn khắp. Nhơn cùng quả đồng nói, pháp mẫu ý khẩn cần.

Nam-mô Pháp - Hoa Hội - thượng Phật Bồ-tát.

(3 lần)

Năm trăm đệ-tử thọ ký chứng quả Phật. Tháp Phật Đa-Bửu vọt ra trước, Ngài Nhạo-Thuyết hỏi oan nguyên. Vì pháp cầu thầy hiền, nghe diễn kinh Diệu-Liên.

Nam-mô Quá-khứ Đa-Bửu Phật. (3 lần).

# THÍCH NGHĨA

---

- (1) 1.- Tỳ-kheo, 2.- Tỳ-kheo-ni, 3.- Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di.
- (2) Lãnh hội pháp mẫu, lòng vui mừng, thân khoan-khoái gọi là « Pháp-hỷ thực ». — Trụ trong thiền-định, tâm an, thân khỏe gọi là « Thiền-duyệt thực ».
- (3) 1.- Pháp vô-ngại (có trí nói pháp suốt thông). 2.- Từ vô-ngại (lời tiếng đầy-đủ không trệ). 3.- Nghĩa vô-ngại (nghĩa ý thấu-đáo) 4.- Nhạo-thuyết vô-ngại (thường ưa thích nói pháp).
- (4) 1.- Nội hữu sắc tướng ngoại quán sắc giải-thoát — 2.- Nội vô sắc tướng ngoại quán sắc giải-thoát — 3.- Tịnh-bội xả thân tác chứng giải-thoát — 4.- Hư-không xứ giải-thoát — 5.- Thức vô-biên xứ giải-thoát — 6.- Vô - sở - hữu xứ giải-thoát — 7.- Phi hữu-tướng phi vô-tướng giải-thoát — 8.- Diệt thọ tướng giải-thoát.
- (5) Tham, sân, si.
- (6) Sau khi Phật diệt-độ, thời kỳ đầu giáo-pháp cùng người tu, chứng quả v.v..., cũng như khi Phật còn tại thế thời gọi là « thời-kỳ chánh-pháp ». Lăn lăn người tu và chứng quả không được như trước thời gọi là « thời - kỳ tượng pháp » (tương-tợ).
- (7) Được ít mà lầm tự cho là được nhiều, chứng bậc thấp mà lầm cho là chứng bậc cao.
- (8) Sư-tử làm chúa loài muôn thú, ở trong hàng thú tự-tại vô úy. Tòa Sư-tử chính là lấy nghĩa tự-tại vô-úy đó.
- (9) Biên chép và thọ trì.

- (10) Một đại-kiếp có 4 kỳ trung - kiếp: 1.- Trung - kiếp thành. 2.- Trung kiếp trụ. 3.- Trung - kiếp hoại. 4.- Trung - kiếp không — THÀNH là kết-cấu hiện thành thế-giới. TRỤ là thời kỳ toàn-vẹn thế-giới hữu tình đều đầy-dủ như hiện nay đây vậy. HOẠI là hư rã, thế -giới hư rã do 3 nguyên-nhơn: A— Lửa, B— Nước, C— Gió. Trong đây kiếp thiểu chính là thời-kỳ lửa cháy tan thế-giới. Tan hết là KHÔNG.
- (11) Tiếng Phạn, nghĩa là đủ sạch bụi nhơ (đầu tẩu) có 12 hạnh: 1.- Mặc phăn-tảo-y. 2.- Chỉ ba y không được dư. 3.- Thường khát thực. 4.- Ngày một bữa ăn chánh. 5.- Ngày một lần ngồi ăn. 6.- Ăn có tiết-lượng. 7.- Ở chỗ vắng-vẻ. 8.- Ngồi trong gò mả. 9.- Ngồi dưới bóng cây. 10.- Ngồi chỗ trống. 11.- Tùy hạp ngồi. 12.- Ngồi luôn không nằm.



## TỤNG ĐỀ KINH

### MÌNH VÀ NGƯỜI ĐỀU THOÁT KHỎ

---

Quận Phùng-Dực, ông Lý-sơn-Long làm chức Tả - giám-môn Hiệu-úy, trong niên-hiệu Vô-Đức bạo chết, mà trên ngực khoảng bằng bàn tay không lạnh, người nhà chưa dỡ trần-liệm. Đến ngày thứ bảy sống lại thuật rằng: «Đương lúc chết bị người bắt dẫn đến một dinh quan rất hùng tráng rộng lớn. Trong sân có bọn tù vài nghìn người, hoặc mang gông, hoặc xiềng-xích đều đứng xây mặt về hướng Bắc, chật cả sân.

Quân hầu dắt Sơn-Long đến dưới dinh. Có một vị Thiên-Quan ngồi giường cao kê hầu-hạ nghi-vệ như hàng vua chúa. Sơn-Long hỏi quân hầu: «Quan nào đó?» — Quân hầu đáp: «Vua đấy». Sơn-Long đến dưới thềm. — Vua hỏi: «Người thuở sanh-bình làm phước nghiệp gì?» Sơn-Long thưa: «Mỗi lần người trong làng thiết-lập trai đàn giảng kinh tôi thường thí của vật đồng với người». — Vua lại hỏi: «Còn tự thân người làm phước nghiệp gì?» — Sơn-Long thưa: «Tôi tụng thuộc kinh Pháp-Hoa hai quyển». Vua nói: «Rất hay! Được lên thềm». Ông Long đá lên trên nhà thấy phía Đông-bắc có một tòa cao giống như tòa điện giảng. Vua chỉ tòa nói với Sơn-Long rằng: «Nên lên tòa này tụng kinh». Sơn-Long vâng lệnh đến bên tòa. Vua liền đứng dậy nói: «Thỉnh ngài Pháp sư lên tòa». Sơn-Long lên tòa xong. Vua liền xây về phía tòa mà ngồi. Sơn-Long khai kinh tụng rằng: «Diệu-Pháp Liên-Hoa kinh, Tự phạm độ

nhứt ». Vua nói: « Thỉnh Pháp-sư thôi ». Sơn - Long liền thôi xuống tòa lại đứng dưới thềm. Đoái xem trong sân, bọn tù nhưn vừa rồi không còn một người. Vua bảo Sơn-Long rằng: « Phước đức tụng kinh của ông chẳng những là tự lợi, nhân đến làm cho bọn tù trong sân nhưn nghe để kinh Pháp-Hoa mà đều dặng thoát khổ, há chẳng hay lắm thay ! Nay tha người trở về ».

Sơn-Long lạy từ. Đi dặng vài mươi bước, vua kêu trở lại, rồi bảo quân hầu: « Nên dắt người này đi xem các ngục ».

Quân hầu liền dắt Sơn-Long đi qua phía Đông hơn trăm bước, thấy một thành bằng sắt rất rộng lớn, trên có mái trùm kín. Quanh thành có nhiều lỗ nhỏ, thấy các nam nữ tù dưới đất bay vào trong lỗ liền chẳng trở ra. Sơn-Long lấy làm lạ hỏi quân hầu — Đáp: « Đây là đại địa-ngục, trong đó nhiều lớp phân cách theo tội riêng khác. Các người đó đều theo nghiệp dữ của mình đã tạo. Vào ngục chịu khổ » — Sơn-Long nghe xong buồn sợ xưng « Nam-mô Phật », xin quân hầu dắt ra. Đến cửa viện thấy một vạc lớn lửa mạnh nước sôi, bên vạc có hai người ngồi ngủ. Sơn-Long hỏi đó. Hai người đáp: « Tôi bị tội báo vào vạc nước sôi này. Nhờ Hiền-giả xưng Nam-mô Phật cho nên các người tội trong ngục đều dặng một ngày nghỉ, một nên chúng tôi ngủ ». Sơn-Long lại xưng « Nam-mô Phật ».

Quân hầu đưa Sơn-Long về nhà, thấy hàng thân-thuộc đương khóc, sắm-sửa những đồ tần liệm. Sơn-Long vào đến bên thấy thời liền sống lại.


Chuyện trên đây là chính ông Lý-sơn-Long nói với chủ chùa Tổng-Trì. Chủ chùa thuật lại với tôi.

(Rút trong bộ « Minh-báo-ký »)

« Nhiệm-mẫu thay kinh Pháp-Hoa ! Người tụng-trì được công-dec, ngoài Phật ra, không ai có thể nghĩ lường được. Địa địa - ngục, vì tội nghiệp nặng, lên tòa vừa khai tụng để kinh



mà cả mấy ngàn tù nhơn dưới sân đều thoát khổ. Thoát khổ là bởi tội nghiệp tiêu. Tội nghiệp nặng mà tức khắc tiêu tan, nếu không phải công-đức rộng lớn quyết không thể dặng. Nghe để kinh Pháp-Hoa mà công-đức còn lớn dường ấy, huống là người trì-tụng để kinh, huống là người trì-tụng một phẩm, một quyển đến toàn bộ, nhân đến người giải nói, biên chép, ấn-tống. Ông Sơn - Long được thoát ngục, được vua trọng, được quân hầu kính, phải chăng là do oai-lực của kinh Pháp - Hoa. Ta đối với kinh Pháp-Hoa, thật nên chí thành dành dối, thọ trì, đọc tụng, giải nói, biên chép, ấn-tống, nếu ta có chí tự thoát khổ và thoát khổ cho người.





HỘ PHÁP

**PHẦN 1**  
**GỒM 4 QUYỀN**  
**” DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH”**  
**HẾT**